

Thế giới M

CƠ QUAN CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

SỐ 871 (01/02/2010)

Giá: 27.800đ

Lần
cho
tất
nước
ngân
càng
thêm
Xuân

**Xuân
Canh Dần
2010**



VỚI SỰ THAM GIA CỦA PHẠM TẤT DONG, NGUYỄN MINH THUYẾT,
VĂN NHƯ CƯƠNG, TRẦN HỮU TÁ, PHẠM TOÀN, BUI TRẦN PHƯƠNG,
NGUYỄN THỊ MINH THÁI, TRẦN ĐĂNG KHOA, PHẠM XUÂN NGUYỄN,
GIẢN TƯ TRUNG, VÕ THỊ HẢO, NGUYỄN ĐÌNH TOÁN, NGUYỄN Á...

VÀ NHIỀU CÂY BÚT QUEN THUỘC

TRUNG TÂM DẠY NGHỀ HOÀN KIẾM

Chúc
mừng
năm
mới

Được thành lập trên 20 năm, với đội ngũ giáo viên có kỹ thuật, giàu kinh nghiệm giảng dạy, từ lâu Trung tâm Dạy nghề Hoàn Kiếm đã là nơi thu hút đông đảo học sinh đến học nghề.

Là đơn vị dạy nghề công lập được thành lập từ năm 1983, nằm ngay trung tâm thủ đô, hàng năm Trung tâm đào tạo trên 2.000 lượt học sinh học nghề ngắn hạn. Theo ông Lê Tiến Định - Giám đốc Trung tâm, các học viên sau khi học xong đều có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu lao động của các doanh nghiệp có thu nhập ổn định.

**Hiện tại Trung tâm đào tạo
12 nghề:**

- Điện tử
- Điện lạnh
- Điện dân dụng
- Sửa chữa xe máy
- Sửa chữa điện thoại di động
- Nấu ăn
- Cắt tỉa hoa
- Trang điểm
- Nghiệp vụ khách sạn
- Tin học
- May công nghiệp
- Kế toán.

**Học sinh học xong được
cấp chứng chỉ quốc gia,
Trung tâm có cơ sở nội
trú cho học sinh ở xa.**

**Cơ sở vật chất được UBND
quận Hoàn Kiếm thường
xuyên quan tâm, các
thiết bị giảng dạy được
Chính phủ Thụy Sĩ tài trợ
theo dự án "Nâng cao
năng lực của các trung
tâm dạy nghề (SVTC)".**

Học viên liên hệ và đăng ký học tại:

TRUNG TÂM DẠY NGHỀ HOÀN KIẾM

- 52 Thợ Nhuộm – Hoàn Kiếm – Hà Nội
- ĐT: 04. 38269570 – 04. 39421994
- Fax: 04. 38224603
- Website: <http://hoankiemvtc.com>
- Email: info.hoankiemvtc.com





NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC
PHƯƠNG NAM

Địa chỉ : 231 Nguyễn Văn Cừ - Q. 5 - TP. HCM. ĐT : (08)8300707-(08)351363 - Fax : (08)8300702-(08)305002
www.sachhocro.com.vn

Chúc Mừng Năm Mới

Happy New Year

2010

Chúc Mừng Năm Mới

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Phát hành ấn phẩm

Thiết kế đồ họa

Dịch thuật

Tư vấn và cung cấp dịch vụ biên soạn, biên tập sách

Tư vấn du học

Dịch vụ in ấn

Sản xuất, mua bán

- Sách, tạp chí
- Thiết bị dạy học, dụng cụ giáo dục
- Văn phòng phẩm
- Giấy và lịch
- Bảng đĩa từ tính, quang học và sao chép bản ghi

Kinh doanh bất động sản

Cho thuê văn phòng, nhà xưởng



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC
TẠI TP. HỒ CHÍ MINH



Canh Dân

Chúc Mừng Năm Mới



Chúc mừng năm mới

Xuân Canh Dần 2010

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐỒNG NAI

Số 10, đường Võ Thị Sáu, phường Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

ĐT: 061.3846425 (VP) – 3842020 (BGĐ) – Fax: 061.3840606

Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc: Ông Ngô Phước Đức



Ngành nghề sản xuất kinh doanh chủ yếu:

-Mua bán sách giáo khoa, sách bổ trợ, sách tham khảo, các loại ấn phẩm ...

-Sản xuất và cung ứng thiết bị trường học: bàn, ghế, bảng chống loá, đồ dùng dạy học các bậc học, phòng thư viện, phòng thí nghiệm thực hành, phòng

học bộ môn, phòng vi tính, đồ chơi trẻ em.

-In ấn sách học sinh, các loại ấn phẩm trong nhà trường, nhãn hiệu, bao bì, ...

-Kinh doanh các phần mềm.

-Cho thuê văn phòng, liên kết đào tạo trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo nghề,...

**Huân chương Lao động hạng nhì năm 2009
Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
Bằng khen của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh ...**



TRƯỜNG TRUNG CẤP KINH TẾ - KỸ THUẬT NGUYỄN HỮU CẢNH



TS Huỳnh Công Minh- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM phát biểu trong hội thảo hướng nghiệp và phân luồng học sinh phổ thông (14/01/2010) : Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường THPT trên địa bàn Quận, huyện cần đẩy mạnh công tác phân luồng học sinh phổ thông và phổ cập bậc Trung học để tiến tới đạt được tỉ lệ 6/4 (60% học THPT và 40% học nghề). Những đối tượng thích hợp tại các trường

nghề (học sinh tốt nghiệp THCS không vào được lớp 10, học sinh khó khăn không có điều kiện tiếp tục học THPT, học sinh chưa tốt nghiệp THPT, học sinh chưa vào Cao đẳng- Đại học và học sinh chủ động vào học).

500- 502 HUỖNH TẤN PHÁT, PHƯỜNG BÌNH THUẬN, QUẬN 7 TP.HCM
ĐT: 08.38732088- 38730399 - Fax: 08.38733624 - Website: tech-nhc.edu.vn

I. TUYỂN SINH BẬC TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP NĂM 2010:

NGÀNH ĐÀO TẠO	CHỈ TIÊU	
	THCS	THPT
01. Cơ khí động lực	50	50
02. Điện công nghiệp dân dụng	150	50
03. Máy lạnh – Điều hòa không khí	50	50
04. Tin học- Kế Toán	150	330
05. Kỹ thuật thiết kế thời trang	100	50
06. Tin học	100	50

NGÀNH ĐÀO TẠO	CHỈ TIÊU	
	THCS	THPT
07. Cơ điện tử	50	0
08. Điện tử Công nghiệp	50	50
09. Cơ khí chế tạo	150	100
10. CNTT đa phương tiện (IT/Media)	0	100
11. Cơ điện tử (Mechatronics)	0	50

- + Đặc biệt: 02 ngành Cơ điện tử (Mechatronics) và công nghệ thông tin đa phương tiện (IT/Media) được giảng dạy theo chương trình liên tiến của trường Singapore Polytechnic.
- + Thời gian đào tạo: Học sinh tốt nghiệp THCS: 3,5 năm; tốt nghiệp THPT: 2 năm; HS thi không đậu tốt nghiệp THPT: 2,5 năm.
- + Sau khi tốt nghiệp được nhà trường tổ chức học liên thông lên bậc Cao đẳng, Đại học.

II. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH:

- Hình thức : Xét tuyển, căn cứ điểm môn Toán, Lý trong học bạ lớp cuối cấp.
- Ngày xét tuyển : 30/ 08/ 2010.

III. QUYỀN LỢI NGƯỜI HỌC:

- Được hưởng chế độ tạm hoãn nghĩa vụ quân sự.
- Được hưởng chế độ học bổng theo quy định.
- Được hưởng chế độ miễn giảm học phí theo quy định.
- Được nhà trường ưu tiên giới thiệu việc làm.
- Được học liên thông lên Cao đẳng- Đại học tại trường.
- Được giới thiệu chỗ ở tạm trú- Có nội trú cho HS nữ.

IV. HỌC PHÍ :

- Học sinh hộ khẩu ở thành phố, hoặc tốt nghiệp THCS - THPT tại Tp.HCM: 135.000đồng/tháng.
- Học sinh có hộ khẩu ở tỉnh : 300.000đồng/tháng.

V. THỜI GIAN ĐỊA ĐIỂM PHÁT VÀ NHẬN HỒ SƠ:

1 Thời gian phát hành hồ sơ:

- Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 25/08/2010.
- Hồ sơ tuyển sinh theo mẫu của Bộ GD&ĐT có bán tại nhà sách, phòng, Sở GD&ĐT các tỉnh, thành phố.

2.Địa điểm phát và nhận hồ sơ:

- Tại Phòng Ghi Danh trường TC KT-KT Nguyễn Hữu Cánh Số 500- 502 Huỳnh Tấn Phát, P. Bình Thuận, Quận 7, Tp.HCM ; ĐT: 38732 088
- Sở GD&ĐT các tỉnh, Sở GD&ĐT Tp.HCM, Số 66 - 68 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
- Cơ quan đại diện Bộ GD&ĐT tại Tp.HCM, Số 33C Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM.

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG VỚI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC: SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP.HCM- SƯ PHẠM KỸ THUẬT HƯNG YÊN- TRÀ VINH

- Các ngành TCCN được liên thông lên Cao đẳng : Thời gian đào tạo 1,5 năm.
Ngành : Tin học-Kế toán; Tin học; Điện CN dân dụng; Cơ khí chế tạo; Kỹ thuật thiết kế thời trang; Điện tử công nghiệp.
- Các ngành TCCN được liên thông lên Đại học : Thời gian đào tạo 3 năm.
Ngành : Tin học-Kế toán; Tin học; Điện CN dân dụng; Cơ khí động lực; Máy lạnh ĐHKK; Điện tử CN; Cơ khí chế tạo; Cơ điện tử.

Tổng Biên tập:
NGUYỄN XUÂN ĐỨC

Phó Tổng Biên tập:
VŨ TRỌNG THANH

Trưởng Ban biên tập:
BÙI TIẾN DŨNG

Trình bày:
HOÀNG CAO HIỂN
LÝ HỒNG HƯƠNG XUÂN

Hội đồng Biên tập:
NGUT. NGÔ TRẦN ÁI
GS.TSKH CHÂU ĐIỀU ÁI
Nhà báo ĐỖ QUỐC ANH
TS. HÀ BÍCH LIÊN
PGS.TSKH BÙI MẠNH NHỊ
PGS.TS.BS NGUYỄN HOÀI NAM
GS.TSKH NGUYỄN DUY QUÝ
PGS.TS NGUYỄN THỊ MINH THÁI
TS. NGUYỄN QUÝ THAO
GS.TSKH LÊ NGỌC TRÀ
GS.TSKH NGUYỄN CHUNG TỬ

Phòng Phát hành:
THANH KHẢ - (08) 38399050
Phòng Quảng cáo:
XUÂN HOÀI - 0979574099
(08) 39293778 - 39293779

TÒA SOẠN:
322 Điện Biên Phủ, Q.10, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 38399050 - 38399055
Fax: (08) 38399053
Email: thegioimoi@hcm.vnn.vn

VĂN PHÒNG LIÊN LẠC PHÍA BẮC:
25 Hàn Thuyên, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội.
ĐT: (04) 22148838. Fax: (04) 39725701

PHÒNG VIÊN THƯỜNG TRÚ TẠI MIỀN TRUNG:
14 Nguyễn Văn Linh, Q. Hải Châu,
TP. Đà Nẵng. ĐT&Fax: (0511) 3837385

Giấy phép xuất bản số 241/GP của Bộ Văn
hóa - Thông tin cấp ngày 8/5/2001. ISSN
0868-3433. Chế bản và in tại: Nhà in báo
Nhân dân TP. Hồ Chí Minh.

Thưa quý bạn đọc,

Bạn đang cầm trên tay giai phẩm **Thế Giới Mới Xuân Canh Dần 2010** với thông điệp chủ đạo **LÀM CHO ĐẤT NƯỚC NGÀY CÀNG THÊM XUÂN**.

Bên cạnh những chuyên mục “đến hẹn lại lên” như: **HƯƠNG SẮC TẾT VIỆT, XUÂN AN VUI...** **Thế Giới Mới Xuân Canh Dần 2010** đặc biệt nhấn mạnh đến một vấn đề tuy không mới nhưng hết sức cần thiết, đó là khơi dậy sự học, sự đọc của người Việt Nam. Với sự góp mặt của nhiều cây bút tên tuổi là các nhà sư phạm, nhà khoa học, nhà nghiên cứu, nhà quản lý nổi tiếng, những người đã đồng hành, trần trổ cùng ngành giáo dục - đào tạo trên các diễn đàn của **Thế Giới Mới** trong suốt một năm qua, chúng tôi không ngoài mục đích cùng quý bạn đọc “vào cuộc” từ những thời khắc đầu tiên của một năm mới, một thập niên mới, một giai đoạn mới, được coi là nước rút để mong đất nước hóa rồng!

Cam kết với lựa chọn của mình, **Thế Giới Mới** liên tục tìm tòi, đổi mới, cải tiến để thực hiện được 6 chữ mà chúng tôi xác định là giá trị của mình: “**TRI THỨC MỚI, CẢM XÚC MỚI**”. Đây vừa là mục tiêu, là kim chỉ nam, lại vừa là động lực, áp lực để mỗi trang báo, mỗi số báo là một mâm cỗ tinh thần hữu ích đối với quý bạn đọc trong một xã hội bùng nổ thông tin.

Công cuộc hội nhập của chúng ta, đặc biệt là sự hội nhập về tri thức, đang là những câu hỏi lớn. Câu chuyện về sự vươn lên và thành công của Nhật Bản phần nào được giải mã trong **Thế Giới Mới Xuân Canh Dần** cho chúng ta một cái nhìn về hai chủ thể của quá trình canh tân đất nước: chính quyền và người dân. Chính quyền có cơ chế, chính sách để “kích” sự học, sự đọc của người dân, coi giáo dục là rường cột, là đòn bẩy cho công cuộc đổi mới, phát triển. Đến lượt mình, người dân hừng hực khí thế, hào hứng tự đưa mình vào cuộc đua tranh, mà trước hết là đua tranh để chiếm lĩnh tri thức, để khỏi bị tụt hậu và lạc hậu...

“Không thiếu thời gian cho những việc quan trọng”, một nhân vật quen thuộc xuất hiện trong giai phẩm này đã khẳng định như vậy. Vì lẽ đó, nếu bạn coi sự học, sự đọc là quan trọng, là thiết thân thì đừng chần chừ, hãy cùng lật giờ ngay những trang báo, để cùng suy tư, chiêm nghiệm và cùng “làm cho đất nước ngày càng thêm Xuân”!

Trân trọng gửi đến quý bạn đọc lời tri ân và kính chúc một Năm mới Thành công, Hạnh phúc, An khang, Thịnh vượng!

BAN BIÊN TẬP TẠP CHÍ THẾ GIỚI MỚI



<http://heid.vn>

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC HÀ NỘI
HANOI EDUCATION INVESTMENT AND DEVELOPMENT, JSC

187B GIẢNG VÕ - HÀ NỘI - VIỆT NAM; TEL: (84 - 4) 35123939, FAX: (84 - 4) 35123838
Phòng kinh doanh: TEL: (04) 35122636 / 35122884 - FAX: (04) 35122504 - Email: kinhdoanh@heid.vn

Chúc mừng năm mới 2010
An Khang - Thịnh Vượng

HEID - Niềm tin tri thức của hôm nay và ngày mai

Lời giới thiệu công ty

Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội (HEID) được thành lập năm 2007 – Là công ty trực thuộc hệ thống Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Các lĩnh vực hoạt động chính của HEID là: In và Phát hành sách bổ trợ sách giáo khoa, sách tham khảo chất lượng cao; Các sản phẩm giáo dục theo định hướng đổi mới phương pháp dạy học; Kinh doanh các sản phẩm thiết bị giáo dục, lịch giáo dục, các phần mềm giáo dục.

HEID có một hệ thống phân phối gồm các công ty Phát hành Sách - Thiết bị trường học và các đại lý trên toàn quốc.

Hệ thống sản phẩm giáo dục của HEID đa dạng, phong phú về nội dung và hình thức; chất lượng sản phẩm luôn được công ty đặt lên hàng đầu – là nguồn tri thức chuẩn mực dựa trên các định hướng giáo dục của nền Giáo dục Việt Nam.



HỆ THỐNG XUẤT BẢN PHẨM PHỤC VỤ NĂM HỌC 2009-2010

Sách BT và bổ trợ SGK

- Vở bài tập tiểu học
- Bài tập Trung học cơ sở
- Ôn tập thi vào 10 (Văn, Toán, Ngoại ngữ)
- Ôn tập thi vào 10 khối chuyên (Toán, Vật lý, Hoá học)
- Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kĩ năng THCS (19 cuốn)
- Vở bài tập Toán; Ngữ văn (lớp 6, 7, 8, 9) (gồm 16 cuốn)
- Bài tập trung học phổ thông
- Hướng dẫn ôn tập thi tốt nghiệp THPT (2009 – 2010)
- Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kĩ năng THPT (gồm 28 cuốn)

Sách tham khảo

- Sách mầm non
- Bài tập cuối tuần Toán (lớp 1, 2, 3, 4, 5) (gồm 10 cuốn)
- Giúp em luyện viết chữ đẹp (lớp 1, 2, 3, 4, 5) (gồm 10 cuốn)
- Toán bồi dưỡng học sinh (lớp 1, 2, 3, 4, 5) (gồm 5 cuốn)
- Toán bồi dưỡng học sinh (lớp 6, 7, đại số 8, 9, hình học 8, 9) (gồm 6 cuốn)
- Bồi dưỡng Tiếng Anh (lớp 6, 7, 8, 9) (gồm 4 cuốn)
- Ôn tập và tự kiểm tra đánh giá (gồm 65 cuốn, từ lớp 6 - 12)
- Kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kì (gồm 68 cuốn, từ lớp 6 - 12)
- Sách bài tập trắc nghiệm và tự luận (các môn Văn, Tiếng Anh, Sinh, Lý, Hoá, Sử)
- Một số chuyên đề THPT nâng cao (các môn Vật lý, Hoá, Sinh...)
- Thiết bị Tiếng Anh tiểu học (bộ tranh, thẻ từ, bộ quân rối, đĩa CD, băng cassette...)

Sách tự chọn

Sách tự chọn Tin học :

- Cùng học Tin học - quyển 1, 2, 3 (dùng cho học sinh lớp 3, 4, 5)
- Tin học dành cho THCS - quyển 1, 2, 3, 4 (dùng cho học sinh lớp 6, 7, 8, 9)
- Bài tập tin học dành cho THCS - quyển 1, 2, 3, 4
- VBT tin học dành cho THCS - quyển 1, 2, 3 (dùng cho lớp 6, 7, 8) (gồm 3 cuốn)

Sách tự chọn Tiếng Anh :

- Let's Learn English, Book 1, 2, 3 (sách học sinh, sách bài tập, sách giáo viên)
- Vở bài tập Tiếng Anh lớp 3, 4, 5 (gồm 3 cuốn)
- Writing English 3, 4, 5 (Vở tập viết Tiếng Anh lớp 3, 4, 5) (gồm 3 cuốn)
- Tiếng Anh cho học sinh lớp 1 – ABC English 1
- Tiếng Anh cho học sinh lớp 2 – ABC English 2
- Writing English 1, 2 (vở tập viết Tiếng Anh lớp 1, 2) (gồm 2 cuốn)
- Let's Learn English book 1, 2 Activity book (sách tăng cường 4 tiết/tuần) (gồm 2 cuốn)

HỆ THỐNG CỬA HÀNG

1. Cửa hàng 32E Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại : (04) 37668142 - Fax : (04) 37668143

2. Cửa hàng 67B Cửa Bắc, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại : (04) 37347590 - Fax : (04) 37347591



TỔNG CÔNG TY CP KHOAN VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ PV DRILLING

Trụ sở: Lầu 4, Sailing Tower, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM
Tel: 84 8 39142012 Fax: 84 8 39142021 Website: www.pvdrilling.com.vn



Phước Mùng Năm Mới Xuân Canh Dần 2010

**PIONEER OF
VIETNAM
DRILLERS**

**NGƯỜI TIỀN PHONG
CỦA NGÀNH KHOAN DẦU KHÍ VIỆT NAM**

Lĩnh vực kinh doanh:

PV Drilling chuyên cung cấp các dịch vụ chuyên ngành khoan phục vụ hoạt động khoan tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí sau:

- Sở hữu & điều hành giàn khoan
- Dịch vụ thiết bị khoan
- Đo karota khí và cung cấp chuyên gia địa chất
- Kéo thả ống chống
- Cầu kết sự cố giếng khoan
- Dịch vụ thiết bị đầu giếng
- Ứng cứu sự cố đầu tràn
- Quản lý OCTG
- Sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định vật tư thiết bị và phương tiện chuyên ngành dầu khí
- Đào tạo cung cấp nhân lực khoan
- Đào tạo công nhân kỹ thuật phục vụ ngành dầu khí và các ngành công nghiệp khác
- Dịch vụ kỹ thuật khác hợp tác với các đối tác nước ngoài: Bơm trám xi măng và kích thích vỉa, thử vỉa và khai thác sớm, khoan định hướng và đo địa vật lý giếng khoan
- Cung cấp vật tư, thiết bị cho ngành dầu khí và các ngành công nghiệp khác
- Bảo trì thiết bị công nghiệp: lắp đặt, kiểm tra, sửa chữa, bảo dưỡng các cụm thiết bị và dây chuyền công nghiệp.
- Chế tạo ống chống, thiết kế chế tạo cụm thiết bị và kết cấu kim loại

Địa chỉ các đơn vị thành viên của PV Drilling:

1. Xí nghiệp Điều hành khoan (PVD Drilling Division):

Lầu 10, Sailing Tower, 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: 84 8.39100662 - Fax: 84 8.39100676

2. Công ty TNHH 1 Thành viên Kỹ Thuật Dầu khí biển (PVD Offshore):

Trụ sở: 43A Đường 30/4, P.9, Tp. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
Tel: 84.64.3590124 - Fax: 84.64.3590128

3. Công ty TNHH 1 Thành viên Dịch vụ Giếng khoan Dầu khí (PVD Well Services):

Lầu 10, Sailing Tower, 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: 84 8.39104365 - Fax: 84 8.39104366

4. Công ty TNHH 1 Thành viên Địa vật lý Giếng khoan Dầu khí (PVD Logging):

Lầu 10, Sailing Tower, 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: 84 8.39105860 - Fax: 84 8.39105859

5. Công ty TNHH 1 Thành viên Thương mại và Dịch vụ Kỹ Thuật Dầu khí (PVD Tech):

Trụ sở: Lầu 7, Tòa nhà Miss Aodai, số 21 Nguyễn Trung Ngạn, P. Bến Nghé, Q 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: 84 8.39101235 - Fax: 84 8.39101236

6. Công ty Cổ phần Đào tạo Kỹ thuật PVD (PVD Training):

Trụ sở: Khu công nghiệp Đồng Xuyên, Đường 30/4, phường Rạch Dừa, Tp. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Tel: 84.64.3615299 - Fax: 84.64.3615399

7. Công ty TNHH PV Drilling - Production Testers International (PVD-PTI)

Trụ sở: 65A, đường 30/4, P. Thống Nhất, Tp. Vũng Tàu
Tel: 84.64.3597291 - Fax: 84.64.3597294

8. Công ty TNHH Cán ống khoan dầu khí Việt Nam (PVD Tubulars Management)

Trụ sở: Phòng 1204, Lầu 12, Gemadept Tower, 6 Lê Thánh Tôn, TP. Hồ Chí Minh
Tel: 84.8.38257461 - Fax: 84.8.38257462

9. Công ty TNHH Liên doanh Dịch vụ BJ-PV Drilling (BJ-PV Drilling)

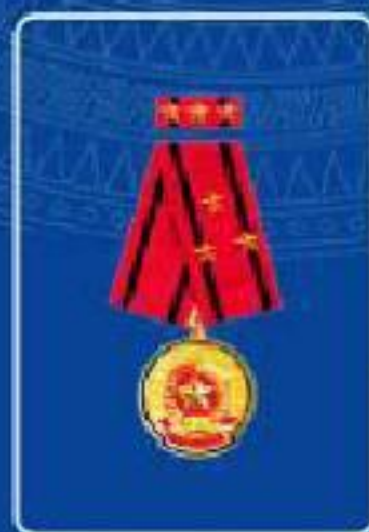
Trụ sở: 65A Đường 30/4, P. Thống Nhất, Tp. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Tel: 84.64.3838095 - Fax: 84.64.3591019

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM



PV OIL

Chúc Mừng Năm Mới
Xuân Canh Dần 2010



Huân chương lao động hạng I năm 2008

Huân chương lao động hạng II năm 2003

Huân chương lao động hạng III năm 1999

Tổng công ty Dầu Việt Nam – PV OIL được thành lập vào ngày 6/6/2008 trên cơ sở hợp nhất 2 đơn vị hàng đầu của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam là Tổng công ty Thương mại Dầu khí – PETECHIM và Công ty Chế biến và Kinh doanh Sản phẩm Dầu mỏ – PDC. PV OIL hoạt động với mục tiêu hoàn chỉnh khâu hạ nguồn của ngành dầu khí và trở thành Tổng công ty hàng đầu trong nước và ngang tầm với các công ty dầu khí quốc gia trong khu vực và trên thế giới. Tổng công ty cũng được Chính phủ và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam giao trọng trách to lớn cùng các đơn vị thành viên khác của Tập đoàn góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia và đặc biệt PV OIL là đơn vị tiên phong thực hiện việc nghiên cứu và phát triển nhiên liệu sạch thay thế, bảo vệ môi trường tại Việt Nam.

ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC:

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM

Tầng 14-17, Tòa nhà PetroVietnam, Số 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 08. 3910 6990 – Fax: 08. 3910 6980

Email: info@pvoil.com.vn – Website: www.pvoil.com.vn



Bìa 1: Xuân về! Ảnh: NGUYỄN Á

Xuân Canh Dần 2010

Mục lục 871

- 16 5 đoản khúc về thú thưởng trà
- 22 Hà Nội trong tôi - Phạm Xuân Nguyên
- 24 Cà kê quanh con cộp



13

86 Tết và nguy cơ bội thực

92 Gã phù thủy làm giàu bằng chuồn chuồn kim và chai lọ vỡ -
Trần Đăng Khoa

110 Như say đắm -
Võ Thị Hảo

Lần
cho
Sắt
màu

ngày
càng
thêm
Xuân



- GS. PHẠM TÂY DƯƠNG với lời chúc đầu năm đầy suy tư nhưng cũng đầy tin tưởng vào sự nghiệp giáo dục [48]
- GS. NGUYỄN MINH THUYẾT: Mấy vấn đề của giáo dục Việt Nam [49]
- PGS. VĂN NHƯ CƯỜNG: Nhìn lại giáo dục năm Kỷ Sửu [52]
- TS. BÙI TRẦN PHƯỢNG: Giáo dục ngày nay: Phức hợp và giản dị [54]
- Chuyên gia giáo dục GIẢN TƯ TRUNG: Tướng tiên phong trong hội nhập tri thức [57]
- Nhà nghiên cứu PHẠM TOÀN: Cần tính đến việc thay đổi hệ thống giáo dục phổ thông [60]
- PGS. TRẦN HỮU TÁ: Ba vị trưởng lão của nền giáo dục Việt Nam hiện đại [62]
- GS.VS. NGUYỄN CẢNH TOÀN: Tự học thành bậc học [64]

66. Người hồi sinh những miền "đất chết"

68. Dân thân cùng thử thách mới

70. "Học là hành trình có khởi đầu mà không kết thúc"

73. Vì sao giới trẻ không chịu đọc văn học?

47



Xuân an vui

Thế giới Mới



- 94. Ngày Xuân thăm nhau
- 96. Lời ru mẹ quăm lá tre...
- 98. Cơm trưa văn phòng
- 100. Viễn tưởng về những chuyện cá nhân
- 104. Tết đến bao nhiêu tuổi?
- 106. Chứa tổ những bầu vật siêu nhỏ
- 110. Như say đắm - Võ Thị Hảo

86. Tết và nguy cơ bội thực

88. Phòng và xử trí ngộ độc thực phẩm ở trẻ em trong ngày Tết

90. Nhật ký đêm giao thừa

92. Gã phù thủy làm giàu bằng chuồn chuồn kim và lọ vỡ

49 Mấy vấn đề của giáo dục Việt Nam -
Nguyễn Minh Thuyết

52 Nhìn lại giáo dục năm Kỷ Sửu -
Văn Như Cương

54 Giáo dục ngày nay: Phức hợp và giản dị -
Bùi Trần Phượng

57 Tướng tiên phong trong hội nhập tri thức -
Giản Tư Trung

60 Cần tính đến việc thay đổi hệ thống giáo dục phổ thông -
Phạm Toàn

62 Ba vị trưởng lão của giáo dục Việt Nam hiện đại -
Trần Hữu Tá

85



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC TẠI HÀ NỘI

Địa chỉ : 187B Giảng Võ – Phường Cát Linh, quận Đống Đa – Thành phố Hà Nội

Điện thoại : (04) 35121980 – 35121979 - Fax : (04) 35121602

Website : www.nxbgdhn.com.vn - Email : tonghop@nxbgdhn.com.vn

LE TRAO TẶNG SÁCH GIÁO KHOA VÀ HỌC BỔNG CHO HỌC SINH NGHÈO, VƯỢT KHÓ, HỌC TỐT CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI



Nhà xuất bản Giáo dục tại Hà Nội là đơn vị thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam – Bộ Giáo dục và Đào tạo, có nhiệm vụ :

- Xuất bản, phát hành sách giáo khoa phục vụ 28 tỉnh, thành phố phía Bắc.
- Liên kết với các đối tác trên các lĩnh vực xuất bản, in phát hành các sản phẩm sách và thiết bị giáo dục.
- Giúp Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo công tác phát hành sách

và thư viện trường học. Giúp các địa phương có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ làm công tác thư viện trường học.

- Là tổng đại lí phát hành các sản phẩm sách và thiết bị giáo dục phục vụ giảng dạy, học tập của các ngành học, bậc học trên toàn quốc: sách giáo khoa, sách tham khảo, tranh ảnh bản đồ giáo dục, sách đại học – dạy nghề, vở kẻ tập học sinh, băng đĩa CD – rom, thiết bị giáo dục, ...
- Cung ứng đầy đủ, đồng bộ, kịp thời sách giáo khoa, ấn phẩm giáo

dục cho học sinh và giáo viên; đáp ứng tốt nhu cầu xã hội.

- Thực hiện các nhiệm vụ Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam giao.

Trên con đường hội nhập và phát triển, Nhà xuất bản Giáo dục tại Hà Nội đang tích cực thực hiện chủ trương phong phú hóa, đa dạng hóa sản phẩm; không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần vào phục vụ tốt nhất cho sự nghiệp giáo dục của nước nhà.

Xuân Canh Dán
2010

Chúc mừng năm mới



24. Cà kê quanh con cọp

14. Năm bản lề của ngành giáo dục - đào tạo Việt Nam

26. Người Giáp Dẫn lên tiếng

28. Hùm thiêng khi đã sa cơ...

30. Huyền thoại và sự thực về ông ba mươi

32. "Săn" nanh cọp ở Campuchia

34. Chuối ngự vàng - thơm - ngọt - ngon - lành

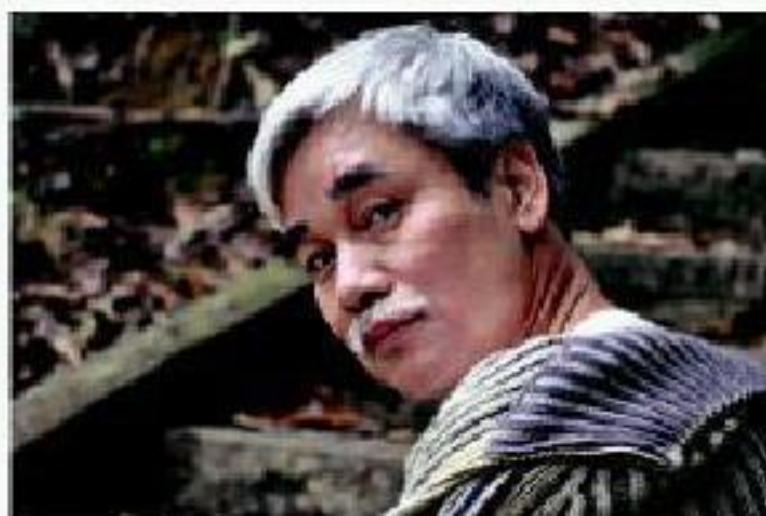
36. Rượu thơm chuyện cũ

16. Năm đoàn khúc về thú thưởng trà

Nghệ nhân trà Hoàng Anh Sướng trải lòng về thú chơi thanh tao của người Việt, đặc biệt trong những dịp Tết đến Xuân về.



19. PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Thái dạt dào hoài niệm và cảm xúc về một người con tài hoa của Hà Nội: nhà văn Nguyễn Đình Thi



22. Cảm nhận và chiêm nghiệm của nhà phê bình văn học Phạm Xuân Nguyên sau hơn 40 năm gắn bó với Hà Nội



Năm bản lề của ngành giáo dục - đào tạo Việt Nam



■ Thứ trưởng Nguyễn Thị Nghĩa

Những ngày đầu năm 2010, lịch làm việc của tiến sĩ Nguyễn Thị Nghĩa gần như kín đặc. Là Thứ trưởng phụ trách công tác báo chí - xuất bản và một số lĩnh vực quan trọng khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), lại là phụ nữ, phải gánh vác cả hai vai "việc nước, việc nhà", công việc luôn tất bật, bận bịu là lẽ đương nhiên. Nhưng khi phóng viên Thế Giới Mới ngỏ ý muốn được trò chuyện cùng Thứ trưởng nhân dịp Tết đến Xuân về, tiến sĩ Nguyễn Thị Nghĩa liền vui vẻ nhận lời.

• Năm 2010 là năm khởi đầu của kế hoạch phát triển GD&ĐT 2010-2015 và tầm nhìn đến năm 2020. Vì vậy chắc chắn sẽ là một năm có nhiều chuyển động lớn của đất nước, cũng như ngành GD&ĐT. Trước thềm năm mới Canh Dần 2010, Thứ trưởng có cảm nghĩ gì về những đổi mới của sự nghiệp GD&ĐT trong năm bản lề rất quan trọng này?

Thứ trưởng Nguyễn Thị Nghĩa: Năm 2010 là năm cuối của kỳ kế hoạch 5 năm 2006-2010, ngành GD&ĐT sẽ tham gia xây dựng các nội dung liên quan đến GD trong các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI; tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển GD giai đoạn 2001-2010, xây dựng Chiến lược phát triển GD giai đoạn 2011-2020; là năm đầu tiên triển khai Nghị quyết của Quốc hội về chủ trương, định hướng đổi mới cơ chế tài chính trong GD&ĐT; triển khai thực hiện Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục; kỷ niệm 65 năm ngày thành lập Bộ Quốc gia Giáo dục (nay là Bộ GD&ĐT)... với 5 nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm: Đổi mới cơ chế quản lý GD; Đổi mới cơ chế

tài chính GD; Chăm lo, đầu tư phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý GD; Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động GD&ĐT, hiện đại hóa GD; Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao theo nhu cầu xã hội, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

• Là người phụ trách công tác báo chí - xuất bản của Bộ GD&ĐT, Thứ trưởng đánh giá như thế nào về công tác tuyên truyền của báo chí thời gian qua, cũng như mong muốn đóng góp của báo chí với sự nghiệp GD&ĐT trong năm mới sôi động sắp tới?

Chúng tôi đánh giá cao sự đóng góp, ủng hộ của các cơ quan báo chí, thời gian qua đã góp phần tích cực trong việc chuyển tải, tuyên truyền những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về GD, những chủ trương, định hướng chỉ đạo của ngành GD&ĐT... Các cơ quan báo chí đã phối hợp cùng chúng tôi phát hiện, tuyên truyền những tấm gương tốt, những việc làm hay, những nhân tố tích cực, phê phán những biểu hiện chưa tốt xảy ra trong ngành. Đó là sự cố vũ, động viên quý báu đối với các nhà

giáo, cán bộ quản lý GD và học sinh, sinh viên (HS, SV) trên cả nước. Năm qua, báo chí cũng đã thực hiện tốt vai trò phản biện, giúp cho ngành kịp thời điều chỉnh, hoàn thiện các chủ trương, giải pháp sát với thực tiễn.

Để thực hiện tốt công tác tuyên truyền về GD&ĐT, lãnh đạo Bộ đã chỉ đạo toàn ngành chủ động thông tin về các hoạt động của Bộ, ngành thông qua hợp báo (ít nhất mỗi quý một lần), tổ chức các đoàn phóng viên đi thực tế cơ sở GD ở địa phương... Đồng thời phát huy sức mạnh tuyên truyền của các báo, tạp chí của ngành.

Tuy nhiên, công tác tuyên truyền của ngành vẫn chưa đáp ứng yêu cầu; một số chủ trương, định hướng và hoạt động của ngành chưa được thông tin kịp thời, chính xác, đầy đủ để giúp xã hội hiểu đúng và ủng hộ ngành. Bộ GD&ĐT hy vọng trong thời gian tới các cơ quan báo chí tiếp tục cộng tác chặt chẽ, phối hợp tuyên truyền, cổ vũ, ủng hộ các chủ trương lớn của ngành, để chất lượng GD toàn diện ngày càng nâng cao.

• Tham gia công tác quản lý ngành



Ảnh: Ngọc Minh

GD&ĐT, công việc chắc chắn là rất bận. Vậy Thứ trưởng sắp xếp thời gian cho gia đình ra sao, để “việc nước, việc nhà” đều được chu toàn?

Tham gia công tác quản lý ngành GD&ĐT, một ngành có tính xã hội rộng lớn, liên quan trực tiếp đến mỗi gia đình, đến tương lai, vận mệnh của đất nước, tôi cảm thấy rất vinh dự, nhưng trách nhiệm cũng vô cùng nặng nề. Bên cạnh những thành tựu và thuận lợi, hiện nay, GD&ĐT đang đứng trước những khó khăn và thách thức, đòi hỏi toàn ngành phải quyết tâm, nỗ lực, phấn đấu nhiều hơn nữa. Trong đó, người lãnh đạo càng phải tâm huyết, trách nhiệm và dành nhiều thời gian cho công việc.

Phụ nữ làm công tác quản lý luôn gánh nặng hai vai “việc nước, việc nhà”. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và gìn giữ được hạnh phúc gia đình, tôi cũng như những phụ nữ tham gia công tác quản lý khác, đều phải cố gắng giải quyết tốt mối quan hệ giữa gia đình và công việc. Đối

với công việc cơ quan, tôi luôn nỗ lực cố gắng, chú trọng tính kế hoạch, tính khoa học; chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc các công việc. Về gia đình, tôi luôn sống giản dị, cố gắng dành thời gian cho gia đình, đặc biệt là trong ngày nghỉ, ngày lễ; làm tròn thiên chức người con hiếu thảo, người mẹ, người vợ trong gia đình, quan tâm chăm sóc, chia sẻ trách nhiệm, tình cảm với người thân trong gia đình. Rất may mắn là gia đình tôi luôn ủng hộ, thông cảm và tạo điều kiện tốt cho tôi trong công tác, các cháu tự giác, ngoan, học giỏi và luôn có ý thức giúp đỡ mẹ.

♦ *Nhân dịp năm mới, Xuân về, Thứ trưởng có tâm sự gì với các thầy cô giáo và các em học sinh trên cả nước?*

Tôi rất tự hào về đội ngũ hơn một triệu thầy giáo, cô giáo và hơn 22 triệu HS, SV đã làm nên sự nghiệp GD nước nhà. Cảm ơn các thầy cô giáo đã hy sinh thầm lặng, tận tụy, tâm huyết với nghề, cống hiến sức lực, trí tuệ cho sự nghiệp “trồng người”. Đặc biệt là các thầy giáo, cô giáo đã và

đang công tác ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo chịu rất nhiều thiệt thòi, khó khăn, thiếu thốn, luôn bám trường, bám lớp, hết lòng vì HS thân yêu.

Nhân dịp Xuân về, qua Tạp chí Thế Giới Mới, tôi xin chúc các thầy giáo, cô giáo và gia đình dồi dào sức khỏe, hạnh phúc, luôn là tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo, tiếp tục đóng góp nhiều hơn nữa cho sự phát triển của GD&ĐT; chúc các em HS, SV, những chủ nhân tương lai của đất nước, hãy ra sức rèn đức, luyện tài vì ngày mai lập nghiệp, hun đúc và tiếp nối truyền thống anh hùng, hiếu học, sáng tạo, đoàn kết của dân tộc, vươn tới đỉnh cao trí tuệ của thời đại, đưa GD&ĐT Việt Nam hòa vào dòng chảy chung của nhân loại, vì đất nước Việt Nam giàu đẹp, dân chủ, công bằng và văn minh.

♦ *Xin cảm ơn Thứ trưởng. Chúc Thứ trưởng và gia đình năm mới sức khỏe và hạnh phúc!*

ĐÀO QUỐC TOÀN thực hiện



A large photograph of a tea plantation. In the foreground, there are rows of green tea bushes. Several workers wearing traditional conical hats are seen picking tea leaves. In the background, there are more trees and a small white building with a red roof.

5 đoản khúc về thú thưởng trà

Thuở nhỏ, vào những dịp hầu trà các bậc thúc bá trong gia đình, tôi vẫn thường nghe các cụ bảo: *"Trà là một nghệ thuật lớn"*. Khởi từ đất trồng, địa hình, khí núi, nắng mưa, sương gió tưới tắm, ươm bạt thành lộc non, lá nỡn cho đến khi thu hái, sao chế, để có được một ấm trà ngon ngời pha mà nhâm nhi thưởng thức, đó là cả một hành trình dằng dặc mà mỗi chặng, mỗi nhịp đều phải đạt đến được chân nghệ thuật thì cái đích cuối cùng - một chén trà ngon - mới thật là viên mãn.

HOÀNG ANH SƯƠNG

1. Không phải ngẫu nhiên mà trong tất cả các thức uống của cõi nhân sinh này, trà được xem là nghệ thuật tinh vi nhất. Này nhé, cũng một đối trà, nhưng trà hương Đông (*Đông pha*) bao giờ cũng ngon hơn trà hương Tây (*Tây pha*). Bởi cây trà hương Đông đón nhận những tia nắng Mặt trời buổi sớm nên phản ứng sinh trưởng khác với cây trà hương Tây. Lại nữa, cũng một vườn trà nhưng bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông là bốn mùa trà với bốn mùa hương vị. Tuyệt hảo nhất là trà "Xuân 1" hay còn gọi là trà "Tiên minh" (*trước tiết Thanh minh*). Khi cái giá rét của mùa Đông vừa qua đi, những tia nắng ấm đầu tiên của mùa Xuân vừa ló rạng thì những đợt non cũng bừng nhú trên những cành chè khẳng khiu. Thứ đợt non ấy nếu hái lúc sớm tinh mơ, khi cả đối chè còn chìm trong sương rồi đem về

"sao suốt" trên chảo gang thì hương thơm ngào ngạt như chớ xôi nếp cái, hậu vị ngọt bển vẫn vít mãi trong cổ họng như ngậm đường phèn. Các cụ bảo: *"Uống một tách trà, đi xa vạn dặm"* là vậy. Loại trà ấy, thời xưa, chuyên dùng để tiến vua. Những thiếu nữ đồng trinh với đôi tay mềm mại dùng móng tay dài khẽ khàng bấm từng đợt non trên cùng của búp trà. Da thịt không được chạm vào bởi họ sợ đường như sức nóng của cơ thể, mùi của thịt da sẽ làm lệch lạc đi hương vị của trà. Khi búp trà được sao khô trên chảo gang dưới bàn tay chai dày của những nghệ nhân nức tiếng sẽ cong như lưỡi con chim sẽ nên còn gọi là trà "Tước thiết" (*lưỡi con chim sẽ*). Tôi đọc sách *Dư địa chí* của Nguyễn Trãi thấy ghi danh trà hảo hạng này được sản xuất ở vùng Châu Sa Bôi, tức Quảng Trị ngày nay. Rất tiếc,

nghệ thuật sao chế trà Tước thiết nay đã bị thất truyền. Và lại, dầu bây giờ, ai đó có kỳ công làm được loại trà tiến vua ấy thì không hiểu giá tiền một kilôgam sẽ là bao nhiêu? Và khách ẩm thủy thời Lipton, Dilmah có đủ trình độ mà thưởng thức?

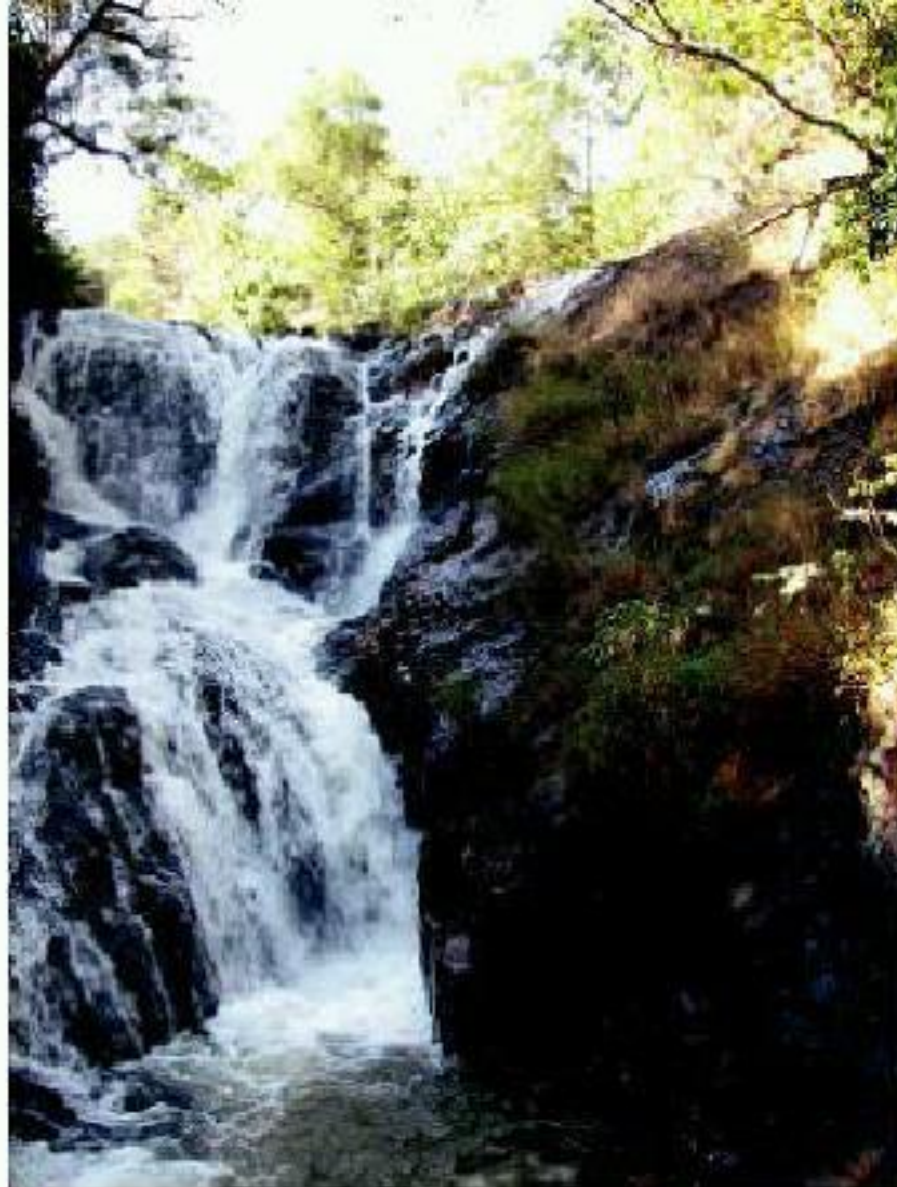
2. Nói đến sự công phu, tinh vi của nghệ thuật trà, tôi vẫn kính nể nhất "anh" Trung Quốc. Về tốt tươi của hàng ngàn đồi núi điệp trùng bằng lăng khói sương, xanh mướt nương chè cùng những bí quyết sao tẩm "chém cột nhà thể bất khả truyền" của hàng vạn nghệ nhân trà Trung Quốc đã sản sinh ra không biết bao nhiêu danh trà nức tiếng. Những Long Tỉnh trà, Ô Long trà, Đại Hồng Bào, Thiết Quan Âm, La Hán... mà bất cứ ai, dầu chỉ một lần ghé môi cũng "phải lòng" mê mẩn. Đặc biệt, người Trung Quốc lại khéo léo phủ lên các danh trà ấy những

lớp lang huyền thoại để rồi tạo nên một dòng trà truyền kỳ “độc nhất vô nhị” trên cõi thế. Nào Trâm mã trà, Vân vũ trà, Nhận đăng trà, Thiên trụ trà..., trong đó, với cha tôi, trác tuyệt nhất là trà Trinh nữ.

Chuyện rằng: ở ngọn núi Vũ Di (tỉnh Phúc Kiến) với vệt cao bốn mùa sương phủ, nơi con suối Hồ Bảo tuyến chừng chình vắt qua như một dải lụa mềm có một cánh rừng trà cổ thụ chừng mấy chục nghìn cây. Vào mùa xuân, khi hoa mai nở trắng ngần bên ngôi chùa cổ, cũng là lúc những đợt non trà búp nhú. Những thiếu nữ đồng trinh đẹp dịu dàng như những bông hoa trà khê khàng bám từng búp trà non mơn ẩy sao cho không bị dập, bị nát để hương trà không bị ôi oai. Trà sau khi sấy khô được bọc trong những túi lụa mỏng rồi đặt vào... “chỗ kín” của thiếu nữ đồng trinh một đêm để “tắm” hương. Khi thưởng thức, chính tổ nữ ấy sẽ ngậm ngậm trà trong miệng rồi... mớm cho khách ẩm thụ trong tư thế... không mảnh vải che thân mà không được giao hoan. Người Trung Quốc bảo rằng: đó là phép luyện trường sinh bất lão.

3. Người Việt ta dường như mở mắt chào đời đã thấy trà, uống trà trọn đời và đến khi về cõi thiên cổ, vẫn được tắm liệm với trà. Có điều, trong suốt lịch sử uống trà hàng ngàn năm, Việt Nam không có một truyền kỳ nào về trà. Điều này cũng dễ lý giải bởi tâm hồn người Việt bình dị, chân chất. Song điều đó không có nghĩa là chúng ta xuề xòa, thô vụng trong nghệ thuật chế biến, sao tẩm trà.

Các ông Tây, bà Tàu đã không ít lần nức nở, xuýt xoa trước nghệ thuật ướp trà



■ Nguồn nước suối tự nhiên pha trà là tuyệt vời nhất (ảnh chụp tại một ngọn núi ở huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên) (ảnh trái); Hoa sen hồ Tây rất to và thơm dùng để ướp trà



sen cầu kỳ, tinh tế của những nghệ nhân Hà Nội. Cần phải nói ngay rằng, trong nghệ thuật ướp trà sen, trà mạn hảo được ưa chuộng nhất. Đó là trà Tuyết Shan cổ thụ vùng mạn ngược Hà Giang mọc tự nhiên trên những dãy núi cao từ 800 - 1.300m quanh năm sương phủ. Để chống chọi với khí hậu khắc nghiệt, những búp trà phải gồng sức vươn lên đón nhận từng giọt nắng Mặt trời. Chính cuộc chống trả quyết liệt cho sự sinh tồn ấy đã tạo cho trà Tuyết Shan một hương vị đặc biệt, khiến những người sành trà luôn săn tìm, yêu thích.

Các nghệ nhân trà Hà Nội trân trọng, nâng niu trà như một báu vật. Họ chọn lựa những búp trà non, những lá trà bánh tẻ. Cuống và lá trà già bị loại bỏ rồi rửa sạch, cho vào chõ đồ chín. Sau khi phơi khô, họ cho trà vào chum (vại), trên phủ một lớp lá chuối khô, ủ từ... 3 - 4 năm cho

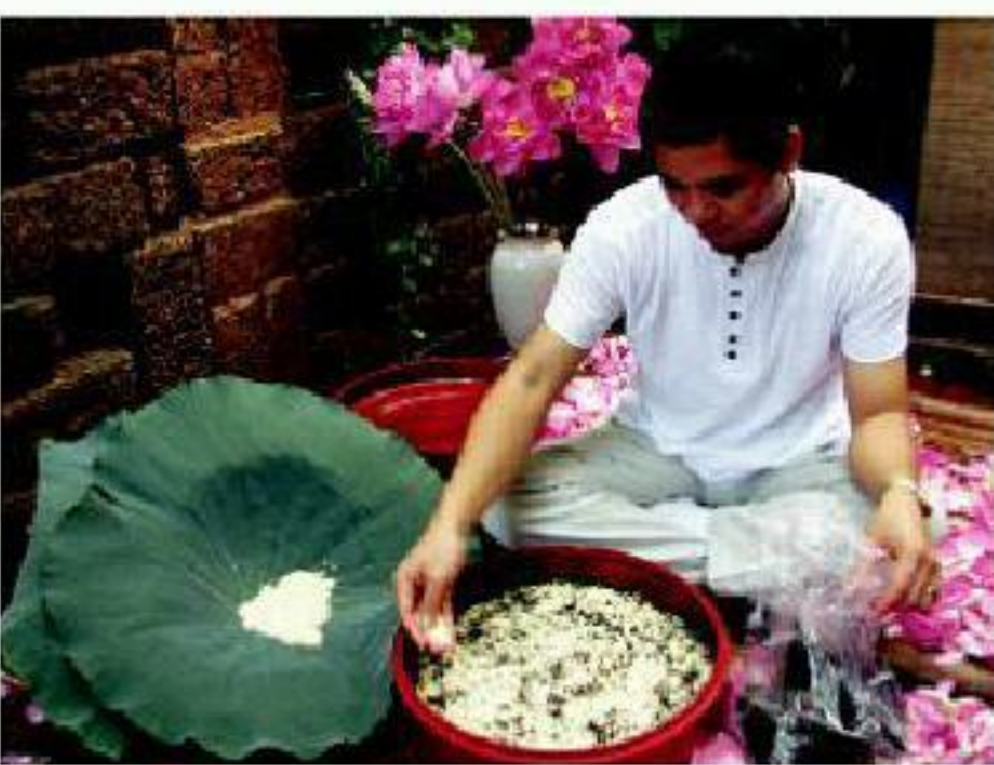
trà phong hóa bớt chất chát, có độ xốp như giấy bản mà hương vị đặc trưng của trà vẫn lưu giữ.

Khi ướp, người ta rải một lớp trà rồi một lớp gạo sen mỏng, rồi lại một lớp trà, một lớp gạo sen. Cứ thế cho đến khi hết trà. Sau cùng, phủ một lớp giấy bản. Thời gian ướp tùy thuộc vào độ ẩm của gạo sen nhiều hay ít, thường từ 18 - 24 giờ. Sau đó, đem sàng để loại bỏ những hạt gạo sen. Sàng loại xong, trà được đóng vào những chiếc túi làm bằng giấy chống ẩm để giữ lấy cả hương sen lẫn hương trà rồi sấy cho đến khi cánh trà khô, hương sen quyện thì bỏ ra. Lại ướp một lần sen thứ hai, thứ ba, thậm chí thứ tư, thứ năm tùy thuộc vào sở thích của người thưởng trà đậm hay nhạt. Càng ướp nhiều lần hương sen càng quyện vào cánh trà, trà càng thơm. Trung bình, mỗi cân trà ướp cần từ 1.000 - 1.200 bông sen. Cho nên, không phải ngẫu nhiên, mỗi cân trà sen được đổi bằng 2-3 chỉ vàng mà người sành trà vẫn nao nức lòng mua bằng được.

4. Nhất thủy, nhị trà, tam pha, tứ ẩm. Muốn có một chén trà ngon, điều trước tiên phải săn lùng cho được nguồn nước quý. Thứ đến mới là trà ngon, đòi bàn tay khéo léo của người pha và cuối cùng mới là bộ đồ trà chuẩn. Không hiểu, phải mất bao nhiêu năm uống trà và dày công tìm tòi, nghiên cứu, cổ nhân mới phát hiện ra được những chuẩn mực của nghệ thuật thưởng trà ấy. Chỉ biết rằng, ngay từ thế kỷ thứ 7 đời nhà Đường, khi mà loài người còn uống trà như một thức

■ Biểu diễn nghệ thuật pha trà





■ Uớp trà sen

► Uống hồ lớn (bỏ vỏ cam, muối, gừng vào trong trà rồi nấu như nấu canh) thì trà sư Lục Vũ, với tác phẩm *Trà kinh* đồ sộ đã có công nâng trà lên thành nghệ thuật, sánh vai cùng các môn nghệ thuật khác như cầm, kỳ, thi, họa... Thậm chí, trà còn được các cao sĩ ca tụng, phẩm chất thanh tao của trà còn vượt lên trên cả "tửu" và "kỳ".

Cuốn sách được người đời tôn sùng là "thánh kinh" về trà ấy gồm 10 chương, trong đó, một trong những chương mà trà sư Lục Vũ viết hay nhất, theo tôi, chính là chương bàn về nước pha trà. Tôi vô cùng tâm đắc với cách cụ Lục Vũ đặt tên cho nước pha trà: *Trà hữu*. Nước là bạn thân thiết của trà. Chỉ nội cách gọi tên ấy thôi cũng đủ thấy cụ Lục Vũ nâng nước pha trà lên tầm quan trọng như thế nào. *Sơn thủy thượng, giang thủy trung, tinh thủy hạ*. Trác tuyệt nhất là nước suối đầu nguồn. Thứ nhì là nước ở giữa dòng sông xa người ở. Và cuối cùng là nước giếng trên núi đá. Đó là ba nguồn nước pha trà mà cụ Lục Vũ rất ưa chuộng. Bản thân mỗi nguồn nước ấy, cụ Lục Vũ lại chia làm nhiều thứ hạng. Ví dụ, cũng là sơn thủy thượng nhưng nếu chúng ta hứng chỗ đầu ghềnh ngọn thác, chỗ chảy xiết thì theo cụ Lục Vũ: trà nhanh chín nhưng hương trà lại mau tan. Uống nước ấy thường xuyên chúng ta sẽ bị đau họng. Cũng là sơn thủy thượng nhưng nếu chúng ta hứng chỗ cuối nguồn, nước chảy lờ đờ thì trà lâu chín, hương trà quán không dậy hương và uống nước ấy thường xuyên chúng ta sẽ bị đau họng. Vẫn theo cụ Lục Vũ, chúng ta nên mức chỗ êm đềm nhất của dòng suối, mức nước chỗ ấy pha trà là tuyệt vời nhất.

Cao thủ hơn một bậc, cụ Lục Vũ còn dày công nghiên cứu xem ở Trung Hoa có bao nhiêu con suối. Trong bấy nhiêu

con suối, chỉ có 22 dòng suối dùng để pha trà được thôi. Và rồi dòng suối nào pha hợp với trà gì, dòng suối nào pha hợp với trà gì. Đây là cốt lõi của sự công phu và tinh tế của bậc trà thần. Không phải ngẫu nhiên, hơn một ngàn năm đã trôi qua nhưng các bậc trà nhân khắp nơi vẫn coi đó là cái "khuôn vàng thước ngọc" cho nghệ thuật chọn nước pha trà.

Ở Việt Nam, tuy không có một bậc cao nhân nào kỳ công đi tìm hiểu từng ngọn suối lạch sông như cụ Lục Vũ để xếp hạng nguồn nước nhưng dường như trong đời sống thực tại thường trà của mình, người Việt ta cũng rất ưa chuộng nước suối. Từ xa xưa, nhiều bậc hiền nhân vì muốn xa lánh cõi tục trần, sẵn sàng treo ấn từ quan, rũ bỏ chốn phồn hoa đô hội, lên núi ở ẩn, dựng lều bên suối, để sẵn nước pha trà. Đại thi hào Nguyễn Trãi, người đã hoàn thành sứ mệnh hiển hách giúp Lê Lợi đánh đuổi giặc Minh, mang lại thanh bình và tự chủ cho dân tộc, cũng chỉ ao ước: *Hà thời kết ốc vân phong hạ / Cấp giản phanh trà chấm thạch miên. (Bao giờ dưới núi làm nhà / Nước khe gỏi đá pha trà ngủ say).*

Cụ Phạm Đình Hổ trong *Vũ trung tùy bút* kể rằng, rất nhiều lần cụ mời bạn nho sinh của mình lên núi cao, mức nước suối pha trà, ngược nhìn những cánh nhạn bay trên bầu trời và ngắm nhìn những lá ngô đồng lác đác rơi. Cụ Sáu trong truyện ngắn *Những chiếc ấm đất* của nhà văn Nguyễn Tuân thì "vang bóng một thời" bởi cái thú mê trà, sành trà và cấu kỳ trong nghệ thuật chọn nước pha trà không giống ai của mình. Suốt 10 năm uống trà là cả chục ngàn lần cụ cho người nhà lên trên chùa Đồi Mai, một ngôi chùa cổ trên núi cao để xin nước giếng pha trà. Đã nhiều lần cụ Sáu tâm sự với vị sư trụ trì ở chùa Đồi Mai: "Đã đôi lần, tôi muốn rũ bỏ cái làng này ra đi. Nhưng hiếm một nỗi không thể mang theo nước giếng trên chùa Đồi Mai đi được nên buộc lòng tôi phải ở lại. Nói đại, vật đổi sao dời, nếu một ngày nào đó, nước giếng chùa Đồi Mai cạn, tôi sẽ không bao giờ uống trà nữa và sẵn sàng tặng tất cả những bộ đồ trà quý của tôi cho mọi người". Bởi theo cụ Sáu, nước giếng trên chùa Đồi Mai là nước giếng đá ong. Nó trong vắt, ngọt mát và đặc biệt, khi đun nước pha trà, không làm lệch lạc đi hương vị của trà.

Nước mưa cũng là thứ nước được các bậc cao nhân trà xưa ưa chuộng. Đặc biệt,

tương truyền, chúa Trịnh Sâm xưa, mỗi sáng tinh mơ thường cho người hầu của mình ra hồ Tây hứng từng giọt sương đọng trên lá sen để pha trà. Nghe chuyện, tôi mạo muội nghĩ rằng, nếu như so sánh từng giọt sương trong vắt tinh khiết trên lá sen thanh sạch ấy với sơn thủy thượng của cụ Lục Vũ, không hiểu nước nào sẽ ngon hơn nước nào đây? Riêng tôi, nếu được chọn lựa, tôi sẽ chọn thứ "thiên thủy" trong ngần được chắt chiu từ hàng ngàn giọt sương long lanh đọng trên lá sen của chúa Trịnh Sâm hơn.

5. Sau này, khi đã gắn đời mình với nghiệp trà, nơi gương cổ nhân, bàn chân tôi đi khắp nẻo để tìm những nguồn nước quý. Đôi lúc, lòng tự hỏi: vậy trong thời buổi hiện nay, chúng ta nên chọn nguồn nước nào để pha trà? Nước suối bây giờ thì khan hiếm. Nước sông giờ bị ô nhiễm quá nặng. Chẳng lẽ lại ra giữa sông Hồng nước đục ngầu hay giữa sông Tô Lịch bốc mùi xú uế nồng nặc mà pha trà à? Còn nước mưa, nhất là nước mưa ở thành phố? Cũng không ổn, trong tình trạng các nhà máy công nghiệp san sát mọc lên, rồi chất thải của ô tô, xe máy, khiến cho lượng bụi trong không khí quá nhiều, đặc biệt là lượng axit.

Và rồi bất chợt, trong một lần cùng cha tôi, nghệ nhân trà Trường Xuân, đi khảo sát những cánh đồng chè ở huyện Đại Từ (Thái Nguyên), vô tình tôi đã phát hiện ra một nguồn nước suối tự nhiên vô cùng trong lành và ngọt mát. Con suối ấy bắt nguồn từ dãy núi Tam Đảo, hoàn toàn tự nhiên, lại xa dân cư ở. Mức nước ở chỗ êm đềm nhất của con suối, đun sôi bằng ấm đồng, than hoa và hỏa lò, pha với trà Tân Cương. Chao ôi! Nước trà trong, xanh, ong vàng, hươu chén trà ra nắng, cảm giác như ai đó vừa thả một giọt mật ong. Hương trà thơm mùi cốm. Chén trà ra chén, hương cốm lửng lên như vừa mở ào chỗ xoi nếp cái hoa vàng. Nhấp một ngụm, thấy vị đượm xoắn xuýt cả lưỡi. Nhấp ngụm thứ hai đã thấy vẩn vút trong cổ họng hậu vị ngọt bền.

Cha tôi bảo: trà ngon giống như mỹ nhân. Hương thơm của trà chính là nhan sắc của nàng. Hậu vị ngọt bền chính là vẻ đẹp tâm hồn của nàng. Thứ trà ấy pha với nước suối ấy, thật đúng là: *Nhấp một lần thôi nhớ cả đời / Uống trà như uống giọt trăng rơi / Chạm môi chút đã thành thương nhớ / Thoáng chút hương đưa đến bối hối.* ■



Nguyễn Đình Thi viết kịch về Hà Nội trên sông hồ Tây

Nguyễn Đình Thi là người Hà Nội gốc, dù không sinh ra tại đây. Say đắm yêu Hà Nội, “nơi lắng hồn núi sông”, Nguyễn Đình Thi còn yêu li ti đắm đuối các gương hồ long lanh như những con mắt đẹp nhìn Hà Nội đắm đắm, mặc thời gian trôi thao thiết, với bao nhiêu nước chảy qua cầu. Trong cả cuộc đời dài, bao năm tháng ăn ở thân mật với “thành phố trong sông” yêu dấu này, ông dành nguyên niềm mến yêu đông đầy cho hồ Tây. Con mắt tha thiết của ông chỉ thấy hồ Tây “bát ngát sóng nước, phía xa bóng núi Ba Vì đang mờ nắng”. Trong đời có lúc ghềnh thác, ông tìm về hồ Tây “tị nạn”, nương tựa vào hồ Tây, ngắm sóng hồ màu thép nguội, mơ màng mù sương mà ngắm ngời sự đời, sự viết. Rồi ông thấy mình mắc nợ Tây hồ, tự nhiên mà phải trả bằng viết kịch về số phận đất nước qua thăng trầm bể dâu lịch sử. Hồ Tây, của những đoạn đời ấy, không chỉ là khung cảnh thơ mộng cho sáng tác kịch Nguyễn Đình Thi, mà đã thành nợ nần tình cảm và hơn thế nữa, là nơi vịn tựa cho ông đứng dậy. Với Nguyễn Đình Thi, những ngày áp Tết ấy, hồ Tây đã như “ngôi sao lấp lánh” soi đường cho ông như năm nào kháng chiến đã soi sáng cho người chiến sĩ giữa đèo mây giá lạnh...



■ Nhà văn Nguyễn Đình Thi. Ảnh: Nguyễn Đình Toán

NGUYỄN THỊ MINH THÁI

Viết kịch về Hà Nội là “mong mỗi thăm”

Trong *Hồi ức về kịch*¹, Nguyễn Đình Thi kể: “Tôi có ba vở kịch viết trong những ngày Tết. *Hoa và Ngán* viết vào dịp Tết Giáp Dần (đầu năm 1974). *Rừng trúc*, Tết Mậu Ngọ (đầu năm 1978) và *Nguyễn Trãi ở Đông Quan*, Tết Kỷ Mùi (đầu năm 1979). Cả ba vở đều lấy việc xảy ra ở Thăng Long - Hà Nội và kết thúc ở cảnh Tết. Tôi có mong mỗi thăm là vào dịp năm mới truyền thống của dân ta, có được kịch diễn cho công chúng xem để góp chút phần nhỏ vào niềm vui lớn của mọi nhà, mọi người”.

Như thế, Nguyễn Đình Thi đã tự cư mang “mong mỗi thăm”: viết kịch trong không gian thiêng Hà Nội Tết Nguyên đán cổ truyền, đặt nhắc nhở những sự kiện lịch sử và con người Thăng Long - Hà Nội, kết thúc kịch bằng cảnh Tết, để người Hà Nội hôm nay có niềm vui soi gương thế sự trong những ngày năm mới sang trang.

Ý tưởng sáng láng thế, nhưng, như ông xác nhận nỗi buồn trong hồi ức: “Tiếc rằng ba vở kịch Tết của tôi đều không được may mắn”: vở *Hoa và Ngán*, đạo diễn Dương Ngọc Đức dựng cho Đoàn kịch Hà Nội, Thanh Tú vai Ngán, năm 1975, đã tổng duyệt, nhưng không được ra mắt. Đoàn kịch Hà Nội diễn đêm duy nhất cho Nguyễn Đình Thi, cùng vài bạn hữu ở rạp Hồng Hà, “để an ủi tác giả”.

Vở *Nguyễn Trãi ở Đông Quan*, đạo diễn Nguyễn Đình Nghi dựng cho Đoàn kịch Trung ương, dịp kỷ niệm 500 năm ngày sinh Nguyễn Trãi. Nghệ sĩ hài kịch Trần Tiến xuất thân vai Nguyễn Trãi. Vở ra mắt hoành tráng, lộng lẫy ở sân khấu Nhà hát Lớn, mở màn Hội diễn sân khấu chuyên nghiệp toàn quốc 1980, nhưng, theo Nguyễn Đình Thi: “Vở kịch được diễn thêm ít buổi rồi phải thôi, không được phép tiếp tục”.

Đến *Rừng trúc*, 1978, viết xong, không được phép dựng, dù Đoàn kịch Điện ảnh để ý. Đạo diễn Nguyễn Đình Nghi có lòng yêu, nhiều năm nghiền ngẫm cách dàn dựng với Nguyễn Đình Thi, nhưng đến

21 năm sau, kịch bản *Rừng trúc* mới được sống đời sống vở diễn đẹp tươi. Năm 1999, Nguyễn Đình Nghi dựng vở *Rừng trúc* cho Nhà hát Tuổi Trẻ, với trợ giúp của Phạm Thị Thành và rất thành công, đoạt huy chương vàng Hội diễn sân khấu toàn quốc năm 2000, trước khi mất sau Tết Tân Ty, 2001.

Nguyễn Đình Thi, mặc lòng, vẫn hết sức mừng rỡ, cho đó là hạnh phúc muộn: “Dù sao tôi cũng được nhìn thấy các nhân vật kịch của tôi sống trong ánh điện sân khấu. Tôi nghĩ đến anh Nguyễn Huy Tưởng, khi vở *Vũ Như Tô* của anh được diễn thì anh đã mất trên 30 năm”...

Viết kịch trong lòng Hà Nội và trên sông hồ Tây

Cuối thế kỷ 20, đầu thế kỷ 21, khi đã thành ông già phong sương qua mưa gió cuộc đời, Nguyễn Đình Thi lui hẳn vào thế giới kịch riêng mình với cô đơn thế sự. Trước đó, ông từng nghiệm sinh: Hà Nội trong những ngày mùa đông 1972, bị bom B52, vào buổi sấm tối, ngọt báo động là thời điểm thuận nhất cho viết



■ Một cảnh trong vở *Rừng trúc*

kịch *Hoa và Ngấn*. Trục ở trụ sở Hội Nhà văn 65 Nguyễn Du, con phố nông nân hoa sữa mùa thu, yên vắng mùa đông, kể sát hồ Thiền Quang, lại có đủ 32 bản sonat cho piano của Beethoven, ông tận hưởng cuộc hạnh ngộ giữa cái viết kịch và âm nhạc. Nguyễn Đình Thi hoài nhớ: “Trong trụ sở Hội Nhà văn vắng vẻ, tôi một mình nghe đĩa (băng máy quay đĩa Liên Xô mua ở Matxcova - người viết chủ thích) đến thuộc lòng mà vẫn không bao giờ chán. Trong nhạc của ông vừa có sự dịu dàng an ủi khôn cùng, vừa có sức mạnh tâm hồn như biển dữ, những nét nhạc giản dị không có một tí chút gì tô điểm mà mệnh mông mai không hết và luôn biến hóa lạ lùng không thể đoán trước được”.

Đêm giao thừa năm ấy, ông kể ông được mời làm khách của vợ chồng họa sĩ Trần Văn Cẩn, uống rượu, xem tranh. Quay về, đúng lúc Đài Tiếng nói Việt Nam báo tin Mỹ chịu ký Hiệp định Paris. Đêm 30 Tết rét lạnh ấy, “tôi lên sân gác thượng của cơ quan, đốt một bó hương. Không cầm được nước mắt, tôi hai tay cầm nắm hương đỏ vái bốn phương trời, tạ ơn những người hy sinh. Và lòng bảo dạ phải viết một cái gì, dù sức mình yếu kém đến đâu. Tôi đã viết vở *Hoa và Ngấn* sau đó, và trong cảnh kết tự nhiên đã có hình ảnh buổi giao thừa ấy trên căn gác của họa sĩ”. Và nhân vật Ngấn “sau nhiều long đong ngang trái, đến cái đêm ba mươi Tết còn chưa nguôi lửa đạn ấy, đã đi thăm một người bạn hiền lành vụng về”. Khi ấy, Nguyễn Đình Thi tròn tuổi 50, cái tuổi theo Chế Lan Viên: “Mong gì hương sắc lạ / Mọc chùm hoa trên đá / Mùa xuân không chịu già”.

Song, hồ Tây mới là lựa chọn đẹp và

thật thuận lành cho một không gian viết kịch để trả món nợ thế sự - lịch sử mà Nguyễn Đình Thi đeo mang trong thời điểm ngổn ngang suy ngẫm riêng tư. Lúc ấy, chưa đến tuổi 60, ông đã cho rằng mình “nghe thấy tiếng ở trên cao gọi rồi”. Ông trốn việc, lên nhà sáng tác của Hội Nhà văn trên Quảng Bá, ven hồ Tây, viết từ sáng đến chiều những ngày áp Tết, “không có ai lên viết, tôi một mình tha hồ hưởng cả một khu vườn rộng có trồng nhãn và vài thiếu, đều đã cao xum xuê. Hai cái Tết ấy, tôi có được một người bạn im lặng: một gốc mai nhỏ, cao chừng nửa mét ở giữa vườn, những cành nhỏ chắc chia ra những nhánh hết sức thanh nhã, đến tháng Tết, lấm tấm đầy những đốm hoa trắng muốt rung rung trong gió bắc. Có những buổi tôi ngồi xõm ngắm nhìn những cành mai ấy, lòng nôn nao thấy cuộc sống đẹp kỳ diệu vượt hết mọi tưởng tượng”.

Những ngày ấy ông no mắt ngắm Tây hồ từ trên đê cao: “Nhìn một bên là những thôn xóm ngát xanh, xa xa long lanh mặt nước hồ Tây, xa hơn nữa chân trời nổi lên ba ngọn núi Ba Vì hùng vĩ và như mơ màng trong màn sương. Còn bên kia là sông Hồng vươn dài giữa những bãi ngô, những dải bờ tre, xa bên kia sông, phía trước mặt nhấp nhô dãy Tam Đảo biếc mờ”.

Nguyễn Đình Thi thấm vào lòng những cảnh tượng ấy mỗi ngày. Ông thú nhận, chúng đã lặn sâu “vào kịch tôi viết. Trong *Rừng trúc*, tôi cho Lý Chiêu Hoàng từ bỏ cung điện, lên ở ven hồ này, trong một căn nhà gỗ khiêm tốn, ở đây bà đã nói với Trần Thủ Độ: “Thưa quốc công, việc nước là lớn nhất, nhưng việc người với người cũng không phải là nhỏ hơn”. Và màn vĩ

thanh của kịch vào giáp Tết Mậu Ngọ thứ tám (1258), sau cuộc xâm lăng lần thứ nhất của quân Nguyên bị đánh bại, hoa đào nở trong thôn xóm bị tàn phá, dân làng đang về dọn dẹp, Lý Chiêu Hoàng đón một mùa xuân báo hiệu thay đổi trong đời bà. Đạp xe đến đường Cổ Ngư, tới ngôi xuống ven hồ Tây, gần chùa Trấn Quốc, nhìn ra xa thì vừa vặn thấy một đàn sâm cầm như một đám mây nghìn cánh vẫy từ chân trời tới, lúc trải dài ra, lúc thu tròn vào, bay lượn trên mặt hồ...”

Vậy đấy, hồ Tây và không gian thiêng Hà Nội áp Tết nhuộm màu lịch sử đã khiến Nguyễn Đình Thi thăng hoa bát ngát trong cái viết. Quá khứ Hà Nội ủa về trong ông, lung linh hiển hiện Nguyễn Trãi, Ước Trai vằng vặc sao Khuê. Long lanh đỏ tươi giọt máu cuối cùng của hơn 200 năm vương triều nhà Lý, đọng đầy trong cử chỉ của Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi báu cho Trần Cảnh, với niềm khảng khái triết học: nhà Lý đã xong sứ mệnh lịch sử. Hai nhân vật Nguyễn Trãi và Lý Chiêu Hoàng được ông xây đắp ý tưởng kịch sâu xa, khơi nguồn từ chính những va chạm nhân thế của ông với thời cuộc. Bằng cách viết trảm tư lịch sử từ cái nhìn đương đại, Nguyễn Đình Thi đã đụng đến vấn đề sáng tác cơ bản nhất của những nhà viết kịch để tài lịch sử: viết thế nào về nhân vật lịch sử trong thi hiện tại của tâm thế hôm nay? Cái viết độc đáo này của ông là câu trả lời, được người-sân-khẩu hưởng ứng, chung tay dựng lên những nhân vật lịch sử sừng sững trên sân khấu Việt hiện đại. Cuối cùng, Nguyễn Đình Thi vẫn là một nhà viết kịch may mắn. May mắn sống trong lòng Hà Nội, thấm đậm hồn vía Hà Nội, dù đi một mình trong trời cao đất rộng, đường đi, đường viết có lúc gặp ghềnh khắp khển, nhưng rồi vẫn gặp được tri kỷ, tri âm...

Ngoài kia, không gian thiêng Hà Nội đang âm thầm chuyển động đến Tết Canh Dần 2010, năm Thăng Long - Hà Nội nghìn năm tuổi. Từ Nguyễn Đình Thi, lan man tôi nhớ Xuân Quỳnh, cũng nhờ không gian hồ Tây dạt dào lãng mạn, mà có bài thơ tình đẹp mãi trong ập ả sóng Tây hồ: *Mùa hoa roi. Bây giờ mùa hoa roi / Trắng một vùng Quảng Bá / Sóng ven hồ cứ vỗ / Xanh một vùng cây che...* ■

(*) Nguyễn Đình Thi, *Tác phẩm chọn lọc*, Thay lời bạt, NXB Sân khấu, Hà Nội, từ tr.814 đến 822.



Chia tay mùa xuân

Thôi đi nhé, đừng hẹn hò đi nữa
Mùa xuân rơi lững thững phía chân trời
Còn một sắc đào đây Hà Nội
Xin gửi người lên phương ấy xa xôi

Cô giáo đi rồi, còn lại đứng mình tôi
Mùa xuân mới theo cô lên miền núi
Lòng cô giáo và lòng tôi bồi hồi
Nên tâm tư xáo động cả hai chiều

Thương bao nhiêu và để lại bấy nhiêu
Và cứ nhớ, cứ mong, cứ chờ, cứ nhớ
Một phút miền xuôi rồi ngược chiều
miền núi
Thôi thôi đi, sao vẫn gửi theo đào?

Bao nhiêu mùa xuân mà vẫn cứ ước ao
Như hồi trẻ, như hồi chưa phát mọc
Giá hồi ấy hai đứa cùng đây học
Lên vùng cao có phải đỡ xa nhau

Đào hoa ơi, xin đừng chóng phai màu
Đi đi nữa, theo chân người phương ấy
Để một chút ấm lòng tôi ở lại
Nơi chia tay, mùa xuân mới đang về.

HOÀNG NGỌC LẬP

Duyên thơ

Bề bàng một kiếp tử - sinh
Giờ trăng quên cả dáng hình bấy lâu
Sông đời lệ chảy về đâu
Huyền nguyên lục bát đôi câu tập chèo
Thuyền năm cá nước - mây bèo
Thuyền năm dâu bể, tìm chiều hoàng hôn
Thuyền ai, lệ nhỏ, tìm buồn
Thuyền ai chớp bể, mưa nguồn vì ai?
Thuyền ai lạc bến Thiên Thai
Duyên thơ trong vãn dấu hài giai nhân.

Lục bát Thăng Long

(Tặng thi sĩ Bùi Giáng)

Dạ thưa, Hà Nội bây giờ
Vẫn còn Bút Tháp bên bờ hồ Gươm

Dạ thưa, Hà Nội nghìn năm
Vẫn còn cầu mưa nắng tâm Tây Hồ

Dạ thưa, Hà Nội vào thơ
Lưỡi gươm mài cốt... cột cờ Thăng Long...

Dạ thưa, sông cuộn sông Hồng
Vẫn là dải lụa tang hàng thiên thu

Vườn đào ai đứng ngắm ngó
Dạ thưa, cổng chùa vẫn chờ Quang Trung

Khởi sự ở nơi vực tạo phùng
Dạ thưa, sông khởi đi chung lối này

Nhông nhông xe ngựa đường dài
Dạ thưa, Vạn Kiếp chưa phai Bồ Đề

Chùa Một Cột tựa cầu thế
Dạ thưa, người ngọc đứng kể hoa sen

Tầng tầng siêu thị vút lên
Dạ thưa, Hà Nội chưa quên tiếng nghèo...

Cốm Vòng, bún ốc ngon lành
Dạ thưa, Hà Nội sánh cùng một châu...

Uống cà phê đêm 30

Một mình một góc quán quen
thưa thốt ánh sáng
tiếng hát cũ nhàu nát đáy ly
van xin đêm thôi đừng
tôi cũ kỹ như giọt cà phê tách
không muốn đêm mau lìa

uống cà phê đêm 30 chờ... không rõ!

hình như ngày xưa có người hẹn về
hình như ngày xưa tóc người
bàn tay ngày xa không muốn buông
bàn chân chia ly không muốn đi...

Sài Gòn có nhiều quán cà phê nhỏ
rúc rích tiếng cười

Sài Gòn có nhiều con đường không dài
vướng vít tà áo

Sài Gòn mưa rồi mưa nữa
Sài Gòn có tôi... không rõ!

đêm sắp mờ... không rõ!
tôi vẫn không... không rõ!
và cà phê không... không rõ!
giáo thừa đặc sệt... không rõ!
sáo rỗng

lộc non vẫn xanh... không rõ!
giữa khói hương già

có ai vừa tắt... không rõ!
gió cào bàn... không rõ!

người con gái... không rõ!
lên mình chiếc áo mới
soi gương... không rõ!
quay đi... không rõ!



Phạm Xuân Nguyên, Ảnh: Lê Đức Đức

Hà Nội trong tôi

PHẠM XUÂN NGUYÊN

Hà Nội trong tôi là mùa hè năm 1969. Lần đầu tiên chú bé nhà quê từ miền Trung ra thành phố, lại là thành phố thủ đô. Chú bé háo hức đến quảng trường Ba Đình, nhìn lên kỳ đài như muốn tượng hình ảnh Bác Hồ ở đấy và chú cứ tìm cách tha thần trước cổng phủ Chủ tịch những mong được thấy Bác xuất hiện, như câu chuyện đã đọc được trong sách. Tiếng ve ran các ngã đường sấu rụng, chú bé xủ Nghệ cứ quần đùi áo may-ô đi lung tung khắp, có lần bị mấy anh công an đuổi chạy tán loạn cùng mấy cậu bé phố phường bơm xe, chọc sấu. Chú ở nhà bà có tại căn hộ chung 18 Nguyễn Trường Tộ. Một trưa hè nóng bức bị trẻ hàng phố trêu chọc cái giọng Nghệ, chú đã tức khí đứng từ trên ban công cái qua cái lại. Hà Nội hồi ấy còn chiến tranh, còn nghèo nàn, nhưng đáng vẻ vẫn

trăm mặc, trang nghiêm, bên cạnh cái xô bồ, hỗn tạp đã lẫn vào. Tháng 9 năm ấy Bác Hồ mất, có một chú bé ở quê ngóng vọng ra Hà Nội tiếc mình không còn ở thủ đô để đi viếng Bác, tận mắt thấy Bác một lần, đầu chỉ là lần cuối.

Hà Nội trong tôi những năm đại học. Nhớ nhất những sáng chủ nhật từ ký túc xá Mễ Trì nhảy tàu điện, ô tô buýt hoặc cưỡi xe đạp ra Ngã Tư Sở, xa nữa là Nam Đồng, xa hơn nữa là Ô Chợ Dừa để chen chúc xếp hàng mua bánh mì về cho chúng bạn. Không phải mua mà là đổi, đổi tem gạo, ôi những con tem gạo 0,25kg, 0,5kg hồi ấy ta nâng niu, ta quý báu, mất chúng có thể nói là mất ăn. Câu thành ngữ “Đục mắt như bị như mất số gạo” phản ánh đúng một thời gian lao mà anh dũng đã qua (bây giờ nỗi khổ “mất số gạo” đã được thay bằng “mất số điện thoại” phản ánh cái thời tin học đang bùng nổ).

Con sông Tô Lịch những đoạn đã được khơi dòng có nhớ bao bàn tay bốc đất, bao bờ vai gánh đất của sinh viên các trường đại học. Tôi đã cùng bạn bè trong lớp đón nhận bài hát *Con kênh ta đào* của nhạc sĩ Phạm Tuyên giữa những ngày lao động trên bờ sông Tô, tuổi trẻ nhọc nhằn thi qua nhanh, kỷ niệm thì sâu đậm. Hà Nội có chợ Xanh, mà cái chợ Xanh ở Thượng Đình hình như là cái đầu tiên của loại chợ này, khen ai đã khéo đặt tên, mà chợ Xanh hình như sinh ra là do nhu cầu của sinh viên và công nhân viên chức. Tuổi học đường nghèo tiền nhưng giàu tình, có cuộc gì vui gom góp cùng nhau ra chợ Xanh mua chút gì tươi về cải thiện. Thường ngày món chủ lực, cốt cán vẫn là rau muống. Có hẳn cả một bài thơ trường thiên ca ngợi rau muống trong tình yêu đôi lứa sinh viên: *Hôm nay anh đi chợ Xanh / Mua bó rau muống viết thành trường ca / Em ơi rồi em sẽ già /*



Một anh bạn sinh viên cùng lớp tôi, cũng người miền Trung, suốt năm đầu đại học ở thủ đô mỗi khi đi chơi thành phố đều phải tìm về hồ Gươm để xác định đường về lại trường. Anh không chắc bến xe điện xe buýt nào đi Hà Đông, thôi thì cứ lại hồ Gươm là chắc chắn, đi từ bến đầu thì ít đến bến cuối. Bây giờ anh đã là một tiến sĩ văn chương, viện phó một viện nghiên cứu khoa học, gặp nhau nhắc lại chuyện của một phần tư thế kỷ về trước, hai chúng tôi cười vui: Hà Nội giờ rộng rãi hơn nhiều, giảng mặc hơn nhiều, sinh viên giờ cũng đông hơn và khôn hơn nhiều. Phương tiện giao thông đông đúc và đa dạng hơn trước, bây giờ sợ lạc ít hơn là sợ chậm.

Hà Nội đầu là thủ đô nhưng vẫn mang dáng dấp làng, “một cái làng lớn nhất” như cách nói của bà người Mỹ Lady Borton. Nhà sử học Trần Quốc Vượng có lần trả lời một bạn nước ngoài hỏi địa chỉ gửi thư cho ông đã nói vui rằng: cứ để tên và địa chỉ Hà Nội là thư khắc đến, Hà Nội như một cái làng ấy mà, trong làng ngoài xóm ai cũng biết nhau cả, nhân viên bưu tá cầm thư là họ biết chuyển cho ai rồi.

lỗi. Có một học sinh bộ trẻ nhúng
vào về cơ quan giáo dục có
nhà không có nhà trảm b
không làm việc nói không
đã có nhưng để để
thụ trên chiếc bàn
là... quên, vì tôi nhàn rồi
có. "Chai đoạn này
nhưng đang nhớ. Tôi
chịu đựng cùng Hả

Câu hỏi của trẻ em là: "Tại sao?", tôi biết ra sao bây giờ. Tôi nói với em, "Thủ Lệ con đi một vòng quanh vườn đi lần thứ hai, vì có một cái cây mới cũng chỉ chừng ấy tuổi thôi, nó cần gì để chơi và hoạt động. Nó ở trong khu Bảo tàng Không gian và Thời gian lòng các cụ cựu chiến binh, nó ở thế kỷ trước, nó ở thế kỷ này, nó học chạy xe đạp, nó học tích lũy, nó học đến tuổi thì phải đi đũa, nó học..."

Hà Nội trong tôi là hình bóng Nguyễn Du. Thế kỷ 21 đã đi h
thập niên những câu thơ Ngu
từ đầu thế kỷ 19 về Thăng
cùng vương vãi với đất này
Nguyễn Bách đầu do đặc kiến
Long (bạc đầu còn được thấy
Long), thấy chốn đô thành t
trăm lịch sử vẫn do thị Thăng
để kinh (đây vẫn còn là Thăng
kinh đô cũ), dấu cảnh cũ n
đã lắm đổi thay theo sự bi
của dòng đời và thời cuộc
Nguyễn: Thiên nhiên cự thất b
đạo, Nhất phiến tâm thành
(Những ngôi nhà lớn ng
thành đường cái quan
mới xóa đi cung điện cũ
thấy và nghe: Cù hạng t
tích, Quận huyện nhất
thanh (Đường phố mờ
âm lặc dấu vết cũ, Tiến
oạt thay đổi chen vào n
nói). Tôi thấy Nguyễn
đầu đó giữa Hà Nội nh
năm 2010, ông không n
ếng sáo đất ông đi tìm
ong xưa trong một Hà

Cà kê quanh con cọp

Đón Tết Canh Dần 2010, hy vọng quý bạn đọc được tăng thêm niềm hưng phấn với những mẩu chuyện lượm lặt đó đây về loài động vật quý hiếm cầm tinh năm mới.

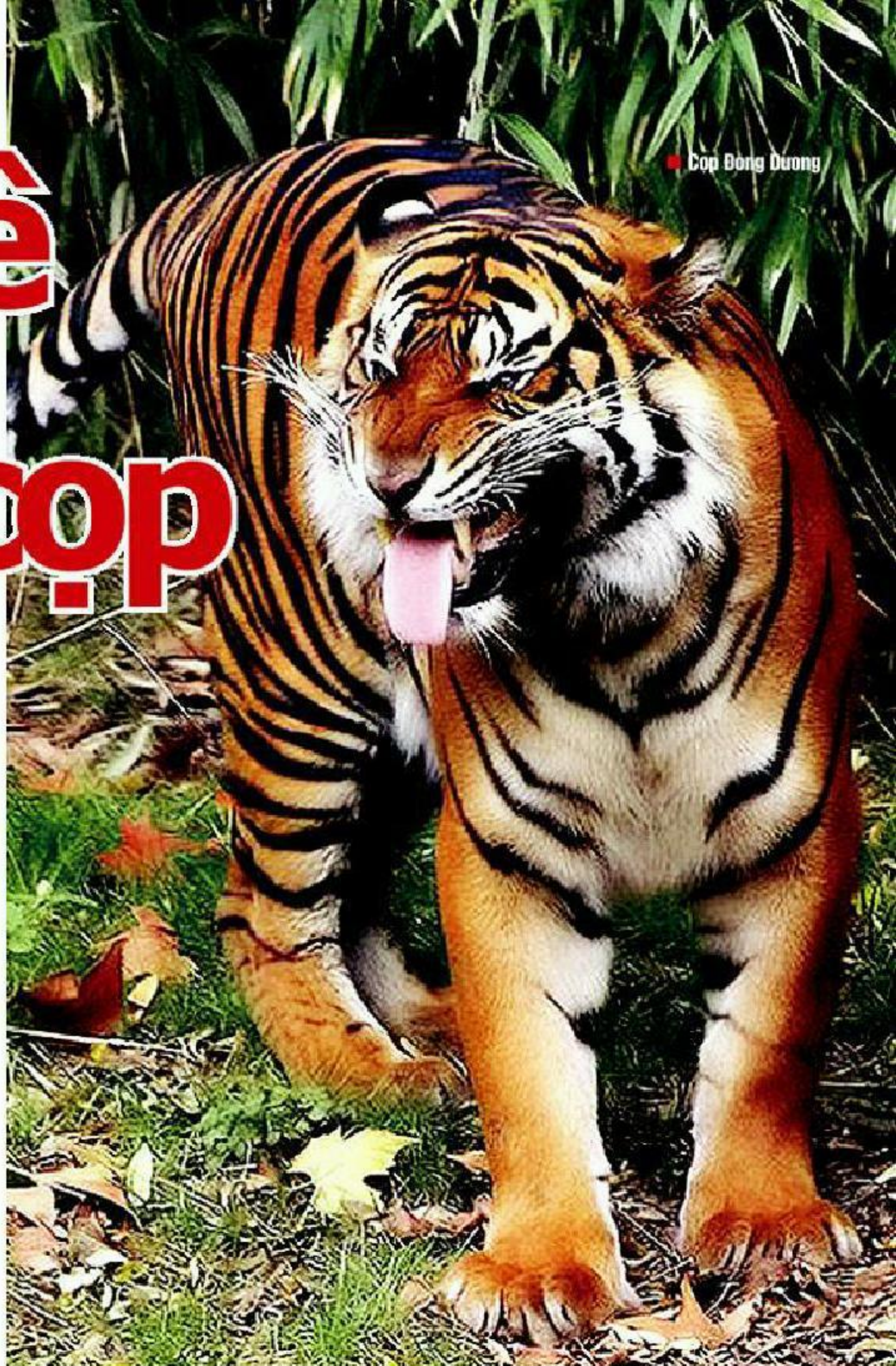
PHÚC ĐƯỜNG

Cọp còn được người Việt Nam gọi là hùm, khải, ông ba mươi, chúa tể sơn lâm. Tiếng Hy Lạp, Latinh, Ý: tigris; tiếng Pháp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha: tigre; tiếng Anh: tiger; tiếng Nga: тигр; tiếng Hoa âm Bắc Kinh đọc hu, âm Hán Việt đọc hổ.

Cọp mang tên khoa học *Panthera tigris* L. thuộc họ Felidae.

Cọp - khỏe và hung dữ nhất

Trong các loài thú thuộc họ Felidae, cọp dẫn đầu về nhiều phương diện: đẹp nhất, to dài nhất, khỏe nhất và hung dữ cực kỳ. Ai đã từng trực tiếp ngắm cọp giữa khung cảnh thiên nhiên, hoặc trong các tiết mục xiếc thú, hay xem cọp qua phim ảnh, thấy đều đồng ý rằng cọp là loài thú có ngoại hình và động thái đẹp một cách... kiêu hãnh. Đầu cọp to tròn, cổ ngắn, tai nhỏ, mắt rất sáng, 4 chân vạm vỡ với các móng sắc nhọn, đuôi dài bằng nửa thân. Tùy từng nơi giống mà lông da cọp mang màu sắc khác nhau: vàng - da cam - đỏ với các vân nâu - xám - đen, lại còn thêm cọp



● Cọp Đông Dương

mun (đen tuyến) và cọp bạch (trắng phau với vân màu tro hoặc sôcôla). Một con cọp trung bình nặng 150 ~ 200kg, thân dài 1,5 ~ 2m, riêng đuôi chiếm 0,75 ~ 1m.

Cọp thường sống một mình theo lối "độc cô cầu bại" giữa núi rừng và trảng cỏ, nhất là khu vực nhiều cỏ tranh. Tuy nhiên, giai đoạn ái ân và "con ằm con bồng", cọp đực cùng cọp cái lại sinh hoạt quây quần gần bó với nhau. Một cọp cái mang thai 88 ~ 110 ngày, đẻ mỗi lứa 2 ~ 5 con. Cọp sơ sinh nặng cỡ 3kg. Cọp con

sau 3 ~ 4 năm thì trưởng thành. Mỗi con cọp có thể sống 30 năm.

Cọp thích "giang hồ không bờ không bến" rày đó mai đây. Thông thường, nó nằm một chỗ ban ngày, đến đêm thì rảo gót săn mồi. Cọp khoái vỗ lộn rừng, nai, hoẵng. Hầu như bất cứ thú vật nào cũng sợ cọp. Mới đánh hơi ra mùi cọp, nhiều động vật tìm cách trốn xa. Nhắc thấy bóng cọp, lâm con vật run rẩy té liệt. Một số thú to lớn mạnh bạo lỡ sa bước đường cùng, buộc phải chiến đấu với cọp, mà

đại đa số trường hợp thì phơi thây dưới nanh vuốt của chúa sơn lâm. Cọp thừa khả năng nhảy cao 4m và nhảy xa 9m. Chỉ một cái tát "thần sáu quỷ khóc" của nó đủ đưa cả con ngựa hoặc con bò tót đi du lịch... chín suối!

Cọp vô người. Người vô cọp

Theo kinh nghiệm của nhiều lâm dân thì hiếm khi cọp tấn công người, còn những con cọp dám vô người lại là đối tượng từng bị... người vô!

Giữa đại ngàn, không ít lần người đối diện với cọp. Lâm hoàn cảnh gay go đó, người cố gắng giữ bình tĩnh, nhìn thẳng vào mắt cọp, kết hợp quan sát chân cọp và đuôi cọp động tĩnh ra sao để phán đoán mọi tình huống có thể xảy ra mà lựa chọn phương án hành động phù hợp. Người tránh xuất chiêu trước, bởi vô vàn nguy hiểm. Càng không nên luống cuống quay lưng ừ té chạy, vì cọp vô nạn nhân từ phía sau. Hãy cắn chặt răng, hít thở đều, trừng mắt hổ thị đậm đậm, ☒ nhìn gườm gườm như hùm rình mồi, phần lớn trường hợp diễn ra kết cục đáng mừng: cọp lảng lạng bỏ đi.

Cũng có lúc gặp cọp quá đối, nhất là cọp từng thoát chết từ tay người, hãy để phòng. Không ít người bản lĩnh cao cường, đã can đảm và mưu trí hạ gục mãnh hổ. Tại đất nước Trung Hoa, trong 108 vị anh hùng Lương Sơn Bạc lấy lừng thời Bắc Tống vào thế kỷ 12, chuyện "Võ Tòng đá hổ" đã trở thành kỳ tích được phản ánh qua thiên truyện *Thủy hử* của Thi Nại Am. Ở Việt Nam cũng xuất hiện



■ Sơn mồi

những danh nhân dũng mãnh cho cọp "đo ván". Chẳng hạn Bùi Thị Xuân, Trần Quang Diệu, Tăng Bạt Hổ...

Ngoài công phu rèn luyện võ thuật đặc thù, các tay "bạt hổ" còn cần nắm rõ tập tính của cọp. Cọp quý 2 chân sau, chống thẳng 2 chân trước: nó đang thủ thế. Cọp vẩy đuôi qua trái, giây lát sau sẽ vô sang phải và ngược lại. Đấu sĩ cần nhanh chóng hụp người né tránh thủ dữ tấn công, đồng thời tung đòn trúng yếu huyệt nơi ngực và bụng chúa sơn lâm. Đòn mạnh, chuẩn xác, chắc chắn người thắng cọp. Đây là người sử dụng tay chân trần và vũ khí đơn giản như cây tre, thanh gươm, dao rựa, xích sắt, v.v, chứ chẳng phải súng đạn.

Cứu chúa sơn lâm!

Trải hàng nghìn năm bị con người truy đuổi, săn bắt, giết hại, loài cọp dần trở nên khan hiếm và đang là 1 trong 10 loài động vật có nguy cơ tuyệt chủng cao nhất thế giới. 3 trong 8 giống cọp trên toàn cầu đã biến mất. Con cọp cuối cùng trên đảo Bali của Indonesia chết bởi đạn bắn ngày

27/9/1937. Cọp Caspi / cọp Ba Tư bị "xóa sổ" vào thập niên 1970. Cọp Java, cũng của Indonesia, đã "tuyệt tự" vào thập niên 1980.

Quỹ Quốc tế bảo vệ thiên nhiên (WWF) phải gióng hồi chuông báo động khẩn thiết: tính số lượng cọp trên thế giới, đầu thế kỷ 20 có chừng 100.000 con thì nay còn chưa tới 3.200 con! WWF cho biết: riêng xét trong thời gian hơn 1 thế kỷ đó, nhân loại đã hủy diệt 95% địa bàn cư trú lẫn phương tiện sinh sống của loài cọp!

Sách *Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam* của GS.TS Đỗ Tất Lợi (NXB Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội, 1981) nêu loạt nguyên nhân khiến cọp bị truy sát: "Con hổ có giá trị kinh tế rất lớn, thịt hổ ăn ngon và bổ, da hổ thuộc để trang trí hay nhồi thành con hổ, xương hổ dùng để làm thuốc".

Việt Nam hiện có bao nhiêu con cọp? Số nuôi nhốt là 97 con. Số sống tự nhiên cách đây một thập niên là 100 con theo ước tính của WWF, nhưng đến nay ắt đã giảm nhiều.

Năm 2009, ngay thủ đô Hà Nội, lực lượng công an đã khám phá loạt vụ án hại cọp để buôn bán: sáng 16/7, bắt giữ tại sân vận động Hoàn Cầu chiếc taxi chở nguyên 1 con cọp bị ướp lạnh cùng 11kg xương cọp; sáng 4/9, bắt quả tang trường hợp xẻ thịt 2 con cọp và chuẩn bị nấu cao hổ cốt trong căn hộ ở khu tập thể Thanh Xuân Bắc; trưa 25/9, bắt giữ ô tô trên đường Giải Phóng chở bộ xương cọp với đầy đủ đầu, đuôi, tứ chi.

Hãy cùng nhau góp sức cứu chúa sơn lâm! Tiếng kêu ấy tiếp tục vang lên trong năm mới Canh Dần 2010. ■



■ Cọp Sumatra

Người Giáp Dần lên tiếng

Người phương Tây xem chiêm tinh học theo vòng hoàng đạo. Trong 12 cung, Sư tử được coi là cung chúa tể. Người sinh vào cung Sư tử sẽ mang đầy đủ đặc tính của chúa sơn lâm. Còn người Trung Quốc và Việt Nam quan niệm hồ là một con giáp đặc biệt. Người mang con giáp này thường có đặc tính tương ứng chẳng? Chúng tôi có cuộc trò chuyện với 4 người nổi tiếng sinh năm Giáp Dần (1974): nhà văn Nguyễn Đình Tú, nhạc sĩ Nguyễn Vĩnh Tiến, ca sĩ Tấn Minh và nhà thơ Trang Thanh.

NỘI HÀ

• *Làm thế nào để phân biệt được người Giáp Dần với những con giáp khác?*

Nhà văn Nguyễn Đình Tú (NDT): Có lẽ những người chuyên nghiên cứu về tử vi tướng số sẽ thỏa mãn được câu hỏi này chỉ trong vòng vài giây. Còn tôi, tôi tự phân biệt mình với mọi người rằng, tôi cao 1m68, nặng 68kg, mắt hai mí, mặt quả lê và bụng thì đã bắt đầu phình ra mà không kiểm soát được...

Nhạc sĩ Nguyễn Vĩnh Tiến (NVT): Nói chung đặc trưng về tuổi Giáp Dần có



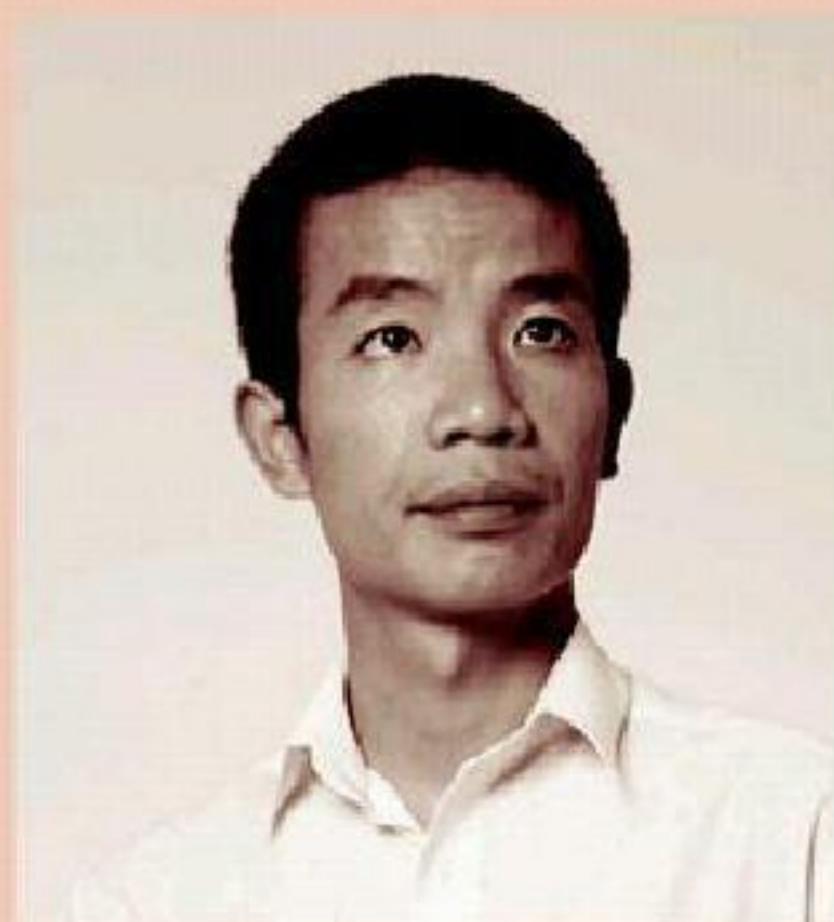
■ Nhà văn Nguyễn Đình Tú

lẽ là ở yếu tố hay "bắt nạt" hoặc "át vía" người khác. Có màu sắc của thiếu đàn chủ nhưng bù lại có thể có những quyết định chính xác. Tài lẻ của người tuổi Dần (trong trường hợp của tôi), đó là khi không kiếm được mối, lơ mơ trong đám cò tranh thì bất ngờ... sáng tác nhạc.

Ca sĩ Tấn Minh (TM): Chắc khác biệt lớn nhất, đây là con hổ, chứ không phải con mèo hay con chuột (cười). Nhưng theo chiêm nghiệm của tôi, thông qua cả những người bạn thì những người Giáp Dần, dù là hồ vườn hay hồ rừng đều có phong cách rất đàng hoàng, giữ chữ tín, khái tính và ưa sự thẳng thắn.

Nhà thơ Trang Thanh (TT): Con giáp có lẽ chỉ là sự tượng trưng ước lệ, chưa hẳn là căn cứ để phân biệt người này với người khác. Hơn nữa trong giao tiếp thông thường, người ta ít khi đem tuổi ra để dựa vào đó mà tìm kiếm sự giống hay khác nhau giữa mọi người, thậm chí hỏi tuổi nhau còn được xem là điều tế nhị. Giống hay khác nhau là ở cá tính, quan niệm sống, sở thích... Một cặp song sinh được cho là giống nhau như hai giọt nước thì vẫn có điểm khác nhau từ ngoại hình đến tính cách, phẩm chất. Hai người cùng Giáp Dần có thể có những điểm gần nhau ở tính cách, sở thích nhưng khó có số phận giống nhau. Tôi cho rằng nếu mỗi người đều là chính mình thì bản thân điều đó đã tạo nên những khác biệt căn bản rồi. Nếu tôi khác với người khác không phải vì tôi là một "con hổ" mà vì tôi là chính tôi.

• *Trong chiêm tinh học, người ta nói*



■ Nhạc sĩ Nguyễn Vĩnh Tiến

rằng người tuổi Dần tượng trưng cho sự uy quyền và tính liêu lĩnh, thích mạo hiểm, thích làm những việc động trời để khiến mọi người phải chú ý tới. Tính cách đó có đúng với anh/chị không? Và việc động trời nhất trong cuộc đời mà anh/chị từng làm là gì?

Nhạc sĩ NVT: Có lẽ tôi là một "con hổ dân chủ" nên không thích sự uy quyền cho lắm. Tôi hơi hiền lành và thích đối thoại hơn là áp đặt. Còn liêu lĩnh và mạo hiểm thì điều đó đã được thể hiện trong những đồ án kiến trúc của tôi rồi. Kiến trúc của tôi thường phải được chấp nhận bởi các chủ đầu tư liêu lĩnh và mạo hiểm hơn tôi. Việc động trời nhất mà tôi làm chưa xây ra, có thể nó sẽ là bản thiết kế một ngôi chùa gây tranh cãi chẳng? Tôi có cách lý giải riêng của mình về kiến trúc Phật giáo.

Nhà văn NDT: Tôi không có uy quyền, cũng không có tính liêu lĩnh và chưa bao giờ thích mạo hiểm. Tất nhiên tôi cũng thích được mọi người chú ý tới nhưng nếu đó là kết quả của những việc làm động trời, thì việc động trời nhất trong cuộc đời tôi là viết văn.

Ca sĩ TM: Tôi tự nhận mình là hồ vườn bách thú, một con hổ bị nhốt sẽ không mạnh mẽ bằng hồ rừng, vì thế cuộc đời tôi cũng chưa có việc gì đến nỗi động trời động đất, nhưng nếu có thì tôi cũng giữ bí mật riêng cho mình. Tôi vốn hiền lành, điềm đạm nhưng chưa bao giờ biết sợ bất cứ điều gì và không dễ bị bắt nạt. Tôi không ngại việc khó và sẵn sàng vượt qua tất cả, sẵn sàng chấp nhận những điều xấu nhất xảy đến với mình cũng như luôn





■ Ca sĩ Tân Minh

kiểm soát được việc mình làm.

Nhà thơ TT: Tôi thấy tôi chỉ có cái “uy quyền” lớn nhất đối với chính mình là thoải mái... buồn, thoải mái... cô độc. Sự “thoải mái” ấy trong con mắt người khác đôi khi cũng được xem là “liều lĩnh” đấy. Liều lĩnh và mạo hiểm thường đi đôi với nhau và nếu tôi có làm việc gì được gọi là “khiến mọi người phải chú ý tới” thì cũng đến viết văn, làm thơ là cùng. Khi mà tiến nhân đã cảnh cáo rằng “cơm áo không đùa với khách thơ” thì làm thơ vào thời buổi này có lẽ cũng là... liều, nhưng theo tôi việc đó chưa có gì đến nỗi “động trời”. Khi nào có khả năng làm việc gì đó “động trời” chắc tôi cũng phải giấu nhem đi thôi (cười).

• *Chiêm tinh học cũng nói rằng trong tình cảm, người tuổi Dần sôi nổi và mãnh liệt khiến chẳng cần phải cố gắng, anh ta/cô ta cũng có nhiều người theo đuổi. Vậy còn người tuổi Giáp Dần thì sao?*

Ca sĩ TM: Trước thì tôi cũng được nhiều người quý mến lắm. Nhưng khi quen vợ tôi thì lúc đó tôi vẫn còn trẻ trung, mới lớn nên hoàn toàn bị động (cười), cô ấy là chủ động.

Nhà thơ TT: Tôi vốn là người trầm lặng, thậm chí u buồn nên có lẽ từ nay có lẽ cũng nên sôi nổi và mãnh liệt lên để có được sức hút như vậy nhỉ. Và tôi sẽ chờ năm Canh Dần chính thức gõ cửa mùa xuân, xem có người nào “theo đuổi” đến gõ cửa nhà tôi hay không, hi hi...

Nhạc sĩ NVT: Tôi tưởng là ngược lại mới đúng chứ. Quả thật người tuổi hổ sôi nổi và mãnh liệt nhưng chẳng hiểu sao



■ Nhà thơ Trang Thanh

những cô gái đẹp chẳng bao giờ theo đuổi cả mà toàn hành động ngược lại thôi. Kết quả tình ái của tôi cũng không khả quan lắm đâu.

Nhà văn NĐT: Nếu tôi hiểu không lầm thì đây là một câu hỏi về tình yêu? Vâng, để tôi nghĩ lại xem nào, thời thanh niên đúng là có nhiều người theo dõi tôi ra phết. Nhưng tôi lại cũng đuổi theo khối những người khác. Không, tôi nghĩ lại rồi, cái sự đuổi tit vòng quanh trong tình yêu này thì tuổi nào cũng thế thôi.

• *Chuyển sang công việc nhé, trong 5 năm trở lại đây, thành tựu nào của cá nhân khiến anh/chị cảm thấy hài lòng nhất?*

Nhà thơ TT: Tôi in tập truyện ngắn *Đá của trăm năm* - 2006 và tập thơ *Bay lạnh im* - giải thưởng Lá Trấu 2008, tôi nghĩ mình liều thế cũng... tạm được rồi.

Nhạc sĩ NVT: Có lẽ đó là việc lọt vào Top 10 gương mặt trẻ tiêu biểu nhất Việt Nam 2005 và Câu lạc bộ 100 người gây ảnh hưởng nhất tới giới trẻ Việt Nam theo sáng kiến và đánh giá của Trung ương Đoàn. Về kiến trúc, tòa nhà hiện đại và đẹp nhất miền Trung BMC Tower 17 tầng do tôi thiết kế đã được khánh thành và đưa vào sử dụng năm 2009.

Nhà văn NĐT: Ra liên tục hai cuốn tiểu thuyết, *Nhập* và *Phiên bản*, vẫn liên tục tái bản và liên tục nhận được phản hồi từ phía bạn đọc.

Ca sĩ TM: Tôi sống thanh thản, thoải mái và quan điểm là hơi dỗi một chút ăn sẽ ngon miệng hơn nên trong công việc, tôi không ham số lượng mà chỉ mong

chất lượng. Tôi chinh phục khán giả bằng giọng hát chứ không phải bất cứ điều gì khác. Tôi làm việc cẩn trọng hết sức có thể để tỏ lòng tôn trọng những người yêu mến mình. Đó đã là một sự hài lòng. Tôi cũng coi sự yêu mến của mọi người là một sức ép để tiến lên.

• *Trong năm con hổ, dự định lớn nhất của anh/chị là gì?*

Nhà thơ TT: Tôi vừa viết xong cuốn tiểu thuyết cho thiếu nhi có cái tên ngộ ngộ là *Tỷ Chối*. Cuốn sách mang giọng điệu hoạt kê với cái nhìn “lật ngược mọi vấn đề” của cô bé Bống 10 tuổi có biệt hiệu Tỷ Chối (Chối Tỷ). Chẳng biết có nợ nần gì với hổ mà tôi lại một lần nữa làm cái việc “liều lĩnh” này và nó sẽ được “trình làng” ngay trong quý I của năm hổ 2010 (NXB Kim Đồng). Nếu khả năng mạo hiểm vẫn còn hồi thúc thì tôi sẽ tiếp tục viết văn xuôi cho thiếu nhi và có thể in tập thơ thứ hai vào năm nay.

Nhà văn NĐT: Đơn giản thôi, sẽ ra tiếp cuốn tiểu thuyết thứ 5. Đây là công việc. Nhưng công việc này mang lại rất ít tiền bạc. Tôi đi xem bói các thầy bảo tôi sẽ kiếm ra nhiều tiền vào năm tuổi. Vì thế tôi đang có một vài dự định kiếm tiền khác trong năm con hổ này. Nhưng tôi không thể tiết lộ ra được, chỉ biết rằng đó là những công việc lương thiện.

Ca sĩ TM: Có những người quan niệm cứ năm tuổi thì phải tránh xa, cố gắng án binh bất động mà không làm gì cả. Nhưng tôi thấy rằng mình lại rất hợp với những năm mà người khác cho là xấu. Thậm chí năm “thái bạch mất sạch cửa nhà” tôi cũng chẳng nề hà. Dường như năm càng xấu tôi lại càng sung mãn. Năm nay tôi có dự định cho ra một CD mới. Mọi việc đang trong tiến trình nhưng có thể sẽ còn thay đổi nội dung nên tôi xin phép chưa tiết lộ trước.

Nhạc sĩ NVT: Năm tới tôi sẽ sang Nhật Bản vào cuối tháng 3 và hy vọng sẽ được gặp Arata Isozaki, kiến trúc sư Nhật Bản lỗi lạc, theo lời mời của Quỹ Văn hóa Nhật Bản. Bên cạnh đó là một cuốn sách mỏng đầu tay giới thiệu tác phẩm và triết lý kiến trúc. Còn về câu chuyện âm nhạc, đầu năm 2010 có thể L'Espresso sẽ giới thiệu một mini liveshow của tôi với 5 ca khúc hoàn toàn mới. ■



DƯƠNG XUÂN ĐỒNG

Nhà nghiên cứu văn hóa quân sự

Chắc ai cũng nhớ câu thơ của Nguyễn Du nói về Từ Hải khi lâm nguy: *Hùm thiêng khi đã sa cơ cũng hèn*. “Hùm” là một tự thuần Việt, tên gọi tượng thanh - gầm, thét của con hổ - từ gốc Hán. Để chỉ con hổ, tiếng Việt còn có con *cọp* - từ thông dụng, con *khái* - từ địa phương vùng Nghệ Tĩnh, “ông kễnh” - tỏ ý kính sợ và “ông ba mươi” - né tránh, kiêng kị. Đó là một loài “thú dữ lớn, lông màu vàng, có vằn đen”. “Thiêng” là “có phép lạ, làm được những điều khiến người ta phải kính sợ, theo mê tín. Sống khôn chết thiêng”. “Sa cơ” là “rơi vào tình trạng rủi ro, không may”. Câu thơ trên, về nghĩa đen là con thú dữ lớn, lại có sức mạnh có phép lạ nhưng khi đã sa bẫy cũng bất lực, còn về nghĩa bóng, là chỉ người chỉ huy quân sự dù có sức, có tài - như Từ Hải - mà khi đã rơi vào tình trạng rủi ro, không may, đành phải chịu bó tay.

Qua phân định nghĩa trên, chúng ta thấy được nét tương đồng giữa con hùm và người chỉ huy quân sự là đều có sức khỏe. Vì trong đấu tranh vũ trang, muốn chiến thắng nhất thiết phải có sức mạnh. Mà khi trình độ khoa học kỹ thuật đang còn thấp kém thì sức mạnh hoàn toàn dựa trên năng lượng sinh học. Đó là khả năng

HÙM THIÊNG K

sinh ra công của động vật - con thú và con người. Trong loài thú lại không có con vật nào khỏe bằng con hổ. Từ đó, người ta có những từ ghép “mãnh hổ”, “mãnh tướng”, “hổ tướng”, “dũng tướng” để chỉ những người chỉ huy quân sự tài năng.

Chính với quan niệm sức mạnh đồng nhất với sức khỏe nên trong lịch sử quân sự dân tộc ta có những tướng lĩnh được hình dung thành những người cao lớn, vạm vỡ ví như Lý Ông Trọng “thân dài hai trượng ba thước”, “từng sang nước Tần làm Tư lệ Hiệu úy”. Khi ông già, đã về làng nghỉ, Thủy Hoàng còn sai người đúc một pho tượng theo hình dạng ông bên trong chứa được hàng chục người đặt ở cửa Tư Mã, khiến quân Hung nô trông thấy ngỡ rằng ông còn sống nên sợ uy, không dám xâm phạm tới biên cương. Hoặc như Bà Triệu - một cô gái mười chín tuổi - mà “vú dài ba thước lồi thoi, ngồi chấm đến đùi, cúi rú đến lưng”.

Nhưng sức sản xuất ngày càng lớn mạnh, rồi khoa học, kỹ thuật phát triển, quy mô chiến tranh cũng được mở rộng. Vì vậy, sức mạnh quân sự không chỉ đơn thuần là sức khỏe mà còn cần thêm sự hiểu biết. Những người cầm quân “hữu dũng vô mưu” giống như Trương Phi thời Tam quốc (220 - 280) dần dần ít được mọi người coi trọng. Bên cạnh “dũng”, người làm tướng còn phải có “trí”. Người chỉ huy quân sự càng có chức trách cao thì “trí” lại càng được quan tâm thích đáng. Đó là người “thiêng” theo cách nhìn của tác giả *Truyện Kiều* đối với Từ Hải. Nhưng câu thơ trên, Nguyễn Du chỉ dùng để tái hiện một hình tượng văn học, không có địa chỉ trong đời thường, mà trong thực tế lịch sử quân sự đã có biết bao “hùm thiêng cũng hèn, khi đã sa cơ”.

Ví như Hạng Tịch (thường gọi là Hạng Vũ) thời cổ đại ở Trung Quốc. Đó là một người “mình cao hơn tám thước, có sức mạnh cử đỉnh” khiến “con em đất Ngô Trung đều kính sợ”. 8 năm chinh chiến,



trải qua hơn 70 trận, đánh đâu thắng đấy, Tịch chưa từng thất bại bao giờ. Trợn mắt quát đối thủ khi lâm trận vốn là thói quen của Hạng Tịch. Bởi thế, có lần đang giao tranh với Hạng Tịch, tướng của Lưu Bang là Lâu Phiến trông thấy, sợ quá, đã không dám ngẩng đầu lên nhìn, cầm cung nhưng run tay, không dám bắn, phải thúc ngựa tháo chạy vào thành. Sau mấy năm dấy binh, giết được Tống Nghĩa, đánh tan quân Tần lần thứ nhất ở Cự Lộc, Hạng Tịch đã nâng uy thế của mình lên vang dội ở nước Sở, danh tiếng nổi khắp cả chư hầu.

Sau lần chiến thắng đó, Hạng Tịch lên ngôi bá, đã triệu tập tướng lĩnh các nước chư hầu vào triều kiến. Mọi người sợ oai ông ta đến nỗi khi vào cửa, phải quỳ gối xuống mà đi tới, không một ai dám ngẩng đầu lên. Uy danh là vậy mà chỉ mấy năm sau, con người đó, đến bước đường cùng phải rút gươm, đâm cổ tự sát để thi thể bị chém nát thành năm mảnh.



KHI ĐÃ SA CƠ...



Hay như Tôn Sĩ Nghị, chủ tướng 29 vạn quân Mãn Thanh xâm lược nước ta năm 1789. Đó là một người văn võ song toàn. Về khoa học, ông ta được vua Càn Long phong chức Tổng toản, trực tiếp chỉ đạo nhiều học giả lỗi lạc biên soạn bộ sách lớn *Tứ khố toàn thư*; về quân sự, ông ta được ban tước Mưu dũng nhất đẳng công vì từng cầm quân chinh phạt nhiều nơi, chiến công không nhỏ; về chính trị, ông ta nhiệm chức Lương Quảng tổng đốc, cai quản hai vùng lãnh thổ hết sức rộng lớn, có giá trị chiến lược của triều đình ở biên giới phía Nam. Từ một người văn võ song toàn lại chỉ trong

một thời gian ngắn, ông ta đã chiếm trọn cả một quốc độ, khiến cho đối phương “sợ hãi, đã ôm đầu chạy trốn”. Đã thế, ông ta còn được thiên tử khen là một “đại thần toàn tài”, “không đầy một tháng mà đã thành công, thật xứng đáng với sự ủy nhiệm của trẫm”.

Thế nhưng tất cả mọi tài năng cùng những lời ban khen đó chỉ khoảng một tháng sau đã không bù lại được sự thất bại trọn vẹn với đầy đủ những hèn kém ở viên chủ tướng của đạo quân xâm lược. Trước sức tiến công như triều dâng, thác đổ của quân và dân ta trên đất Bắc Hà, Tôn Sĩ Nghị đã “sợ mất mặt” đến nỗi “ngựa không kịp đóng yên, người không kịp mặc giáp, dẫn bọn lính kỵ mã của mình chuẩn trước qua cầu phao rồi nhảm hưởng Bắc mà tẩu thoát”. Vì chủ tướng tháo thân, “quân sĩ các doanh nghe tin đều hoảng hốt tan tác bỏ chạy, chen lấn qua cầu sang sông, xô đẩy nhau, rơi xuống nước, chết đuối rất nhiều”. Qua cầu phao, sợ đối phương truy đuổi, để bảo mạng, viên bại tướng nhả tâm ra lệnh: “cắt đứt cầu phao, chặn phía sau”. Kết quả “cầu gãy, quân lính chết nhiều vô kể” khiến “nước sông Nhị vì thế mà tắc nghẽn, không chảy được”.

Hay nữa như Napoléon. Đó là vị thống soái quân sự xứng đáng là một “hùm thiêng” của thời cận đại. Trong cuộc đời binh nghiệp, ông từng chỉ huy 50 trận đánh và giành chiến thắng khoảng 35 trận. Ông là người kế thừa và phát triển một cách sáng tạo kỹ thuật quân sự và nguyên tắc tác chiến được hình thành

từ trong Cách mạng Tư sản Pháp 1789. Song quyền lực vô biên và dã tâm muốn làm bá chủ châu Âu đã đẩy Napoléon đến những sai lầm không sao cứu vãn nổi. Một trong những sai lầm đó là vào tháng 6/1812, ông đưa 60 vạn quân tiến đánh nước Nga. Ở đây, chính sách tiêu thổ kháng chiến và chiến tranh du kích của nông dân cùng với khí hậu băng giá đã làm cho đội quân xâm lược hoàn toàn gục ngã. Thấy rằng mình không còn tháo vát, gan dạ như trước và hiểu rõ được tầm quan trọng của việc tháo chạy, ngày 18/12/1812, Napoléon đã bỏ tàn quân lại, cùng số thân binh theo con đường quen thuộc rút về Paris.

Thất bại này đã tạo tiền đề để các nước phong kiến châu Âu liên minh lại chống nước Pháp một lần nữa. Tại trận Leipzig, 16 đến 19/10/1813, Napoléon đã bị đại bại trước liên quân 5 nước phong kiến châu Âu. Đưa 16 vạn quân vào trận, cuối cùng Napoléon chỉ còn 6 vạn. Bị mất ưu thế về lực lượng, ngày 31/3/1814, thủ đô Paris đã hạ vũ khí đầu hàng. Một tuần lễ sau, Napoléon buộc phải thoái vị và bị đày ra đảo Elbe (Địa Trung Hải). Nhưng không cam chịu thất bại, ngày 1/3/1815, Napoléon đã dẫn đội thân binh vượt trùng khơi tiến về Paris phục hồi 100 ngày nền đế chế. Lại một lần nữa, các nước phong kiến châu Âu liên minh với nhau, đưa 70 vạn quân tiến vào nước Pháp. Với lực lượng ít ỏi, tuy rằng có giành được một chiến thắng nhưng đến ngày 18/6/1815, tại Waterloo, Napoléon thất bại hoàn toàn trước ưu thế tuyệt đối của đối phương. Một lần nữa vị hoàng đế lại bắt buộc phải rời ngai vàng để ngày 15/7/1815 bị đưa ra sống ở đảo Saint Hélène (Đại Tây Dương) và chết tại đó, ngày 5/5/1821, sau 6 năm lưu đày biệt xứ. ■

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ GIÁO DỤC 2 (EECO2 JSC)

Ấm mỗi



79/81 Nguyễn Xi, P.26, Q. Bình Thạnh, TP.HCM

Điện thoại - Fax: (08) 35114776

Website: www.thietbigiaoduc2.com.vn

Huyền thoại và sự thật về ông ba mươi

Khi Mặt trời vừa tắt bóng, trong những ngôi nhà cửa đóng then cài, điều kiêng kỵ của cư dân vùng sơn cước là kể chuyện cộp - loài vật được họ gọi là "ngài" vì sự dữ tợn và cả sự... linh thiêng. Nhưng đó là chuyện cách đây chừng bốn thập niên trở về trước, còn khoảng vài chục năm lại đây, loài cộp (hồ) đang ở bên vực thẳm của sự tuyệt chủng, cả đến những vùng rừng thâm u hiểm trở cũng biệt tăm dấu tích của loài vật từng được tôn là chúa sơn lâm này. Giờ đây những chuyện kể về cộp nghe tựa như cổ tích...

HUỲNH VĂN MỸ

Hồ giáo

Ở miền Trung, chừng 50 năm trước, không chỉ ở miền núi, ngay cả vùng trung du, thậm chí cả vùng hạ du vẫn có cộp. Một trong những nỗi ám ảnh cư dân là nạn cộp bắt người và súc vật. Người ta gọi cái "nghiệp" chết vì cộp là "hồ giáo" - từ ngữ gợi sự ghê khiếp lẫn thương tâm. Ông Nguyễn T. ở huyện Phú Ninh (Quảng Nam) kể ông cố chú của ông bị cộp bắt ở một bìa rừng vùng hạ du quê nhà. Theo lệ, cứ đến ngày giỗ cụ, gia đình đem một đầu heo treo ở lùm cây nơi bìa rừng để cộp đến nhận lễ. Theo quan niệm của người thời trước, chính oan hồn của người bị cộp bắt xui buộc con cộp đến nhận lễ để qua đó oan hồn được hưởng dụng phần lễ vật này. Thực hư không biết thế nào, nhiều cụ già kể những lần giỗ đầu thường là lễ vật được cộp đến "nhận".

Một chuyện khác về hồ giáo được nhiều bà lão ở huyện Tiên Phước (Quảng Nam) kể lại. Hôm ấy một thợ săn lỡ bước phải ở lại rừng qua đêm trên một chạc cây. Dưới ánh trăng, qua tiếng gấm gù, người thợ săn bỗng thấy con cộp cứ vờn vập mãi với cái đầu lâu. Một hồi lâu ông bỗng nghe có tiếng người: "Ngài đừng làm khổ tui nữa. Tui còn mẹ già ở một mình nơi chân núi...". Nghe đến đó, con cộp thôi không lén lóc cái đầu lâu kia nữa.

Sáng hôm sau, người thợ săn tìm

đường ra khỏi rừng, mãi đến chiều mới gặp mái nhà của một bà già đơn độc dưới chân núi. Từ đoán định và dự cảm, người thợ săn xin ngủ lại nhà bà già góa và cần dặn bà đêm nay dù có việc cần cấp đến mấy cũng không được ra ngoài. Nhưng chưa hết canh một, bà già lên cơn đau bụng, đòi xô cửa ra ngoài đi cầu. Nhưng người thợ săn quyết chặn cửa, bảo bà cứ việc "đi" ngay trong góc nhà. Nghe có mùi hôi từ ngoài vườn, biết điều mình đoán định là đúng, người thợ săn lấy cung nỏ rồi hé khe vách nhìn ra. Nhắm thẳng vào hai đốm lửa nơi lùm cây sau hè, người thợ săn thiện xạ liền lấy cò. Một tiếng "ự" vang lên. Giấu giếm bà mẹ mất con những gì đã xảy ra, sáng hôm sau, người thợ săn ra vườn nhìn xác con cộp rồi kể lại với bà mẹ đau khổ toàn bộ câu chuyện ông đã chứng kiến đêm qua.

Cộp chọn người để bắt?

Theo quan niệm dân gian, ai bị cộp bắt cũng là do "nghiệp", do số mạng của người đó. Không biết có phải đó là cách mà cư dân vùng sơn cước bám vào để có thể vững tâm hơn khi làm ăn nơi xứ sở "cộp nhiều như nhái" hay là họ đã đúc kết được qua thực tiễn.

Ông Huỳnh Ngọc Quyền, nguyên Trưởng trại cải tạo Tiên Lãnh, Na Sơn - thuộc Công an Quảng Nam - Đà Nẵng (cũ), kể câu chuyện khá ly kỳ. Tháng 8/1967, ông Quyền theo học lớp bồi



■ Già làng người Kor Nguyễn Nhiên đã bốn lần gặp cộp: "Thời chiến tranh rừng quê mình có nhiều cộp lắm. Nhưng sau hòa bình chúng ba bốn năm thì cộp mất biệt tăm biệt tích...". Ảnh: Huỳnh Văn Mỹ

dưỡng nghiệp vụ an ninh toàn Liên khu 5 được tổ chức tại căn cứ Nước Oa (Trà My, Quảng Nam). Trong số nhiều học viên mắc vòng ngũ, số trong trại, số chung quanh chái hiên, thế nhưng giữa đêm một con cộp lại mò vào dây vòng mắc giữa trại chộp anh Thuận, người ở Bình Định. May là anh Thuận giật mình la toáng lên khiến người chung quanh cùng la hét, con cộp hoảng sợ bỏ đi. Đêm tiếp theo may là yên ổn. Nhưng đến đêm thứ ba con cộp lại mò đến. Vẫn không bắt người nằm ngoài, lần này con cộp lại len vào sâu hơn giữa trại và cũng chộp đúng anh Thuận dù sau lần thoát nạn anh đã thay chỗ mắc vòng. May là con cộp vẫn chộp hụt anh Thuận như lần đầu. "Thấy điều không hay, qua bàn bạc, hiệu trưởng Do liền cho người dẫn anh Thuận giao cho đường dây đưa anh về Bình Định. Nhờ vậy an toàn cho Thuận và cho cả lớp học, suốt khóa không hề có con cộp nào mò đến nữa..." - ông Quyền kể lại.

Bà Trần Thị Liễu, ở huyện Phú Ninh, Quảng Nam, kể chuyện xảy ra thời mẹ của bà ngay tại quê nhà. Phát hiện thấy có con cộp ngồi rình đám thợ cấy 11 người đang cấy nơi khu ruộng chân núi của mình, ông chủ (tên là Chiêu) liền la toáng





■ Ông Huỳnh Ngọc Quyến với chiếc bẫy (kẹp) sắt gài thú rừng ngày trước. Khi mắc bẫy này, cọp sẽ bị theo dấu và bị bán chết, có con thoát được sự truy lùng bị mất một chân. Ảnh: Huỳnh Văn Mỹ

lên để đuổi con cọp chạy vào rừng. Bằng cái nhìn riêng của mình, ông chủ Chiêu liền cho một người thợ cấy nghỉ làm. Tiếc việc, cô thợ cấy nọ cứ năn nỉ ông được ở lại cấy nhưng ông nhất quyết cho người dẫn cô về làng và dặn dò gia đình hãy để ý giữ gìn, đừng cho cô lên núi, ra rừng. Quả như lời ông chủ tinh mắt, một năm sau, khi ra vườn rừng bẻ thơm (dứa), cô thợ cấy ấy đã bị cọp bắt.

“Thần chú” trị cọp

Có thể nói chừng 50 năm trước cọp rất nhiều, thế nên ở nhiều vùng trung du, sơn cước miền Trung, nếu nói người sống chung với cọp cũng không là quá đáng. Nhưng may thay, như người ta vẫn thường nói, trời không cho hùm (cọp) có cánh, loài mãnh thú này lại còn thêm một nhược điểm là lúc đi và kể cả lúc ngồi đều chỉ ngó thẳng tới trước chứ không ngó lui, cũng ít khi ngó hai bên. Thêm nữa, trời cũng cho loài ác thú này nhược điểm hay giết mình - cái giết mình khiến nó phải co chân chạy thẳng một mạch tới trước.

Già làng Nguyễn Nhiên, người dân tộc Kor ở gần mỏ vàng Bồng Miêu (Phước Ninh) kể chuyện ông đuổi cọp cứ như là truyền kỳ một thời của rừng thẳm. Một ngày năm 1965, khoảng 8 giờ sáng, nghe tiếng đi lộp cọp trên đá là của một con nai, ông vội sấn bước tới và bỗng chạm

mặt con cọp to đi sát đến. Ông bình tĩnh nép vào bên đường rồi thét to lên: “Chừ mà còn đi hà?”. Với bản tính cả khiếp khi giết mình, cọp ta cụp đuôi nhảy biến vào rừng không ngó lại.

Năm 1968, trên đường đi họp lúc sáng sớm, ngỡ dấu đi trên cỏ ướt là của một cán bộ nào đó, ông cố đuổi kịp để đi cho có bạn. Không ngờ vừa khỏi chỗ khuất, cách hai mét, một con cọp đang đi lù lù. Chết điếng, ông cố thu can đảm hét to “thần chú”: “Chừ mà còn đi hà?”. Con cọp lại cũng ào ào như đông bão vào rừng. Lần thứ ba, năm 1971, dù đang mang khẩu CKC nhưng ông vẫn dùng “thần chú” để đuổi con cọp đứng sát rạt mình nhảy vào rừng. Lần thứ tư, năm 1973, chính chiếc mũng làm bằng dù máy bay cũ phập phồng đã làm cho con cọp ngồi rình ông ngủ giữa rừng suốt gần nửa đêm phải sợ không dám xông vào vỗ ông. Ông tỉnh dậy biết được, liền thét lên “thần chú” khiến con cọp đang thềm nhò dãi kia phải chạy thục mạng vào rừng.

Tiếng hét, tiếng động vang, mạnh, bất ngờ cũng là “thần chú” đuổi cọp. Cũng chuyện kể từ ông Huỳnh Ngọc Quyến. Khoảng tháng 3/1980, trên đường từ Trại cải tạo Na Sơn đến Trại cải tạo Tiên Lãnh, qua khu rừng Bàn Kê, ngang qua đồi sim ông thoáng thấy mùi hôi nên đi chậm lại nghe ngóng. Bỗng ông thấy trong một lùm sim mấy trái bên đường

cây lá cứ rung rinh. Biết là cọp đang ăn sim, ông lượm hòn đá lớn vừa ném vào cọp vừa thét: “Ăn sim hà...”. Vậy là cả khu rừng phía trước ầm ào tiếng cọp nhảy vào. “Nhưng khi con cọp bị mình đuổi chạy, mình cũng lo mà đi khỏi chỗ đó cho nhanh. Bởi sau khi tỉnh hồn, cọp thường hay quay lại chỗ cũ để tìm kiếm, rất nguy hiểm...” - Già làng Tiên và ông Quyến đều nói như vậy.

Cọp và ơn nghĩa

Một cụ già ở Tiên Phước, Quảng Nam, kể thời xưa ở vùng này có một người có võ nghệ bắt được một con cọp con đem về thuần dưỡng được hơn một năm. Mùa mưa, hễ đi thăm sa đóm cá là ông dẫn con cọp theo. Cọp đã quen theo chủ, lại quen việc bắt cá từ sa bỏ vào giỏ cùng với chủ, đêm nọ ông chủ nảy ý thử sự khôn ngoan của con cọp choai. Chờ khi con cọp ngồi im như ngủ, ông dùng sào khều lấy giỏ cá rồi vác đi. Khi nghe tiếng cá quẫy dưới sa, cọp tỉnh dậy mò đến sa bắt cá, thấy mất giỏ cá. Trên đường mò tìm giỏ cá, cọp bỗng thấy bóng người đang đi, liền phóng tới chộp và móc ngay cổ người vật xuống. Khi lật người lên nhìn, thấy mặt chủ, con cọp hoảng hồn, biết mình giết lầm chủ, nó liền bỏ đi biệt vô rừng. Từ đó, cứ đến mùa mưa là con cọp lại săn bắt một con thú đem bỏ ở góc vườn nhà chủ như là lễ vật tạ chủ.

“Hổ tuy bạo bất thực đồng loại” là câu nói vẫn thường được dùng cảnh tỉnh những người tàn ác với đồng loại. Chưa mấy ai tận mắt chứng kiến hành động của cọp trước xác chết đồng loại của chúng giữa rừng xanh, nhưng đã có người thấy được phần nào sự đối đãi của chúng với loài mèo - họ hàng gần gũi của chúng. Câu chuyện sau được ông Huỳnh Ngọc Quyến kể lại.

Năm 1958, cọp xuống nhà của một người định cư ở sườn núi quê ông Quyến để bắt gia súc. Nghe biết là khi đêm cọp lên vào vườn mình, sáng ra chủ nhà dạo quanh vườn tìm dấu thì thấy xác một con mèo bị bấm nát cổ được đặt một đọt lá chuối nằm trên nền đất, bên những lối đi in dấu chân cọp. Ông Quyến đoán chắc: “Do đêm hôm nên con cọp bắt nhầm mèo. Đến chỗ định ngồi ăn, cọp nhận ra là mèo nên bỏ lại. Theo truyền thuyết dân gian, mèo là bà cô của loài cọp mà!”. ■



“Săn” nanh cạp ở Campuchia



■ Ở các chợ, việc tìm mua nanh cạp thật như mò kim dưới đáy biển - Ảnh: TL

LÊ LAM

Ngoài việc tham quan danh thắng, khách du lịch đến Campuchia còn tranh thủ săn các sản phẩm từ cạp (hổ), đặc biệt là nanh.

Cạp là động vật cấm săn bắn đang được bảo vệ nhằm tránh tình trạng tuyệt chủng. Thế nhưng nhu cầu sở hữu những bộ phận trên cơ thể cạp, đặc biệt là răng nanh, rất lớn. Cho nên, nhiều người đã săn bắn trái phép, thậm chí làm giả nanh cạp bằng cách mài từ xương của các động vật khác để bán.

Thật giả lẫn lộn

Những người mua được nanh cạp thật ở Campuchia thường có mối quan hệ tốt với các nhóm chuyên cung cấp thịt rừng cho các nhà hàng, cựu binh chiến đấu với Pôn Pốt trong rừng sâu thời trước... Nanh cạp từ những nguồn này thường rất hiếm và đẹp, bởi ngày xưa cạp còn nhiều, săn bắn còn tự do nên họ thường chọn cái nào đẹp nhất để cất giữ.

Hiện nay, nguồn hàng nanh cạp chủ yếu được cung cấp bởi các đầu nậu chuyên bỏ mối thịt rừng cho các nhà hàng tại Battambang, Siem Riep. Để liên hệ được gặp đối tượng này, người viết đã cùng tháp tùng ông K.T.A - giám đốc chi nhánh của một công ty viễn thông Việt Nam tại Campuchia. Ông K.T.A vốn chơi khá thân với các chủ nhà hàng và khách sạn

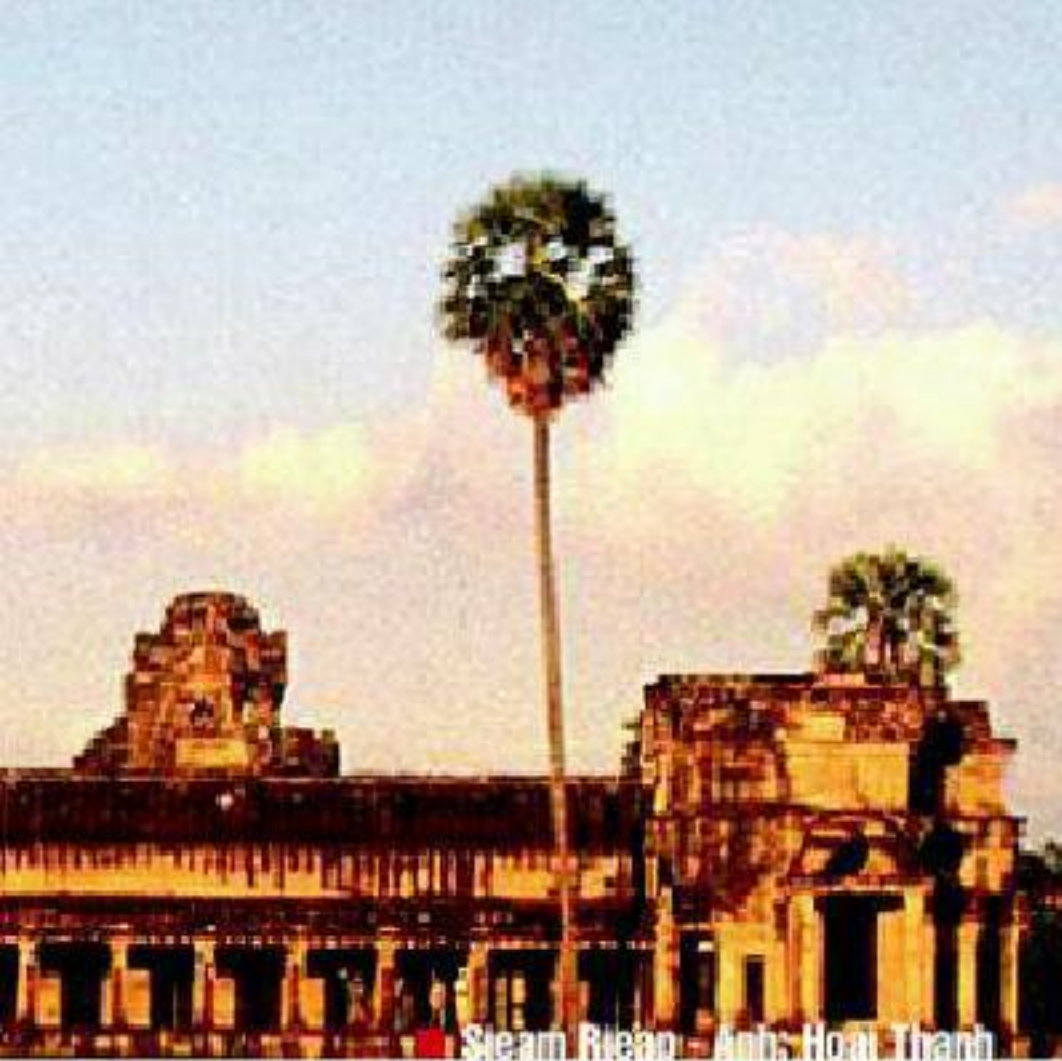
lớn - nơi chủ yếu tiêu thụ thịt rừng từ các đối tượng săn bắn trái phép. Phải kỳ kèo mãi, chúng tôi mới được chỉ chủ một nhà hàng tên O. dẫn đi gặp trực tiếp đối tượng này.

Lần đầu gặp thấy người lạ ăn mặc lịch sự lại đi xe hơi, ban đầu đối tượng cũng hơi rụt rè khi tiếp xúc. Đến khi được chị O. giới thiệu chúng tôi là những người em ở Việt Nam mới qua chơi, cuộc tiếp xúc mới có phần cởi mở hơn. Qua chị O. phiên dịch, anh ta cho biết, cạp ở Campuchia hiện nay còn rất ít. Hầu hết nanh cạp thật đều là đồ... cũ, do những tay thợ săn ngày xưa nay đã lớn tuổi còn lưu giữ hoặc từ những người tham gia cuộc chiến chống Pôn Pốt sống trong rừng. Những người này thường do kẹt tiền hay vì muốn “lấy lòng” ai đó mà đem bán hoặc tặng nanh cạp.

Cũng “hút hàng” không kém là nanh heo rừng. Tuy nhiên heo rừng có nhiều hơn, nên nanh của nó cũng dễ kiếm hơn (nhưng không dễ mua). Heo rừng sinh sản nhanh, từ 2-3 năm tuổi là đã có nanh rất dài, nhưng không phải con nào cũng có nanh tốt. Khi săn được heo rừng, công việc đầu tiên của cánh thợ săn là kiểm tra cặp nanh và bẻ cất đi để bán sau. Do vậy, những con heo rừng lúc mang tới bán cho các nhà hàng tuy còn nguyên con lẫn đầu, nhưng nanh thì đã mất.

Dĩ nhiên, giá một nanh cạp không hề





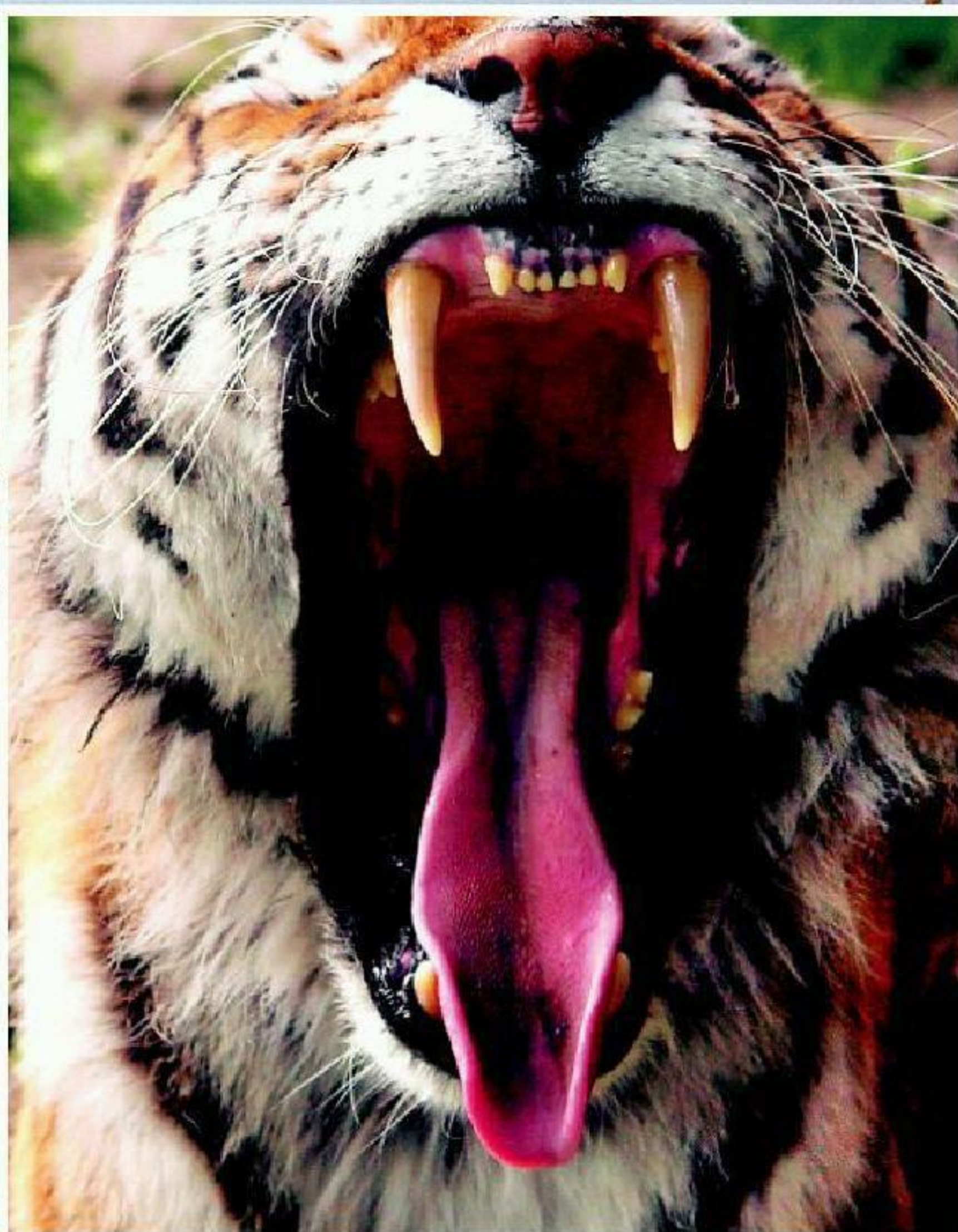
Steam Room - Ảnh: Hoa Thanh

rẻ. Nếu gặp phải nanh cạp già loài Đông Dương giá khoảng 1.000 - 1.500 USD/chiếc. Còn với nanh heo rừng giá rẻ hơn nanh cạp, loại "xịn" nhất cũng chỉ từ 700 - 1.000 USD/chiếc. Nếu nanh đã được chạm khắc hoa văn trên bề mặt thì phải chi thêm vài trăm USD nữa. Hiện nay, nhu cầu mua nanh cạp và heo rừng rất cao. Những người đi sang Campuchia du lịch thường tranh thủ dò hỏi để mua mặt hàng này. Đặc biệt, nanh cạp thường được những tay anh chị trong giới giang hồ đeo để chứng tỏ uy lực: nanh càng to dài thì "uy lực" càng mạnh. Theo đó, giá của nanh cạp thật cũng "đội" lên rất nhiều.

"Giai thoại" về một cặp nanh

Nhiều người truyền miệng nhau rằng, nanh cạp rất tốt cho sức khỏe. Nếu nanh được bọc vàng hay bạc để làm trang sức đeo sẽ mạnh mẽ, tăng thêm dũng khí... Vốn mê nanh cạp, ông K.T.A kể lại cho chúng tôi nghe chuyện may mắn "săn" được một cặp nanh "xịn" như thế nào.

Hồi mới sang Campuchia công tác, ông K.T.A có nhờ những người bạn hỏi mua nanh cạp giùm. Nhưng mãi sau một thời gian dài, thông qua tài xế của một người bạn, ông mới được toại nguyện. Người tài xế này trước đây từng lái xe phục vụ chiến trường Campuchia. Ông là người dân tộc Khmer, quê ở Sóc Trăng, nay lấy vợ sống ở tỉnh Pailin. Khi nghe "ông chủ" nói về việc cần tìm cho ông K.T.A một cặp nanh cạp, người tài xế liền nói: "Nanh cạp ở



■ Cạp là động vật nằm trong danh mục cấm săn bắn - Ảnh: TL

Nanh cạp (hồ) thường được những tay anh chị trong giới giang hồ đeo để chứng tỏ uy lực: nanh càng to dài thì "uy lực" càng mạnh. Theo đó, giá cả của nanh cạp thật cũng "đội" lên rất nhiều.

Campuchia hiếm lắm, hầu như bây giờ các thợ săn lậu không thể săn được, có muốn mua thì chỉ còn cách đi hỏi những người lớn tuổi, may ra họ còn giữ. Hiện tôi còn giữ một cặp nanh cạp tính đến giờ cũng khoảng 30 năm. Nếu các chú cần, tôi tặng cho, các chú cho bao nhiêu thì tùy. Vì nể các chú là những người Việt qua đây làm ăn, hơn nữa là quan hệ đồng nghiệp..."

Kể về lai lịch của cặp nanh cạp mà mình đang giữ, người tài xế cho biết đó là vào năm xảy ra chiến tranh ác liệt với Pôn Pốt và ông là bộ đội Việt Nam tham gia chiến

đấu. Trong một đêm tập kích tiêu diệt lính Pôn Pốt ở cánh rừng Battambang, đơn vị của ông có 21 người thì đêm đó đã hy sinh mất 8 người và thêm 2 người bị thương nặng. Ông cũng bị thương ở tay do mảnh lựu đạn găm vào. Gần 4 giờ sáng, bộ đội mới chiếm được căn cứ địa của Pôn Pốt. Lúc vào một căn hầm của Pôn Pốt, mọi người phát hiện ra mấy cặp ngà voi, nanh cạp... và mặt... người. Người lái xe đã giữ cặp nanh cạp từ đó đến nay. Cứ mỗi lần cầm cặp nanh trên tay, nổi ám ảnh về một trận chiến lại hiện lên rõ mồn một trong trí nhớ ông. ■

Chuối nhà
được định danh khoa học *Musa
paradisiaca* là loài cây ăn quả có nhiều chủng, mà
chủng chuối ngự được nhiều người Việt Nam ưa chuộng. Gọi
chuối ngự vì thuở xưa từng tiến vua. Dịp Tết Nguyên đán mỗi năm cũng
như rằm và mừng 1 hàng tháng, bà con ở châu thổ sông Hồng rất thích thú
nếu có nải chuối ngự để đơm cúng ông bà, sau thì thưởng thức. Chuối ngự chỉ tồn
tại hai loại ư? Phải chăng chuối ngự chỉ trồng được ở Nam Định và Hà Nam?

Chuối ngự

PHANXIPĂNG

Vàng-thơm-ngọt-ngon-lạnh



■ Chuối ngự Huế / chuối cau Quảng / chuối Đống Nai. Ảnh: Phanxipăng

Từ lâu, tôi đã nghe những người gốc gác Nam Định xuýt xoa ca ngợi: *Độc thơ Xương, ăn chuối Ngự*. Nghĩa là cuộc đời có những thứ tuyệt vời dành cho chúng ta, mà hai thứ này chính hiệu Nam Định: thơ Trần Tế Xương / Tú Xương (1870 - 1907) và quả chuối được dân chúng phủ / lộ / thừa tuyên Thiên Trường thuở xưa tiến vua dùng. Nhà văn Nguyễn Tuấn (1910 - 1987) diễn giải: "Tỉnh Nam là đất cũ của vua nhà Trần, cung nữ đời Trần có truyền thống lao động, cái giống chuối thành ra

tên là ngự ấy không biết có dính gì đến những bàn tay cung nữ nhà Trần không? Chỉ biết rằng cả thiên hạ đều khen chuối ngự Nam Định là ngon thơm và lạnh. (...) Nếu muốn thưởng thức cái thật ngọt thật lạnh, ngọt lạnh đến mức gái trẻ ngày xưa cũng không nở kiêng khem, thì xin mời nếm chuối ngự, còn mà muốn nếm sang cái vị chua mặn, mặn chát đi như ruộng đồng biển Nam Định, thì xin mời nếm vào thơ Tú Xương thành Nam chúng tôi!".

Chuối ngự có nhiều loại. Hào hạng là

chuối ngự thóc / chuối ngự mít / chuối ngự tía, quả tuy bé bằng ngón tay cái (dài 6 ~ 8cm với đường kính 1,5 ~ 2cm) nhưng đáng đẹp, màu xinh, có 3 chiếc tua vươn dài cong cong như râu rồng, vỏ mỏng, thịt vàng-thơm-ngọt-ngon-lạnh. Cây chuối ngự ưa sinh trưởng ở vùng phù sa, giàu dinh dưỡng, đủ độ ẩm, dễ thoát nước. Chuối ngự trổ buồng quanh năm. Thân cây chuối cao chừng 2,5m, giòn, dễ gãy, nên cần cột chống lúc ra buồng. Sung sức thì mỗi buồng có thể đạt 20 nải. Chuối ngự đậu quả, người ta ít khi để chín cây, mà rầm / giấm / dầm / giú / dủ trong lu, khạp, lò đất vuông, gần đây còn dùng máy Etylene Generator.

Tôi nhiều lần xơi chuối ngự ở nhiều nơi. Song đáng nhớ nhất là cuối tháng 8, đầu tháng 9/2007, biết tôi từ Sài Gòn ra Huế công tác, giáo viên kiêm thi sĩ Trần Nam Xuyên từ Nam Định liền cẩn thận đóng thùng mấy buồng chuối ngự đem vào miền Hương Ngự:

- Chuối ngự Nam Định do gọi mãi thành quen, chữ Hà Nam mới chính là quê quán giống cây quả này. Vườn của nhà văn Nam Cao tại làng Đại Hoàng ở tỉnh Hà Nam đang được đầu tư để tạo thành vườn ươm giống chuối ngự thơm ngon nhất nước. Do đó, muốn chính xác, phải nói chuối ngự Đại Hoàng, tắt hóa thành chuối ngự Nam.

Tôi cười:



■ Chuối ngự Đại
Hoàng/ chuối
ngự Nam. Ảnh:
Phanxipang



- Hậu tố Nam kia là trấn Sơn Nam gọi gọn. Theo *Sổ tay địa danh Việt Nam* của Đinh Xuân Vịnh (NXB Đại học Quốc gia Hà Nội tái bản, 2002) thì năm 1541, trấn Sơn Nam chia làm 2 lộ Sơn Nam Thượng và Sơn Nam Hạ. Năm 1823, đổi Sơn Nam Thượng là Sơn Nam, Sơn Nam Hạ là Nam Định. Năm 1831, chia các trấn Sơn Nam và Nam Định thành 3 tỉnh Hà Nội, Hưng Yên và Nam Định.

- Vậy tỉnh Hà Nam được thành lập bao giờ?

- Website của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam cho biết: "Ngày 20/10/1890, tỉnh Hà Nam chính thức được thành lập. Đất đai tỉnh Hà Nam gồm đất phủ Liêm Bình, 17 xã của huyện Vụ Bản, Thượng Nguyên (thuộc tỉnh Nam Định), 2 tổng Mộc Hoàn, Chuyên Nghiệp thuộc huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Nội (cho nhập vào huyện Duy Tiên) và 2 huyện cũ là Duy Tiên, Kim Bảng của phủ Lý Nhân".

Làng Đại Hoàng hiện cách TP. Nam Định chỉ 8km. Nằm ở ngã ba Tuấn Vương, ven bờ sông Châu và sông Hồng, làng chiêm trũng Đại Hoàng xuất hiện với tên làng Vũ Đại trong tác phẩm của Nam Cao tức Trần Hữu Trí (1917 - 1951). Làng ấy trước thuộc tổng Cao Đà, huyện Nam Xang, tỉnh Hà Nam, nay thuộc xã Hòa Hậu, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Suốt nhiều năm liền, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Nam phối hợp với Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội vận động 80 hộ dân làng Đại Hoàng triển khai thực hiện bảo tồn gen chuối ngự Đại

Hoàng. Đó là một hoạt động của dự án xây dựng mô hình bảo tồn và phát triển quỹ gen cây ăn quả bản địa quý hiếm nhằm góp phần bảo vệ và phát triển bền vững hệ sinh thái nông nghiệp đặc trưng vùng chiêm trũng có tác động quy luật của nước lũ sông Hồng hàng năm tại huyện Lý Nhân - Hà Nam do Viện Nghiên cứu hợp tác khoa học kỹ thuật châu Á - Thái Bình Dương xây dựng, đề xuất và được Chương trình tài trợ dự án nhỏ của Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF/SGP - UNDP) đồng ý giúp ngân khoản. Xã Hòa Hậu trồng chuối ngự trên diện tích 20ha, đang phấn đấu để nâng lên 25ha vào năm nay.

Chu Mạnh Cường viết trong bài *Thơm Đại Hoàng chuối ngự* rằng: "Chuối ngự nhiều vitamin C, B1, B12, A, D và E, canxi, sắt, magiê. 100 gam chuối tươi chứa 99 calo, 100 gam chuối khô chứa 185 calo. Khoa học đã xác định ăn chuối tươi thông minh, mắt sáng, da hồng, ngăn ngừa thiếu máu, chữa sỏi thận, bệnh tiểu đường, cảm nóng phát cuồng, táo bón. Chuối xanh nấu với sữa chữa tiêu chảy. Chuối chín trộn bơ chữa bệnh rong kinh phụ nữ. Chuối sấy khô chữa hoại huyết. Rễ chuối chữa bấu cổ".

Trần Nam Xuyên trở mắt ngạc nhiên khi nghe tôi bảo:

- Thừa Thiên - Huế cùng một số tỉnh thành ở miền Trung và miền Bắc nước ta lâu nay cũng trồng chuối ngự.

Từ điển tiếng Huế của Bùi Minh Đức (NXB Tâm An, California, 2001 - NXB Văn học tái bản, Hà Nội, 2004, 2009) cho

hay: "Chuối ngự tức chuối Đồng Nai, còn gọi là chuối cau Quảng, một thứ chuối thường thấy ở Huế". Tập 1 *Từ điển bách khoa Việt Nam* (NXB Từ điển bách khoa, Hà Nội, 1995) cũng thừa nhận chuối ngự có tên khác là chuối cau Quảng.

Qua bài *Chuối ngự*, Hoài Phương khẳng quyết: "Chuối ngự chỉ có hai loại. Chuối ngự trâu, quả to, loại này không có gì đặc sắc. Nổi tiếng chỉ có loại chuối ngự thóc, còn gọi là chuối ngự mít, vì ruột nó màu vàng sẫm như múi mít chín, khi chín kỹ, vỏ lốm đốm những chấm nâu hồng, nên nhiều người còn gọi là chuối ngự tía".

Thực tế, chuối ngự có ít nhất cũng 4 loại. Cùng với chuối ngự mít và chuối ngự trâu, còn thêm chuối ngự cau và chuối ngự mốc mà Nguyễn Khê đã phản ánh trên báo *Nông nghiệp Việt Nam* ngày 3/12/2009. Nguyễn Khê còn ghi nhận rằng chuối ngự cau và chuối ngự mốc được trồng từ Thanh Hóa đến Thừa Thiên - Huế, trước kia từng được dâng vua nên cả 2 giống đều mang tên chuối tiến.

Chuối ngự ở Huế còn được gọi chuối cau Quảng và chuối Đồng Nai rất hợp lý: từ lâu, các tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi và Đồng Nai đã trồng giống cây ăn quả này. Mà đó là loại gì?

Giáp Tết Canh Dần 2010, gặp tôi bên bờ sông Sài Gòn, Thanh Ngân - cô giáo viên sinh vật, người gốc Hà Nam, hiện công tác tại Đồng Nai - chum chim:

- Xét hình dáng, màu sắc, hương vị, có thể kết luận: chuối cau Quảng ở Đồng Nai chính là chuối ngự thóc / chuối ngự mít / chuối ngự tía ở Hà Nam và Nam Định. Cây chuối ngự thích hợp đất phù sa sét pha cát. Dải đất ven các sông Đồng Nai, La Ngà, Lá Buông, Ray, Xoài, v.v, đáp ứng tốt điều ấy. Ở miền Nam nhờ thời tiết thuận lợi nên thu hoạch chuối ngự quanh năm. Chuối ngự ở miền Bắc thường được tập trung thu hoạch vào dịp Trung thu và áp Tết.

Chuối ngự - đặc sản tuyệt vời về sắc, hương, vị, là món quả ẩm thực ngon ngọt bổ dưỡng thấm đẫm ân tình của con người Việt Nam. Một mai, với sự gia tăng sản xuất và mở rộng địa bàn tiêu thụ, chuối ngự sẽ được chế biến thành các sản phẩm như mít, nước ép, v.v, để cung ứng cho đồng bào bè bạn khắp nơi trên thế giới. ■



PHẠM BÁ THỦY

Rượu thơm chuyện cũ

Hồi chiến tranh, tôi cùng đoàn học sinh Quảng Bình được Nhà nước đưa từ tuyến lửa sơ tán ra Thanh Hóa, sống trong nhà dân. Tôi được gửi vào nhà ông T. ở một xã trung du thuộc huyện Triệu Sơn.

Nhà ông T. trồng nhiều chuối tiêu, chuối ba hương. Mỗi phiên chợ, mấy người con gái ông T. kiu kịt gánh chuối ra phố huyện bán. Trong mỗi gánh chuối thế nào cũng có giấu mấy chai rượu “cuốc lủi”. Chuối bán công khai, rượu thì phải bán lén, vì thời ấy việc nấu rượu bị cấm, nhằm tiết kiệm lương thực phục vụ chiến trường. Các chị bán rất đắt hàng, vì chuối nhà ông T. bao giờ cũng thơm hương men rượu, còn rượu thì luôn thoang thoảng mùi hương chuối chín.

Sống trong nhà, tôi biết được “bí quyết tạo mùi hương cho sản phẩm” của ông T. Thực ra ông cũng chỉ tình cờ có được bí quyết này. Số là trong nhà ông có cái chum thực to, đứa trẻ mười tuổi như tôi đứng vào cứ gọi là lọt thỏm. Chuối đến kỳ thu hoạch, chặt nguyên buồng bỏ vào chum, đáy miếng nắp gỗ lên trên, mấy ngày sau chín thì xẻ nải đem bán. Chuối lấy ra rồi nhưng trong chum vẫn còn thơm phức mùi chuối chín. Cái chum này đa năng, thì thoảng ông chủ lại dùng nó để ủ hèm

nấu rượu. Thế là hương chuối ngấm vào, khiến rượu thơm mùi chuối. Ủ hèm xong lại dấm chuối, thành thử chuối thơm hương men rượu. Cứ thế luân phiên, mùi của sản phẩm này “bắt” qua sản phẩm kia, thật là nhất cử lưỡng tiện.

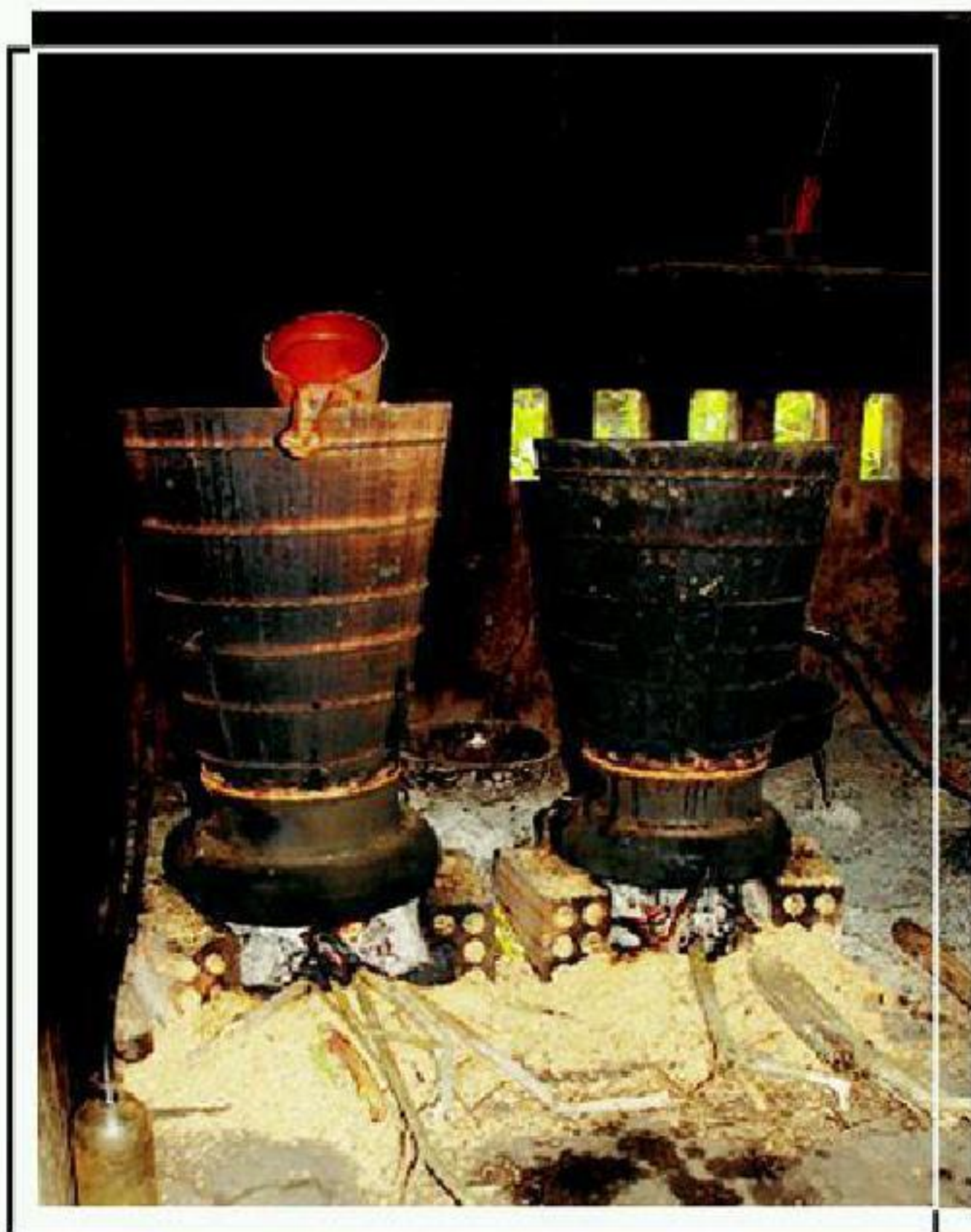
Rượu ông T. nấu không chỉ thơm mà còn ngon tuyệt (nghe các bạn rượu của ông, sau khi nhấp vào một ngụm, “khà” một tiếng rồi thốt lên: “Mỹ tửu!” là biết). Ở điểm này, quả thực ông có bí quyết. Ông không bao giờ nấu rượu bằng nước giếng vườn nhà mà phải là nước lấy từ giếng ở ngôi chùa cổ nằm nơi lưng chừng một ngọn núi trong vùng, cách xa cả chục cây số (có lẽ nước giếng trên núi đá vôi dùng nấu rượu tốt hơn nước giếng đồng bằng - tôi nghĩ thế). Vào những hôm rằm, hai người con gái của ông phải chuẩn bị hai đôi vò cùng quang gánh để đi lấy nước. Đầu hôm các chị ra đi, cố gắng tránh gặp mặt người làng. Có lần tôi xin và được cho đi theo, rạc cả cẳng. Đi chừng hơn hai tiếng thì tới nơi, trái nylon ra nghỉ ngoài cổng tam quan. Theo lời cha dặn, đến đúng nửa đêm, khi nghe gà gáy canh đầu các chị mới bắt đầu múc nước từ giếng lên (sau này tôi mới biết, đây là thời điểm âm dương giao hòa; có lẽ ông T. rất rành về thuật ngũ hành, phong thủy). Gàu thì cấm

có được dùng gàu bằng sắt tây hay bằng nhựa mà cứ phải lấy bẹ chuối ghép hay mo cau lại làm gàu. Dây gàu cũng không được phép dùng dây dù như ở nhà mà phải là dây thừng bện bằng lát tre! Múc nước đầy vò là phải gánh về ngay cho kịp đến nhà trước khi trời sáng. Để nước khỏi sánh ra ngoài, các chị xé vài mảnh lá chuối thả vào vò. Gánh nước đường xa mệt thật, nhưng nhìn ánh trăng lung liêng trên mặt nước trong vò cũng thích!

Nước giếng chùa đêm rằm hàng tháng lấy về trữ trong vò, khạp, chỉ dùng để nấu rượu. Nguyên liệu cũng phải là gạo ngon, nếp tốt. Ruộng “5%” hợp tác xã chia cho, ông T. chỉ dùng trồng giống gạo ngon để nấu rượu, dù năng suất có thấp; kỳ giáp hạt, cả nhà dầu có phải ăn sắn ăn khoai thay cơm cũng không được đụng vào gạo ấy. Mỗi lần ông T. nấu rượu nếp, tôi phải bỏ ra mẹt, dùng thanh nan nửa gát bỏ những hạt nếp xấu. Nếp ông dùng nấu rượu phải đều chần chặn, trâm hạt như một!

Các việc chuẩn bị nói chung ốn cả, riêng công đoạn nấu rượu mới thực là nan giải. Nào phải như ngày nay, ai thích nấu cứ việc nấu? Thời ấy, nấu rượu là phải nấu chui, nấu lén; công an mà bắt được thì đi tù như bõn! Vậy mà ông T. vẫn nấu





■ Dụng cụ nấu rượu thủ công

như thường. Thậm chí có hôm trường công an xã đến nhà, cùng chủ nhà ngồi chơi chuyện trò dưới bếp, cùng đun rơm vào bếp lửa đang nấu rượu mà cứ tưởng đó là nồi... cám lợn.

Ngày nay, với các thiết bị hiện đại, việc nấu rượu tại nhà khá đơn giản. Nhưng thời ấy, mọi dụng cụ nấu rượu đều phải tự chế từ những vật liệu thô sơ. Nhà ông T. có cái nồi đồng cực to, đường kính miệng nồi để đến nửa mét, được gọi là "nồi 50", ông vẫn dùng để nấu rượu (tôi không rõ lắm về ý nghĩa của tên gọi này; có lẽ đó là cỡ nồi dùng để nấu cơm đủ cho 50 người ăn; quả thực trông nó to như cái trống đồng Ngọc Lũ). Bên hông nồi có khoét một lỗ tròn đường kính khoảng 4cm, đủ đút lọt ống nứa. Khi nấu rượu, trên miệng nồi đặt một chậu thau bằng đồng có đáy hình lòng chảo chứa nước lạnh. Hơi nước trong nồi bốc lên, gặp lạnh thì ngưng tụ ở mặt dưới đáy thau đồng, nhỏ xuống ống nứa đã được vạt một khoảng thành

hình máng rồi theo ống nứa (được đút vào qua lỗ nhỏ bên hông nồi) chảy ra ngoài, nhỏ xuống chai hoặc hũ hứng sẵn. Đó chính là rượu. Ông chủ thường sai tôi thay nước mỗi khi nước trong thau đồng trở nên quá nóng, khiến hơi nước trong nồi khó ngưng tụ.

Nhưng nấu chui, không thể để thau đồng nằm chềnh trên miệng nồi, nhờ có ai vào nhà trông thấy thì lộ hết. Vì thế, ông T. gò một cái

thau đồng vừa khít miệng nồi, đặt lọt hẳn vào cổ nồi, mép thau loe ra, cụp xuống, ôm khít lấy gờ miệng nồi. Sau khi đổ nước vào thau thì cái thau dường như biến mất, trông chỉ như nồi nước. Còn cái ống nứa dẫn rượu ra ngoài thì giấu làm sao? Rất dễ! Vị trí lỗ thông ở hông nồi được xoay vào sát vách phen đất nhà bếp; vách đất chỗ ấy cũng được đục một lỗ thông vừa đủ lọt ống nứa. Như vậy "đầu ra" của rượu không phải ở trong bếp mà là ngoài vườn, sau lưng nhà bếp.

Tuy nhiên, việc đánh lửa người khác về mặt thị giác còn tương đối dễ chứ giấu mùi thì cực khó, vì khi nấu rượu, mùi rượu dậy nóng, nếu hít phải quá nhiều, đến bợn rượu có khi cũng say chứ chẳng chơi! Vậy mà rồi ông T. cũng có cách "khắc phục". Mọi khe hở như chỗ tiếp xúc giữa mép thau đồng với miệng nồi, giữa thành nồi (nơi có lỗ thông) với ống nứa dẫn rượu ra ngoài... đều được trát kín bằng một loại "keo" đặc biệt do ông T. tự chế. "Keo ông

T." có thành phần gồm đất sét, hèm rượu và cám lợn, được trộn theo một tỉ lệ nào đó mà chỉ có ông biết.

Như vậy, "quy trình công nghệ" sản xuất rượu của ông T. quả là một "dây chuyền khép kín hoàn toàn"! Chưa hết! Nếu "lối ra" của rượu nằm ở gần nhà thì người ngồi trong nhà vẫn có thể nghe mùi. Vì thế, ống nứa dẫn rượu phải được nối với những cây sào nứa đã được đục thông các mắt, đưa miệng nhỏ rượu ra thật xa ngoài vườn để mùi rượu khuếch tán trong không gian rộng thì nhạt hẳn đi, khó nhận biết. Những chỗ nối trên thân các ống nứa cũng đều được trát kín bằng "keo ông T.". Ống dẫn rượu bằng nứa dài hàng chục mét này được giấu rất khéo trong hàng chè xanh ngoài vườn, chẳng dễ gì nhận ra. Tôi, ngoài công việc thay nước làm lạnh còn có nhiệm vụ thỉnh thoảng chạy ra vườn canh chừng hũ rượu, thấy đầy thì thay hũ khác.

Nhớ lần ông trưởng công an xã tới chơi nhằm lúc nhà đang nấu rượu; nhắc thấy bóng khách ngoài ngõ, ông T. vội đổ cám và trút mớ rau băm vào thau nước. Tôi hiểu ý, dùng đũa bếp ngoáy lia lịa như thể đang nấu cám lợn. Ông khách vào bếp ngồi ghé đồn nói với ông chủ nhà tôi dăm câu ba chuyện. Sợ nhất là lúc ông khách cúi xuống gần bếp mỗi đóm để châm lửa thuốc Lào. Ông ấy mà phát hiện ra cái gờ mép thau đồng trên miệng nồi thì chết cả nút! Tôi nhanh trí phùng mang trộn má làm bộ thối lửa nhưng thực ra là làm cho lửa tắt, khiến khói um cả lên. Ông chủ cũng hiểu ý, giả vờ mắng tôi "hậu đậu" rồi vội rút điem ra, quét lửa, khúm núm mới thuốc cho "bác Cả". Bác Cả "bắn" xong điếu thuốc Lào, đứng dậy chào ra về. Hú vía!

Ông T. từ lâu đã thành người thiên cổ. Ông không có con trai để "truyền nghề". Tôi có học lỏm được đôi chút nhưng rồi trót "dan díu với kinh thành" nên cũng chẳng có cơ hội nào để "thi triển tài năng". Giờ nhắc lại chuyện cũ chỉ như một kỷ niệm thời quá vãng... ■



SEAMEO RETRAC

Southeast Asian Ministers of Education Organization



Giới thiệu về Trung tâm SEAMEO tại Việt Nam

Việt Nam được Hội đồng Bộ trưởng Giáo dục các nước Đông Nam Á chấp nhận là quốc gia thành viên của Tổ chức SEAMEO vào ngày 10-2-1992 và là nước đón nhận Trung tâm đào tạo khu vực của SEAMEO tại Việt Nam (gọi tắt là SEAMEO RETRAC).



Trung tâm SEAMEO RETRAC đi vào hoạt động từ năm 1996 với nhiệm vụ hỗ trợ các quốc gia thành viên trong việc nâng cao năng lực quản lý giáo dục cũng như chia sẻ thông tin, kinh nghiệm trong giáo dục, trong quá trình dạy và học.

Nhiệm vụ

Với mục tiêu nâng cao chất lượng trong lĩnh vực quản lý giáo dục, Trung tâm SEAMEO -Việt Nam tổ chức đào tạo chuyên ngành và cung ứng các dịch vụ đạt tiêu chuẩn quốc tế qua các hoạt động sau:

- Các chương trình đào tạo về quản lý giáo dục, phương pháp giảng dạy và đánh giá chất lượng;
- Các khóa đào tạo bồi dưỡng giáo viên;
- Đào tạo về công nghệ thông tin, đưa tiến bộ kỹ thuật vào dạy và học;
- Các dịch vụ khác: tư vấn du học, nghiên cứu, giảng dạy ngôn ngữ và văn hóa.

Các hoạt động chính

- ✓ Làm đầu mối giao lưu, trao đổi thông tin, hợp tác với các trung tâm SEAMEO, tổ chức, đơn vị trong và ngoài nước;
- ✓ Tổ chức các khóa học chuyên môn ngắn ngày và các hội thảo chuyên đề về giáo dục và quản lý giáo dục, ICT và phương pháp giảng dạy;
- ✓ Mở rộng liên kết với các đơn vị, trường học trong và ngoài khối SEAMEO để giới thiệu và tư vấn du học;
- ✓ Tiếp tục triển khai các mô hình liên kết đào tạo chất lượng với các trung tâm khu vực của SEAMEO và đại học nước ngoài về tiếng Anh, đặc biệt là "tiếng Anh dành cho ngành giáo dục và đào tạo". Đồng thời mở các lớp đào tạo tiếng Anh phổ thông, chuyên ngành các cấp độ và luyện thi TOEFL, IELTS và TOEIC phục vụ nhu cầu ngày càng cao của xã hội.



Một số đề án khu vực và quốc gia đang tham gia:

- Chương trình tiếng Anh du học (Đề án 322);
- Trung tâm tiên tiến sĩ (Chương trình 20.000 tiến sĩ);
- Chương trình đào tạo quản lý giáo dục;
- Đề án Ngoại ngữ 2020;
- Đề án Tiếp cận giáo dục cho học sinh khó khăn.

**Tổ chức Bộ trưởng Giáo dục các nước Đông Nam Á (SEAMEO)
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO KHU VỰC CỦA SEAMEO TẠI VIỆT NAM**

Địa chỉ: 35 Lê Thánh Tôn, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: (84-8) 38232174 / 38245618 Fax: (84-8) 38232175
E-mail: contact@vnseameo.org Website: <http://www.vnseameo.org>



TRƯỜNG TCN NHÂN LỰC QUỐC TẾ

SCHOOL FOR INTERNATIONAL MANPOWER



Được thành lập theo quyết định số 1777/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 13/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, là trường công lập trong hệ thống giáo dục quốc dân. Từ 10/2009 Trường là thành viên của Hội đồng Quốc tế Vương quốc Anh (City & Guilds).

CHỨC NĂNG

- Là cơ sở hàng đầu về đào tạo Ngoại ngữ - Giáo dục định hướng cho Chuyên gia và lao động đi làm việc ở nước ngoài.
- Đào tạo nghề có tính chuyên môn, kỹ thuật cao theo tiêu chuẩn quốc tế
- Chuyên đào tạo Ngoại ngữ, Tin học, các nghề Kỹ thuật nghiệp vụ ứng dụng khác, đáp ứng nhu cầu hội nhập và phát triển đất nước.

ĐÀO TẠO NGHỀ CHUYÊN NGHIỆP

I. Đào tạo chuyên gia và lao động đi làm việc ở nước ngoài (XKLĐ):

- Đào tạo tạo nguồn lao động đi làm việc tại Nhật Bản, Hàn Quốc, Malaysia, Trung Đông và Bắc Phi, ...
- Đào tạo ngoại ngữ và bồi dưỡng kiến thức cần thiết (GDDH) cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo đơn đặt hàng của các doanh nghiệp có chức năng XKLD.
- Liên kết đào tạo nghề theo yêu cầu của doanh nghiệp XKLD.



Thực hành Bếp nhà hàng

II. Các chuyên ngành đào tạo

1. Hệ Trung cấp nghề

- Công nghệ thông tin :
Quản trị Mạng máy tính
Đồ họa đa phương tiện
- Du lịch - Khách sạn :
Quản trị Khách sạn - Nhà hàng
Kỹ thuật chế biến món ăn (Bếp nhà hàng)
Kế toán doanh nghiệp
- Công nghệ chăm sóc sắc đẹp :
Kỹ thuật tóc
Chăm sóc sắc đẹp



Thực hành Tin học

2. Hệ sơ cấp nghề và Bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu, Tin học, Ngoại ngữ

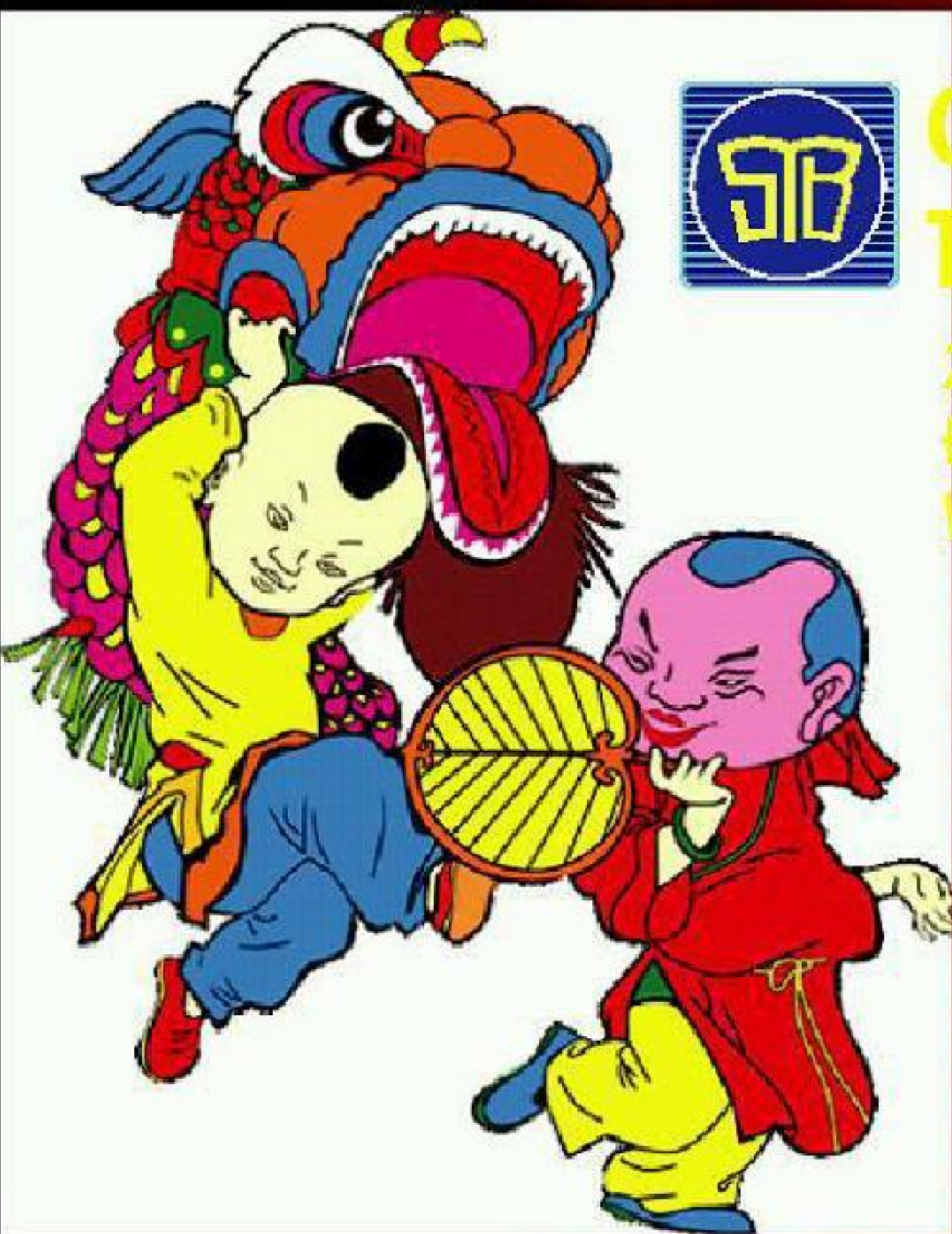
- Du lịch - Khách sạn : Nghiệp vụ Bàn, Nghiệp vụ Buồng, Nghiệp vụ Bếp, Nghiệp vụ Lễ tân, Quản trị kinh doanh, Bartender, Showmanship.
- Tin học : Tin học văn phòng, Tin học quản lý, Xử lý ảnh số, Xây dựng Web doanh nghiệp, Thiết kế Quảng cáo.
- Kỹ thuật Tóc nam - nữ, Trang điểm, Săn sóc thẩm mỹ, Nails.



Lễ khai giảng năm học mới niên khóa 2008 - 2010

Số 6 Phan Đình Giót - P.2 - Q. Tân Bình - Tp.HCM - Tel : (08) 38. 452 898

Fax : (08) 38. 452 724 - Website : www.nhanlucquocite.edu.vn



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC TP.HCM

223 Nguyễn Tri Phương – P.9 – Q. 5 – TP. HCM
Điện thoại: 08. 38554645 – Fax: 08. 38564307
Website: www.stb.com.vn

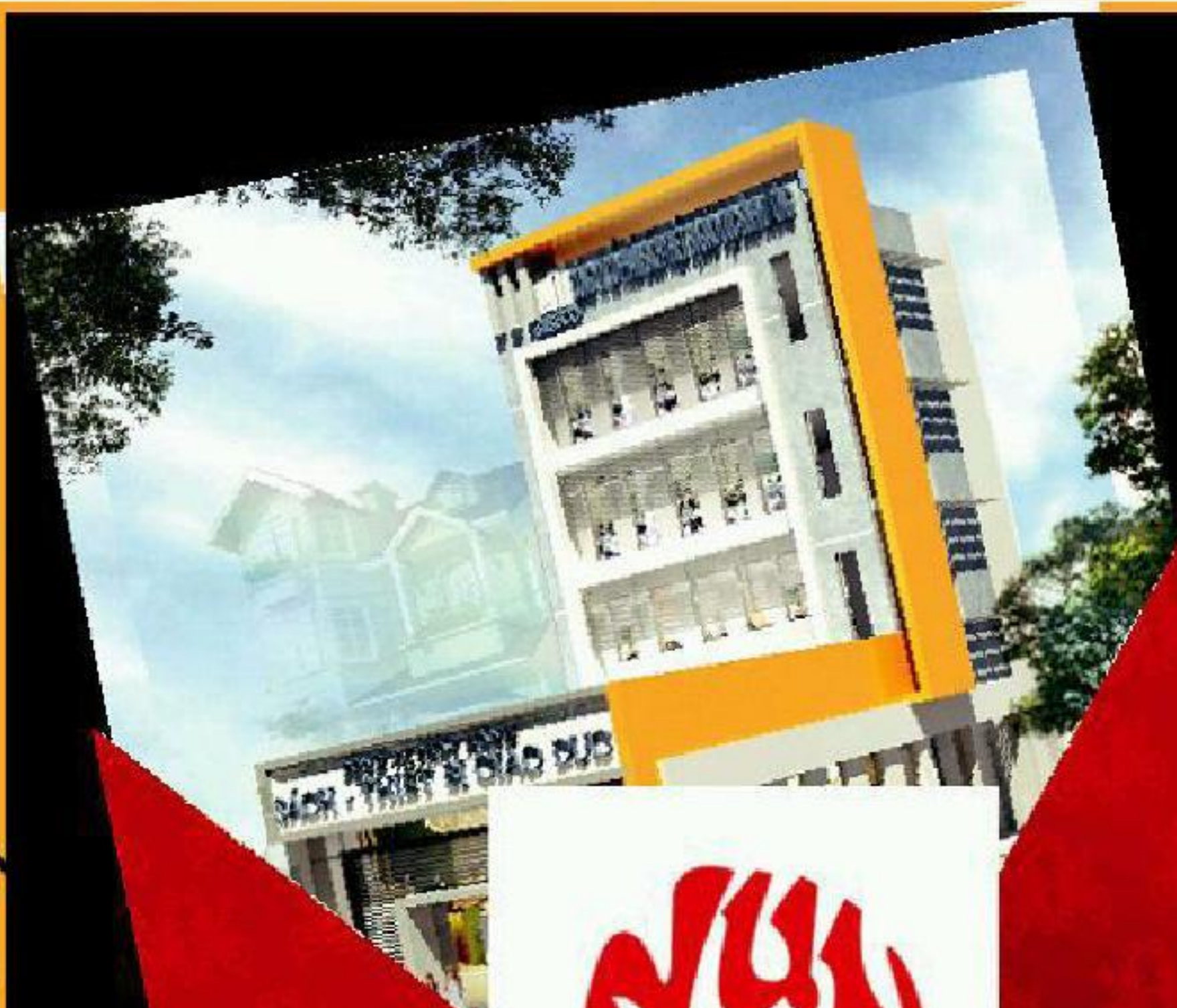
*Năm mới
An khang Hạnh phúc
Thịnh vượng*



*Chúc Mừng
Năm Mới*

CÔNG TY CỔ PHẦN
SÁCH – THIẾT BỊ
GIÁO DỤC BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: 283 Thích Quảng Đức,
TX. Thủ Dầu Một - Bình Dương
Điện thoại: 0650. 33858330
Fax: 0650. 33836704



**XUÂN
HẠNH**



Mừng Xuân Canh Dền 2010, tập thể và phạm HUFLIT trân trọng gửi đến các Đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các trường Đại học, Sở Giáo dục và Đào tạo, trường THPT cùng đồng nghiệp cả nước lời chúc sức khỏe, hạnh phúc, an khang và thịnh vượng.

—Hiệu trưởng HUỲNH THẾ CUỘC



Chúc Mừng Năm Mới



TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ – TIN HỌC TP.HCM – HUFLIT

155 Sư Vạn Hạnh, P13, Q10 – TP.HCM Tel: 08.38629233 Fax: 08 38650991

Website: //www.huflit.edu.vn



CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC TẠI TP. CẦN THƠ

Địa chỉ : Số 5/5 đường 30 Tháng 4, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Điện thoại : (0710) 3740868 - Fax : (0710) 3740869 - E-mail : cn.nxbgdtptct@vnn.vn

Xuân Canh Dần 2010

Chúc mừng năm mới

Chức năng nhiệm vụ:

- Xuất bản, in ấn, phát hành các loại sách giáo khoa, sách bổ trợ, giáo trình, sách tham khảo, tạp chí, tranh ảnh, bản đồ giáo khoa, băng hình, băng tiếng, đĩa CD-Rom, sách điện tử ... phục vụ việc giảng dạy và học tập cho các ngành học, bậc học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Hợp tác và liên doanh với các đơn vị, cá nhân trong và ngoài nước, với các tổ chức quốc tế (kể cả tổ chức phi chính phủ) trong lĩnh vực xuất bản, in ấn và phát hành xuất bản phẩm giáo dục, trao đổi thông tin, trao đổi chuyên gia, đào tạo cán bộ và thực hiện việc xuất nhập khẩu các mặt hàng có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam theo quy định của Nhà nước và của Bộ Giáo dục và Đào tạo.



Vở thực hành Tiếng Việt được biên soạn nhằm cung cấp cho học sinh những bài tập để rèn luyện thêm kỹ năng: đọc, viết, nghe, nói Tiếng Việt. Nội dung của bài tập được xây dựng theo chuẩn kiến thức - kỹ năng, sát với nội dung chương trình, sách giáo khoa hiện hành, cùng với việc mở rộng một số nội dung nhằm tạo thêm cơ hội để học sinh luyện tập.

Vở thực hành Tiếng Việt được chia thành nhiều tập nhằm đảm bảo tính gọn nhẹ khi sử dụng. Học sinh làm bài tập ngay vào vở này để tận dụng thời gian tối đa cho việc luyện tập.



Vở thực hành Toán được biên soạn nhằm giúp cho học sinh có điều kiện thực hành, rèn luyện các kỹ năng học tập môn học, củng cố và khắc sâu kiến thức.

Vở thực hành Toán được biên soạn theo từng tiết tương ứng với từng tiết học trong sách giáo khoa.



Bộ sách TRẮC NGHIỆM VẬT LÍ THEO CHUYÊN ĐỀ được biên soạn nhằm giúp học sinh THPT (nhất là học sinh trường chuyên) luyện tập kỹ năng giải bài tập trắc nghiệm môn Vật lý.

Bộ sách gồm 12 quyển có nội dung xuyên suốt trong chương trình Vật lý THPT, cung cấp cho học sinh những kiến thức sâu sắc và đầy thú vị, làm cho học sinh thích học môn Vật lý hơn.



Bộ sách Hệ thống hoá kiến thức và giới thiệu một số đề thi tốt nghiệp THPT - tuyển sinh đại học, cao đẳng nhằm giúp các em học sinh nắm vững kiến thức trọng tâm và làm quen với các dạng câu hỏi trong các đề thi Tốt nghiệp THPT - tuyển sinh đại học, cao đẳng.



Bộ truyện tranh Thám hiểm thế giới kể một câu chuyện giả tưởng về các cuộc phiêu lưu thám hiểm thế giới đầy thú vị của ba bạn nhỏ dễ thương.

Một cậu bé từ Hải Vương Tinh rượt bắt một tên tội phạm trốn xuống Trái đất. Tình cờ, cậu ta quen được hai bạn nhỏ ở đây. Hai người bạn này đưa cậu bé Hải Vương Tinh đi khắp Trái Đất để truy bắt tên tội phạm. Cuộc hành trình theo đuổi tên tội phạm sẽ giúp các bạn nhỏ có dịp tìm hiểu những địa danh nổi tiếng, những điều kỳ lạ trên thế giới.



CÔNG TY CỔ PHẦN HỌC LIỆU

Đ/c: 240 Trần Bình Trọng – Q.5 – TP. Hồ Chí Minh - Website: www.emco.nxbgd.com.vn

Điện thoại: 08. 38351179 – 08. 38300472 - Fax: 08. 38303005

Chúc Mừng Năm Mới

Chức năng và nhiệm vụ:

- ✓ Sản xuất, phát hành các tài liệu phim giáo khoa đặc trưng: băng hình – băng tiếng, đĩa hình – đĩa tiếng; sản xuất cung ứng các loại thiết bị kèm theo các sản phẩm nói trên dùng để giảng dạy và học tập, phục vụ tất cả các ngành học, bậc học thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
- ✓ Kinh doanh các loại xuất bản phẩm, văn phòng phẩm phục vụ các cơ sở giáo dục – đào tạo.
- ✓ Thực hiện các dịch vụ khoa học - kỹ thuật.
- ✓ Liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để mở rộng sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu theo qui định của pháp luật.



CÔNG TY CỔ PHẦN IN SÁCH GIÁO KHOA TP. HCM

Địa chỉ: 240 Trần Bình Trọng – Q.5 – TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08. 38353171 – Fax: 08. 38352027 Webiste: www.sapco.com.vn

Chúc mừng năm mới

Năm mới

XUÂN

An Khang

CANH

Hạnh phúc

DẦN

Thịnh vượng

2010

Ngành nghề kinh doanh:

- In SGK, sách báo tạp chí, tập san, nhân, biểu, sản phẩm bao bì và các giấy tờ quản lý kinh tế - xã hội.
- Sản xuất, kinh doanh các loại sản phẩm: giấy kẻ, vở học sinh, nhân vở, sổ tay và các loại văn phòng phẩm khác.
- Mua bán vật tư thiết bị ngành in.

Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa, lá cờ đầu của ngành giáo dục TP. HCM



Trường Trung học phổ thông chuyên Trần Đại Nghĩa là một trong những trường chuyên lớn của TP. HCM, với mô hình chuyên - tăng cường ngoại ngữ, học tập và sinh hoạt cả ngày tại trường. Nhà giáo ưu tú - TS. Nguyễn Bắc Dựng, Hiệu trưởng nhà trường, là người có duyên nợ với mái trường từ khi mới thành lập. Ông luôn tâm huyết cùng với đồng nghiệp nhiều năm qua không ngừng phấn đấu xây dựng nên thương hiệu "Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa", điểm sáng của ngành giáo dục TP. HCM và cả nước.

Trường chuyên Trần Đại Nghĩa hướng tới giáo dục học sinh phát triển toàn diện: đức - trí - thể - mỹ và Năng khiếu để tạo nguồn nhân lực giỏi cho các trường đại học và các ngành khoa học mũi nhọn, có kỹ năng giao tiếp Ngoại ngữ - Tin học.

Với mô hình là trường chuyên các môn văn hóa, có tăng cường Ngoại ngữ - Tin học cho tất cả các lớp, học sinh học tập và sinh hoạt cả ngày tại trường, hai cấp trung học cơ sở (THCS), THPT có bán trú và xe đưa rước học sinh. Đội ngũ giáo viên và học sinh được tuyển chọn qua các kỳ thi tuyển, phối hợp đồng bộ hoạt động chuyên môn: văn - thể - mỹ. Năm học 2008-2009 tổng số học sinh là: 2.650 em - cán bộ và giáo viên: 147; công nhân viên: 25; bảo mẫu: 65. Trường có 64 phòng học, 30 phòng bán trú, 16 phòng chức năng, 10 phòng bộ môn, 2 phòng đa phương tiện, 3 phòng tin học, phòng y tế, thư viện, hội trường lớn với sức chứa (1.000 chỗ), 2 nhà ăn lớn, 2 sân chơi rộng rãi.

Kết quả học tập đạt được trong 9 năm vừa qua: học lực khá - giỏi: 99%; trung bình: 1%; hạnh kiểm:

tốt là 99,05%; khá 0,95%. Học sinh của Nhà trường đã đạt được 9 giải quốc tế; 42 giải quốc gia; 236 giải thi Olympic cấp khu vực; 1.798 học sinh giỏi cấp thành phố; tốt nghiệp THCS, THPT: 100% (đạt thủ khoa nhiều năm); đậu đại học và cao đẳng: 99,5 - 99,9%. Hiện nay học sinh bán trú của trường là 2.512 em được sự chăm sóc của 65 bảo mẫu và 10 người phục vụ, nơi ăn, chỗ nghỉ đầy đủ tiện nghi và thoáng mát. Ban quản lý bán trú có nhiều kinh nghiệm, tận tâm chăm sóc chu đáo, được học sinh, phụ huynh học sinh tin tưởng và tin nhiệm.

Từ những thành quả trên, nhà trường đã ba lần được nhận cờ thi đua của thành phố, hàng chục bằng khen của Thủ tướng chính phủ, của Công đoàn Giáo dục Việt Nam, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Trung ương Đoàn và của UBND TP.HCM khen tặng. Năm học 2008 - 2009, tập thể Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa và Hiệu trưởng, NGƯT-TS. Nguyễn Bắc Dựng vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng huân chương Lao động hạng ba, Cờ thi đua của thành phố, cờ thi đua xuất sắc của Công đoàn Giáo dục Việt Nam. Nhân dịp năm mới Canh Dần 2010, tập thể Ban Giám hiệu, cán bộ, giáo viên công nhân viên Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa kính gửi đến toàn thể các cấp lãnh đạo, các ban ngành, các bậc phụ huynh, học sinh lời chúc năm mới Hạnh phúc - An khang - Thành đạt.

Xuân Hoài



TRƯỜNG THPT CHUYÊN HÙNG VƯƠNG THƯƠNG HIỆU MẠNH CỦA GIÁO DỤC BÌNH DƯƠNG

nước như Úc, Anh, Nhật Bản, Hàn Quốc, Canada, Mỹ, Thụy Sĩ... Phòng học gồm có 36 phòng đáp ứng đầy đủ cho việc phát triển các lớp chuyên và không chuyên theo qui chế của Bộ GD&ĐT.

Được thành lập năm 1996, sau hơn 14 năm xây dựng và phát triển, Trường THPT chuyên Hùng Vương đã trở thành chiếc nôi đào tạo nhân tài cho tỉnh Bình Dương. Trường tọa lạc tại 593 đại lộ Bình Dương, phường Hiệp Thành, TX.Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Nhiều thế hệ học sinh (HS) của trường đã trưởng thành, đem tài năng, trí tuệ, tâm huyết của mình góp phần tạo nguồn nhân lực mạnh về chất lượng cho địa phương nói riêng và cho đất nước nói chung.

Trường được xây dựng trên một khuôn viên riêng biệt với diện tích 20.060 m², được bố trí hợp lý, đảm bảo cảnh quan xanh - sạch - đẹp. Hiện tại nhà trường có 98 cán bộ, giáo viên, công nhân viên, trong đó khung hành chính là 18 người, giáo viên (GV) 80 người; được chia làm 10 tổ chuyên môn. Nhà trường rất quan tâm và tạo điều kiện cho đội ngũ GV, học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. Đã có 20 GV là thạc sĩ. Tỷ lệ học sinh thi đỗ ĐH, CĐ bình quân hàng năm gần 60%, riêng năm học 2008 - 2009 là 78%, thi HS giỏi quốc gia đạt 178 giải từ ngày thành lập trường tới nay, là trường được xếp thứ 83 trên 200 trường có chất lượng cao của cả nước. Trường cũng đoạt nhiều giải cao trong các cuộc thi như thi Olympic 30/4 hàng năm được tổ chức cho các trường THPT chuyên của các tỉnh thành phía Nam, thi giải Hóa học Hoàng gia Úc, thi tin học trẻ không chuyên, thi giải toán nhanh bằng máy tính cầm tay và đã có nhiều thế hệ học sinh du học ở các

Phòng thực hành gồm 3 phòng Lý, Hóa, Sinh, 1 phòng nghe nhìn và 2 phòng vi tính. Nhà trường đang xây dựng thêm 12 phòng học bộ môn gồm 6 phòng thực hành của 3 môn Lý, Hóa, Sinh; 4 phòng nghe nhìn; 1 phòng vi tính và 1 phòng đa phương tiện theo tiêu chuẩn mới, phòng sử dụng bảng thông minh. Trường cũng đã xây dựng một hệ thống tài liệu phục vụ học tập khá tốt. Thư viện trường được công nhận đạt chuẩn theo tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT. Năm học 2008 - 2009, nhà trường đã thực hiện hiệu quả năm tiêu chí và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực", giai đoạn 2008 - 2013, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là nâng cao giáo dục đạo đức, nhân cách và kỹ năng sống cho HS, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thường xuyên tổ chức các phong trào thi đua. Tiêu chí thứ nhất là tăng cường giáo dục cho HS ý thức về bảo vệ môi trường sư phạm, các công trình địa phương. Nhà trường đã thực hiện khẩu hiệu "Hãy giữ gìn công trường em xanh, sạch, đẹp, an toàn" hay "Giữ gìn vệ sinh chung" để thường xuyên nhắc nhở và giáo dục cho HS cũng như cán bộ, giáo viên, công nhân viên của trường. Tiêu chí thứ hai là vận động GV tích cực đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới tư duy, sáng tạo; khuyến khích HS tích cực, chủ động, sáng tạo cùng các thầy giáo cô giáo thực hiện các giải pháp dạy và học có hiệu quả cao. Cụ thể là ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy và được nhân rộng trong nhà trường, nêu cao tinh thần, thái độ làm việc theo

phương châm "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo", mỗi HS phải tuân thủ "Kỷ luật, lễ phép, chăm ngoan, sáng tạo vì trường chuyên thân yêu". Phát động phong trào "nói lời hay, làm việc tốt", chăm chỉ, tích cực, sáng tạo trong học tập xứng đáng là con ngoan trò giỏi. Tiêu chí thứ ba là hoạt động rèn luyện kỹ năng sống cho HS. Đoàn trường đã phối hợp với Tỉnh Đoàn Bình Dương tổ chức tập huấn kỹ năng sống cho 400 HS là đoàn viên thanh niên, giúp các em có ứng xử hợp lý các tình huống trong cuộc sống, rèn luyện kỹ năng ứng xử văn hóa, kỹ năng làm việc, học tập theo nhóm, rèn luyện sức khỏe, chung sống hòa bình, phòng ngừa bạo lực và các tệ nạn xã hội. Tiêu chí thứ tư là tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi, lành mạnh như: Liên hoan giọng hát học sinh THPT, Hội thi văn nghệ - học sinh thanh lịch vào những dịp chào mừng những ngày lễ lớn và các hội thi như Hội khỏe Phù Đổng, Hội thi bóng đá Olympic liên trường. Tiêu chí thứ năm là HS tham gia tìm hiểu chăm sóc và phát huy các di tích lịch sử văn hóa cách mạng của địa phương, cụ thể là tham gia làm sạch đẹp và chăm sóc công trình Bảo tàng Văn hóa tỉnh Bình Dương, tổ chức tìm hiểu khu di tích nhà tù Phú Lợi vào dịp lễ 26 tháng 3; tổ chức lễ hội Giỗ Tổ Hùng Vương vào mừng 10 tháng 3 âm lịch hàng năm.

Trong giai đoạn phát triển mới, nhà trường tiếp tục gắn bó với địa phương và các cấp ủy Đảng, chính quyền, hội cha mẹ học sinh để đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục hiện đại, lành mạnh, an toàn... nhằm đưa vị thế của Trường THPT chuyên Hùng Vương lên một tầm cao mới, xứng với lòng tin yêu của các vị lãnh đạo, các bậc phụ huynh học sinh và các thế hệ HS của tỉnh Bình Dương.

Xuân Hoài



Huân chương Lao động Hạng I
Huân chương Lao động Hạng II


Nhan Dan[®]
printing HCMC

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
IN BÁO **Nhan Dan** TP. HỒ CHÍ MINH

VĂN PHÒNG
345/134 Trần Hưng Đạo, Q1, TP. HCM
ĐT: (+84.8) 39201774 - 39201848 * Fax: (+84.8) 39201772

NHÀ MÁY
Khu công nghiệp 15, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, TP. HCM
ĐT: (+84.8) 37612905 * Fax: (+84.8) 37612906

Email: info@nhandan-printing.vn
Website: www.nhandan-printing.vn

Chúc Mừng Năm Mới
Canh Dần
2010



Chủ tịch - Giám đốc
Ông Ung Tân Thế



**CÔNG NGHỆ IN OFFSET VỚI
HỆ THỐNG THIẾT BỊ MỚI, HIỆN ĐẠI:**

☑ **Chế bản:**

Hai hệ thống chế bản: ghi trực tiếp từ file lên bản in (CTP), ghi phim (CTF), scan, copy dot, in proof... Có thể nhận, truyền trực tiếp từ các tòa soạn trong và ngoài nước.

☑ **In cuộn:**

Hệ thống máy in Offset cuộn tốc độ cao, in nhiều màu, nhiều tờ cùng lúc, giải quyết nhanh, kịp thời cho các ấn phẩm với số lượng lớn.

☑ **In tờ:**

Máy in Offset tờ (2 màu, 4 màu) mới, khổ lớn và nhỏ, in được các sản phẩm cao cấp, đa dạng.

☑ **Thành phẩm:**

Hệ thống thành phẩm với đầy đủ các thiết bị hiện đại xuất xứ từ Đức, Nhật,...



Chứng chỉ ISO 9001-2000

Làm cho đất nước ngày càng

Thế giới Mới



- **GS. PHẠM TẤT DONG** với lời chúc đầu năm đầy suy tư nhưng cũng đầy tin tưởng vào sự nghiệp giáo dục [48]
- **GS. NGUYỄN MINH THUYẾT**: Mấy vấn đề của giáo dục Việt Nam [49]
- **PGS. VĂN NHƯ CƯƠNG**: Nhìn lại giáo dục năm Kỷ Sửu [52]
- **TS. BÙI TRẦN PHƯƠNG**: Giáo dục ngày nay: Phức hợp và giản dị [54]
- Chuyên gia giáo dục **GIẢN TƯ TRUNG**: Tướng tiên phong trong hội nhân tri thức [57]

66. Người
hồi sinh
những miền
"đất chết"

68. Dẫn
thân cùng
thử thách
mới

70. "Học là
hành trình
có khởi đầu
mà không
kết thúc"

73. Vì sao
giới trẻ
không chịu



Lời chúc sự nghiệp giáo dục

Đã 10 mùa xuân trong thập niên đầu tiên của thế kỷ 21 đi qua. Đã 65 năm nhân dân ta hoan hỉ đón Tết với cả tấm lòng biết ơn Đảng và Bác Hồ bởi: "Ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành", bởi tất cả đều được hưởng một nền giáo dục cách mạng nhất trong lịch sử phát triển sự nghiệp giáo dục nước nhà.

GS.TS PHẠM TẤT DONG

Đã lâu lắm rồi, vào dịp đón Xuân, nhân dân ta không còn được nghe thư Bác Hồ chúc Tết đồng bào trong cả nước và kiều bào sống ở nước ngoài, được nghe lời Người căn dặn nhiệm vụ "trồng người" vì lợi ích trăm năm của dân tộc. Do vậy, nhân dịp này, xin trích một đoạn thơ rất mộc mạc nhưng rất thâm thúy, rất bình dân nhưng rất sâu lắng những khát vọng về một nền giáo dục Người ấp ủ trong lòng:

... Thanh niên có trường học nhiều,
Chính phủ trợ cấp trò nghèo, bán nhỏ.
Đàn bà cũng được tự do,
Bất phân nam nữ, đều cho bình quyền.
Người tàn tật, kẻ lão niên,
Đều do Chính phủ cấp tiền ăn cho.
Trẻ em bố mẹ khỏi lo,
Dạy nuôi, Chính phủ giúp cho đủ đầy.
(Hồ Chí Minh - Toàn tập, Tập 3, tr.153)

Chỉ có 8 câu thơ thôi mà Bác Hồ đã nhắc Chính phủ phải chăm lo việc học hành, việc nuôi dạy cho trẻ em và người lớn, đàn ông và đàn bà, người trẻ và người già, người lành lặn và người khuyết tật, người giàu có và người nghèo túng v.v.

Tôi đang hoàn tất công trình nghiên cứu về xây dựng xã hội học tập ở Việt

Nam, trong đó muốn thể hiện được ý tưởng hiện thực hóa một nền giáo dục giúp cho mọi người dân học tập thường xuyên và suốt đời, lấy tư tưởng "Ai cũng được học tập, ai cũng học suốt đời" của Bác Hồ làm nền tảng lý luận và là kim chỉ nam cho hướng đi của công trình. 8 câu thơ trên của Bác Hồ là cốt lõi, là căn bản trong công trình tôi đang viết. Nhân dịp Tết Canh Dần, tôi muốn dẫn ra để xây dựng những nội dung cơ bản cho những lời chúc sự nghiệp giáo dục nước nhà trong năm con Hồ, năm kết thúc thập niên đầu tiên của thế kỷ 21.

Năm mới, chúc cho sự nghiệp giáo dục nước nhà nhanh chóng đổi mới theo hướng phát triển xã hội học tập, hình thành mô hình giáo dục mở như Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng đã đề ra, thực hiện được đúng tính chất của nền giáo dục của dân, do dân, vì dân nhằm giữ vững mục tiêu "Dân tộc độc lập, Dân quyền tự do, Dân sinh hạnh phúc" (Hồ Chí Minh).

Năm mới, chúc nền giáo dục nước nhà phát triển hài hòa hệ thống giáo dục ban đầu và hệ thống giáo dục tiếp tục, đa dạng các loại hình học tập chính quy, học tập không chính quy, học tập phi chính quy để ai cũng tìm được cho mình những cơ hội học hành, ai cũng tham gia phát triển giáo dục và ai cũng cố gắng học tập suốt đời theo gương Bác Hồ vĩ đại.

Năm mới, chúc cho nhà trường của chúng ta ngày càng nhiều, gắn liền với từng bản làng xa xôi nhất để không một em nhỏ nào phải đứng ngoài hàng rào của trường học, để không còn những đứa trẻ, những thiếu niên và những thanh niên không được tới trường vì những khoản học phí lạnh lùng chặn ước mơ học hành của tuổi trẻ, để cho người lớn



■ Ảnh: Tâm Linh

tuổi, các cô bác về hưu, các cụ cao niên vẫn có điều kiện nâng cao học vấn, vẫn là những "học trò" trong một xã hội tri thức, để cho các em nhỏ và những người lớn đang bất hạnh vì khuyết tật, vì rủi ro trong cuộc sống v.v không bị nhà trường bỏ quên.

Năm mới, chúc các thầy cô giáo - những đồng nghiệp của tôi - sống bằng đồng lương của mình, một đồng lương đủ để chúng ta tập trung vào công việc chuyên môn, không phải lo dạy thêm để có thì giờ học thêm. Thấy cô giáo không học tập suốt đời thì cả xã hội khó có thể học suốt đời trong một xã hội học tập mà chúng ta đang có công xây dựng.

Năm mới, chúc các em học sinh, sinh viên học giỏi, học thật sáng tạo, học thật thông minh và cầu mong các em không bị sức ép học thêm từ tứ phía. Kiến thức sách vở có từ những giờ học thêm nhằm chạy theo thi cử không phải là phương thuốc có thể đưa các em trở thành con người thông tuệ và lao động sáng tạo.

Năm mới, mong Đảng và Nhà nước sớm có quyết định cải cách giáo dục để đổi mới triệt để hệ thống giáo dục hiện nay càng bất cập trong nhiệm vụ giáo dục nhân cách, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, từng bước phát triển nền kinh tế tri thức trước xu thế toàn cầu hóa đang ngày càng gia tăng và mở rộng trên phạm vi toàn thế giới.

Hà Nội, ngày 1 tháng 1 năm 2010

"Năm mới, chúc các thầy cô giáo - những đồng nghiệp của tôi - sống bằng đồng lương của mình, một đồng lương đủ để chúng ta tập trung vào công việc chuyên môn, không phải lo dạy thêm để có thì giờ học thêm. Thấy cô giáo không học tập suốt đời thì cả xã hội khó có thể học suốt đời trong một xã hội học tập mà chúng ta đang có công xây dựng".





GS.TS NGUYỄN MINH THUYẾT

Có thể nhiều người trong chúng ta chưa hài lòng về giáo dục (GD), nhưng bức tranh GD Việt Nam năm qua về cơ bản là sáng. Tuy nhiên, để thúc đẩy GD phát triển đáp ứng lòng mong đợi của toàn dân, theo tôi, cần giải quyết tốt một số vấn đề sau đây:

1. Mối quan hệ giữa quy mô và chất lượng

Một thành tựu không thể phủ nhận của GD nước ta là đã đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập của nhân dân. Quy mô GD ở cấp học nào cũng phát triển; và đó không phải là chuyện dễ dàng, nhất là trong tình hình dân số đông và kinh tế còn nhiều khó khăn như hiện nay. Điều này cũng giống như một gia đình đông con, thu nhập thấp, lo được cho tất cả các con đến trường là quý lắm rồi. Nhưng nếu phát triển quy mô mà không chú ý nâng cao chất lượng thì quy mô lớn sẽ trở thành một lực cản kìm hãm chất lượng.

Giải quyết mối quan hệ giữa quy mô và chất lượng GD là vấn đề đã được đặt ra từ lâu nhưng tới năm 2009 nó mới được bộc lộ rõ và được dư luận đặc biệt quan tâm, với việc thành lập, nâng cấp

LTS. Là một nhà giáo, nhà nghiên cứu giáo dục có uy tín, mấy năm gần đây, giáo sư Nguyễn Minh Thuyết xuất hiện một cách đầy cuốn hút, sinh động và trách nhiệm tại diễn đàn Quốc hội với tư cách là một “đại biểu của nhân dân”. Thế Giới Mới Xuân Canh Dần trân trọng giới thiệu bài viết của GS.TS Nguyễn Minh Thuyết, Phó chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng Quốc hội.

Mấy vấn đề của giáo dục Việt Nam

hàng loạt trường đại học và cao đẳng (ĐH, CĐ). Theo báo cáo chính thức của Bộ GD&ĐT, năm 1997 cả nước có 63 trường ĐH, đến 2009 có 147 trường. Số lượng sinh viên tăng 13 lần (năm 1987: 130.000 - năm 2009: 1,7 triệu) nhưng số lượng giảng viên chỉ tăng 3 lần. Tỉ lệ giảng viên/sinh viên năm 1987 là 1/7, năm 2009: 1/28. Tuy nhiên, tôi cho rằng trên thực tế tỉ lệ này còn cao hơn, vì các trường mở rất nhiều hình thức đào tạo ngoài chính quy tập trung như tại chức, liên kết, từ xa v.v; ngoài ra, phần lớn giảng viên có học hàm, học vị còn được ghi tên vào danh sách giảng viên thỉnh giảng của rất nhiều trường mới thành lập, thậm chí có tên trong danh sách giảng viên mà không biết.

Nhiều trường đại học (ĐH) được thành lập một cách vội vàng, thiếu toàn bộ điều kiện đào tạo. Nhiều địa phương, tổ chức, nhiều chủ đầu tư khi đề xuất thành lập trường thì cam kết và hứa hẹn với Bộ GD&ĐT rất nhiều, nhưng khi thành lập rồi thì không thực hiện đúng cam kết, “đem con bỏ chợ”. Có trường biến những quán ăn không vách ngăn thành giảng đường. Có trường học nhờ ở khán đài B sân vận động. Một số trường ĐH “quốc tế” tuyển sinh dưới điểm sàn, cơ sở vật chất kém cả trường

phổ thông v.v. GDĐH Việt Nam vốn đã giống như nổi cháo loãng, giờ cho thêm vài gáo nước lã vào thì càng loãng hơn!

Vấn đề đặt ra đối với GDĐH là phát triển theo hướng nào: ĐH đại chúng hay ĐH tinh hoa? Đúng là ở các nước phát triển bây giờ, người ta đã bước sang giai đoạn ĐH đại chúng, mở rộng cửa trường ĐH. Mà học ĐH không nhất thiết phải có bằng ĐH. Khi cần trau dồi hiểu biết, kỹ năng về một lĩnh vực nào đó, người ta đăng ký học một hoặc một vài chương trình tương ứng ở trường ĐH và những đối tượng này cũng được ghi tên vào sổ sinh viên. Nếu dựa trên con số thống kê sinh viên ở các nước phát triển để so sánh thì chúng ta có thể sẽ thấy hoảng vì tỉ lệ sinh viên/dân số chênh lệch với Việt Nam rất nhiều. Năm 1992, khi tôi sang Canada dạy tiếng Việt thì một số giáo sư, thậm chí là chủ nhiệm khoa, chủ nhiệm bộ môn, cũng đăng ký học lớp của tôi; họ cũng có tên trong sổ sinh viên của lớp, dự các kỳ kiểm tra và có điểm hẳn hoi. Tôi hình như chấm điểm hơi rộng. Các môn học khác, người ta chấm chặt lắm, sinh viên thi lại và bị loại dần qua từng năm là chuyện bình thường. Cho nên, có thể nói ở các nước phát triển, cánh cửa ĐH rộng mở, nhưng quá trình học tập là quá trình sàng lọc rất khắt khe; cái bằng

nói chung là bằng thực chất. Nhân đây, cũng phải nói thêm là nhiều vị đi nước ngoài về nói rằng ở nước ngoài vào ĐH không phải thi, điều đó không hoàn toàn đúng. Tôi thấy ở Pháp, chỉ các trường ĐH khoa học (ĐH tổng hợp) không tổ chức thi tuyển đầu vào thôi; còn trường nghề (như bách khoa, y, dược, nha khoa v.v) thi tuyển mang tính sàng lọc rất cao.

Tôi cho rằng, bài toán quy mô và chất lượng GD chúng ta giải chưa đúng, nhất là ở các bậc trung học phổ thông, CĐ, ĐH, sau ĐH. Chúng ta đang bắt đầu phát triển ĐH đại chúng, song trình độ xã hội chưa phát triển tới mức đó. Nếu bây giờ tiếp tục phát triển quy mô bất chấp điều kiện và chất lượng đào tạo thì không thể có được nhân lực đủ khả năng thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2. Quan hệ giữa giáo dục với phát triển kinh tế - xã hội

Mong muốn của mọi thành viên trong xã hội là làm sao gắn bó mật thiết GD với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng con người và nền văn hóa Việt Nam. Nhưng cho đến thời điểm hiện nay, GD vẫn thiếu gắn bó với thị trường lao động và với xã hội nói chung. Ví dụ rõ nhất là việc phân ban ở trung học phổ thông hiện nay: dù chia thành ba ban A, B, C như trước đây hay chia ra ban A, ban C và ban cơ bản như

hiện nay đều chỉ phục vụ cho các kỳ thi tuyển sinh ĐH, CĐ, chứ không phải phục vụ cho thị trường lao động. Trong khi đó, ở các nước châu Âu, nhất là ở Đức, người ta phân ban từ sau tiểu học. Học xong tiểu học, học sinh (HS) được chia thành ba ban: ban thứ nhất học 6 năm, dành cho đối tượng sẽ vào ĐH (và đã theo học ban này thì miễn kê chương trình quá tải vì không theo được chương trình không thể vào ĐH được). Ban thứ hai là học 5 năm, xong thì vào CĐ kỹ thuật, thành kỹ sư thực hành. Ban thứ ba học 4 năm, xong là vào các lớp học nghề. Có loại lớp học nghề hỗn hợp, trong đó 70% thời gian HS học ở doanh nghiệp, 30% học ở trường. Doanh nghiệp đóng góp 70% kinh phí, còn nhà nước chỉ trả 30%. Học ở doanh nghiệp, HS được tiếp cận ngay với điều kiện sản xuất, trang thiết bị hiện đại; người nào học tốt sẽ được nhận vào làm việc, thậm chí được trả công lao động ngay từ khi còn học.

Rõ ràng sự phân ban này gắn với phân luồng, phục vụ cho thị trường lao động. Còn ở nước mình, chương trình học tập khá cào bằng, lại hàn lâm, xa thực tế. HS lơ lơ, ngay cả người học cao học, nghiên cứu sinh cũng cứ cấp cấp đi học thôi, thậm chí học xong vẫn là anh học trò, xa lạ với thị trường lao động.

Trong tình hình đó, đáng lẽ chúng ta phải quan tâm làm sao cho HS, sinh viên học hành gắn với thực tế hơn, ra trường đáp ứng được yêu cầu của xã hội nhiều hơn thì lại "gồng mình" xây dựng một số trường ĐH "đẳng cấp quốc tế". Theo tôi, đây là một việc làm không có mục tiêu rõ ràng, không phù hợp với hoàn cảnh đất nước và yêu cầu của thực tế. Phải chăng đó cũng là một biểu hiện của bệnh thành tích mà chúng ta đang cố chữa? Điều này cũng giống như một gia đình nghèo, các con đang thiếu công ăn việc làm, không lo dạy nghề để các con kiếm được việc làm nuôi sống bản thân mà lại đầu tư cho con đi thi hoa hậu thế giới. Nhưng hoa

hậu thế giới còn có chuẩn rõ ràng. Còn "ĐH đẳng cấp quốc tế" là gì thì rất mơ hồ. Đó là chưa kể có một số vấn đề nảy sinh: Nhà nước vay tiền xây dựng "ĐH đẳng cấp quốc tế" với mức 100 triệu USD mỗi trường như dự kiến thì có đủ không? Xã hội nhìn vào sẽ thấy có hai loại trường khác nhau: trường "ĐH đẳng cấp quốc tế" chủ yếu dành cho người giàu, trường ĐH bình thường cho người nghèo. Nhà nước bỏ tiền ra xây dựng trường chẳng lẽ chỉ dành riêng cho người giàu? Còn nếu nước ngoài đầu tư vốn và bố trí giảng viên dạy theo chương trình của họ thì họ sẽ dạy như thế nào, điều hành như thế nào, giúp chúng ta đào tạo nhân lực xây dựng chủ nghĩa xã hội như thế nào? Những câu hỏi ấy không dễ giải đáp.

3. Quan hệ giữa hội nhập với giữ gìn bản sắc dân tộc

Trong lịch sử, nước ta đã từng trải qua hai lần "hội nhập không tự nguyện" (thời Bắc thuộc và thời Pháp thuộc). Mỗi lần "hội nhập" như thế đều để lại dấu ấn trong văn hóa, ngôn ngữ dân tộc, thậm chí dấu ấn của 1.000 năm Bắc thuộc và nhiều nghìn năm giao lưu với văn hóa Trung Hoa khá đậm. Nhưng ở thời nào, tầng lớp bình dân và những người trí thức yêu nước cũng thể hiện bản lĩnh rất vững vàng và sự lựa chọn rất sáng suốt để một mặt bảo vệ văn hóa, ngôn ngữ dân tộc, mặt khác tiếp thu tinh hoa của văn hóa, ngôn ngữ các nước, làm giàu cho văn hóa, ngôn ngữ nước nhà.

Khác với hai lần "hội nhập" trước, lần hội nhập cuối thế kỷ 20 - đầu thế kỷ 21 này là chủ động. Nhưng những gì đang diễn ra trước mắt cho thấy chúng ta vẫn chưa chuẩn bị tốt cho cuộc hội nhập này. Nói riêng trong lĩnh vực GD ngôn ngữ, ngành GD đang chủ trương giảng dạy một số môn ở ĐH và phổ thông bằng tiếng Anh thay cho tiếng Việt. Một số địa phương đang thí điểm dạy các môn Toán và Khoa học từ tiểu học bằng tiếng

Khi tôi ra nước ngoài, các nhà giáo dục của họ khen "GD Việt Nam sao mà hay và giỏi thế, có nhiều học sinh đoạt giải quốc tế thế!" và họ lại phê phán GD nước mình kém, trong khi tôi lại nhìn thấy ở nền GD của họ có rất nhiều vấn đề hay để cho mình học tập. Thực chất, không ai hài lòng với GD cả, là bởi vì người ta luôn luôn kỳ vọng vào GD rất nhiều.



Anh. Trái với quy định của Luật GD, nhiều trường tư thục còn tự viết sách giáo khoa các môn học này bằng tiếng Anh mà không dùng sách giáo khoa của Bộ. Thậm chí, nhiều trường mầm non công khai quảng cáo dạy tiếng Anh cho trẻ ba, bốn tuổi, mà cha mẹ HS thì “vô tư” đóng học phí rất cao để con em được theo học chương trình này (!). Dĩ nhiên việc tăng cường khả năng sử dụng ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh, cho giới trẻ là hết sức cần thiết. Nhưng chúng ta cần giải quyết yêu cầu này bằng cách tăng giờ học ngoại ngữ và đổi mới nội dung, phương pháp dạy học ngoại ngữ, chứ không phải bằng cách đuổi dần tiếng Việt ra khỏi nhà trường.

Cần nhớ là sau Cách mạng tháng Tám, chính là nhờ quyết sách của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ sử dụng tiếng Việt trong nhà trường và trong toàn bộ các hoạt động xã hội mà tiếng Việt thay đổi thân phận và có bước phát triển vượt bậc như hiện nay. Ngày nay, nếu không tính toán cẩn thận, có nguy cơ thành quả bảo vệ và phát triển ngôn ngữ dân tộc của Cách mạng tháng Tám sẽ bị đẩy lùi.

4. Vấn đề chống tiêu cực trong giáo dục

GD bây giờ nhiều phong trào quá. Bản thân tôi vốn gắn bó với GD rất lâu cũng không nắm được có bao nhiêu phong trào. Nhưng nhớ nhất là phong trào “Hai không” vì đó là phong trào được phát động đầu tiên trong nhiệm kỳ mới: “Nói không với bệnh thành tích và nói không với tiêu cực trong thi cử”.

Đáng tiếc là cho đến nay, chúng ta cũng mới chỉ dừng lại ở chống tiêu cực trong thi cử. Dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp theo cụm năm trước, có ý kiến cho rằng tiêu cực trong thi cử đã được đẩy lùi. Tôi e rằng ý kiến đó chưa sát với thực tế. Theo thư phản ánh của một số thầy cô tới Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội, việc tổ chức thi theo cụm khá cố gắng

nhưng không chống được tình trạng các hội đồng thi nường nhẹ cho HS tỉnh mình, giám thị làm lơ cho hiện tượng quay cóp v.v. Đó là chưa kể những hiện tượng tiêu cực trong đánh giá kết quả học tập ở các kỳ thi và kiểm tra khác, trong đó có hiện tượng chạy điểm (nói vui là “đi chùa thầy”) ở bậc ĐH, chưa được khắc phục.

Ngoài ra, chuyện thu tiền tùy tiện, dạy thêm, học thêm mang tính “cưỡng bách” tràn lan vẫn rất nặng nề, nhất là ở những thành phố lớn, gây bức xúc trong dư luận.

Tôi cho rằng cần phải nghiêm cấm các khoản thu ngoài học phí và lệ phí tuyển sinh trong nhà trường, như Luật GD đã quy định. Nhà trường có quyền kêu gọi sự ủng hộ, đóng góp của xã hội, doanh nghiệp, nhà hảo tâm, nhưng không thể ép cha mẹ HS đóng góp dưới hình thức “tự nguyện” giả. Lợi dụng vị trí được xã hội giao để ép những người phụ thuộc mình đóng góp cũng là một dạng của tham nhũng.

Chúng ta có thể nghiên cứu thành lập các quỹ phát triển GD ở địa phương. Tổ chức, cá nhân nào có điều kiện có thể trực tiếp đóng góp, ủng hộ theo hình thức cá nhân cho nhà trường thông qua quỹ này hoặc có thể đóng góp thẳng cho nhà trường; nhà trường phải công khai việc thu nhận và sử dụng các khoản tài trợ đó theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, việc đóng góp này hoàn toàn là mang tính cá nhân chứ không phải “tự nguyện” tràn lan như hiện nay.

5. Vấn đề cải thiện đời sống của nhà giáo

Cách đây ít năm, khi mới nhậm chức, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT có nói rằng đến năm 2010, giáo viên (GV) sẽ sống được bằng lương. GV là một tập hợp rất đa dạng, với tuổi đời, tuổi nghề khác nhau, bậc lương và thu nhập thêm cũng rất khác nhau. Ở ĐH, thầy cô có học hàm học vị thì thu nhập khá. Ở trường phổ

Khác với hai lần “hội nhập” trước, lần hội nhập cuối thế kỷ 20 - đầu thế kỷ 21 này là chủ động. Nhưng những gì đang diễn ra trước mắt cho thấy chúng ta vẫn chưa chuẩn bị tốt cho cuộc hội nhập này.

thông thuộc khu vực đô thị, thầy cô dạy các “môn chính” sống được chủ yếu là nhờ dạy thêm. Còn các thầy cô trẻ, thầy cô dạy “môn phụ” - môn không thi (như Thể dục, Âm nhạc, Giáo dục công dân,...) - hầu như không có thu nhập gì ngoài lương. Đặc biệt, GV mầm non, GV nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa đời sống rất khó khăn, càng bậc học thấp càng khó khăn nhiều. Nhà nước đã có chính sách phụ cấp đứng lớp cho GV nhưng so với những ngành thuộc “tóp đầu” như ngân hàng, thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội... thì GV rất thiệt thòi.

Trong điều kiện ngân sách nhà nước có hạn, chưa thể cải thiện căn bản chế độ lương cho cán bộ, công chức, trong đó có đội ngũ GV, chúng ta cần phân loại GV, để có chính sách hỗ trợ cho những đối tượng gặp khó khăn nhất. Ở Hàn Quốc và Trung Quốc, người ta tập trung hỗ trợ GV nông thôn; lương GV nông thôn có thể cao gấp rưỡi đến gấp 3 lần mức lương của GV thành phố. Trung Quốc còn có chế độ trang bị cho GV nông thôn một số phương tiện sinh hoạt như chăn màn, xe đạp, tivi... Và cứ 10 năm công tác liên tục ở nông thôn thì sẽ được cộng thêm 10% lương. Ngoài việc nghiên cứu áp dụng những kinh nghiệm trên, chúng ta cũng có thể tính đến việc sử dụng một phần học phí chi cho các công việc ngoài giờ lên lớp của GV như chấm bài (công việc của một GV ngữ văn mỗi năm chấm 8 bài x 50 HS x số lớp dạy là rất vất vả), làm sổ sách hàng tháng, hàng quý... Đó cũng là những cách thức hợp lý cải thiện đồng lương của GV. ■

Nhìn lại giáo dục năm Kỷ Sửu

Thường thường cuối năm (hay cuối một thời kỳ nào đó) người ta hay có những cú “nhìn lại” kiểu như: 10 sự kiện đáng nhớ, 10 sự kiện gây sốc, 10 bức ảnh ấn tượng, 10 người nổi tiếng, 10 vụ bê bối, 10 câu nói hay nhất, 10 phát biểu kỳ quặc nhất... (của thế giới, của một nước, của một ngành...).

VĂN NHƯ CƯƠNG

Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đã công bố 12 sự kiện nổi bật về giáo dục (GD) năm 2009: 1. Bộ Chính trị đề ra định hướng phát triển GD. 2. Quốc hội thông qua cơ chế tài chính GD. 3. Quốc hội sửa đổi Luật GD. 4. Tổng kết 5 năm thực hiện chỉ thị 39 của Bộ Chính trị. 5. Đánh giá một năm thực hiện “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”. 6. Triển khai đổi mới phương pháp dạy học 4 môn: Ngữ văn, Sử, Địa và Giáo dục công dân. 7. Tổ chức đánh giá chương trình, sách giáo khoa tiểu học và trung học trên quy mô toàn quốc. 8. Thủ tướng lần đầu tiên dự hội nghị GD đại học. 9. Ban hành chương trình mầm non, xây dựng đề án phổ cập mầm non 5 tuổi. 10. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào GD. 11. Việt Nam tổ chức Hội nghị Bộ trưởng GD Á - Âu lần thứ hai. 12. Việt Nam tổ chức Hội nghị Hội đồng giáo giới ASEAN lần 25.

Sau đây với tư cách một thầy giáo đang

làm việc trong ngành GD, tôi mạn phép đưa ra một cách nhìn về GD năm Trâu, bằng những sự kiện mà tôi cho là thú vị, hoặc là những sự kiện được nhiều người quan tâm.

1. Những cải tiến liên tục về thi tốt nghiệp bậc trung học phổ thông

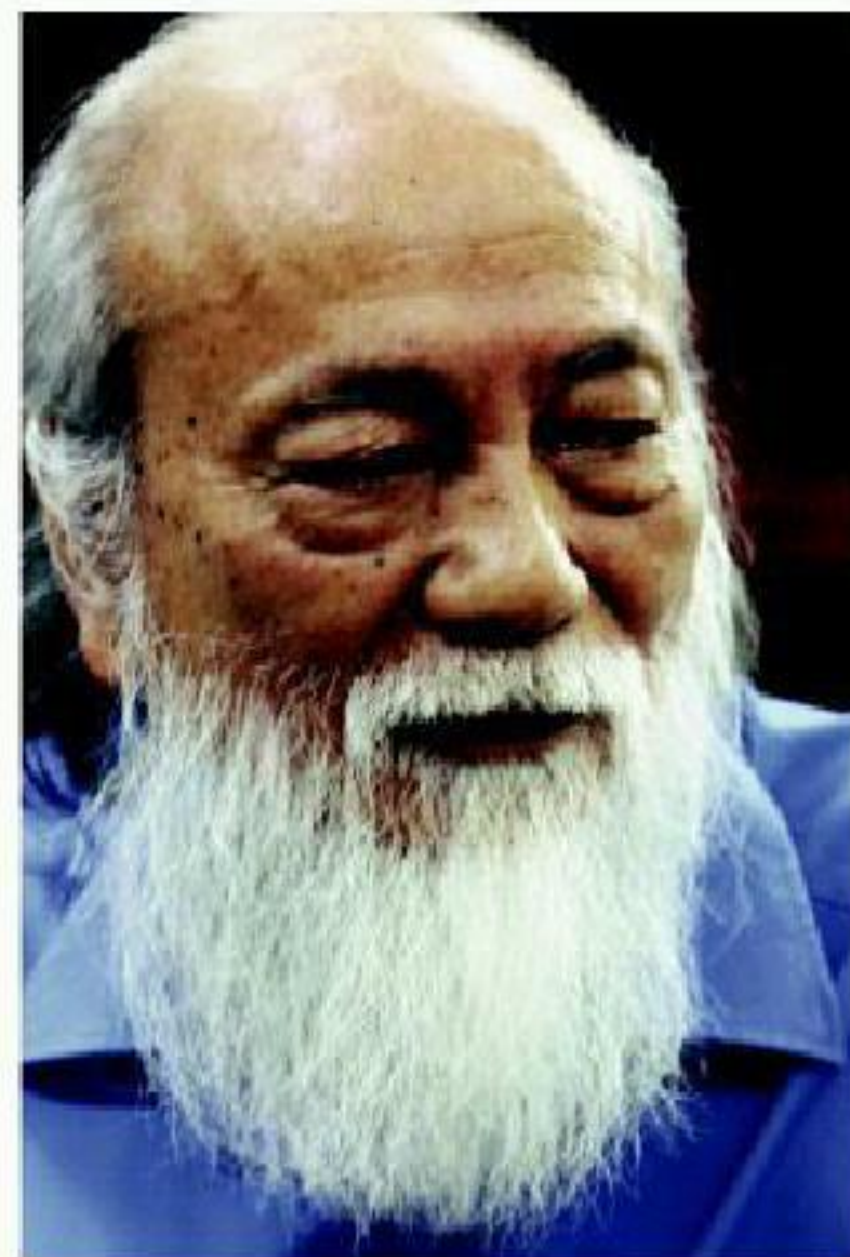
Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) liên quan đến hai triệu học sinh (HS), bốn triệu cha mẹ HS và hàng trăm ngàn thầy cô giáo, nên luôn luôn là chuyện nóng hổi. Chúng ta chưa tạo ra một sự ổn định cho các kỳ thi ấy, vì thế không năm nào là không có những quy định mới. Đang thi một lần thì đột nhiên thay bằng thi hai lần, rồi ngay năm sau đó lại chỉ thi một lần như cũ. Quyết định thi trắc nghiệm tất cả các môn thi, rồi đột nhiên lại chỉ thi trắc nghiệm 4 môn thôi. Đã thông báo về thi “hai trong một” vào năm 2008, sau đó lại bảo năm 2009 làm cho tốt kỳ thi tốt nghiệp làm “tiền đề” cho năm 2010 thực hiện “hai trong một” và năm 2009 lại tuyên bố năm 2010 vẫn tổ chức hai kỳ thi như cũ, vì tuy Bộ đã chuẩn bị sẵn sàng nhưng dư luận chưa đồng thuận.

Cấu trúc đề thi tốt nghiệp thì năm nào cũng có nhiều điểm mới. Năm vừa qua cấu trúc đề thi mới ở chỗ có phần chung và phần riêng. Phần riêng cho HS học chương trình chuẩn và cho HS học chương trình nâng cao. Ai học chương trình nào thì phải làm theo phần riêng của chương trình đó, nếu không là phạm quy. Sau khi thực hiện, vừa rồi lại có sự thay đổi cho năm 2010: ai làm phần nào cũng được, miễn là chỉ làm một phần mà thôi.

Cái mới nhất năm vừa qua là “thi theo cụm” và “chấm chéo”. Dư luận nói chung không thật đồng tình với cách tổ chức như thế. Thi theo cụm làm cho HS đi lại xa hơn, tìm chỗ ăn ở khó hơn. Chấm chéo thì có hiện tượng không công bằng giữa tỉnh này và tỉnh kia, đến mức An Giang, Kiên Giang, Đồng Tháp đề nghị phải chấm lại...

2. Chính phủ và Quốc hội đã có nhiều nỗ lực và đang hướng đến từ năm 2010 các nhà giáo có thể sống bằng lương

Đó là tuyên bố của ông Vụ trưởng Vụ



■ GS Văn Như Cương. Ảnh: Đoàn Từ Huyền

Kế hoạch - Tài chính của Bộ GD&ĐT. Đây là một tin vui, rất vui đối với các nhà giáo chúng tôi. Theo ông vụ trưởng thi vào năm 2010 (tức năm nay) một giáo viên (GV) vừa mới tốt nghiệp đại học có mức lương 2.306.000đ/tháng, so với năm 2006 chỉ là 1.105.000đ.

Phải chăng với một GV chỉ cần gần 2 triệu rưỡi đồng một tháng là “đủ sống” rồi? Với mức lương đó, mỗi ngày một GV được tiêu trong khoảng 80.000đ. Họ cần chi các khoản chính sau đây: tiền cho ba bữa ăn khoảng 40.000đ (sáng 10.000đ, trưa 15.000đ, chiều 15.000đ - không nên ăn nhiều để khỏi béo phì); tiền đi ô tô buýt (không nên mua xe máy vì xăng đắt và giá xăng tăng nhanh hơn lương); tiền thuê nhà, tiền điện nước (nên thuê nhà rẻ tiền thôi, ở chung với nhau càng rẻ, hoặc nên xin về quê dạy học thì ở ngay nhà bố mẹ mình, khỏi mất tiền); tiền mua quần áo dày dẽp (vừa phải thôi, hãy nhớ lại thời bao cấp!); tiền đi dự đám cưới, đám tang (trốn được thì nên trốn, lấy cớ không thể bỏ tiết giảng bài)... Cố nhiên, GV cần sống giản dị, cần tiết kiệm để làm gương; đừng mua báo chí, sách vở (đến trường chắc là có báo, tranh thủ đọc trong giờ nghỉ, sách thì mượn thư viện về nhà mà đọc), đừng bia bọt, hại người và trồng mất tư thế, đừng vào rạp hát hay phòng chiếu phim, nóng nực và mất thì giờ...

Tính đi tính lại thì... dầu sao cũng không thể đủ sống với 2 triệu rưỡi/tháng. Có lẽ cách tính của tôi khác với các vị ở Bộ chăng?



3. Du học nước ngoài và du học tại chỗ

Hiện nay, những gia đình có điều kiện thường gửi con, cháu đi du học ở nước ngoài, hoặc cho con, cháu “du học tại chỗ”, tức là học một trường của nước ngoài mở trên đất Việt Nam. Nhiều người cho rằng nền GD của ta yếu kém nên người ta phải cho con đi du học và do đó ai ít tiền đành phải cho con học trường Việt Nam. Theo tôi, đánh giá nền GD không nên chỉ dựa vào việc có ít hay nhiều người đi du học. Rồi đây nếu GD của chúng ta tốt hơn lên thì chắc chắn vẫn có nhiều người du học, thậm chí nhiều hơn bây giờ.

Nếu dịch vụ GD là một thứ hàng hóa thì trong phạm trù GD, khẩu hiệu “Người Việt dùng hàng Việt” được hiểu là: HS Việt Nam học trường Việt Nam, học sách giáo khoa Việt Nam, học thầy người Việt Nam... Có nhiên “Người Việt dùng hàng Việt” là lời khuyên cho những người ít tiền, còn đối với những người nhiều tiền ta phải thông cảm cho họ, họ mua hàng ngoại không phải chỉ vì nó tốt, nó đẹp mà nhiều khi chỉ vì nó... đắt tiền hơn hàng nội. Trong phạm vi GD cũng thế, học trường đắt tiền oai hơn học trường ít tiền.

4. Học sinh đánh giá thầy giáo

Từ trước đến nay học trò luôn luôn cam phàn để thầy giáo đánh giá mình: thấy cho điểm, thấy ghi vào đầu bài, thấy ghi nhận xét vào học bạ... Bây giờ ta quy định một kênh đánh giá ngược: cho phép học trò đánh giá thầy. Về nguyên tắc đây là một chủ trương đúng, bảo đảm quyền lợi của người học, phát huy dân chủ, làm cho người thầy luôn nhìn lại mình... Nhưng tại sao lại chỉ bó hẹp trong việc “trò” đánh giá “thầy”, mà không mở rộng đối với các quan hệ khác: GV đánh giá hiệu trưởng, hiệu trưởng đánh giá giám đốc sở, giám đốc sở đánh giá bộ trưởng...? Phải chăng những năm sau ta sẽ làm tiếp những phong trào đánh giá ấy? Và nếu không thể làm như vậy thì vì lý do gì? Tại sao HS đánh giá GV thì được mà GV đánh giá hiệu trưởng thì không được?

5. Thầy giáo Vũ Hải Bình bị thôi việc vì bắt học sinh “thụt đầu”

Về chuyện này báo chí đăng tải hai ý kiến trái chiều: người thì cho rằng cần phải kỷ luật như vậy, người thì cho rằng

buộc thôi việc là quá nặng. Tôi thiên về ý kiến quá nặng. Hành xử như thế nào đối với những HS hư, khó dạy bảo, lười biếng, chơi bời lêu lổng... là một chuyện nan giải đối với thầy cô giáo. Đối với các HS ấy, việc ghi tên vào sổ đầu bài, bắt làm bản kiểm điểm, hoặc mời bố mẹ đến gặp thầy cô chủ nhiệm... đều là chuyện vặt. Đành chỉ học vài ba ngày lại càng tốt, có dịp được chơi bời không phải học hành, thậm chí đành chỉ cả tháng cũng tốt... Ngồi trong lớp thì phá đám, thấy khó dạy, trò khó học, đuổi ra khỏi lớp học thì có thái độ bất cần, nhâng nháo... Bởi vậy thầy nổi cáu cũng là chuyện có thể thông cảm. Có nhiên cáu thì có thể cáu, nhưng thầy mà đánh trò là sai, thậm chí nếu trò đánh thầy thì thầy cũng chỉ nên dờ dòn hoặc... bỏ chạy, chứ đừng có đánh lại trò.

Thầy Bình không đánh học trò mà chỉ phạt làm động tác “thế thao” là thụt đầu mà thôi, hình phạt này lại do HS đề nghị để thay cho việc ghi vào sổ đầu bài...

6. Quy chế quản lý lưu học sinh

Cái quy chế này cũng là chuyện lạ về một tư duy khác thường của những người soạn thảo. Ý kiến đa số đều chê bai và phê phán. May mắn thay, Bộ GD&ĐT tuyên bố sẽ sửa ngay.

7. Năm 2015 có chương trình và sách giáo khoa mới

Đó là một dự án lớn của Bộ và hình như đã bắt đầu triển khai. Cái sự tốn kém cho dự án ấy là điều hiển nhiên ai cũng biết, nhưng nếu phải tốn kém để được kết quả tốt hơn thì ta phải cần rằng mà chịu, để có một tương lai sáng sủa. Tuy nhiên, kinh nghiệm các lần thay đổi chương trình và sách giáo khoa trước đây đã chứng tỏ rằng “mới chưa chắc đã tốt hơn cũ”, hoặc có tốt hơn nhưng chưa xứng với đồng tiền bát gạo đã bỏ ra. Mà chưa tốt phần lớn do cách làm, cách chỉ đạo và cách điều hành. Vậy lần này Bộ phải tìm ra cách làm trước khi bắt tay vào làm.

8. Nở rộ các trường đại học mới

Đây là bước đi tất yếu trong quá trình xây dựng một nền GD đại học phát triển, có chất lượng ngày càng cao.

9. Học sinh phải học chống tham nhũng

Trong trường THPT sẽ có khoảng 4 - 5 tiết về chủ đề chống tham nhũng. Tôi hình dung ra những kiến thức chuẩn mà HS cần đạt được là: hiểu được tham nhũng là gì, ví dụ thực tế (có thật), tác hại của tham nhũng (mất tiền của nhà nước và nhân dân, cán bộ thoái hóa, mất lòng tin của dân...), tại sao phải chống tham nhũng và chống tham nhũng như thế nào, thái độ ứng xử của HS đối với tham nhũng. Ngoài ra theo nguyên lý “học phải đi đôi với hành”, chứ không phải chỉ là lý thuyết suông, thì HS sẽ “hành” như thế nào?

Chống tham nhũng vốn là chuyện rất khó, rất đau đầu đối với mọi cấp chính quyền, mọi đoàn thể và chúng ta chưa chống được bao nhiêu. Tại sao bắt trẻ con phải học, trong lúc người lớn không phải học? Người lớn, nhất là thủ trưởng các đơn vị, nên cần phải qua một lớp tập huấn theo chủ đề “phương pháp phát hiện tham nhũng và cách phòng chống tham nhũng”... Theo tôi không nên có chủ đề này trong trường phổ thông, mà môn GD công dân kết hợp với nhiều môn khác phải GD cho các em biết sống trung thực, không giả dối, biết làm một người lương thiện, làm đúng pháp luật, đúng nội quy của nhà trường...

10. Điểm mới về kỳ thi học sinh giỏi toàn quốc

Có nhiều điểm mới, nhưng khó hiểu là điều sau đây: “Đặc biệt lưu ý với các địa phương là không được mời các thầy cô giáo ở nơi khác về tập huấn cho đội tuyển của mình dưới bất kỳ hình thức nào”. Thi HS giỏi cũng là một cuộc chơi và có nhiên ai cũng muốn mình thắng, địa phương nào cũng muốn có nhiều HS đoạt giải. Muốn vậy thì phải luyện, phải có thầy giỏi. Thầy của mình thì đã trở hết tài, hết ngón rồi, muốn mời thầy khác cho HS thêm vốn liếng thì lại bị cấm. Có lẽ thi Olympic toán quốc tế nên học Việt Nam để ra lệnh: đội tuyển của mỗi nước không được phép mời thầy ngoại quốc về tập huấn cho mình. Cũng nên cấm luôn việc mời huấn luyện viên bóng đá nước ngoài về huấn luyện cho đội tuyển quốc gia. Như vậy ông Calisto chắc chắn là mất việc! May mà cuối cùng Bộ đã nhanh chóng hủy bỏ “điểm mới” này. ■

GIÁO DỤC NGÀY NAY:

Phức hợp và giản dị

Chưa có lúc nào giáo dục (GD) khiến người ta phải nói nhiều về nó như hiện nay, đầu thế kỷ 21. Chúng tôi xin hiến cách nhìn của mình, trong tinh thần học người để hiểu ta, hiểu ta trong mối tương quan mật thiết với toàn cầu, một tương quan cần được nhận thức trong đa chiều tương tác. Chúng tôi cố gắng không phức tạp hóa cái giản dị, cũng không giản lược hóa sự phức hợp vốn là thực tế.



■ TS Bùi Trần Phương

TS. BÙI TRẦN PHƯƠNG

Phức hợp tự muôn đời, mà giản lược hóa cũng lâu đời chưa chịu bỏ

GD là tác động đến con người. Mà con người vốn phức hợp. Không là đất sét để vo tròn bóp bẹp, cũng không là nước, là chất dẻo để “ở bầu thì tròn, ở ống thì dài”. Con người còn sống là còn suy nghĩ. Đã nghĩ, có thể nghĩ khác với cái người ta quen nghĩ; không nghĩ khác, làm sao nghĩ ra cái mới, làm sao thay đổi hiện trạng để có cái tốt hơn? Đã nghĩ, cũng có thể nghĩ khác số đông. Phương Đông kính trọng gọi là bậc tiên giác tiên tri là người “lo trước vui sau” thiên hạ; phương Tây phấn khích ca ngợi người khai phá, phát minh, sáng chế; hạng người ấy khắp Đông Tây thường nghĩ khác số đông, ít nhất là trước khi số đông hiểu được họ. Nhiều người trong số họ là người có học, có tư duy kiệt xuất; hàng trăm năm sau khi họ yên nghỉ, những cái nghĩ, cái biết khác số đông của họ sẽ được đưa vào sách giáo khoa để dạy học, có khi lại trở thành giáo điều, tín điều, trái hẳn tính cách tân, cách mạng ban đầu. Vậy mà có người trong số họ phải giữa chừng rời bỏ nhà trường, bị xã hội kỳ thị và trấn áp, vì nhà trường, xã hội không dung chứa cái khác đời, khác người của họ. Con người, đặc biệt người ưu tú, vốn phức hợp như vậy, cuộc đời họ thường trắc trở như vậy, không ít

người bị ra tòa, bị sát hại trước khi được hậu thế thừa nhận, vinh danh.

Vậy, con người vốn phức hợp, sống giữa xã hội phức hợp. Dạy người không thể giản đơn. Chắc chắn là giản lược hóa nếu chúng ta coi sự tác động của GD là một chiều, từ trên xuống, chẳng hạn. Và nội dung, hiệu quả GD là ổn định, cân bằng đo đếm được đơn thuần bằng thi cử, bằng thấy đánh giá trò, thấy “lớn” đánh giá thấy “nhỏ” hơn, đó là sự giản lược thứ hai. Lúc đó, người “trên” đòi dạy người “dưới”, người lớn dạy người nhỏ, người mạnh dạy kẻ yếu hơn, người có quyền dạy người phải phục tùng quyền lực của mình. Tuy bề ngoài dạy học dựa trên quyền lực thấy “chắc ăn” như vậy, nhưng kẻ áp đặt vẫn có phần “run”; nên mới truyền cho nhau bí quyết: “Dạy con từ thuở còn thơ, Dạy vợ từ lúc bơ vơ mới về”. Cho hay dầu có “thế” và “lực” mạnh hơn, cũng còn phải thêm “thời” hòng tăng cường thế lực của mình. Bởi con chỉ phụ thuộc và do đó, phải tuyệt đối phục tùng khi sức còn yếu, trí còn non, mọi mặt sự sống đều còn lệ thuộc mẹ cha; vợ chỉ dễ “ăn hiếp” khi “bơ vơ mới về”, thân có thể cô trong đại gia đình nhà chồng xa lạ. Để củng cố uy quyền người dạy trong hiện tại, viện dẫn quá khứ chưa đủ, người ta còn đem tương lai dọa nạt: “Không thấy đồ mày làm nên”, “Cá không ăn muối cá ươn, Con cãi cha mẹ trăm đường con hư”. Tiếp nhận tôn ti trật tự Tống Nho, người ta từng đặt thầy ở trên cha, chỉ dưới

ông vua có quyền sinh quyền sát; và quân, sư, phụ đều là bề trên mà ai ai cũng phải vâng phục và thờ lạy; kẻ sĩ, tức học trò, lại càng tự nguyện vâng phục tôn ti đó hơn ai hết, để chứng tỏ mình thông hiểu “đạo lý thánh hiền”.

“Tôn sư trọng đạo” vẫn được nhắc hoài như một “truyền thống dân tộc”, mà vô phương làm rõ đạo ấy thật ra là đạo gì, thấy nào là thấy đang chân truyền thực đạo, liệu cái “đạo” được truyền đó có ích hay có hại cho sự hiện đại hóa GD? Dân gian thiết thực hơn, hiểu rõ nguồn cơn: “Muốn sang thì bắc cầu kiều, Muốn con hay chữ phải yêu lấy thầy”. Dầu biết phải “yêu lấy thầy” vì lý do “thực dụng”, như “qua sông thì phải lụy đò”, nhưng không ai đặt lại vấn đề vì trật tự “sĩ, nông, công, thương” chỉ nhất thời lộn ngược (một phần) khi “hết gạo chạy rông” mới “nhất nông nhì sĩ”. Ngày nay tôn ti đó không còn giá trị tuyệt đối trong thực tế, mà cứ khu khu giản lược một chiều truyền thụ, giản lược quy chuẩn nội dung, giản lược để cao khái-niệm-người-thấy bằng đạo lý chung chung, còn người-thầy-bằng-xương-bằng-thịt thì chịu muôn vàn áp lực, trong đó nhiều áp lực do chính “ta” trói “mình”, chẳng trách phát sinh lắm chuyện bi hài.

Phải chăng đã đến lúc chúng ta nhận ra rằng nhiều “đạo lý” thường coi là hiển nhiên đều đáng xem xét lại, bởi cái đạo nào dầu cao quý tới đâu mà chỉ một chiều từ trên rót xuống, nhất thành bất biến,



bắt học trò dời này sang dời khác nhằm mắt học thuộc lòng và làm theo điều mình được dạy, liệu có đủ soi sáng suốt cuộc đời người học trò từ lúc vỡ lòng tới ngày đầu bạc răng long? Và soi được thật hay không, nếu người học không tự thắp ngọn đèn của mình lên, không hiểu đạo và hành đạo bằng chính tim óc và bản lĩnh của mình? Tụng hoài bài kinh “tôn sư trọng đạo” mà không cời trói để thấy được làm thấy đúng nghĩa, để khuyến khích người học suy ngẫm về điều mình học, tìm tòi cái mới, cái khác, cái lạ kỳ, trái lẽ thông thường, không tra vấn xem tri thức phải được hiểu và dùng ra sao trong thiên biến vạn hóa của tự nhiên và xã hội để thực sự phục vụ con người, mà không tạo cho cả thầy và trò thói quen tự vạch lấy con đường học suốt đời, phải chăng là giản lược hóa cái quan hệ thầy trò thật ra phức hợp và biến chứng hơn nhiều, như chính cuộc sống là như vậy?

Phức hợp thời nay: yêu cầu xã hội ngày càng phức hợp và bất định

Cuối thế kỷ 20 đầu 21, xuất hiện nhiều phức hợp mới. Thế giới nhỏ bé lại, cạnh tranh toàn cầu không cho phép ai đứng ngoài cuộc. Nước giàu, nước đã phát triển kinh tế chính trị, phát triển đại học (ĐH) từ nhiều thế kỷ còn phải tự tra vấn, lật nhào nhiều chân lý tưởng chừng bất di bất dịch. Huống hồ nước nghèo hay còn đang chật vật thoát nghèo, nước mới du nhập chưa lâu, chưa từng tìm hiểu kỹ càng cái mô hình ĐH vốn sản sinh từ bối cảnh văn hóa, chính trị, xã hội rất khác biệt của phương Tây. Sao có thể giản lược nghĩ chỉ cần nhiều tiến, rất nhiều tiến và càng nhiều tiến càng tốt? ⁽¹⁾

Trong hội thảo tháng 10/2009 tại ĐH Hoa Sen, GS David Beanland⁽²⁾ liệt kê 10 thay đổi lớn mà ĐH ở bất kỳ quốc gia nào đều phải đổi mới: gia tăng số lượng người cần học ĐH; giảm nguồn chi từ ngân sách nhà nước cho sinh viên (SV); gia tăng các quy định về chất lượng và chuẩn mực; tiến bộ nhanh chóng và không thể tránh khỏi của thời đại thông tin; tác động của quốc tế hóa bao gồm sự phát triển thị trường SV quốc tế và sự cung ứng trải nghiệm quốc tế cho SV; cam kết tăng cường trải nghiệm học tập cho SV; không ngừng phát triển nghiên cứu khoa học trong ĐH; gia tăng cạnh tranh giữa các ĐH và tăng cường hợp tác quốc tế;

cần nhiều loại hình cơ sở vật chất khác nhau trong trường ĐH; quan hệ đối tác với cộng đồng trở thành hoạt động cốt lõi của ĐH.

Học giả khác nhấn mạnh ý khác. Song phần đông đều khẳng định xu thế thay đổi theo hướng là GDDH - trước đây là tinh hoa, là đỉnh cao dành cho thiểu số - nay trở thành nhu cầu của số đông, kể cả ở nước nghèo, gia đình nghèo. Ấy vậy mà GDDH không thể sa sút, thỏa hiệp về chất lượng; ngược lại, yêu cầu về chất lượng, chuẩn mực nay phải ở tầm quốc tế, cạnh tranh trong toàn cầu. Nước nghèo, người nghèo, eo le thay, càng phải cạnh tranh quyết liệt hơn, bởi phải lấp khoảng cách quá lâu, quá lớn và bởi trình độ học thức là con đường duy nhất thoát nghèo, cạnh tranh về tri thức là cách cạnh tranh căn cơ nhất để thực hiện mọi khát vọng tự do, tự chủ, độc lập, chủ quyền, bình đẳng, công bằng, ấm no, hạnh phúc. Thậm chí, có thể tóm gọn: học thức - và ít nhất với người trẻ, ngày càng phải coi trình độ ĐH⁽³⁾ là yêu cầu cơ bản - là không thể thiếu để cá nhân sống ra con người; đảm bảo học thức từ tế cho số đông là điều kiện thiết yếu để quốc gia tồn tại.

Tăng số lượng - mà phải tăng nhanh, không thể tăng tiệm tiến, bởi mình đang lẹt đẹt quá xa ở đằng sau, bởi nguy cơ tụt hậu vì phát triển chưa vững chắc, bởi cạnh tranh khốc liệt cả về tốc độ⁽⁴⁾ - nhưng không được giảm chất lượng, ngược lại phải không ngừng tăng và chất lượng bao hàm nhiều yếu tố phức hợp hơn. Nhà trường trong thời gian dài bằng lòng với truyền thụ tri thức qua chữ viết, qua dạy học hàn lâm. Rồi khoa học, công nghiệp phát triển, người ta hiểu tri thức “lý thuyết suông” không đủ, mà khoa học phải thực nghiệm, chuyên gia phải có kỹ năng, có tác phong, ứng xử chuyên nghiệp, phải đủ sức giải quyết vấn đề; nhà khoa học không thể thiếu năng lực quản lý ở mức độ nào đó, chí ít là để quản lý các dự án nghiên cứu, ứng dụng của mình một cách hiệu quả, cả hiệu quả khoa học và hiệu quả kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội.

Cũng tại Hội thảo của ĐH Hoa Sen, không ít người dự sững sờ, mà không cãi vào đâu được khi GS Kaiming Cheng⁽⁵⁾ đưa ra hàng loạt sự kiện chứng minh những xu thế thay đổi sâu sắc trong bối cảnh toàn cầu: sản phẩm và dịch vụ ngày càng đòi hỏi thích ứng với khách hàng

10 thay đổi lớn mà ĐH ở bất kỳ quốc gia nào đều phải đổi mới: gia tăng số lượng người cần học ĐH; giảm nguồn chi từ ngân sách nhà nước cho SV; gia tăng các quy định về chất lượng và chuẩn mực; tiến bộ nhanh chóng và không thể tránh khỏi của thời đại thông tin; tác động của quốc tế hóa; cam kết tăng cường trải nghiệm học tập cho SV; không ngừng phát triển nghiên cứu khoa học trong ĐH; gia tăng cạnh tranh giữa các ĐH và tăng cường hợp tác quốc tế; cần nhiều loại hình cơ sở vật chất khác nhau; quan hệ đối tác với cộng đồng trở thành hoạt động cốt lõi của ĐH.

thay vì đồng dạng; cạnh tranh không còn về quy mô (công ty/tổ chức lớn hay nhỏ) mà chủ yếu về sự đa dạng và về chất lượng; cả thị trường và khách hàng đều thay đổi cực nhanh; công ty vừa và nhỏ ngày càng chiếm số lượng lớn, tỉ trọng cao, với số lượng nhân viên mỗi công ty ngày càng nhỏ; người lao động tự do là xu hướng gia tăng. Tổ chức chiếm ưu thế trong xã hội công nghiệp là đơn vị lớn theo hình tháp, hướng về sản phẩm, trong khi xã hội hậu công nghiệp sẽ thiên về tổ chức nhỏ và phẳng hơn, hướng về khách hàng. Thay cho các phòng, ban cấu trúc chặt chẽ là các nhóm dự án linh hoạt hơn; ý tưởng, thiết kế không đến từ cấp trên mà từ bộ phận trực tiếp tiếp xúc với khách hàng...

Thay đổi chung dẫn đến hoạt động tại nơi làm việc cũng đổi, từ đó xuất hiện nhiều yêu cầu mới đối với người lao động. Thay vì là “phó thường dân” ở nấc thấp nhất bậc thang, người SV mới tốt nghiệp sẽ là thành viên năng động của nhóm nhỏ, thành viên dự án nhiều hơn là nhân viên chết cứng giữa bốn bức tường của một phòng, ban. Bạn trẻ đó phải biết làm việc hiệu quả trong nhóm và với đối tác ngoài nhóm, đương đầu với vấn đề thực tế, sáng tạo những giải pháp toàn diện cho những bài toán không biết trước, do đó chưa từng học cách giải. Bạn không thể chỉ đơn giản tuân thủ quy định có sẵn mà phải biết sử dụng nhiều kỹ năng khác nhau, tùy cơ ứng biến để đáp ứng mục tiêu, tự học thêm ngay trong công việc, phù hợp với yêu cầu và ngay đúng lúc công việc cần. Bạn phải biết ứng xử trong quan hệ với người khác, tự quản lý bản thân, dẫn thân lấy trách nhiệm,

▶ chấp nhận rủi ro khi mình quyết định sai, vì không còn dựa dẫm được cấp trên. Do vậy, người ta sẽ ngày càng tuyển dụng bạn không phải chỉ căn cứ vào văn bằng - bằng đó là bằng thật học thật - mà còn vì cá tính của bạn, vì năng lực ứng phó với thực tế hậu công nghiệp. Bạn không còn đơn thuần là “nguồn nhân lực”, bằng là nhân lực “trình độ cao”, cách người Việt thường dịch không chính xác “qualified human power”, thật ra là nhân lực được đào tạo tử tế. Người ta gọi bạn là người lao động có tri thức. Tất nhiên, bất định, bất an gia tăng đáng kể với sự phức hợp mới này⁽⁶⁾. Kể cả cho bạn và cho trường ĐH có sứ mạng đào tạo bạn. Nhưng giản lược hóa tình hình hoặc tránh né nó như đã điều chú ý đầu xuống cát sẽ làm cho tình thế của chúng ta về lâu dài phức tạp và xấu hơn!

Các trường ĐH đầu ở nước nào cũng không thể coi nhẹ yêu cầu quốc tế hóa, chẳng những là môi trường làm việc, đội ngũ giảng viên, nhà khoa học, mà cả trải nghiệm học tập của SV. Hiệp hội các trường cao đẳng và ĐH Mỹ (AAC&U) gần đây chính thức giao cho một nhóm công tác chuyên biệt để ra chương trình hành động đẩy mạnh học tập toàn cầu và trách nhiệm xã hội, vì kết quả nghiên cứu cho thấy SV của họ được chuẩn bị kém về hai mặt này. Họ cũng quan tâm cải tổ giáo dục tổng quát (general education), khắc phục cách hiểu sai vì quá chung chung, mơ hồ “học chỉ là học cách học”; ngược lại theo họ, giáo dục khai phóng (liberal education) phải nhằm “tác động đến đời sống nghề nghiệp, đời sống công dân và đời sống cá nhân trong một môi trường toàn cầu thay đổi nhanh, mãnh liệt”. Trường ĐH các nước tiên tiến còn phải cải tổ mạnh và sâu để đáp ứng tính phức hợp của xã hội hiện đại, hướng đi

Với những đơn vị xây dựng mới, chúng ta có thể cân nhắc để ngay từ đầu, bắt “cổ điển” theo hướng khoa, bộ môn, chuyên ngành hẹp nhắm đến ngành nghề cụ thể, rõ ràng - đến giờ ta vẫn quen thống kê số SV ra trường làm việc “đúng ngành”, trong khi thực tế hiện tại và tương lai phức hợp hơn nhiều - để chuẩn bị vừa rộng vừa sâu hơn cho người tốt nghiệp đại học thích ứng được với xã hội không ngừng biến đổi, lại biến đổi nhanh.

Việt Nam chúng ta trong thực trạng còn quá nhiều bất cập, sao có thể bằng lòng với những vấp vấp tình thế?

Càng nghèo khó càng phải đương đầu với nhiều phức hợp

Đang loay hoay, hụt hơi chuyển đổi, chạy theo yêu cầu của xã hội công nghiệp còn chưa thấy tới đâu, nước nghèo mà đang phát triển, lại phát triển kinh tế nhanh hơn phát triển khoa học, công nghệ, văn hóa gấp nhiều lần bằng bằng hoàng nghe nói về yêu cầu thời hậu công nghiệp và cũng không thể bằng quan với xu thế của thời hậu công nghiệp. Đó vừa là thách thức vừa là cơ hội; vì đối với những đơn vị xây dựng mới, chúng ta có thể cân nhắc để ngay từ đầu, bắt “cổ điển” theo hướng khoa, bộ môn, chuyên ngành hẹp nhắm đến ngành nghề cụ thể, rõ ràng - đến giờ ta vẫn quen thống kê số SV ra trường làm việc “đúng ngành”, trong khi thực tế hiện tại và tương lai phức hợp hơn nhiều - để chuẩn bị vừa rộng vừa sâu hơn cho người tốt nghiệp ĐH thích ứng được với xã hội không ngừng biến đổi, lại biến đổi nhanh. Chắc chắn phức hợp hơn; vì nhiều yêu cầu, yêu cầu lại đa dạng và linh hoạt.

Không kém đau đầu là nghịch lý giữa nguồn lực giới hạn và đòi hỏi chất lượng. Người nghèo càng cần được học - học thật, học tử tế, học trung cấp ra trung cấp, cao đẳng ra cao đẳng vì đó là điều kiện thoát nghèo cho bản thân, gia đình và góp phần thoát nghèo cho xã hội. Y tế mà chỉ lo cứu “nhà giàu đứt tay”, còn thì để mặc “ăn mày đổ ruột” là vô nhân đạo. GD mà cam tâm “tiến nào của nấy” trong cung ứng dịch vụ - bản thân khái niệm “dịch vụ”, để dịch service không nhất thiết hàm ý “mua bán”, càng không có nghĩa “mua gian bán lận”, xin mình oan cho nó! - đào tạo, chẳng những thiếu nhân bản mà còn là tự sát ở tầm cộng đồng địa phương và quốc gia.

Những năm gần đây ở các thành phố lớn nước ta, trường phổ thông cả công lập và ngoài công lập trở nên đa dạng hơn, với điều kiện vật chất, sĩ số (là những điều kiện cần, nhưng chưa đủ để bảo đảm chất lượng) và mức học phí cách biệt nhau. Đó là thuận theo dòng chảy tồn tại khác biệt và phức hợp, hay là giải pháp giản lược đến mức nguy hiểm cho nghịch lý: lấy tiền đâu để bảo đảm cả số lượng

và chất lượng GD ngày càng phải tăng trong hoàn cảnh ngân sách quốc gia bất cập? Đa dạng hóa chỉ có ý nghĩa tích cực nếu chúng ta bảo đảm được mặt bằng chất lượng của toàn hệ thống ở mức chấp nhận được và bảo đảm công bằng cơ hội tuyển sinh; những trường học có chất lượng vượt trội sẽ có yêu cầu cao hơn mặt bằng chung đối với người học, về học lực hay học phí, hoặc cả hai. Nói thì đơn giản, làm được thật phức hợp hơn nhiều.

Còn phương án trường công tốt cho mọi người và trường tư cho người “đủ khả năng chi trả”? Một số người khuyến cáo giải pháp này, chủ yếu dựa trên thực tế của các nước phát triển giàu hơn ta nhiều và đã đi trước ta vài thế kỷ. Ở đó, tuyệt đại bộ phận trường phổ thông, ĐH là trường công và hầu hết trường công đều có chất lượng. Nhưng với sự phát triển ĐH của nước đi sau, không thể chỉ bằng ngân sách nhà nước và quản lý tập trung mà kiểm soát nổi đâu là số hay chất lượng.

Tuy được khuyến cáo từ những học giả uy tín đã tiến hành nghiên cứu công phu, song ý tưởng về “phân tầng ĐH” dễ bị vận dụng tùy tiện, tác hại như con dao hai lưỡi. Chừng mực nào đó, có vẻ như nó cho phép tính đến hiện trạng yếu kém của nhiều trường ĐH, đa dạng hóa yêu cầu về chức năng, nhiệm vụ chính của từng loại trường để nhiệm vụ khả thi hơn, để nhà nước tập trung nguồn lực cho vài ba ĐH được chọn làm ĐH “đẳng cấp”. Nhưng nguy cơ - mà thực tế đang bày ra quá rõ - là nó tạo lý cơ cho sự buông lỏng do “đa chuẩn mực”. Dung dưỡng trường chất lượng kém (đầu đó là trường tư hay trường công lập “địa phương”, học phí thấp hay cao cũng chưa phải là điều quan trọng nhất ở đây), suy ra là tàn nhẫn với người nghèo. Bởi công bằng cơ hội là ảo tưởng, ở nước giàu cũng như nước nghèo, kể cả khi thi cử nghiêm minh. Con nhà nghèo (không chỉ nghèo tiền bạc mà còn nghèo thông tin, thiếu hiểu biết và kinh nghiệm để chọn đúng ngành, bậc học phù hợp, hiểu rõ “luật chơi” trong thi cử, lượng giá độ tin cậy của thông tin...) bị thiệt thòi ngay từ cơ hội tới trường, điều kiện sống và học tập từ cấp học thấp nhất; nên thang bậc giàu nghèo ở xã hội nào cũng được tái sản xuất trong hệ thống GD dựa trên sự xứng đáng về sức học và phẩm hạnh. Rốt cuộc,

(Xem tiếp tr.72)



Tướng tiên phong trong hội nhập tri thức

Chuyên gia giáo dục Giản Tư Trung, Chủ tịch sáng lập Tổ chức Giáo dục PACE, là nhân vật quen thuộc của truyền thông Việt Nam trong những năm gần đây với nhiều câu chuyện thú vị về giáo dục, về quản trị, kinh doanh, hội nhập... Cuộc trò chuyện đầu năm mới này tập trung vào một chủ đề quan trọng: SÁCH, mà ông không ngần ngại gọi là "tướng tiên phong trong công cuộc hội nhập tri thức" của người Việt.



■ Ông Giản Tư Trung

Nhanh nhất, dễ nhất, rẻ nhất

• *Hội nhập, sánh vai, đua tranh... là những từ ông thường đề cập khi xuất hiện trên báo chí. Theo ông Việt Nam chúng ta nên bắt đầu từ đâu?*

Khi nói đến hội nhập thế giới, nói đến tinh thần đua tranh, thì điều quan trọng đầu tiên nhất phải nói đến là hội nhập về tri thức, đua tranh về tri thức. Mà một trong những con đường dễ nhất, rẻ nhất và nhanh nhất để hội nhập về tri thức là sách. Bởi vì sách là công cụ tốt nhất để kéo Việt Nam gần hơn với thế giới. Thử hỏi có bao nhiêu người dân Việt Nam có đủ tiền để ra với thế giới, bao nhiêu người dân có tiền để du học, bao nhiêu bộ óc vĩ đại của thế giới có thể đến Việt Nam, mà nếu có thì bao nhiêu người Việt có cơ hội được gặp họ... Nhưng thông qua sách, đại đa số người dân, kể cả người nghèo, đều có thể có đủ điều kiện để tiếp cận được với những đỉnh cao tri thức, tiếp cận được với những bộ óc vĩ đại của thế giới trong tất cả mọi ngành nghề, mọi lĩnh vực. Sách, do vậy, nên là, phải là "tướng tiên phong" trong công cuộc hội nhập về tri thức của người Việt Nam.

• *Ông có thể chia sẻ một câu chuyện nào đó trên thế giới về hội nhập bằng sách mà ông tâm đắc?*

Nước Nhật là ví dụ rất thú vị về đọc sách. Trước khi Minh Trị thực hiện cuộc canh tân hơn 100 năm trước đây, Nhật

Bản cũng như nhiều nước khác thời: nghèo, lạc hậu và hầu như cũng ít ai đọc sách. Khi Minh Trị tiến hành cuộc canh tân đất nước, họ đặt ra mục tiêu trở thành quốc gia dẫn đầu thế giới và nói rằng, "rời khỏi châu Á", "nước Nhật không thuộc về châu Á" (dù nước Nhật nằm ở châu Á). Nghĩa là Nhật Bản đã xác định phương Tây làm "mức xà" để đua tranh và vượt qua mà không thêm quan tâm tới các nước châu Á khác, vì lúc đó có nhất châu Á thì cũng chẳng là gì của thế giới. Một trong những người khởi xướng chủ trương này là Fukuzawa Yukichi, nhà khai sáng và là nhà giáo dục vĩ đại của

Thực hiện khẩu hiệu "Hòa thần dương khí", tức là "tinh thần Nhật Bản và tinh hoa phương Tây", Nhật Bản đã tổ chức dịch thuật hầu hết những cuốn sách tinh hoa của thế giới ra tiếng Nhật và phủ đều lên toàn bộ quốc dân của mình. Khi toàn nước Nhật được khơi gợi cảm hứng, tinh thần đua tranh với phương Tây, lập tức bất cứ người Nhật nào cũng mong muốn có năng lực để tham gia vào cuộc đua tranh đó... Mỗi cuốn sách tinh hoa khi chưa dịch xong thì người ta đã chờ đợi để giành lấy nó, mua nó và đọc bằng được với tất cả sự khát khao ghê gớm.

nước Nhật (người được in hình lên tờ 10.000 yên, tờ giấy bạc có mệnh giá lớn nhất Nhật Bản hiện nay).

Để làm được điều đó, Nhật Bản đưa ra khẩu hiệu "Hòa thần dương khí", tức là "tinh thần Nhật Bản và tinh hoa phương Tây", phải chấn hưng tinh thần dân tộc của nước Nhật và "lột sạch" tinh hoa của phương Tây mang về "xài". Thực hiện chủ trương này, họ đã tổ chức dịch thuật hầu hết những cuốn sách tinh hoa của thế giới ra tiếng Nhật và phủ đều lên toàn bộ quốc dân của mình. Khi toàn nước Nhật được khơi gợi cảm hứng, tinh thần đua tranh với phương Tây, lập tức bất cứ người Nhật nào cũng mong muốn có năng lực để tham gia vào cuộc đua tranh đó, mà muốn có năng lực đua tranh thì phải học, mà học thì phải học gì: tinh hoa của phương Tây. Tức là học tinh hoa của phương Tây để có năng lực cạnh tranh sòng phẳng với phương Tây. Nhật là quốc gia có rất ít người đoạt giải Nobel, nhưng về mặt khoa học công nghệ thì hàng đầu thế giới. Họ có khả năng sử dụng, ứng dụng rất hiệu quả tri thức của các chủ nhân giải Nobel và những bộ óc vĩ đại khác trong lịch sử thế giới. Mỗi cuốn sách tinh hoa khi chưa dịch xong thì người ta đã chờ đợi để giành lấy nó, mua nó và đọc bằng được với tất cả sự khát khao ghê gớm. Có những cuốn sách như *Bản về tự do* số phát hành lên tới vài triệu bản

▶ trong khi dân Nhật hồi đó chỉ khoảng 40 triệu người.

• Theo ông người Việt Nam có thể học hỏi được gì từ câu chuyện thú vị này?

Tại sao đa số người Nhật lại có khát vọng đọc ghê gớm như vậy? Điều này phải đi từ động cơ đọc. Động cơ đó xuất phát từ khát vọng dân tộc. Từ khát vọng chung của cả dân tộc mới tạo ra khát vọng đua tranh của mỗi người dân. Từ khát vọng đua tranh sẽ dẫn tới khát vọng học, rồi từ khát vọng học mới tạo ra khát vọng đọc.

Tôi nghĩ, tinh thần quan trọng nhất của người Việt trong thời đại ngày nay, như đã nói ở trên, không thể là cái gì khác mà phải là tinh thần đua tranh, khát vọng sánh vai. Khi đã xác định được rõ ràng tâm thế đó của cả dân tộc, tự khắc mỗi người dân sẽ nảy sinh khát vọng và từ đó mới dẫn đến những hành động tương xứng với khát vọng của mình.

Nói sách đắt là xúc phạm tri thức

• Vai trò của sách quan trọng như vậy nhưng hình như ở nước ta sự đọc vẫn còn chưa được coi trọng, một bằng chứng là ít khi thấy người Việt cầm trên tay cuốn sách, tờ báo, một hình ảnh rất dễ gặp ở nước ngoài hoặc người nước ngoài đến Việt Nam?

Không cần đến các nghiên cứu, chỉ bằng quan sát, ai cũng nhìn thấy được là so với nhiều nước khác, người Việt mình đọc sách ít hơn (kể cả sách in và sách trên mạng), văn hóa đọc của mình chưa phát triển bằng nhiều nước khác. Nói về văn hóa đọc thì có nhiều nguyên nhân. Thứ nhất, có thể người Việt Nam không có thói quen đọc sách trong một thời gian dài do chúng ta thiếu sách và do chưa có nhiều sách hay. Thứ hai, đọc có nhiều mục đích, đọc để học và đọc để giải trí, nhưng đa số còn chưa nghĩ là cần phải nâng cao năng lực bằng tri thức (sách), mà chủ yếu là bằng kinh nghiệm.

Giờ thì tình hình đã khác, nhiều sách hay, phong phú, đa dạng, đủ mọi lĩnh vực. Có thể nói chưa bao giờ ở Việt Nam sách lại nhiều như bây giờ. Từ chỗ ít có cái để đọc, người Việt lại rơi vào tình trạng không biết phải chọn, phải đọc sách nào trong một biển sách mênh mông.

Một sự thật buồn lòng là có những tựa sách tuyệt vời xuất bản hàng triệu, hàng vạn bản ở các nước khác, khi vào Việt

Nam, với bao nhiêu thời gian, công sức dịch, phát hành, nhưng chỉ bán được vài nghìn bản. Ta hay nói là ít đọc là vì ngày nay nghe nhìn lấn lướt, nhưng ở các nước khác, phương tiện nghe nhìn và Internet còn phát triển hơn ta nhiều, song vai trò của sách vẫn không thể thay thế được, nhất là sách in.

• Cùng sáng lập ra "SachHay.com" và "Thư viện Online", những ý tưởng hết sức thú vị và mang đầy ý nghĩa phụng sự xã hội, phải chăng ông đang quyết tâm kéo người Việt trở lại với sách?

Đây thực ra là những dự án về giáo dục, mà mục tiêu cuối cùng của giáo dục là thay đổi con người và phát triển con người. Để làm được điều đó thì phải tạo nhiều cơ hội để mọi người dễ tiếp cận với tri thức, mà một trong những công cụ tốt nhất là sách và thông qua Internet. Khởi thủy của SachHay.com là blog sách của cá nhân, mình thấy cuốn sách nào hay thì đưa lên để người quen có thể biết và tìm đọc. Nhưng một mình mình đọc và giới thiệu thì không được bao nhiêu. Tại sao mình không kêu gọi mọi người cùng làm. Bản tính của con người là chia sẻ, nhất là chia sẻ tri thức, khi người ta đọc được cái gì hay thì đều có nhu cầu chia sẻ.

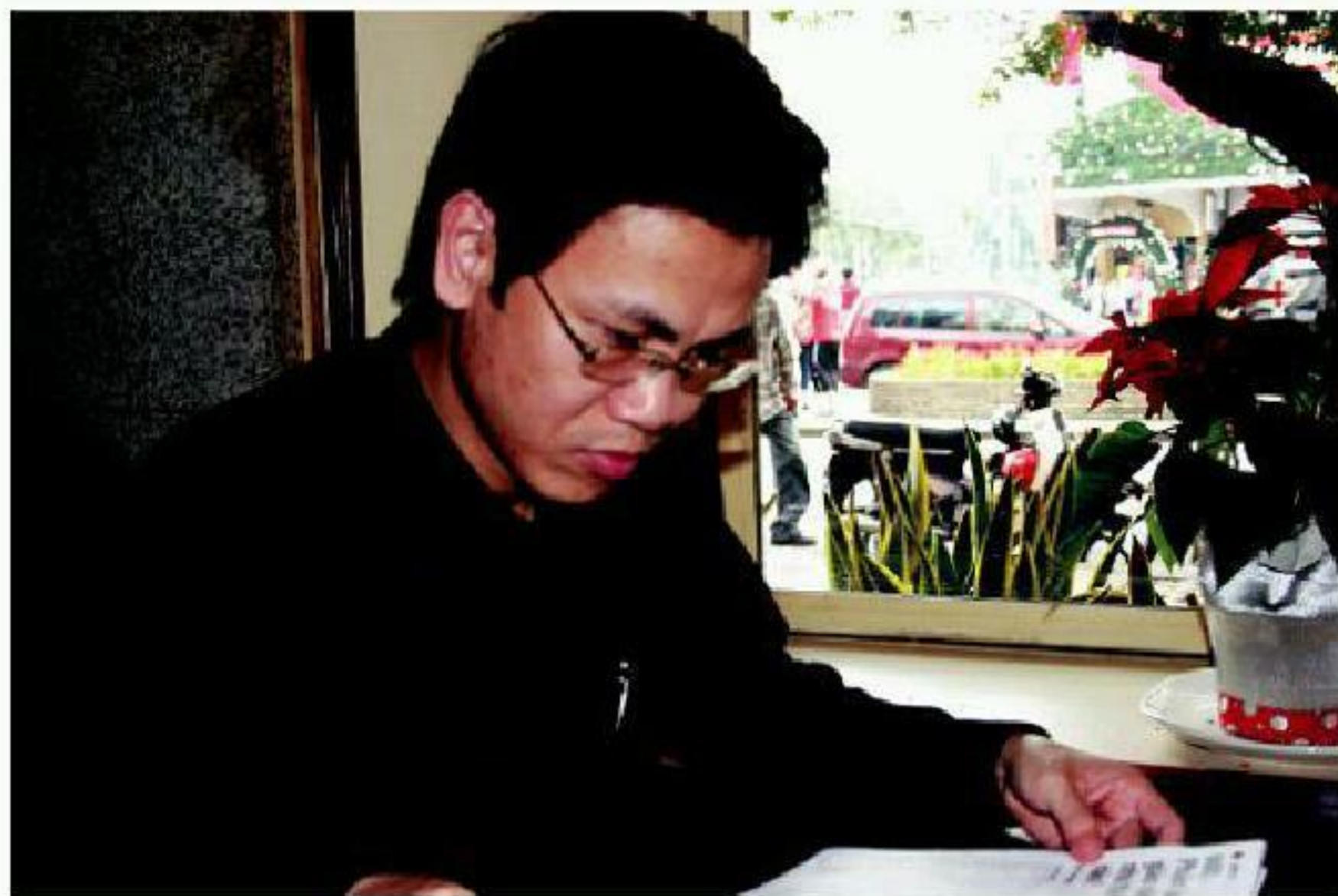
Vậy là tôi mời một số chuyên gia và học giả cùng làm như mình và sau đó lan tỏa ra ngoài xã hội. Từ một thư phòng của cá nhân trên mạng, hiện nay đã có 1,7 vạn thư phòng như vậy. SachHay.com đã trở thành một không gian thú vị của những người mê sách, là tạp chí online về sách

"Một cuốn sách có thể làm thay đổi cả cuộc đời của một con người, thay đổi cả một doanh nghiệp, thậm chí thay đổi cả xã hội... mà giá của nó nhiều khi chỉ bằng... tô phở. Nói cách khác, nếu bớt đi chỉ một tô phở, người ta có thể mời được một người thầy vĩ đại của thế giới (sách) về tận giường ngủ, để dạy cho mình ngay cả lúc nửa đêm, gà gáy".

có thể nói là lớn nhất bây giờ, với hàng chục nghìn thành viên. Thành viên sáng lập SachHay.com có tới gần trăm người, đa số là các học giả, trong đó có 5 thành viên thường trực gồm GS. Chu Hào, nhà nghiên cứu triết học Bùi Văn Nam Sơn, nhà văn Nguyễn Ngọc, TS. Quách Thu Nguyệt và tôi.

• Tên gọi của "tạp chí online" này là "Sách hay". Lấy gì để khẳng định sách ở đây là "hay", nhất là trong bối cảnh ai cũng có thể tung sách lên mạng được và không phải ai cũng có thiện chí?

SachHay.com được chia thành 3 tầng. Tầng thứ nhất là tầng đại chúng, nghĩa là ai cũng có thể giới thiệu sách. Tầng thứ hai là sách do các cá nhân là chuyên gia có uy tín giới thiệu. Tầng thứ ba là các tù sách chuyên đề do các hội đồng chuyên gia thẩm định và giới thiệu. Hội đồng chuyên gia là những chuyên gia hàng đầu mà nói tên thì ai cũng biết. Ví dụ chúng



tôi thành lập một nhóm gồm 9 đến 10 chuyên gia tên tuổi để giới thiệu “tủ sách doanh tri”; mời 5 đến 6 nhạc sĩ tên tuổi để giới thiệu tủ sách âm nhạc... Chúng tôi đang có kế hoạch “Trăm từ”, tức là trong mấy năm tới, thành lập 100 tủ sách về 100 lĩnh vực khác nhau, đến nay đã làm được 6 - 7 từ rồi. Tóm lại, SachHay.com sẽ là một “màng lọc” về sách với những tiêu chí và nguyên tắc rõ ràng.

• *Đúng là một ý tưởng hay và một kết quả tuyệt vời, tuy nhiên, không phải ai ở Việt Nam cũng có thể kết nối và sử dụng Internet, mà những người đó thường là nghèo, thiết thời nhưng lại rất cần sách?*

Đúng vậy. Hiện mới chỉ có 25% dân số Việt Nam truy cập Internet. Do vậy để đưa sách đến với những người thiết thời, chúng tôi có dự án OneBook (Một cuốn sách). Tại sao lại là 1, chứ không phải là 2 hay là 10? Nó có thú vị ở chỗ chúng tôi muốn nhật nhanh những gì nhỏ nhất, cụ thể là kêu gọi mỗi người dân Việt Nam hãy gửi tặng ít nhất 1 cuốn sách (sách hay) cho đồng bào “vùng khó”. Hiện chúng tôi chia ra 7 “vùng khó” về tri thức gồm: bà con vùng sâu vùng xa, chiến sĩ biên giới hải đảo, trẻ em đường phố, phạm nhân nhà tù, công nhân lao động nghèo, sinh viên nghèo và người dân vùng thiên tai. Đến nay đã tặng được hơn 20 vạn cuốn sách cho nhiều đối tượng khác nhau. Đặc biệt chúng tôi đã thành lập được 6 thư viện cho 6 nhà tù ở cả 3 miền của đất nước, với hàng ngàn cuốn sách cho mỗi thư viện. Không dừng lại ở đó, chúng tôi sẽ tiếp tục phối hợp, giúp các trại giam thành lập các câu lạc bộ đọc sách trong tù, rồi cùng ban quản lý trại giam vận động người nhà phạm nhân khi vào thăm nuôi thì tặng 1 cuốn sách... Làm sao để biến nhà tù không chỉ là nơi giam giữ và trừng phạt con người, mà còn là nơi giáo dục và cải tạo con người. Nói cách khác, nhà tù không chỉ là trại giam, mà còn là một trường học, một trường học đặc biệt, là một trong những nơi cần sách nhất trong xã hội.

• *Nhiều người cho rằng giá sách hiện vẫn còn đắt. Ông nghĩ sao về vấn đề này?*

Điều này rõ ràng là cần phải được nhận thức lại. Nói sách đắt là xúc phạm tri thức. Nói giá sách hơi cao thì còn có thể, nhưng đắt với cao là hai chuyện khác nhau. Cao là so với mức sống của đại đa số người dân, đặc biệt là người nghèo. Chứ còn sách là rẻ. Trong tất cả mọi hàng

hóa dịch vụ hiện nay thì sách là một trong những hàng hóa dịch vụ rẻ nhất. Rẻ là vì những gì mình bỏ ra và những gì mình thu về chênh lệch nhau quá. Một cuốn sách có thể làm thay đổi cả cuộc đời của một con người, một cuốn sách có thể làm thay đổi cả một doanh nghiệp, thậm chí cả xã hội... mà giá của nó nhiều khi chỉ bằng... tô phở. Nói cách khác, nếu bớt đi chỉ một tô phở, người ta có thể mời được một người thầy vĩ đại của thế giới (sách) về tận giường ngủ, để dạy cho mình ngay cả lúc nửa đêm, gà gáy. Cho nên có thể nói giá sách cao nhưng mà rẻ, chứ không được phép nói là sách đắt.

Tết đọc sách của người Việt

• *Có một số lần ông đã đề cập đến một ngày đọc sách của người Việt. Ông vui lòng cho biết rõ hơn về ý tưởng này?*

Thế giới đã có “Ngày sách thế giới 23/4”, trong ngày này người ta tổ chức nhiều hoạt động hay lắm. Chúng ta đã có nhiều ngày trong năm, nhưng có một ngày cực kỳ có giá trị, có ý nghĩa đối với người Việt mình, nhất là trong thời đại hội nhập hiện nay, thì chưa thấy có. Đó là ngày “Tết đọc sách”, ngày toàn dân đọc sách. Thực ra, đó là “ngày dân trí” thì đúng hơn, là ngày để mỗi người dân tự nhắc nhở mình về dân trí của chính mình, của gia đình mình, của cơ quan mình và của cả dân tộc mình. Mỗi năm, hướng đến ngày đó, trên các phương tiện truyền thông đại chúng sẽ có hàng trăm, hàng ngàn cuốn sách giá trị về tất cả mọi ngành nghề lĩnh vực sẽ được nhắc đến, mổ xẻ, bàn bạc... Cũng trong ngày đó người ta có thể tặng sách cho nhau, như Tết Trung thu người ta tặng bánh Trung thu, như Tết cổ truyền thì tặng quà có chai rượu...

• *Theo ông, nếu có một “ngày đọc sách” hoặc “Tết đọc sách” thì thời gian nào là phù hợp?*

Có thể lấy ngày 23/4 để kết hợp với thế giới luôn. Hoặc có thể lấy nguyên Tết cổ truyền làm “Tết đọc sách” để giảm bớt ăn nhậu lu bù và thay bớt những món quà ngày Tết (chủ yếu là rượu) bằng những cuốn sách hay. Nếu được như vậy, những ngày Tết sẽ vừa là Tết gia đình, vừa là Tết đọc sách. Khi đó mỗi người sẽ được sống trong không khí đầm ấm của gia đình, trong không khí vui tươi của lễ hội và cả không khí trí tuệ, tâm hồn của sách nữa. Sẽ rất tuyệt vời nếu nhà nhà, người người

“Có thể lấy nguyên Tết cổ truyền làm “Tết đọc sách” để giảm bớt ăn nhậu lu bù và thay bớt những món quà ngày Tết (chủ yếu là rượu) bằng những cuốn sách hay. Nếu được như vậy, những ngày Tết sẽ vừa là Tết gia đình, vừa là Tết đọc sách. Khi đó mỗi người sẽ được sống trong không khí đầm ấm của gia đình, trong không khí vui tươi của lễ hội và cả không khí trí tuệ và tâm hồn của sách nữa. Sẽ rất tuyệt vời nếu nhà nhà, người người đều có nghĩ đến sách, chia sẻ về sách, chọn sách, tặng sách, hay đọc sách trong những ngày mở đầu của một năm mới!”

đều có nghĩ đến sách, chia sẻ về sách, chọn sách, tặng sách, hay đọc sách trong những ngày mở đầu của một năm mới!

Nhiều người nói rằng, tặng thì tặng thế thôi, có đọc đâu. Không sao! Trước hết cứ có sách và cầm sách cái đã, không đọc được nhiều thì đọc được ít, thậm chí mình không đọc thì con em, người thân của mình đọc, hay cho bạn bè mượn đọc. Trong mỗi nhà nên có 3 cái tủ (dù rất nhỏ): cái tủ thuốc cho sức khỏe, cái tủ rượu nói về sự thịnh vượng và cái tủ sách tượng trưng cho sự giàu có của tri thức.

• *Một câu hỏi riêng tư, ông thường làm gì trong mấy ngày Tết?*

Mấy ngày Tết quý giá thường là tôi sẽ dành thời gian cho gia đình. Tôi rất thích đọc báo Xuân vì có nhiều bài đáng đọc. Và khi đi đâu đó thì tôi sẽ tranh thủ “nhâm nhi” một vài cuốn sách.

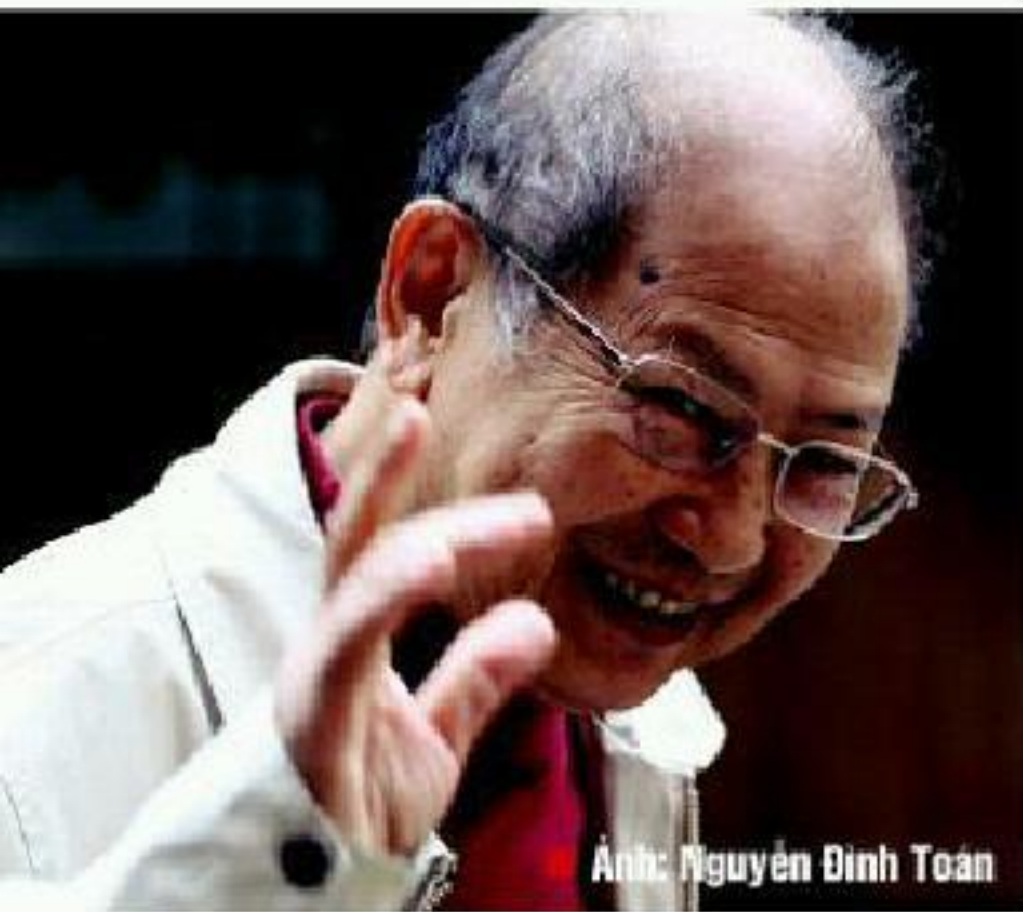
• *Nếu có chia sẻ với độc giả về sự đọc trong bối cảnh ai cũng bận rộn và kêu rằng không có thời gian để đọc, ông sẽ nói...*

Không bao giờ thiếu thời gian cho những việc quan trọng. Nếu mình xem sự đọc và sự học là quan trọng (và đúng là quan trọng thật), thì chắc chắn mình sẽ không thiếu thời gian dành cho nó. Tôi nghĩ, nếu với mong muốn hội nhập, với tinh thần đua tranh và với khát vọng sánh vai, thì người Việt nào cũng muốn đọc, nhất là đọc sách, đọc bất cứ những thứ mình thích, đặc biệt là đọc những gì mình cần, đọc bất cứ lúc nào, ở bất cứ đâu mình có thể.

• *Xin trân trọng cảm ơn ông!*

BÙI TIỀN DŨNG thực hiện

Cần tính đến việc thay đổi hệ thống giáo dục phổ thông



Ảnh: Nguyễn Đình Toán

PHẠM TOÀN

Đố bạn biết: có bao nhiêu luật chính tả ghi ngữ âm tiếng Việt?

Câu hỏi này gây lúng túng cho không ít người. Nhiều người bị hỏi nhưng chẳng trả lời. Nhiều người không biết. Nhiều người không để ý. Nhiều người ngờ ngợ, không dám nói. Lâu nay mấy ai để ý chuyện “vật vánh” đó!

Việc ghi âm tiếng Việt chỉ tuân thủ có một luật chính tả và ba ngoại lệ thôi. Đơn giản quá chăng?

Với các ngôn ngữ có biến hóa hình thái thì hệ thay nghĩa là thay cả cách ghi. Nó bắt buộc người học phải đạt tới một trình độ cú pháp nào đó thì mới viết đúng chính tả. Bao lâu thì học xong cú pháp, khi chính người Pháp vẫn nói vui rằng “các ngoại lệ cú pháp tạo thành một điều luật”?!

Học sinh nói ngôn ngữ Ấn - Âu cần học ít nhất 5 năm mới tạm “sạch” về chính tả. Người học tiếng Trung tuy chỉ cần học thuộc lòng mặt chữ là được, thế nhưng học bao lâu để nhớ và nhớ bao nhiêu nghìn chữ là đủ? Học tiếng Nhật còn khó hơn nữa: người Nhật Bản đã vào

đời lúc nào cũng kè kè cuốn từ điển để tra cứu cách ghi chính tiếng mẹ đẻ của mình!

Ấy thế mà tiếng Việt lại chỉ có một luật chính tả và ba ngoại lệ! Đây là luật duy nhất bao trùm tất cả: *nghe thế nào, phát ra thế nào, ghi như thế*. Một người Nam Bộ phát âm chuẩn: [tổ] [quốc] sẽ ghi đúng là *tổ quốc*; còn một người phát âm sai thành [tổ] [guốc] vẫn cứ có quyền ghi là *tổ guốc*.

Một người Bắc Bộ phát âm chuẩn: [hà] [nội] sẽ ghi đúng là *Hà Nội*; còn một người phát âm sai [hà] [lội] vẫn cứ có quyền ghi là *Hà Lội*.

Còn khi học ở nhà trường, khi chúng ta yêu cầu và rèn luyện cho cả giáo viên lẫn học sinh phát âm đúng [tổ] [quốc] và [hà] [nội], thì mọi người đều nói đúng và ghi đúng - đơn giản vậy thôi.

Ngoài điều luật ấy, tạm đặt tên là *luật ngữ âm* hoặc *luật ghi theo ngữ âm*, cách ghi tiếng Việt còn có ba ngoại lệ. Ngoại lệ thứ nhất: âm [k] đứng trước [e], [ê] và [i] thì ghi bằng con chữ *k* thành *ke*, *kê*, *ki*. Ngoại lệ thứ nhất này được áp dụng mở rộng sang *ghe*, *ghê*, *ghi* và *nghe*, *nghe*, *nghi*. Mở rộng ngoại lệ ghi âm [k] này sang tiếng có phần vẫn có âm đệm như [wa], [we], [wê], [wơ], [wy] thì được ghi bằng con chữ *q* và âm đệm [w] ghi bằng con chữ *u* và ta có *qua*, *que*, *quê*, *quơ*, *quy*. Dĩ nhiên, mở rộng ra, ta cũng sẽ có *quan*, *quang*, *quần*, *quanh*... vì đều là trường hợp âm đầu [k] đứng trước vẫn có âm đệm [wan], [wang], [wăn], [wanh]... Ngoại lệ này chỉ cần *dẫn dờ* người học và sau vài ba lần áp dụng tất cả học sinh lớp một đều thành thạo.

Ngoại lệ thứ hai: âm [z] tùy theo nghĩa của từ mà có khi ghi bằng chữ *d* như trong *da thịt*, khi ghi bằng chữ *r* như trong *đi ra đi vô*, khi ghi bằng chữ *gi* như trong *gia*

tộc, *giá trị*. Đây là sự phân biệt rất tinh tế của các nhà ngữ âm học (các cụ đạo) khi lần đầu tiên các vị đó ghi âm tiếng Việt cho chúng ta dùng như ngày nay. Đối xử với ngoại lệ ghi âm này như sau: người lớn khi ngờ ngợ cách ghi tiếng có âm [z] thì tra từ điển, trẻ em cũng có quyền tra từ điển và ở lớp học, cuốn “từ điển sống” sẵn đó chính là giáo viên. Khi viết đến tiếng có âm [z], ta cho trẻ em quyền hỏi giáo viên cách ghi. Đơn giản vậy thôi.

Ngoại lệ thứ ba cũng liên quan đến luật ghi theo ngữ âm, nhưng đây là ghi nguyên âm đôi [iê], [uô], [ươ]. Khi nào tiếng có âm cuối khép lại thì ghi bằng *iê*, *uô* và *ươ*, thí dụ: *Điện Biên*, *luống cuống*, *tưởng tượng*. Trái lại, nếu tiếng không có âm cuối, thì ghi bằng *ia*, *ua*, *ư*, thí dụ: *bia đá*, *vua chúa*, *lừa thừa*...

Ta nên sử dụng ưu thế học tiếng Việt đó như thế nào? Trước hết, cần biết cách tổ chức cho trẻ em *tự phân tích ngữ âm và tự ghi âm tiếng Việt* ngay từ lớp một theo phương pháp Công nghệ Giáo dục. Theo cách này, chỉ cần từ 5 đến 7 tháng là các em đọc thông viết thạo chắc chắn.

Nếu ta tiếp tục tổ chức lại việc học tiếng Việt ở các lớp trên, cũng theo phương pháp Công nghệ Giáo dục, chắc chắn ta sẽ rút ngắn được thời gian học tiếng Việt và như vậy cũng có thể rút ngắn được thời gian học ở trường phổ thông nói

Bản thân nền giáo dục cần phải phục vụ bằng được công cuộc hiện đại hóa của Việt Nam. Rút ngắn hai năm để từ 12 năm chỉ còn 10 năm là một cách tiết kiệm thời gian, cũng chính là một tiêu chuẩn của hiện đại hóa.





■ Ảnh: Ngọc Minh

chung. Lập luận một cách đơn giản: trẻ em Việt Nam học tiếng Việt dễ hơn trẻ em các nước tiếng nước họ nhiều lần; vậy thì, hà cớ gì ta vẫn cần một hệ phổ thông kéo dài những 12 năm như của họ?

Nhưng, việc thay đổi hệ thống mà chỉ dựa trên lập luận về tiếng Việt như là một điều *thuận lợi trời cho* người Việt Nam so với tất cả các dân tộc khác, thì đó mới chỉ là một lý lẽ. Chúng ta còn cần thay đổi hệ thống giáo dục vì *bản thân nó* và theo cách thức *phù hợp với chính nó*.

Bản thân nền giáo dục cần phải phục vụ bằng được công cuộc hiện đại hóa của Việt Nam. Rút ngắn hai năm để từ 12 năm chỉ còn 10 năm là một cách tiết kiệm thời

gian, cũng chính là một tiêu chuẩn của hiện đại hóa. Thế nhưng, trong 10 năm còn lại đó, còn phải thay đổi cách dạy và cách học, sao cho học ít đi song chất lượng lại cao lên nhiều nữa, sao cho năng lực chi phí bớt đi nhưng cả người dạy và người học đều giỏi lên nhiều nữa, đó mới là yêu cầu nữa của hiện đại hóa. Đó cũng là nội dung của *thay đổi hệ thống*.

Hệ thống mới trước hết phải có một bậc học làm nền tảng, bậc giáo dục phổ thông cơ sở bắt buộc cho toàn dân. Bậc học đó trong hệ thống mới nên là 6 năm. Trải qua 6 năm đầu đời sống nhà trường, một thiếu niên Việt Nam phải *học được phương pháp học* rồi sẽ dùng cả đời. Ta

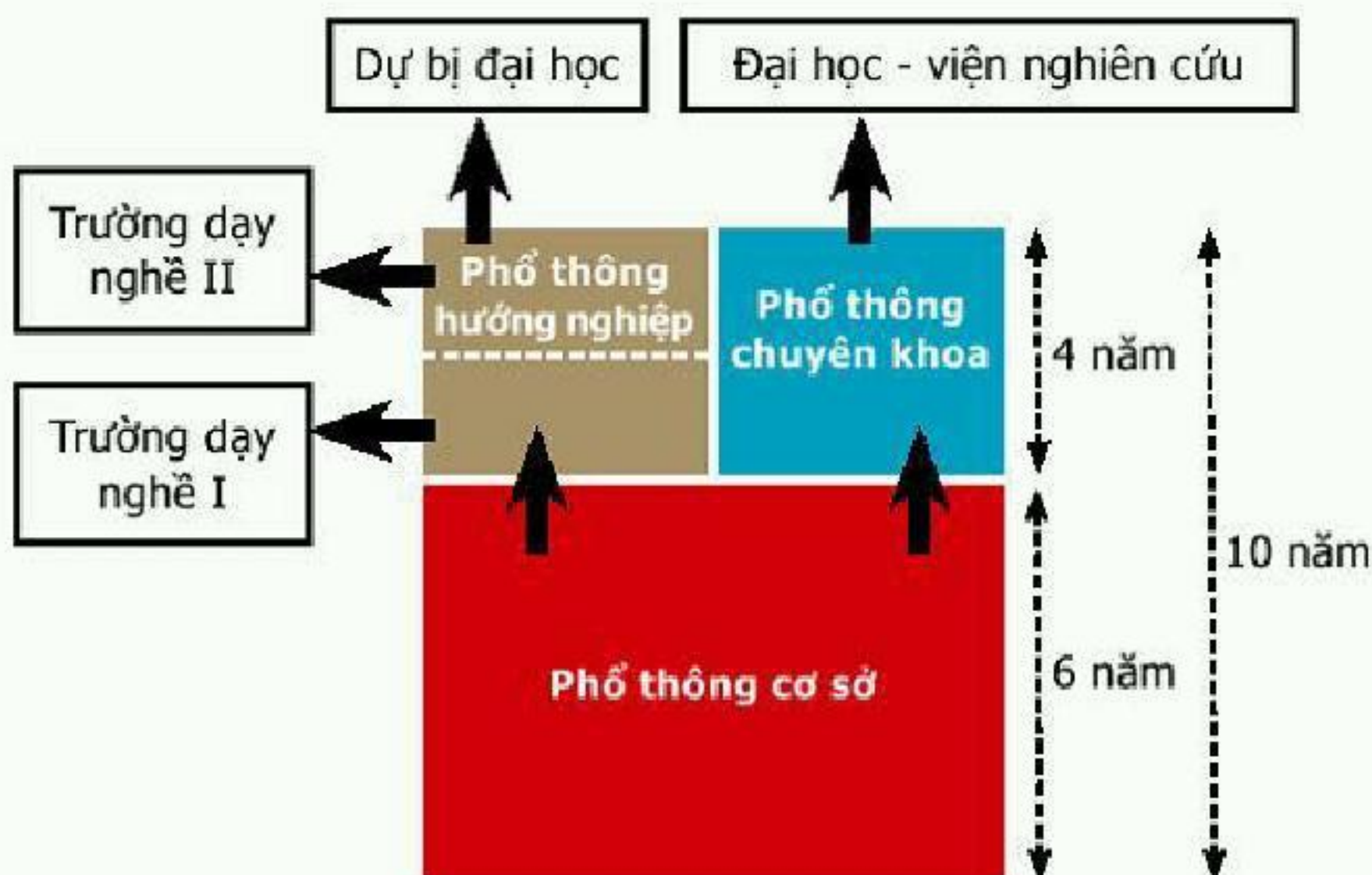
Trẻ em Việt Nam học tiếng Việt dễ hơn trẻ em các nước tiếng nước họ nhiều lần; vậy thì, hà cớ gì ta vẫn cần một hệ phổ thông kéo dài những 12 năm như của họ? Nhưng, việc thay đổi hệ thống mà chỉ dựa trên lập luận về tiếng Việt như là một điều *thuận lợi trời cho* người Việt Nam so với tất cả các dân tộc khác, thì đó mới chỉ là một lý lẽ. Chúng ta còn cần thay đổi hệ thống giáo dục vì *bản thân nó* và theo cách thức *phù hợp với chính nó*.

sẽ gọi nhiệm vụ của bậc học cơ sở này là *bậc chiếm lĩnh phương pháp*. Cái “*phương pháp*” ở đây không phải là “*cách dạy*” của giáo viên; *phương pháp* chính là *nguyên lý tồn tại của cái nội dung học*.

Bậc phổ thông cơ sở này khác với bậc tiểu học xưa. Mục tiêu của bậc tiểu học xưa cao thấp gì thì cũng chỉ là “*ba R*”: đọc (Reading), viết (Writing), tính toán (Arithmetic). Bậc phổ thông cơ sở sẽ phải đem đến cho thiếu niên một hành trang vào đời khác hẳn: một lối sống có lý tưởng, một tư duy logic, một ngữ pháp nghệ thuật, một kỹ năng hoạt động ngôn ngữ hiện đại, một năng lực ngoại ngữ để hội nhập được với nền văn minh đương thời, một phương pháp khảo sát và nghiên cứu các môn khoa học tự nhiên và xã hội.

Cái năng lực cơ bản được tạo ra ở bậc phổ thông cơ sở đó sẽ giúp người thiếu niên học lên bậc cao hơn theo các định hướng khác nhau: lên bậc *phổ thông hướng nghiệp* và lên bậc *phổ thông chuyên khoa*. Ở hai bậc học này, người học sẽ có *cách học tập* khác hẳn: một cách học *hành dụng* để đi vào trường dạy nghề và một cách học *nghiên cứu* để đi vào bậc đại học.

Một sơ đồ diễn tả như sau tóm tắt những điều đề xuất xoay quanh việc *thay đổi hệ thống* trong cuộc cải cách giáo dục sắp diễn ra - một cuộc *cải cách đích thực* thay vì một cuộc *chữa sách giáo khoa* qua loa, tầm tạt. ■



Ba vị trưởng lão của nền giáo dục Việt Nam hiện đại



PGS.TS TRẦN HỮU TÁ

Sự nghiệp của ba thầy đều lớn. Đóng góp của ba thầy cho dân cho nước thể hiện trên nhiều lĩnh vực khác nhau, mà giáo dục chỉ là một bộ phận, có khi không phải là chủ yếu, nhưng không thể bỏ qua. Và như một ngẫu nhiên lịch sử, ba thầy đã đại diện cho ba miền đất nước: Bắc (GS Vũ Đình Hòe - Hải Dương), Trung (GS Võ Nguyên Giáp - Quảng Bình), Nam (GS Trần Văn Giàu - Long An).



■ **GS Võ Nguyên Giáp**

● Nói đến Võ Nguyên Giáp, ai cũng nghĩ ngay đó là vị tướng huyền thoại, non bốn thập niên liền được giao nhiệm vụ lãnh đạo quân đội, làm nên những thắng lợi thần kỳ mà đỉnh cao là trận quyết chiến chiến lược Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí

Tôi định trân trọng nhắc đến ba vị giáo sư đã đóng góp tích cực cho nền giáo dục của nước ta từ non 80 năm trước. Tính đến Xuân Canh Dần này, giáo sư Võ Nguyên Giáp (sinh 25/8/1911), giáo sư Trần Văn Giàu (6/9/1911) bước vào tuổi 100, theo cách tính truyền thống của dân tộc. Và giáo sư Vũ Đình Hòe, sinh sau non một năm (1/6/1912), cũng đã đến tuổi 99. Nghĩa là cả ba thầy đều đạt cõi “đại đại thọ”.

Minh lịch sử (1975). Thế nhưng sẽ là thiếu sót, nếu không tính đến công việc dạy học mà thầy đã gắn bó trong non mười năm khi mới tốt nghiệp đại học thuộc thập niên ba mươi của thế kỷ trước. Thầy dạy Sử học tại một trường tư nổi tiếng ở Hà Nội - Trường Thăng Long. Trường nổi tiếng vì tập hợp được nhiều trí thức tài cao đức trọng, nhiều người sau này trở thành trụ cột của bộ máy nhà nước hoặc là những học giả hàng đầu: Hoàng Minh Giám, Phan Thanh, Vũ Đình Hòe, Nguyễn Lương Ngọc...

Theo lời kể lại của những học trò, mỗi tiết lên lớp của thầy Võ Nguyên Giáp đều được người học đón nhận hết sức hào hứng. Những sự kiện lịch sử tưởng như đã chết trở nên sống động. Những con số khô khan đều có ý nghĩa sâu xa. Lòng yêu nước được kín đáo khơi dậy trong tâm hồn của thế hệ trẻ mất nước. Các vị thường nói nhiều với sự cảm phục về giọng nói rất truyền cảm, cách lập luận phân tích chặt chẽ, sáng rõ của thầy.

Trong một buổi tối đầu xuân 1994, lúc sắp kỷ niệm 40 năm chiến thắng Điện Biên, nhân cùng với anh Lê Vinh Thọ (hiện là Hiệu phó Trường Đại học Hữu Nghị, Hà Nội) đến thăm thầy cô,

tôi được nghe thầy kể lại một kỷ niệm “rất sư phạm”: có hôm thầy dẫn một số học trò đến Cửa Bắc. Đứng bên tường thành cổ cổ mọc rêu phong, thầy chỉ vào một vết lõm bằng miệng thủng trên thành và trầm giọng: “Đây là vết đạn đại bác của quân Pháp bắn lúc công thành Hà Nội. Thế giặc mạnh. Vũ khí của họ hiện đại. Triều đình Huế lại bạc nhược, nên dù quyết chiến nhưng Tổng đốc Hoàng Diệu vẫn phải tự vẫn để bảo toàn khí tiết”.

Thầy trò đều lặng im. Sự yên lặng tuyệt đối. Lời giảng ấy, nghe nhắc lại tôi cũng thấy lạnh cả người, chắc chắn đã hằn sâu trong tâm trí các học trò. Vì vậy đầu những năm 1940, khi thấy bí mật rời trường lên chiến khu, không ít học trò của thầy cũng đã lặng lẽ “xếp bút nghiên lên đường tranh đấu”. Hầu hết các vị đó về sau đã trở thành những tướng lĩnh nổi tiếng hoặc cán bộ cao cấp trong bộ máy nhà nước.

● Cũng như GS Võ Nguyên Giáp, GS Trần Văn Giàu chủ yếu là nhà cách mạng lớn. Thầy đến với giáo dục trong một hoàn cảnh hết sức đặc biệt: sau khi du học ở Đại học Toulouse (Pháp), gia nhập Đảng Cộng sản Pháp (1929), tốt nghiệp Trường Đại học Phương





■ GS Trần Văn Giàu

Đông ở Matxcơva (Nga, 1933), thấy về nước góp sức xây dựng lại tổ chức Đảng Cộng sản Đông Dương ở Nam Kỳ. Năm 1934, thấy bị thực dân Pháp bắt đày đi Côn Đảo 5 năm. Năm 1940 mãn hạn tù, được trả lại tự do 9 ngày, thấy bị bắt lại và bị đưa đi an trí ở “căng” Tà Lài (Đống Nai thượng) 5 năm nữa.

Mười năm tù đày, nhà cách mạng Trần Văn Giàu trở thành nhà giáo. Tất nhiên việc học được tổ chức hết sức bí mật. Không bảng đen phấn trắng. Không tập hợp lớp lang bài bản. Thấy trò tranh thủ lúc đi lao động khổ sai hoặc những phút nghỉ ngơi hiếm hoi trong phòng giam. Thấy giảng, trò - những chiến sĩ cách mạng chưa có điều kiện học hành, nghiên cứu - ghi nhớ nằm lòng những bài học vỡ lòng cần thiết về cách mạng và cách mạng vô sản. Không ít vị sau này giữ những cương vị trọng yếu trong Bộ Chính trị và trong Chính phủ.

Đầu Cách mạng tháng Tám 1945, thấy được giao trọng trách Chủ tịch Ủy ban Khởi nghĩa, rồi Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ. Từ 1951 trở đi, thấy trở lại với nghề kỹ sư tâm hồn, liên tục gắn bó với bậc học cao: Trường Dự bị đại học ở Thanh Hóa (1951 - 1954), Đại học Sư phạm và Đại học Tổng hợp Hà Nội (1954 -

1960). Sau đó, dù chuyển sang Viện Sử học (1961 - 1975) hay giữ cương vị Chủ tịch Hội đồng Khoa học xã hội TP.HCM (từ 1975 trở đi) và ngay cả khi đã nghỉ theo chế độ, GS. Trần Văn Giàu vẫn lên lớp, vẫn tham gia đào tạo các hệ sau đại học, vẫn hướng dẫn nghiên cứu sinh làm luận án tiến sĩ.

● GS Vũ Đình Hòe, có lẽ hiện nay ít người được biết tường tận về cuộc đời cao đẹp của thầy. Gia đình nghèo, rất nghèo, nhưng anh học trò Vũ Đình Hòe rất có chí, rất chăm chỉ, vì thế luôn nổi tiếng học giỏi trong suốt những năm đi học, dù bất cứ ở cấp học nào. Để có thể có tiền ăn tiền học khi ghi danh Đại học Luật Đông Dương, thầy lần lượt đăng ký dạy ở 2 trường trung học tư thục nổi tiếng - Trường Gia Long (1933 - 1936), Trường Thăng Long (1936 - 1945). Thấy dạy Văn và được học sinh hết sức ngưỡng mộ về kiến thức uyên bác và về phong cách nghiêm cẩn, đĩnh đạc.

Nói đến thầy Hòe, không thể quên hai sự việc quan trọng. Thứ nhất, trong hơn 6 năm liền (1938 - 1945),



■ GS Vũ Đình Hòe

thầy sát cánh với nhà học giả khả kính Ưng Hồ Nguyễn Văn Tố (1889 - 1947) và nhiều nhà trí thức khác, lặng lẽ và nhiệt tình gây dựng và phát triển phong trào Bình dân học vụ với tư cách Phó hội trưởng Hội Truyền bá quốc ngữ, để thanh toán nạn mù chữ, đúng với tinh thần của nhiều sĩ phu yêu nước đã đề xuất từ đầu thế kỷ 20: “Nâng cao dân trí”. Thứ hai, ngay sau Cách mạng tháng Tám, thầy được Chủ tịch Hồ Chí Minh mời tham gia chính phủ và giữ chức Bộ trưởng Giáo dục.

Chỉ trong 6 tháng ở cương vị này, thầy đã làm được nhiều việc quan trọng, đáng chú ý nhất là 3 việc được Hồ Chủ tịch hoàn toàn tán thành, ủng hộ: 1. Quyết tâm thanh toán nạn mù chữ trong vòng một năm - một kế hoạch đầy tham vọng nhưng rất cần thiết với những biện pháp nặng tính “xã hội hóa”; 2. Thực hiện việc dạy ở tất cả các cấp, kể cả đại học, bằng tiếng Việt; 3. Nhanh chóng thực hiện kế hoạch cải cách giáo dục “thay thế hẳn nền giáo dục nhồi sọ, phù phiếm trước đây của thực dân Pháp bằng nền giáo dục của chính phủ nhân dân cách mạng theo ba phương châm: dân chủ, dân tộc, khoa học” (Hồi ký Vũ Đình Hòe, tr 739, NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 2004).

Chỉ tiếc, sau 6 tháng tại vị, thầy được điều sang phụ trách một lĩnh vực khác cũng rất “nóng” lúc ấy - lĩnh vực tư pháp, vẫn với cương vị Bộ trưởng. Trong hơn 10 năm phụ trách phần việc này, thầy cũng đã có những đóng góp xuất sắc.

Gợi lại, rất sơ lược, những trang đời đẹp của ba người thầy cao niên, chỉ mong sao những người hôm nay đang ở trong ngành giáo dục có thể học hỏi, đi tiếp một cách xứng đáng con đường các thầy đã đi, để nước ta thoát khỏi thực trạng (chứ không phải chỉ là nguy cơ) tụt hậu so với nhiều quốc gia khác. ■

Tự học thành bác học



■ GS.VS Nguyễn Cảnh Toàn

NGƯỜI CHÂU AN

Bằng cách nào, một giáo viên toán trường phổ thông đạt được thành công to lớn như thế? Nhiều bạn bè và sinh viên đã đặt câu hỏi này đối với tôi. Được may mắn học ở Trường Đại học Sư phạm Hà Nội II, lúc GS Nguyễn Cảnh Toàn làm Hiệu trưởng và sau này có nhiều dịp làm việc với GS, biết nhiều điều về GS nên tôi xin được chia sẻ với bạn đọc.

Nhà toán học lớn, nhà phát minh toán độc đáo

GS Nguyễn Cảnh Toàn không qua giờ học nào ở trường sư phạm nhưng nhờ trí thông minh tuyệt vời và tinh thần vượt khó không mệt mỏi đã sớm nắm được quy luật và kỹ năng sư phạm, giáo dục

Đó là giáo sư viện sĩ (GS.VS) Nguyễn Cảnh Toàn, sinh năm 1926, quê ở xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Đỗ tiểu học lúc 12 tuổi, đậu cử nhân lúc 23 tuổi (1949), tự học, tự nghiên cứu khoa học toán, bảo vệ thành công hai luận án phó tiến sĩ (1958) và tiến sĩ (1963) lúc 38 tuổi tại Liên Xô. Được phong giáo sư năm 1980. Được thế giới đánh giá là một danh nhân trí tuệ lỗi lạc thế kỷ 21.

nên giảng dạy tốt, quản lý giáo dục xuất sắc, luôn được đề bạt làm nhiệm vụ mới, lần sao cao hơn lần trước, từ giáo viên trường phổ thông lên làm giáo viên đại học, từ Chủ nhiệm Khoa Toán lên làm Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm rồi lên chức Thứ trưởng Bộ Giáo dục.

Qua những việc làm của GS đối với giáo dục, ta thấy toát lên ba tính chất: *độc đáo, sáng tạo, lao động hết mình; đi trước thời đại; trăn trở cho giáo dục tương lai.*

Để có đủ kiến thức toán dạy lớp cao hơn, thấy Toàn đã tìm nhiều biện pháp, kể cả mượn sách về chép lại hàng ngàn trang. Trong lúc sơ tán ở nhà dân, dành chỗ thuận lợi cho học sinh trong gia đình, nhiều lúc thấy Toàn phải nằm học, lấy nền mùng vào mùa đông, lấy bầu trời vào mùa hè làm bảng để tưởng tượng vẽ, viết lên đó những hình học, những công thức. Chính nhờ cách rèn luyện đó, thấy Toàn đã có tư duy và kỹ năng không gian sâu sắc, giúp đắc lực cho đề tài nghiên cứu về không gian sau này.

Mặc dù Bộ Giáo dục chưa cho phép nhưng nhận thấy lợi ích to lớn cho đất nước, GS Nguyễn Cảnh Toàn đã tổ chức *đào tạo tiến sĩ trong nước lần đầu tiên* thành công tại Việt Nam (1970) mở ra triển vọng to lớn sau này đào tạo nhiều nhân tài trong nước, bớt số người đi học nước ngoài tốn kém như trước kia.

Ngay khi còn là học sinh, Nguyễn Cảnh Toàn đã có ý thức tự học, lấy sách lớp trên tự học. Khi đang học năm thứ nhất ban tú tài, trò Toàn tự học hết chương trình năm thứ hai và xin nhảy lớp sang học năm thứ ba, được chấp nhận. Vừa dạy vừa tự học, đậu bằng cử nhân toán học, năm 1957, ông nằm trong số 9 cán bộ giảng dạy đại học đầu tiên được cử sang Liên Xô làm thực tập sinh. Năm 1959, ông bảo vệ thành công luận án phó tiến sĩ tại Đại học Lomonosov. Vừa dạy học, vừa tiếp tục nghiên cứu, 5 năm sau, ông bảo vệ xuất sắc luận án tiến sĩ cũng tại Liên Xô. Đây là luận án tiến sĩ khoa học đầu tiên về khoa học cơ bản của người Việt nghiên cứu ở trong nước và bảo vệ tại Liên Xô.

Với tư tưởng tiến công, TS Nguyễn Cảnh Toàn tự nghiên cứu tiếp để tìm ra cái mới. 6 năm sau (1963 - 1969) đề tài đã được hoàn thành và được thế giới công nhận Nguyễn Cảnh Toàn là *người phát minh ra "Hình học siêu phi Oclit"* (innovator of ultra non Euclidian Geometry).

Nhà sư phạm với chủ trương "tự học"

Tự học để trở thành bác học đã đáng khâm phục rồi. Điều đáng quý hơn là GS luôn suy nghĩ ra nhiều cách sáng tạo giúp người khác đạt kết quả nhanh





Ảnh: Ngọc Minh

Trong quá trình dạy học, GS chú trọng về tư duy sáng tạo, đặc biệt là tư duy sáng tạo, GS Nguyễn Cảnh Toàn đã đưa ra nhiều lý luận thực tiễn, giúp tư duy sáng tạo phát triển ở mọi người, nhất là thanh niên, học sinh, sinh viên. GS cho biết khoa học đã kết luận người nào cũng có sáng tạo, ít hoặc nhiều, nhưng phải rèn luyện theo quy luật của tư duy sáng tạo thì sáng tạo mới phát triển thuận lợi (Khơi dậy tiềm năng sáng tạo - GS.VS Nguyễn Cảnh Toàn - NXB Giáo dục, 2004 - 2005).

học (1995), *Quá trình dạy - tự học* (1997 - 1998 - 2001); *Tự học thế nào cho tốt* (2008)...

Giáo dục từ xa đem lại hai lợi ích, giúp học viên rèn luyện tinh thần, kỹ năng tự học và giảm chi phí cho giáo dục là một thành công lớn của GS, người chủ trì cuộc thử nghiệm kéo dài 11 năm (1977 - 1988), với 2.000 học viên tự học từ xa. Kết quả tốt nghiệp nhiều khóa không kém so với hệ chính quy. Từ đề tài này, GS rút ra quy luật *Năng động thích nghi* phục vụ cho tương lai. GS được bạn bè, sinh viên gọi *vua tự học*.

Tổ chức Tiểu sử danh nhân Mỹ (ABI) đã cấp bằng công nhận GS Nguyễn Cảnh Toàn là một trong 114 danh nhân trí tuệ lớn nhất của thế kỷ 21 (2005). * Tổ chức Khoa học quốc tế đã chọn đưa tên ông vào Từ điển tinh hoa các danh nhân khoa học. * Viện Hàn lâm ngoại giao London đã gửi văn bằng công nhận GS Nguyễn Cảnh Toàn là viện sĩ (2002).

Quy trình của tư duy sáng tạo gồm ba bước: tư duy phát hiện vấn đề - tư duy phê phán - tư duy sáng tạo. Muốn tự học và tư duy sáng tạo tốt phải qua 7 tư duy, trong đó tư duy biện chứng là nòng cốt. GS đã quan tâm nhiều đến dạy và học phát triển tư duy sáng tạo cho học sinh, sinh viên bằng cách viết nhiều bài báo, sách như: nhiều bài báo ở báo *Toán học và tuổi trẻ* (do GS thành lập); báo *Trường tôi* có nhiều bài về cách học phát triển tư duy sáng tạo của học sinh; sách *Tập cho học sinh giỏi toán làm quen dần với nghiên cứu toán học* (2003), *Học cách sáng tạo* (2009), *Đổi mới và sáng trong dạy và học* (2009) v.v.

GS Nguyễn Cảnh Toàn đã viết nhiều sách và bài báo: 30 cuốn sách, 650 bài

báo về giáo dục và toán, 22 bài báo tiếng Anh, Pháp, Nga... Bộ sách tuyển tập tác phẩm chọn lọc của ông gồm 1.800 trang với nội dung cụ thể đã nói lên 3 bí quyết thành công: *tự giáo dục, tự học, tự nghiên cứu*.

Với cống hiến to lớn và xuất sắc, GS đã được tôn vinh, khen thưởng: giáo sư (1980), nhà giáo nhân dân (1988), 5 huân chương cùng nhiều huy chương, bằng khen. 50 tuổi Đảng. 90 bài báo ca ngợi giáo sư. 10 đầu sách nước ngoài có viết ca ngợi nhà phát minh toán học GS Nguyễn Cảnh Toàn.

Viện sĩ ở nước ta còn hiếm. Viện sĩ uyên bác cả hai lĩnh vực như VS Nguyễn Cảnh Toàn lại càng hiếm. Quý, hiếm hơn nữa, VS Nguyễn Cảnh Toàn đã đi trước thời đại trong quá khứ, đã thành công trong nhiều lĩnh vực công tác. Hiện nay 3 nội dung đi trước thời đại cho tương lai của viện sĩ: *TỰ HỌC - GIÁO DỤC TỪ XA - SÁNG TẠO* mang tính khả thi cao nhờ có kinh nghiệm trong nước và của thế giới. Nếu lãnh đạo các ngành chức năng sớm nhận thức đầy đủ, tổ chức khoa học, bài bản tích cực hơn thì giáo dục, kinh tế của nước ta sẽ có bước phát triển đột biến, đuổi kịp nhiều nước tiên tiến trong tương lai không xa. ■

Người hồi sinh những miền "đất chết"



■ GS Nguyễn Văn Trương ở tuổi 84

TRẦN THỊ THU HƯƠNG

"Việc dễ thì có nhiều người khác làm rồi, mình phải làm những cái khó." Năm 1990, ở tuổi 68, GS.TSKH Nguyễn Văn Trương đã tuyên bố như vậy khi đứng ra thành lập Viện Kinh tế sinh thái tư nhân đầu tiên của Việt Nam. Tận tụy từng đồng lương hưu ít ỏi, ông cùng với các cộng sự không quản gian nan, đi khắp các vùng quê nghèo khó, tìm cách biến những miền "đất chết" hồi sinh, giúp dân thoát nghèo.

Thời học Trường Quốc học Vinh, cậu tú Trương là người đầu tiên của xứ Nghệ đỗ đầu trong kỳ thi vào Trường Quốc học Huế với số điểm tối đa cả hai môn Toán và Văn (mỗi kỳ thi trường chỉ tuyển 80 học sinh). Trong kỳ thi học sinh giỏi Đông Dương, cậu lại đoạt giải nhì môn Toán (không có giải nhất), được nhận học bổng quốc gia và được sang Pháp học. Song vì cha cậu - hiệu trưởng đầu tiên của Trường Quốc học Cảnh Dương (Quảng Bình - 1919) tuổi đã cao, không muốn xa con trai út nên chỉ muốn cậu thi vào Trường Đại học Đông Dương tại Hà Nội. Khi thi vào Trường Đại học Đông Dương, tú Trương đỗ thứ nhì.

Học ở trường Tây, song cậu tú Trương luôn là niềm tự hào của những sinh viên người Việt bởi thành tích học tập xuất sắc. Tốt nghiệp loại xuất sắc, kỹ sư Nguyễn Văn Trương được bổ nhiệm về Bộ Canh nông làm việc, nhưng nguyện vọng của ông là trở về quê hương. Ông chọn làm thầy giáo Trường Tân Dân ở Nam Đàn, Nghệ An.

Người thầy trí tuệ, người cha nhân từ

Nghề giáo đã cho thấy Trương cơ hội tiếp cận và truyền thụ kiến thức cho nhiều thế hệ học sinh. Hoàng Cát, một học trò thời ấy, kể lại: "Dù là giờ chính khóa hay ngoại khóa, dù là dạy Toán hay Văn, hầu như chưa bao giờ thấy Trương của chúng tôi phải cầm trong tay bất cứ một cuốn sách hay tài liệu nào. Tất cả, thầy đã nhập tâm hoàn toàn! Thấy giảng mạch lạc, rõ ràng cả buổi mà không cần nhìn vào sách bao giờ! Bằng tất cả những phẩm chất bên trong và bên ngoài của một ông thầy (không thể chê vào đâu được) ấy, thầy đã mặc nhiên truyền sang tất cả lũ học trò chúng tôi lòng ham học, ham đọc và ham hiểu biết...".

Trong một lần chuyên gia người Đức sang giảng bài cho các cán bộ lâm nghiệp Việt Nam, vị giáo sư nước ngoài đưa ra một phương trình về toán làm dẫn chứng cho việc điều tra rừng, kỹ sư Trương đã chỉ ra sự sai sót trong bài giảng. Khi vị giáo sư nọ hỏi: "Tại sao ông lại phát hiện ra sai sót?", ông thẳng thắn nói: "Đó là nhờ trình độ đẳng cấp trong toán học".

Nhận thấy thầy Trương là người giỏi, trường đại học của Đức đã mời ông sang làm nghiên cứu sinh.

Khi thấy Trương sang Đại học Tổng hợp Kỹ thuật Dresden (Cộng hòa Dân chủ Đức cũ) làm tiến sĩ khoa học ở tuổi ngoại ngũ tuần, đề tài "Nghiên cứu cấu trúc ba chiều của rừng nhiệt đới miền Bắc Việt Nam" của ông được các nhà khoa học Đức đánh giá xuất sắc. Lúc luận án chỉ còn chờ ngày bảo vệ, có người thắc mắc: "Sao lại viết luận án bằng tiếng Pháp cho người Đức đọc?". Không để sự thiếu hiểu biết là trở ngại trong con đường nghiên cứu khoa học, trong 3 tháng, ông đã học xong tiếng Đức và viết lại luận án bằng tiếng Đức. Thời gian quy định việc bảo vệ luận án tiến sĩ khoa học là 4 năm rưỡi, nhưng chỉ trong 2 năm ông đã hoàn thành công trình khoa học và bảo vệ xong luận án tiến sĩ khoa học. Tâm nguyện của ông là muốn tiết kiệm quỹ thời gian quý báu, trở về nước để làm những việc hữu ích hơn, cống hiến nhiều hơn cho nền khoa học nước nhà. Các giáo sư người Đức rất khâm phục sự thông minh, uyên bác và nhân cách của ông, đặc biệt khi ông là người đầu tiên trên thế giới nghiên cứu định lượng cấu trúc rừng bằng các hàm phân bố xác suất, sử dụng thành quả mới của sinh trắc học (biometrics) - một ngành sinh học liên quan chặt chẽ đến toán học, để giải quyết những vấn đề về rừng mà trước đó chưa ai khám phá được.

Tên tuổi của GS.TSKH Nguyễn Văn Trương cũng vì thế mà nổi tiếng ở nhiều nơi trên thế giới. Ông từng sang giảng bài tại Thái Lan, Úc... Các chuyên gia trong lĩnh vực lâm nghiệp của các nước Ả-rập đã mời ông sang làm việc cho họ nhưng ông đã thẳng thắn từ chối rằng: "Tuổi tôi đã cao, tôi muốn dành thời gian của mình để làm việc có ích cho người dân nước mình".

PGS.TS Nguyễn Văn Hùng (nguyên Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng) kể về cha mình bằng một tình cảm thiêng liêng: "Cha tôi nhân từ và rất yêu các con. Với bản tính điềm đạm và lối sống tình cảm, không khi nào cha quát mắng các con. Thời đó nhà giáo nghèo lắm, tiền lương ít ỏi của cha phải dành dụm để chi tiêu cho cả gia đình, nhưng ngày mừng



1 tháng 6 hàng năm, cha luôn có khoản tiền riêng từ viết báo, viết sách, để mua quà cho chúng tôi. Ngay mẹ tôi, một người phụ nữ “đanh gia vọng tộc” cũng luôn dành tình yêu thương và lòng tôn kính với chồng một cách đặc biệt. Bởi trong suốt những năm tháng bên nhau, cha luôn là trụ cột, cũng là người chia sẻ với mẹ từ trách nhiệm lớn đối với gia đình đến những công việc bếp núc tưởng như rất bình thường như nấu cơm, làm tương, muối dưa... 55 tuổi mới làm luận án tiến sĩ trong nước, thời gian này cha tôi thường thức từ 1 đến 4 giờ sáng để làm đề tài vì ban ngày ông vẫn phải làm việc kiếm tiền nuôi gia đình. Với gia đình, cha tôi thực sự là người đàn ông mẫu mực về tài năng, tầm nhìn và phong cách sống!”.

Tâm nhìn khoa học

Với ý tưởng đưa khoa học làm giàu cho cuộc sống, không trông chờ và ỷ lại vào ngân sách nhà nước, GS Nguyễn Văn Trương đồng thời là người đệ đơn xin thành lập Viện Kinh tế sinh thái tư nhân đầu tiên ở vào một thời điểm rất nhạy cảm năm 1990. Ông nhìn nhận: “Hiện nay, người làm kinh tế thì không quan tâm đến sinh thái, còn người làm sinh thái lại không biết làm kinh tế. Viện của mình phải là nơi kết hợp và triển khai hai việc đó cùng một lúc: cải thiện môi trường sinh thái cũng đồng nghĩa với mục tiêu làm giàu, phát triển kinh tế...”.

Ở tuổi 68, ông đã cùng 19 nhà khoa học giàu tâm huyết khác “tay không tác sát” nung nấu ý tưởng giúp dân thoát nghèo. Tận tiền từng đồng lương hưu ít ỏi, ông cùng với các cộng sự không quản gian nan, đi khắp miền núi, vùng quê đói nghèo, tìm cách biến những miền “đất chết” hồi sinh.

Tại sao không chọn việc làm giàu ở nơi có điều kiện thuận lợi mà lại đi tìm và xây dựng mô hình làng sinh thái ở 3 vùng kinh tế khó khăn, kém phát triển nhất (ở Quảng Trị, Quảng Bình, Hà Tĩnh - nơi được mệnh danh là vùng đất sỏi đá; vùng chiêm khe mùa thối như Hải Dương, Thanh Hóa và nơi đất trống đồi núi trọc là Ba Vì)? Quan điểm của Viện trưởng Nguyễn Văn Trương là: “Việc dễ thì có nhiều người khác làm rồi, mình phải làm những cái khó”. Điều khiến nhiều người

- Nguyễn Văn Trương, 22 tuổi đỗ kỳ sư nông lâm tại Hà Nội, 53 tuổi bảo vệ thành công luận án tiến sĩ tại Trường ĐH Tổng hợp Hà Nội và ở tuổi 55 ông nhận bằng tiến sĩ khoa học tại Đức. Ông thành thạo tiếng Pháp như tiếng mẹ đẻ, biết sử dụng tiếng Hán, Anh, Đức, Nga.

- Năm 1990 khi đang giữ chức Viện trưởng Viện Kinh tế sinh thái, ông cũng đồng thời được giao trọng trách làm Tổng biên tập bộ Từ điển Bách khoa Việt Nam gồm 4 tập, công sự của GS Nguyễn Văn Trương lúc ấy (7 vị phó tổng biên tập: Đặng Vũ Khiêu, Hoàng Minh Thảo, Nguyễn Văn Đạo, Hà Ngọc Trạc, Phan Huy Lê, Phan Hữu Dật và Cù Huy Cận, cùng 40 vị ủy viên ban biên tập) đều là những nhân vật nổi tiếng.

- Năm 2005 ông được Nhà nước trao tặng danh hiệu cao quý: Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới.

- Bốn người con của GS Nguyễn Văn Trương hiện đều là những người thành đạt: TS Nguyễn Thị Ngọc Trâm từng nhận giải thưởng Kovalevskaia năm 2006 trong lĩnh vực được; PGS.TS Nguyễn Văn Hùng, nguyên Hiệu trưởng Trường ĐH Xây dựng Hà Nội; hai người con khác cũng là những nhân vật xuất sắc trong lĩnh vực kỹ thuật và kiến trúc.

cảm phục nhất chính là Viện trưởng Nguyễn Văn Trương luôn thể hiện tầm nhìn khoa học: “Dân số Việt Nam theo dự báo sẽ là 100 triệu người. Đất đai thành thị, đồng bằng không thể đủ. Thế nào rồi cũng phải mở rộng lên những vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa. Vậy thì phải có sự chuẩn bị, nếu không rồi sẽ ra sao? Chẳng có cách nào khác là phải bắt tay làm ngay một việc gì đó!”.

16 làng sinh thái ra đời ngay trên những đồi trọc, cồn cát và vùng ngập nước. Nguồn tiền đầu tư làm hồi sinh những miền đất chết ấy không phải do Nhà nước cấp, viện đã phải “đi thi” để đoạt được ngân quỹ cải thiện môi trường và cứu trợ người nghèo, từ nhiều tổ chức quốc tế. Ví như việc để có được 25.000 USD từ Ủy ban Công giáo chống đói nghèo và vì phát triển (CCFD) của Pháp, Viện trưởng Nguyễn Văn Trương đã phải trả lời 25 câu hỏi bằng tiếng Pháp chuẩn xác và thuần thực (có đoạn dài tới 4-5 trang), phân tích sắc sảo, khoa học, tính thực tiễn và thuyết phục cao. Có kinh phí rồi, nhiệm vụ của chủ dự án là phải sử dụng hiệu quả nguồn viện trợ, biến đề án trên giấy thành hiện thực sống động.

Năm 2004, số tiền tài trợ 3 triệu đồng cho một hộ dân làm kinh tế là không nhỏ. Trao tiền cho dân rồi, nếu không sát sao với dân thì làm sao biết chắc kết quả sẽ thế nào! Ở tuổi 70 nhưng ông già Trương vẫn tràn đầy nhiệt huyết, cùng ăn, cùng ở, cùng làm việc và say sưa hướng dẫn cho người dân cách tìm nguồn nước ngọt, cải

tạo đầm hoang, biến đất khô cằn thành địa bàn kinh tế mới, trồng cây ngắn ngày để có nguồn thu ngay song hành với việc hình thành dự án kinh tế dài hạn.

Cuộc sống người dân từng ngày “thay da, thấm thịt”, làng quê ngày càng trù phú, giàu có hơn. Cũng nhờ dự án triển khai mà mức sống của người dân được cải thiện gấp 3 - 4 lần so với trước, thanh niên trai tráng - những người đã bỏ rộng đồng, làng quê đi kiếm sống ở nơi khác nay lũ lượt trở về. Người dân các vùng quê được hưởng thụ dự án biết ơn gọi GS Nguyễn Văn Trương là “Bụt Trương”! CCFD đã cử người sang tận thực địa, kiểm tra và đánh giá cao hiệu quả để án. Cũng từ kết quả đó, tiếng tăm của viện được các tổ chức phi chính phủ biết đến nhiều hơn và tiếp tục nhận được nguồn tài trợ từ IUCN, IFOAM... Một chuyên gia nước ngoài đánh giá: “Chúng tôi đã hướng dẫn cách làm này cho nhiều nước, nhưng Việt Nam thực hiện thành công hơn cả. Sự thành công có được trước hết nhờ sự quyết tâm, kiên trì và vững lòng của tập thể những nhà khoa học, cán bộ Viện Kinh tế sinh thái mà đứng đầu là GS Nguyễn Văn Trương”.

Cả một đời làm việc, cống hiến không ngừng nghỉ, ra đi ở tuổi 85, GS.TSKH Nguyễn Văn Trương đã để lại sự tôn kính trong lòng nhiều thế hệ học trò, tiếp sức và ước mơ sống cho nhiều làng quê Việt. Công lao của ông với núi sông sẽ còn mãi, cho dù năm tháng có trôi qua! ■



Dẫn thân cùng thử thách mới

Do nhiều nguyên nhân, ở Việt Nam, nghề môi giới bất động sản (BDS) bị gán cho một danh xưng định kiến rất hạ cấp: "cò đất"- "cò nhà". Còn với các tập đoàn BDS chuyên nghiệp trên thế giới, người tư vấn - môi giới được xếp ngạch từ chuyên viên đến chuyên viên kinh doanh cấp cao. Đã và đang có một lớp trẻ Việt Nam vững vàng đặt chân vào môi trường chuyên nghiệp toàn cầu của nghề này.

TRẦN NGỌC

Họ là những người tiên phong thay đổi những nhìn nhận đã quá lỗi thời về một nghề. Vượt qua những đòi hỏi khắt khe cả về chuyên môn lẫn các kỹ năng, họ sẵn sàng thích nghi để hội nhập vào một thương trường có giá trị lớn, đòi hỏi cao về đẳng cấp.

Chúng tôi tự giới thiệu

Vũ Thụy Uyên (ảnh 1), sinh năm 1979, nhanh chóng để lại dấu ấn cho người đối diện có dịp tiếp xúc với cô bằng khả năng ứng xử nhanh, giải quyết tình huống cực kỳ khéo. Không *mềm mại* khi ngoại giao, để rồi sau đó, lúc xong việc của mình lại "mặt lạnh mây lung", Uyên tận tụy với những gì đã hứa. Một lần liên lạc với Uyên, dù đã muộn, cô cho biết cuộc họp nhóm vẫn chưa kết thúc. Cô hẹn gửi email khi họp xong. Vì, một phần yêu cầu

của tôi, các đồng nghiệp có liên quan đến cuộc họp, 22 giờ đêm, Uyên giữ lời...

Cô gái quê ở Đồng Nai này không khoa trương, "đánh bóng" trình độ của mình. Cô thành thật bộc bạch, chỉ học đến lớp 12 thôi, rồi tự học, học qua bạn bè, qua đồng nghiệp, qua sách, Internet và học cả từ khách hàng. Nhưng hãy xem quá trình công tác của Uyên (có đáng nể không nhé, và chuyện bằng cấp đôi khi lại chẳng có ý nghĩa gì, nếu bạn không đủ năng lực thích nghi thật sự với công việc bạn đã chọn): tính từ lúc đi làm (năm 2001), Uyên từng điều hành tiếp thị - Công ty Superbowl Việt Nam; thư ký điều hành - Công ty AIC Management tại TP.HCM; thư ký - Công ty HBP Project Management tại TP.HCM; giám đốc hành chính - Hiệp hội Doanh nghiệp Anh tại TP.HCM; nhân viên Phòng Kinh doanh IBM.Việt Nam... Và nay, cô là chuyên viên kinh doanh cấp cao Savills Việt Nam.

Khác với Uyên, Nguyễn Vũ Phong

(ảnh 2), sinh năm 1984, lại chưa có trải nghiệm nhiều. Cậu sinh viên Hà Nội này sau khi tốt nghiệp chuyên ngành Marketing, Đại học Deakin, Úc, tháng 5/2008 đã lọt vào mắt xanh của các nhà tuyển dụng khó tính ở Savills Việt Nam. Phong hiện cũng là chuyên viên kinh doanh cấp cao của Savills Việt Nam.

Nhân vật thứ ba là chàng trai chân quê ở Bình Sơn (Quảng Ngãi): Nguyễn Ngọc Thuyền (ảnh 3), sinh năm 1980 - cử nhân tiếng Anh - ĐH Ngoại ngữ Đà Nẵng. Thuyền từng là trưởng bộ phận đặt phòng ở một khách sạn lớn, sau đó là Trưởng phòng Kinh doanh - mảng sự kiện của The Nam Hai. Bây giờ, Thuyền là quản lý bán hàng dự án cho The Ocean Villas.

Thử thách ở sàn giao dịch chuyên nghiệp

Với khúc bánh mì trứng trên tay, chừng 8 giờ sáng, lên xe đi từ trung tâm Đà Nẵng,



vòng ra biển rồi đi vài chục km để đến nơi làm việc (Hyatt Regency Danang), quần quật đến 21 giờ, Uyên mới ăn tối. 22 giờ cô về lại khách sạn. Cô cho hay giấc ngủ đến với cô khá nhanh, không cần phải đếm nhẩm từ 1-1.000 như bình thường. Lịch làm việc cứ như vậy trong thời gian dài và không có nhiều ngày nghỉ thứ bảy, chủ nhật như trước. Uyên kể trong tiếng cười khúc khích.

Môi trường làm việc ở đây chú trọng nhiều đến những tố chất như khả năng giao tiếp, kỹ năng thương lượng, sự năng động, tính sáng tạo. Ngoài ra không thể thiếu sự trung thực, tinh thần đồng đội cao, tôn trọng nghiêm kỷ luật nhưng luôn vui vẻ, nhiệt tình, ham học hỏi. Ai cũng phải thành thạo ngoại ngữ (tiếng Anh), vì tính và đương nhiên, kiến thức về tình hình BĐS.

Mỗi ngày, vào thời gian thích hợp, Uyên cũng như các nhân viên Savills Việt Nam đều dành thời đọc và nghiên cứu rất kỹ tình hình giá cả, sự chuyển dịch đầu tư BĐS tại 3 thành phố lớn (TP.HCM, Hà Nội, Đà Nẵng), các văn bản luật liên quan đã ban hành hoặc được chỉnh sửa bổ sung. Không đọc, họ sẽ không có nền tảng thông tin cơ bản tư vấn cho khách hàng.

"Tốt nghiệp, về nước đầu năm 2008, tháng 5 tôi gia nhập Savills Việt Nam, kinh nghiệm đi làm chỉ là con số 0". Phong thành thật nói vậy. Phong đã có những ngày đầu khó khăn để làm quen với công việc mới và những thử thách đặt ra cho một chuyên viên kinh doanh cấp cao. Thái độ làm việc: nghiêm túc - chuyên nghiệp. Phải nắm thật chắc tâm lý, nhu cầu của khách hàng; kết hợp với những thông tin về thị trường và dòng chảy tài chính. Từ đó, mới dám đưa ra vài dự báo về những khoản lợi nhuận mà khách hàng sẽ có được (khi họ quyết định đầu tư vào các dự án của Savills).

Để có thể làm tốt công việc này, Phong phải đọc rất nhiều báo cáo về thị trường BĐS. Ngoài nguồn tài liệu do chính các chuyên gia của Savills viết, Phong tìm ở nhiều kênh khác. Nhưng quan trọng hơn, *cái đầu phải làm việc không ngừng để đọc từ chính thực tế của thị trường*. May mắn là từ thời sinh viên, Phong đã chịu khó tiếp thu, chính những kiến thức tích lũy

được đã trợ giúp Phong rất nhiều. "Mình cũng phải rèn và sớm thích nghi với khả năng làm việc tập thể - Phong nói thêm - Đây là cũng là yếu tố quan trọng để có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao".

Còn ở góc độ một quản trị viên, theo Nguyễn Ngọc Thuyền: "Yêu nghề và năng lực tiếng Anh là điều kiện cần thiết để bạn học hỏi nhanh hơn và hòa nhập, thích nghi nhanh. Việc hòa nhập nhanh của mọi nhân viên không chỉ đáp ứng những đòi hỏi về khả năng và bản lĩnh của một chuyên viên bán hàng trong môi trường làm việc quốc tế. Cái lớn hơn là nhanh chóng hòa vào tư duy phát triển ở tám khu vực; thực hiện sứ mệnh cùng tầm nhìn của công ty ở quy mô khắp mọi nơi".

Môi trường tác nghiệp nào- nhân viên ấy

Để những nhân viên giỏi phát huy được khả năng và tài năng, môi trường làm việc phải được hoàn thiện ở mức độ cao. Tại Savills Việt Nam, nhiệt tình tiếp thu kiến thức của các nhân viên luôn được bổ sung bằng các khóa huấn luyện chuyên môn của giám đốc.

Khi tôi đặt câu hỏi, các bạn đã học được gì từ môi trường làm việc của Savills. Thuyền cho hay, anh đã quan sát rất kỹ và rút ra kinh nghiệm quý: "Phải luôn tạo mọi điều kiện tốt nhất để phát triển kỹ năng sẵn có của nhân viên và đào tạo những kỹ năng mà nhân viên mình còn thiếu. Nhà quản trị giỏi luôn biết tối đa hóa điểm mạnh ở nhân viên và luôn hướng mọi người phát triển từ chính những kỹ năng có được của mình. Đây cũng là chất xúc tác khá mạnh để mỗi nhân viên ở Savills Việt Nam ham học hỏi và gắn kết với nhau tạo nên một đội ngũ chuyên nghiệp và mạnh nhất khu vực ở lĩnh vực BĐS".

Còn với Vũ Thụy Uyên: "Cung cách phục vụ khách hàng để lại cho tôi ấn tượng khá đậm. Để có cung cách ấy, tôi và các đồng nghiệp vừa tự học, tự rèn luyện vừa được huấn luyện và cập nhật thường xuyên kỹ năng bán hàng và tâm lý khách hàng".

Ở Savills Việt Nam, sự chuẩn bị cho quá trình kế thừa rất rõ nét. Người đi trước không giấu nghề, người đến sau

"Hành nghề tư vấn - môi giới bất động sản, không có gì quan trọng hơn "chữ Tín", một điều kiện tiên quyết để "đến và sống với nghề". Hãy gắng sức tạo nên và cố giữ cho tròn. Không thể vì kết quả trước mắt mà tung ra hay rót vào tai khách hàng những thông tin sai, gây bất lợi cho họ".

NGUYỄN VŨ PHONG

không phải mặc cảm xa lạ. Tất cả đều sẵn sàng để hòa nhập và hợp tác. Nguyễn Vũ Phong chia sẻ: "Riêng tôi, làm việc trong một môi trường như vậy tôi học được hai điều lớn. Thứ nhất, học được cách sắp xếp công việc và lên kế hoạch. Thứ hai, rất quan trọng, đó là sự kiên trì để đi đến mục tiêu cuối cùng".

Vang mãi tiếng chuông ngân

Ở Savills, mỗi lần giao dịch thành công, một hồi chuông sẽ vang lên. Nhóm làm việc trực tiếp với dự án lại có một buổi tiệc nhỏ. Trong không khí chan hòa, mọi người ôn lại những ý tưởng, đề xuất trong quá trình thực hiện. Chẳng linh đình, xa hoa nhưng buổi gặp mặt ấm áp đó rất cần; ngày mai, mọi người lại tiếp quản một dự án mới. Tinh thần đồng đội lại được mang ra để giải quyết những vấn đề phức tạp, những thử thách mới. Tôi có đưa ra một câu hỏi chung cho 2 trong số 3 nhân vật của chúng ta: *nếu vì một lý do gì đó, khi phải xa môi trường làm việc này, điều gì bạn nhớ nhất?* Uyên cho hay: "Niềm vui sướng khi thỏa thuận bán BĐS thành công. Nụ cười và sự cộng tác của đồng nghiệp". Do vậy, đam mê nghề môi giới BĐS của cô, đến giờ phút này, chưa có điểm dừng. Còn với Thuyền (lắc đầu): "Tôi mong không có cơ hội để nhớ nó vì tôi muốn gắn bó với nó. Ở Savills, không ai có ý nghĩ đơn thuần rằng, mình đi làm thuê cho người nước ngoài. Chúng tôi được nghe nhiều về sứ mệnh phát triển Việt Nam của Savills. Như vậy, tôi và các bạn đã được chiêu mộ để thực hiện một sứ mệnh lớn trên mảnh đất thân yêu của chính chúng ta. Tôi tự hào, hạnh phúc và quyết định gắn bó với nghề" - Thuyền nói lớn hơn và lần này anh gật đầu. ■

“Học là hành trình có khởi đầu mà không kết thúc”

Chúng tôi được ông bắt đầu câu chuyện về sự học như vậy. Gia đình ông có 3 cô con gái và 3 chàng rể. Người có học vị “phổ cập” nhất là thạc sĩ, học hàm cao nhất là phó giáo sư và có đến 3 giảng viên đại học. Ông là Nguyễn Như Truật, hiện ở nhà số 9, đường Phạm Đình Hổ, Hà Nội.



■ Ông Nguyễn Như Truật

VÂN KHANH

Ngôi nhà yên tĩnh nằm khuất bên trong một số nhà chung gồm nhiều căn hộ. Cơ ngơi của ông Truật chỉ vồn vện chừng ba chục mét vuông, khiêm tốn và sạch sẽ. Gian phòng không được trang hoàng lộng lẫy, nhưng thật ấm áp với những bức ảnh gia đình và ảnh lễ bảo vệ để lấy học vị khoa học của các con ông.

Giờ đã ngoài 70 rồi, ông mới dành được chút thời gian chăm sóc vài chậu hoa xinh xắn, vừa làm vừa nghe chiếc radio nhỏ như bàn tay. Chiều, ông đi bộ qua trường tiểu học gần nhà đón cô cháu gái mới vào lớp 1. Quảng đường tuy ngắn cũng đủ để ông kể cho cô bé nghe về những ngày xưa, ngày ông dắt mẹ của em đi học trên

con đường này...

“Bố vừa nhận làm thêm giờ, mẹ cũng vậy. Còn Thúy và Lan Hương, chịu khó học xong bài thì thuê khăn tay thêm tiền mua sách vở, các con ạ!” - ông Truật nhớ lại một câu chuyện gia đình vào buổi chiều đông mưa bụi cách đây đúng 30 năm. Ông bà là đồng nghiệp và đều là cán bộ viên chức nhà nước, vượt qua được thời điểm những năm đầu 80 thế kỷ trước đã khó, học hành cho nên người, để đóng góp cho xã hội còn khó khăn hơn nhiều. Nhưng ông đã quyết tâm, dù vất vả đến mấy cũng phải lo việc học cho cả nhà.

Vừa là kỹ sư xây dựng công trình tại Bộ Nông nghiệp (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), vừa nhận việc làm thêm ngoài giờ và cả ngày nghỉ, ông vẫn liên tục học chuyên

môn và ngoại ngữ. “Học để làm việc tốt hơn và quan trọng, học để làm gương cho con cháu nhìn vào. Mình không học sao nói người khác được. Giờ ngoài theo dõi thời sự trong nước, tôi vẫn xem các kênh truyền hình nước ngoài để mở mang kiến thức”.

Ông không kể lại nhiều chuyện nhưng luôn cười thật hiền từ, phong thái điềm đặc. Xuyên suốt những câu chuyện của ông là sự cả quyết và tràn đầy niềm tin. Mới vào học bậc thành chung (cấp 2), ông đã một mình từ đất Thanh Oai - Hà Tây cũ - đi trọ học ở Hà Nội; hết trung học, rồi học khóa 4 Trường Đại học Bách khoa, ngành Xây dựng (khi ấy chưa chia thành Đại học Xây dựng như bây giờ). Cha ông, nguyên là cụ giáo dạy học cho cả vùng, hàng tháng cũng chỉ trích được

từ lương vài đồng chu cấp cho ông mua sách vở. Còn mẹ ông thì lo gạo cho ông ăn học. Chỉ có thế. Nhưng, sau này thành công với chuyên môn xây dựng, trong sâu thẳm ông vẫn nhớ từng thưng gạo, từng đấu lạc ấy, vẫn muốn gia đình có người nối nghề giáo theo ý nguyện của cha ông. Điều sâu xa đó thôi thúc ông canh cánh lo việc học hành cho con.

Giờ con gái cả của ông, chị Nguyễn Thanh Thúy, “người chị thêu khăn tay” của 30 năm trước đây, đã là giảng viên Trường Đại học Y Hà Nội. Ngoài công tác đào tạo, tham gia hội thảo trong nước và ngoài nước, chị có hàng chục công trình nghiên cứu khoa học xuất sắc, theo hướng ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử hiện đại trong chẩn đoán, phát hiện và theo dõi tiến triển

bệnh. Năm 2009, chị là nữ phó giáo sư trẻ nhất của ngành y được phong học hàm, khi vừa tròn 42 tuổi.

Chị Thúy kể: “Thời gian đó, bố mẹ tôi phải làm việc nhiều nên cũng ốm, tôi chọn học ngành y vì nghĩ đơn giản sẽ chăm sóc thêm cho bố mẹ. Rồi cứ thế gần bỏ với trường đại học và ở lại làm giảng viên”. Người con thứ hai của ông Truật, chị Nguyễn Đặng Lan Hương, thi đại học, được Nhà nước cử đi học tại Nga năm 1988. Sau khi lấy bằng thạc sĩ trở về nước, chị công tác tại Tập đoàn Sovico, Hà Nội.

Chị Nguyễn Thanh Vân, con út của gia đình, cũng là thạc sĩ kinh tế, giờ làm quản lý nghiệp vụ cho Tập đoàn Bảo hiểm Việt Nam (Bảo Việt). “Trong cuộc đời, ai cũng có những lúc thành công và khi thất bại. Mỗi lúc ấy, tôi đều nghĩ đến

bố mẹ tôi. Mẹ tôi đã tần tảo sớm khuya làm thêm nhiều việc nuôi mấy chị em. Về chuyện học hành, tôi thần tượng nhất là bố tôi. Nếu không có tấm gương của ông, chị em tôi đã không được như bây giờ” - chị Vân tâm sự.

Duyên trời khéo chọn, hay có thể thấy truyền thống gia đình ông, 3 người con rể của ông Truật cũng ra sức học hành. Anh rể cả là tiến sĩ Viện Nghiên cứu Hóa học, anh thứ hai cũng là tiến sĩ từ Nga về nay làm trưởng khoa ở Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội. Người con rể út đang làm nghiên cứu sinh, giảng viên Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội.

Bà Chiêm, người vợ tần tảo mấy chục năm, trong câu chuyện về ông Truật, nói thêm: “Ông nhà tôi giản dị và hiền lành, chẳng to tiếng với ai bao giờ, nói thà mình thiệt đi một chút cũng được. Nhưng, riêng chuyện làm việc và học hành, không bao giờ thấy ông ấy và con cháu dừng lại cả”. Gặp ông bà những ngày giá rét cuối năm, chúng tôi như thấy đầy đủ bức tranh của một thời bao cấp đã qua. Ông trầm ngâm xem truyền hình với chén trà nóng bốc hơi nghi ngút. Bà vẫn miệt mài muối những vại dưa, cà thanh đạm. Bà nói: “Tết năm nay không mệt, tôi lại gói bánh chưng”.

Ông bà cứ lặng lẽ như thế, cứ khiêm nhường như thế. Chúng tôi chợt nhận ra rằng, nhiều đóng góp cho xã hội đã được công nhận, có những đóng góp cho cuộc đời đơn giản từ sự nhiệt tâm cũng đáng trân quý thật nhiều. ■



■ Vợ chồng ông Truật

GIÁO DỤC NGÀY NAY... (Tiếp theo tr.56)

ở nước nghèo có nghịch lý mà nước giàu không biết tới: con nhà nghèo thường phải gánh học phí trường tư vì không lọt vô nổi trường công, thường phải bằng lòng học tại địa phương vì không đủ sức lên thành phố lớn. Vẫn biết không có chiếc dưa thần và không thể có công bằng tuyệt đối. Nhưng mọi nền GD nhân bản đều phải đau đầu tìm giải pháp xóa bớt bất công và cách biệt. Trong thời đại toàn cầu hóa và kinh tế tri thức, nỗ lực đó càng phải gia tăng hiệu quả, vì bất công sẽ tái sản xuất ở cấp số nhân hay cấp lũy thừa.

Trong hệ thống GD Mỹ và một số quốc gia nói tiếng Anh mô phỏng mô hình này, khi phần lớn ĐH có chất lượng và uy tín cao là ĐH tư, các gia đình có con học giỏi thuộc mọi tầng lớp xã hội - phân tích kỹ ra, chắc tầng lớp trung, thượng lưu vẫn chiếm đa số, nhưng sự công bằng nào cũng chỉ có thể tương đối - đều phần đầu cho con mình theo học. Nếu tự thấy mình ưu tú, học sinh từ quốc gia nghèo và gia đình không phải rất khá giả cũng nhắm đến trường đỉnh cao, đầu học phí cao tương ứng, vì họ khát khao tri thức, môi trường học tập hiệu quả và hiệu lợi thể cạnh tranh mà học vẫn tốt đem lại cho mình, cho dân tộc. Các ĐH Bắc Mỹ uy tín tuyển chọn chủ yếu dựa trên sự xứng đáng toàn diện của người dự tuyển, dùng học bổng để thu hút SV giỏi mà không đủ sức với tới học phí cao ngất ngưỡng. Mỗi trường thi nhau thể hiện sự linh hoạt, chuyên biệt trong yêu cầu về năng lực; họ tính đến cả trải nghiệm chia sẻ và thể hiện các giá trị cốt lõi của trường họ, tiềm năng, ý chí người học để biến chính những mục đích, hoài bão của mình thành hiện thực, v.v chứ không chỉ đơn thuần dựa vào điểm số.

Học tập cách tiếp cận đó, thay cho những hỗ trợ đồng loạt (như miễn phí hoàn toàn cho SV sư phạm), chúng ta cần đa dạng hóa, cá biệt hóa chính sách học bổng, vay học phí; bảo đảm bình đẳng giữa GV, SV trường công, trường tư là có tính đến sự phức hợp của hệ thống GD; cá biệt hóa chính sách tùy hoàn cảnh người học là nhằm giảm thiểu bất công cơ hội. Nước nghèo càng đặc biệt cần chủ động, sáng tạo về mặt này. Xin kể một câu chuyện thật. Trong thương lượng, phía đối tác là một trường quản trị kinh doanh ở Pháp "sòng phẳng" đề nghị nếu trường

Việt Nam giới thiệu được 10 SV sang học tiếp cao học thì sẽ được hưởng 10% học phí. Phía Việt Nam dùng tiền đó làm học bổng cho SV. Bất đồng xảy ra khi đối tác muốn mỗi SV được giảm 10% thay vì dành 1 suất học bổng 100% cho 1 SV; bạn viện lý do "luân lý (ethics)". "Công bằng" - trong văn hóa Pháp thường được đồng hóa với "bình đẳng, như nhau" - thật ra phải hiểu khác trong bối cảnh khác, phức hợp là vậy.

Giản dị trong phức hợp

Bao giờ GD còn là GD, vẫn có những chân lý muôn đời, giản dị và không thể bỏ qua. GD không thể bị đối xử như hàng tiêu dùng, thu học phí thấp hay cao tùy "sức mua", thị hiếu của công chúng, người học cũng tùy túi tiền, sở thích mà chọn lựa, dùng "chiều" khuyến mãi nào cũng được, miễn "bán" được khóa học thì thôi. Học phí, điều kiện học tập có thể khác biệt, nhưng bao giờ cũng phải tính đến bảo đảm cơ hội cho người có khả năng, vì phát triển những khả năng đó là lợi ích, là lẽ sống còn của cộng đồng và cũng là quyền con người trong xã hội văn minh. Ở nước nghèo, nếu thiếu định hướng đúng, sự quan tâm, trách nhiệm và hiệu quả quản lý của nhà nước, của truyền thông đại chúng, của các tổ chức chính trị xã hội, các nhà trường và nhà giáo để bảo đảm công bằng, minh bạch trong tiếp cận thông tin GD, người sử dụng dịch vụ GD rất dễ bị thiệt đơn thiệt kép.

Điều giản dị nữa là mục tiêu của GD. Không thể khác hơn là phát triển con người, cả về tri thức, kỹ năng, nhân cách, khả năng sáng tạo và năng lực phục vụ cộng đồng. Dạy "ứng xử" chuyên nghiệp cỡ nào, mà nền tảng đạo đức cá nhân, luân lý chức nghiệp không vững chắc thì kiến thức, kỹ năng cũng có nguy cơ dùng mưu lợi cá nhân, gây hại cho xã hội. Danh ngôn từ mấy thế kỷ trước vẫn tuyệt đối đúng: "Khoa học thiếu lương tri chỉ là sự bại hoại tâm hồn". Có thể thêm: sẽ là nguy hiểm nhân lên cho cộng đồng xã hội. Các vấn đề lương tri, đạo lý, sự cân nhắc cần thiết giữa sử dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật cho mục đích này hay mục đích khác, chẳng hạn cho nhu cầu chính đáng trước mắt hay sự bền vững lâu dài hơn, có thể phức hợp hơn xưa, do chính biên cương được nới rộng của quyền

năng khoa học và những bất bình đẳng, những nghịch lý, mâu thuẫn giàu nghèo đang tiếp tục gia tăng trên phần lớn địa cầu. Nhưng đạo lý, lương tri, sự tôn trọng quyền sống chẳng những của con người mà còn của nhiều sinh vật khác vẫn giản dị là giá trị vĩnh cửu.

Để thực hiện mục tiêu đó, xu thế phù hợp trong thế kỷ 21 là nhà trường, nhà giáo và nhiều nhà khác trong cộng đồng xã hội không ngừng dốc sức, dốc lòng tìm tòi, sáng tạo, dùng cảm "vượt cấp", vượt khung để tạo điều kiện tốt nhất có thể cho người học - không chỉ là người trẻ, vì ngày càng nhiều người sẽ cảm nhận được nhu cầu và niềm vui học suốt đời - trải nghiệm được sự đa dạng, tư duy được cái phức hợp, ứng phó được với đối thay mà bền vững, bất biến một nhân cách người có học, tức là có trí, có tâm, có sự chính trực tri thức. Nhìn khắp thế giới về nhiều phương diện được coi là phẳng, để rồi trở lại cội nguồn từ xa xưa truyền thống Á Đông: học, phải chăng vẫn giản dị là học làm người? Ở nước còn nghèo, còn khó như Việt Nam mình, người học ơi, đầu bạn là ai, xin giản dị đừng quên học làm người hữu dụng cho dân, cho nước, cho đời! Bạn sẽ được gì ư? Giản dị là được làm người hạnh phúc, không chỉ sau khi cầm tấm bằng tốt nghiệp - nó sẽ ngày càng ít quan trọng, tin tôi đi, đầu nói điều đó bây giờ nghe còn có vẻ trái tai - mà hạnh phúc ngay trong trải nghiệm học tập. ■

(1) Xem Tuổi trẻ, ngày 12/9/2008

(2) Emeritus Professor của RMIT, Giám đốc Quality Education International, Úc

(3) Chúng tôi hiểu theo nghĩa quốc tế là đào tạo sau phổ thông, từ hai năm trở lên. Không phải theo nghĩa đủ 4 năm mới coi là đại học, còn chưa đủ thì bằng mọi giá phải "liên thông" cho đủ!

(4) Vài số liệu về tốc độ và quy mô tăng trưởng đại học: năm 2005, đại học ở Singapore thu hút 81% người tốt nghiệp phổ thông (so với 15% vào đầu thập niên 1990), Hong Kong 67% (30% năm 2002), Nhật là 76.2%, Đài Loan 82%, Hàn Quốc 84%. Các nước có dân số đại học đông nhất thế giới là: Trung Quốc đứng đầu với 17 triệu SV năm 2005 (2009 là 25 triệu, so với năm 1998 mới có 6 triệu, tỉ lệ tăng từ 1998 đến 2005 là 7% lên 17%), Ấn Độ với 11 triệu, đứng thứ ba. Một thí dụ về dân số ĐH thấp, nhưng tốc độ tăng không kém ấn tượng: Pakistan có 2.9% năm 2005, tăng lên 5.8% năm 2010, gấp đôi trong 5 năm. Nguồn: Ngân hàng Thế giới.

(5) Giáo sư giáo dục học, cố vấn cao cấp của hiệu trưởng ĐH Hong Kong

(6) Phần trên đây tóm lược ý kiến GS Kaiming Cheng tại hội thảo, theo nhận thức và bằng lời lẽ của chúng tôi.





Vì sao giới trẻ không chịu đọc văn học?

DUY HƯNG

Nhiều người đã tỏ ra thất vọng trước cuộc “khủng hoảng văn hóa đọc” hiện nay, nhất là trong giới trẻ. Pierre Azou, sinh viên Học viện Khoa học chính trị (Sciences Po), Pháp, với tư cách là một thanh niên, vừa có bài phân tích nguyên nhân dẫn tới việc vì sao giới trẻ không thích đọc.

Trước hết xin nói rõ giới trẻ được đề cập dưới đây thuộc tầng lớp xã hội khá giả, tức những thanh niên không gặp phải bất cứ rào cản ngôn ngữ hay kinh tế nào trong việc tiếp cận với việc đọc, hay cụ thể hơn là với văn học. Vì sao họ không đọc văn học? Câu trả lời không nên rút ra từ việc phân tích bản thân nền văn học mà nên rút ra từ cái vẻ bề ngoài người ta khoác lên cho nó. Vì giới trẻ rất nhạy cảm với biểu tượng, cái thể hiện. Thứ khiến họ quan tâm trước tiên không phải là bản thân sự vật mà là hình ảnh của nó. Vậy thì, đâu là hình ảnh của văn học trong giới trẻ?

Để trả lời cho câu hỏi này, hãy bắt đầu từ một vấn đề khác của giới trẻ, vốn đã khiến thiên hạ tốn rất nhiều giấy mực: giới trẻ ngày càng uống nhiều rượu bia. Vì sao vậy? Một lần nữa câu trả lời lại

thuộc lĩnh vực biểu tượng. Chỉ có một câu trả lời duy nhất cho hai câu hỏi trên: trong trí tưởng tượng của giới trẻ, rượu bia chiếm vị trí mà đáng lẽ đó phải là văn học. Để được bạn bè đồng trang lứa thừa nhận là “thanh niên”, cần phải là người biết uống chứ không phải là người đọc nhiều. Một thanh niên sẵn sàng “nổ” với bạn bè rằng hôm cuối tuần trước anh ta đã nhậu và say luôn tại quán nhưng lại giấu kín chuyện anh ta đã đọc một tác phẩm văn học nào đó.

Sở dĩ rượu bia lại có thể dễ dàng chiếm chỗ của văn học trong thế giới của tuổi trẻ là bởi vì nó đưa lại cho họ những hình ảnh về tự do, về sự chống thái độ thủ cựu, về cái gì đó thi vị và tóm lại là về cái gì đó rất “thanh niên”, trong khi đáng lý văn học phải khơi gợi cho họ những hình ảnh như thế thì cái mà người ta khoác lên cho văn học là gì? Đó là hình ảnh những cụ già ngồi đọc sách với đầy vẻ uyên thâm, những bài giáo huấn đạo đức của người lớn, những lời khuyên mang tính chất dạy đời... Thậm chí trước khi mở một cuốn sách ra, giới trẻ đã nghĩ được tất cả “mùi” của lớp véc ni mà người ta quét lên cái việc cần phải đọc sách và rồi sẽ ném cuốn sách đó đi giống như ném thứ mà họ đã nghe nói quá nhiều, tới mức mệt mỏi, chỉ để tin rằng vào một lúc nào đó việc đọc sẽ đem lại kết quả tốt.

Đừng vội kết tội giới trẻ, hãy kết tội những ai không biết đem lại cho văn học

hình ảnh vốn dĩ của nó. Người ta cứ cố tung hô những nhà văn lỗi lạc, cứ cố nhắc đi nhắc lại rằng cần việc đọc nhiều sẽ giúp tiến bộ về từ ngữ, chính tả, ngữ pháp, rồi sau đó là để nâng cao trình độ văn hóa, hay ca tụng văn học thái quá tới mức biến nó thành một nấc trong thang bậc của những “cái tốt”. Người ta đã biến văn học thành thứ có thể làm cho giới trẻ nổi bật, trong khi họ lại đang tìm kiếm một cái gì đó chân thật và giản dị trong văn học.

Sự khác biệt giữa tình yêu thực sự đối với văn học và thứ tình yêu với lớp hào quang mà người ta khoác lên mình văn học đã ngăn cản giới trẻ đến với sách. Nếu ngay từ nhỏ giới trẻ đã phải sống trong ánh hào quang của văn học thì họ thật khó có thể hình dung một tình yêu khác tồn tại, một tình yêu chân thành, tự nguyện đối với văn học.

Giới trẻ không biết văn học là gì vì văn học đã không biết thể hiện mình thông qua những cái người ta nói. Văn học chỉ có thể được hiểu, được yêu thông qua việc đọc một cách chân thành tác phẩm. Có biết bao nhiêu người không thể đến với văn học một cách tự nguyện chỉ vì hình ảnh mà người ta tạo ra cho nó. Hãy để văn học trần trụi, đừng khoác lên nó những chiếc áo sặc sỡ. Có như vậy giới trẻ mới biết yêu văn học, thích đọc văn học và từ đó văn hóa đọc của giới trẻ mới không bị “rơi vào khủng hoảng”.

(Tổng hợp)

Chiều nghìn năm trong mắt...

Chiều nghìn năm trong mắt
Bừng nở một cánh hoa
Gió nghìn năm phiêu lãng
Quay về bên mái nhà...

Núi nghìn năm vẫn núi
Rừng nghìn năm sương đọng
Tiến kiếp ai trở lại?
Áo hoàng bào về đây.
Chiều nghìn năm trong mắt
Mây bay, mây trắng bay
Vân hôn sông thuở ấy
Vân biển kia sóng đây.
Người mong người mãi đợi
Nghìn năm sáng con đường...
Rồng bay lên trời rộng
Bóng người trong đèn sương
Ta đợi nghìn năm ấy
Cháy chiều trong mắt ai?
Ta đợi nghìn năm ấy
Quên đi những đêm dài.

TRẦN QUỐC TOÀN

Khai tâm ở làng giấy Yên Thái năm cuối đại học sư phạm

Được về Yên Thái, thật kỳ diệu
Một canh gà sớm, tựa chiều
Hỏi cườm tay sọc người xưa
Thiên kinh vạn quyển tự em

Năm 1970, Khế Văn Hùng là học sinh Sư phạm Hà Nội và được xếp làm cán bộ Yên Thái, Q. Tây Hồ, Hà Nội.

Tìm tình giữa phố

Đi giữa phố đông người
Tương tư những nụ cười
Khẩu trang che kín mặt
Dành khói bụi phẫn tôi
Không thấy má em hồng
Biết đâu tình e thẹn
Không nhìn rằng em khênh
Đâu biết tình còn duyên
Chỉ đôi mắt là... nghiêm
Mỗi nhìn thôi đã ngại
Và tiếng còi tê tái
Tình chìm trong tiếng xe
Thành phố cứ nguy nga
Tình hòa khói bụi
Tình hòa hồn tôi
Tình hòa hóa... má

THAI SẮC

Cỏ xuân

Mọc lên từ nỗi đau chuyển mùa
Những cọng cỏ hân hoan cứu rồi
Xanh cháy lửa
Những cọng cỏ từng chết một triệu lần
Hộ khẩu nhập vào đời
Hoàn sinh sự thật
Mọc lên từ hoài nghi
Cỏ luân hồi dâng lên màu xanh
Biểu dương niềm tin huyền diệu
Những cọng cỏ từng sống một triệu lần
Chứa tròn sứ mệnh
Độc tôn duy nhất gam màu
Độc tôn duy nhất

ĐINH

Em đến với nghề dạy học

Em đến với nghề dạy học
Thầy cô như ánh nắng
Như giọt máu

Em đến với nghề dạy học
Ung dung như cỏ mùa
Như hoa đào reo trước
Chim hòa tiếng hót mùa

Em đến với nghề dạy học
Vì yêu ánh mắt em
Yêu từng con sông dòng sông
Ngọt thơm gié lúa đầu mùa.

Em đến với nghề dạy học
Chợt thấy tất cả mầm xanh
Vươn lên từ từng lời giảng
Hòa trong tiếng gió thơm lành.

Em đến với nghề dạy học
Xa gần vắng những thanh âm
Những lời ngàn xưa vọng lại
Vang vang cung bậc bổng trầm.

Em đến với nghề dạy học
Như là một lẽ tất nhiên
Tình yêu con em chân chất
Đong trong lời giảng thiêng liêng.

Em đến với nghề dạy học
Bóng mây dưới trời xanh
Độc yêu mệnh mệnh
Bóng thấy dài mình dưới nắng



WWW.NCTK.COM.VN

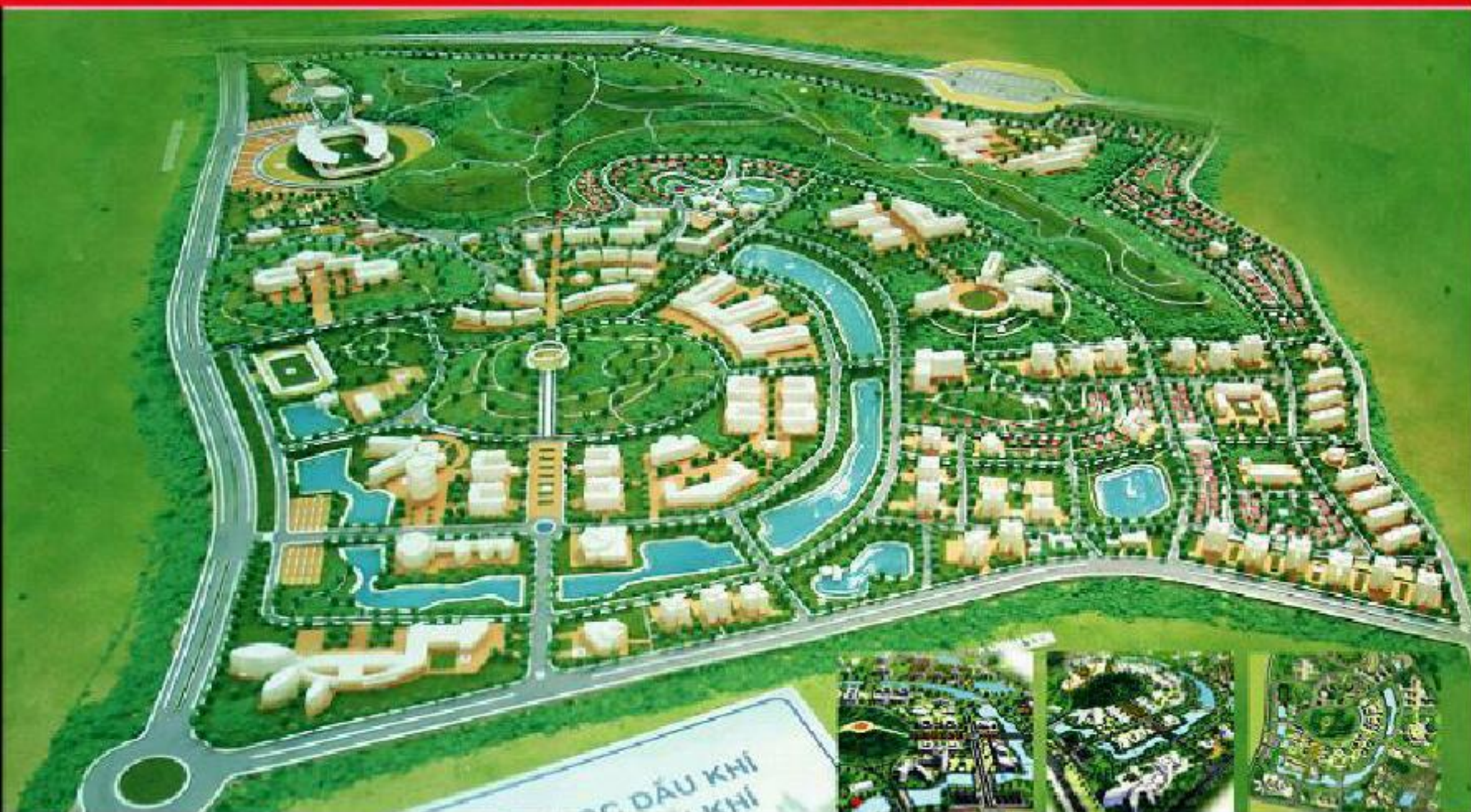
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

VIỆN NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ TRƯỜNG HỌC

INSTITUTE FOR RESEARCH AND DESIGN OF SCHOOLS



VIỆN TRƯỞNG
KTS.TS TRẦN THANH BÌNH



Nhà học làm việc trường đại học Sư Phạm TP.HCM



Trường THPT hữu nghị Lào - Việt Nam tại Viên Chăn - CHDCND Lào

VIỆN NCTK TRƯỜNG HỌC THÀNH LẬP NGÀY 12/10/1978; LÀ TỔ CHỨC KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TƯ TRÁNG TRÁI KINH PHÍ, HOẠT ĐỘNG THEO MÔ HÌNH "NGHIÊN CỨU - TRIỂN KHAI" CHUYÊN NGÀNH TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH GIÁO DỤC TRỰC THUỘC BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO.

VIỆN NCTK TRƯỜNG HỌC ĐÃ ĐƯỢC NHÀ NƯỚC PHONG TẶNG HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP HẠNG BA NĂM 2008, HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHẤT NĂM 2003, HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ NĂM 1998; BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NĂM 2008, HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC CHDCND LÀO NĂM 2008.

Lĩnh vực hoạt động chính

- KHOA HỌC CÔNG NGHỆ:**
 - NGHIÊN CỨU TIÊU CHUẨN, NGHIÊN CỨU YÊU CẦU TOÀN DIỆN VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH TRƯỜNG HỌC.
 - NGHIÊN CỨU QUY HOẠCH MANG LƯỚI TRƯỜNG, CÁC TỔ HỢP TRƯỜNG VÀ CÁC TRƯỜNG THEO VÙNG VÀ KHU VỰC.
 - NGHIÊN CỨU TỔ CHỨC KHÔNG GIAN QUY HOẠCH - KIẾN TRÚC CÁC LOẠI HÌNH TRƯỜNG HỌC.
 - NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ CÁC LOẠI HÌNH TRƯỜNG PHÙ HỢP VỚI ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KHÍ HẬU VÀ BÀN SẮC VĂN HÓA CỦA CÁC VÙNG MIỀN.
 - THIẾT KẾ VÀ KHUYẾN GIỚI CÔNG NGHỆ THIẾT KẾ MẪU, THIẾT KẾ CHIẾN LƯỢC NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH TRƯỜNG HỌC.
- TƯ VẤN THIẾT KẾ XÂY DỰNG VÀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ:**
 - LẬP ĐỀ ÁN THÀNH LẬP TRƯỜNG VÀ CƠ SỞ GIÁO DỤC (TỪ TRƯỜNG MẦM NON, TRƯỜNG PHỔ THÔNG ĐẾN TRƯỜNG ĐẠI HỌC), TƯ VẤN ĐẦU TƯ CÁC CÔNG TRÌNH GIÁO DỤC.
 - LẬP THIẾT KẾ QUY HOẠCH XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH TRƯỜNG HỌC, TỔ HỢP TRƯỜNG HỌC VÀ CÁC CÔNG TRÌNH DẪN DUNG KHÁC (QUY HOẠCH CHUNG, QUY HOẠCH CHI TIẾT).
 - LẬP DỰ ÁN ĐỀ XUẤT CÔNG TRÌNH TRƯỜNG HỌC VÀ CÔNG TRÌNH DẪN DUNG KHÁC.
 - THIẾT KẾ & LẬP TỔNG DỰ TOÁN XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH TRƯỜNG HỌC VÀ CÔNG TRÌNH DẪN DUNG KHÁC.
 - QUẢN LÝ DỰ ÁN, GIÁM SÁT KỸ THUẬT, TƯ VẤN ĐẦU TƯ, KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG, THẨM ĐỊNH CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH TRƯỜNG HỌC.
 - KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT, ĐỊA HÌNH.
 - THỰC HIỆN TRẠNG THÍ NỘI, NGOÀI THẤT.
- THI CÔNG XÂY LẬP:**
 - XÂY DỰNG THỰC NGHIỆM ỨNG DỤNG CÁC KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ CÁC CÔNG TRÌNH TRƯỜNG HỌC.
 - THỰC HIỆN THI CÔNG XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH THEO HỢP ĐỒNG KINH TẾ.
- TƯ VẤN CHUYÊN NGÀNH:**
 - THAM MƯU CHO LÃNH ĐẠO BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, LÃNH ĐẠO CÁC ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC TỔ CHỨC KINH TẾ, XÃ HỘI VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT TRƯỜNG HỌC.

TRỤ SỞ:
12-14 LÊ THÁNH TÔNG
Q. HOÀN KIẾM, HÀ NỘI
TEL: (84-4) 38263382
FAX: (84-4) 38269988

VPDD PHÍA NAM
SỐ 3, CÔNG TRƯỜNG
QUỐC TẾ, Q3, TP.HCM
TEL: (84-8) 38299214



CÁC DỰ ÁN XÂY DỰNG KỸ THUẬT XÂY DỰNG

TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP NHƠN TRẠCH - ĐỒNG NAI: ĐÀO TẠO NHÂN LỰC THEO NHU CẦU XÃ HỘI



■ Ảnh: Ông Đoàn Công Hùng, Hiệu trưởng Trường Trung cấp Kỹ thuật Công nghiệp Nhơn Trạch - Đồng Nai

Nằm yên bình giữa vườn cao su xanh ngắt, Trường Trung cấp Kỹ thuật Công nghiệp Nhơn Trạch (Đồng Nai) như đang tựa mình vươn dậy từng ngày. Dù còn bé bộn khó khăn của một cơ sở đào tạo mới vài ba tuổi, nhưng chúng tôi tin, với cơ ngơi bề thế, kang trang cùng khát vọng của cả tập thể nhiệt huyết, chắc chắn nhà trường sẽ lớn mạnh với sức trẻ đầy tiềm năng. Khi ngồi tâm sự cùng ông Đoàn Công Hùng, Hiệu trưởng nhà trường, chúng tôi càng thấy niềm tin ấy là hoàn toàn có cơ sở.

H) Trường có những khó khăn gì? Ông Hùng: Trường được thành lập từ năm 2008-2009 và cũng mới chính thức nhận bàn giao toàn bộ cơ sở vật chất từ tháng 3/2009. Có được cơ ngơi hoành tráng như vậy là do được sự quan tâm thiết thực của các cơ quan ban ngành từ tỉnh đến huyện, trong việc đào tạo nhân lực đón đầu cho khu công nghiệp (KCN) Nhơn Trạch và thành phố Nhơn Trạch (Đồng Nai) tương lai. Cơ sở vật chất kang trang, nhưng số lượng học sinh (HS) còn ít, do nhiều người chưa biết, nên trường còn khó khăn về các nguồn ngân sách hoạt động đào tạo. Nhà trường mới thành lập nên lực lượng cán bộ, giảng viên, công nhân viên cũng còn rất mỏng. Chúng tôi gầy dựng nhà trường thực sự từ điểm xuất phát. Đề án ban đầu của trường là đào tạo công nhân kỹ thuật. Nhưng hiện nay, trường xác định đào tạo theo nhu cầu phát triển của KCN, đào tạo đa ngành, tạo nguồn nhân lực cho thành phố Nhơn Trạch và các xã trong huyện, v.v.

- Vâng, trường mới triển khai đào tạo khoá I từ năm học 2008-2009 và cũng mới chính thức nhận bàn giao toàn bộ cơ sở vật chất từ tháng 3/2009. Có được cơ ngơi hoành tráng như vậy là do được sự quan tâm thiết thực của các cơ quan ban ngành từ tỉnh đến huyện, trong việc đào tạo nhân lực đón đầu cho khu công nghiệp (KCN) Nhơn Trạch và thành phố Nhơn Trạch (Đồng Nai) tương lai. Cơ sở vật chất kang trang, nhưng số lượng học sinh (HS) còn ít, do nhiều người chưa biết, nên trường còn khó khăn về các nguồn ngân sách hoạt động đào tạo. Nhà trường mới thành lập nên lực lượng cán bộ, giảng viên, công nhân viên cũng còn rất mỏng. Chúng tôi gầy dựng nhà trường thực sự từ điểm xuất phát. Đề án ban đầu của trường là đào tạo công nhân kỹ thuật. Nhưng hiện nay, trường xác định đào tạo theo nhu cầu phát triển của KCN, đào tạo đa ngành, tạo nguồn nhân lực cho thành phố Nhơn Trạch và các xã trong huyện, v.v.

H) Trường có những khó khăn gì? Ông Hùng: Trường được thành lập từ năm 2008-2009 và cũng mới chính thức nhận bàn giao toàn bộ cơ sở vật chất từ tháng 3/2009. Có được cơ ngơi hoành tráng như vậy là do được sự quan tâm thiết thực của các cơ quan ban ngành từ tỉnh đến huyện, trong việc đào tạo nhân lực đón đầu cho khu công nghiệp (KCN) Nhơn Trạch và thành phố Nhơn Trạch (Đồng Nai) tương lai. Cơ sở vật chất kang trang, nhưng số lượng học sinh (HS) còn ít, do nhiều người chưa biết, nên trường còn khó khăn về các nguồn ngân sách hoạt động đào tạo. Nhà trường mới thành lập nên lực lượng cán bộ, giảng viên, công nhân viên cũng còn rất mỏng. Chúng tôi gầy dựng nhà trường thực sự từ điểm xuất phát. Đề án ban đầu của trường là đào tạo công nhân kỹ thuật. Nhưng hiện nay, trường xác định đào tạo theo nhu cầu phát triển của KCN, đào tạo đa ngành, tạo nguồn nhân lực cho thành phố Nhơn Trạch và các xã trong huyện, v.v.

- Hàng năm, có một tỉ lệ HS rất lớn trượt tốt nghiệp THPT

hoặc không đỗ ĐH, CĐ, rất tốn kém tiền bạc, thời gian của HS, gia đình và xã hội. Vì vậy, chúng tôi khuyến khích HS có học lực yếu, hoàn cảnh gia đình khó khăn, học xong THCS nên vào học tiếp chương trình THPT và học nghề tại trường (học 3,5 năm; HS tốt nghiệp THPT hoặc hoàn thành lớp 12 (học 2 năm). Sau này, nếu các em có trí, vẫn có thể học liên thông lên CĐ và ĐH, hoặc học nghề xong, vừa đi làm vừa học ĐH tại chức. Với các đối tượng này, nhà trường thực hiện chế độ ưu đãi, như: miễn giảm học phí và trợ cấp xã hội cho HS là con liệt sĩ, thương binh, bệnh binh; HS ở vùng sâu vùng xa, dân tộc thiểu số; HS thuộc diện gia đình bị thu hồi đất, thuộc diện nghèo; HS là bộ đội xuất ngũ... Ngoài ra, có chế độ cấp học bổng hoặc thưởng cho HS học xuất sắc, học giỏi, khá...

H) Trường có những khó khăn gì? Ông Hùng: Trường được thành lập từ năm 2008-2009 và cũng mới chính thức nhận bàn giao toàn bộ cơ sở vật chất từ tháng 3/2009. Có được cơ ngơi hoành tráng như vậy là do được sự quan tâm thiết thực của các cơ quan ban ngành từ tỉnh đến huyện, trong việc đào tạo nhân lực đón đầu cho khu công nghiệp (KCN) Nhơn Trạch và thành phố Nhơn Trạch (Đồng Nai) tương lai. Cơ sở vật chất kang trang, nhưng số lượng học sinh (HS) còn ít, do nhiều người chưa biết, nên trường còn khó khăn về các nguồn ngân sách hoạt động đào tạo. Nhà trường mới thành lập nên lực lượng cán bộ, giảng viên, công nhân viên cũng còn rất mỏng. Chúng tôi gầy dựng nhà trường thực sự từ điểm xuất phát. Đề án ban đầu của trường là đào tạo công nhân kỹ thuật. Nhưng hiện nay, trường xác định đào tạo theo nhu cầu phát triển của KCN, đào tạo đa ngành, tạo nguồn nhân lực cho thành phố Nhơn Trạch và các xã trong huyện, v.v.

- Đúng vậy! Trường đang đào tạo cả hệ sơ cấp và trung cấp (chính quy và không chính quy) cho nhiều đối tượng HS, như: đào tạo nghề cho công nhân đang làm ở các KCN; đào tạo nghề cho lao động nông thôn; đào tạo nghề cho đối tượng nghèo, tái định cư; chuẩn hoá cán bộ kỹ thuật cho địa phương... Chúng tôi đào tạo theo nhu cầu xã hội, đào tạo theo địa chỉ. Hiện nay, trường đã liên kết với ĐH Công nghiệp Hà Nội, đào tạo liên thông từ trung cấp lên CĐ và ĐH các ngành kỹ thuật công nghiệp; liên kết với Trường Trung cấp Dược Bắc Ninh đào tạo kỹ thuật viên, đáp ứng nhu cầu mở nhà thuốc của nhân dân...

H) Trường có những khó khăn gì? Ông Hùng: Trường được thành lập từ năm 2008-2009 và cũng mới chính thức nhận bàn giao toàn bộ cơ sở vật chất từ tháng 3/2009. Có được cơ ngơi hoành tráng như vậy là do được sự quan tâm thiết thực của các cơ quan ban ngành từ tỉnh đến huyện, trong việc đào tạo nhân lực đón đầu cho khu công nghiệp (KCN) Nhơn Trạch và thành phố Nhơn Trạch (Đồng Nai) tương lai. Cơ sở vật chất kang trang, nhưng số lượng học sinh (HS) còn ít, do nhiều người chưa biết, nên trường còn khó khăn về các nguồn ngân sách hoạt động đào tạo. Nhà trường mới thành lập nên lực lượng cán bộ, giảng viên, công nhân viên cũng còn rất mỏng. Chúng tôi gầy dựng nhà trường thực sự từ điểm xuất phát. Đề án ban đầu của trường là đào tạo công nhân kỹ thuật. Nhưng hiện nay, trường xác định đào tạo theo nhu cầu phát triển của KCN, đào tạo đa ngành, tạo nguồn nhân lực cho thành phố Nhơn Trạch và các xã trong huyện, v.v.

- Với cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, nhà xưởng thực hành, thư viện, giảng đường... đầy đủ và hiện đại, nhà trường đang đào tạo 9 ngành kỹ thuật: (Cơ khí chế tạo máy; Công nghệ ô tô; Kỹ thuật máy tính; Lập trình phân tích hệ thống; Điện công nghiệp; Kế toán doanh nghiệp; Công nghệ tự động hoá; Bảo trì và sửa chữa máy công cụ; Công nghệ cơ - điện lạnh. Trường tuyển sinh trên toàn quốc (hiện đang có HS ở các tỉnh Gia Lai, Kon Tum, Bà Rịa - Vũng Tàu, Tây Ninh...), bằng hình thức xét tuyển (điểm học bạ môn Toán, Vật lý lớp cuối cấp), với các đối tượng: HS tốt nghiệp THCS; HS tốt nghiệp THPT hoặc hoàn thành lớp 12. Ngoài ra, trường có khu ký túc xá 110 phòng (800 chỗ ở), đầy đủ tiện nghi; nhà ăn 600 chỗ ngồi, rộng rãi, sạch sẽ... giúp HS từ các nơi xa hoàn toàn an tâm khi về học tại trường. Đặc biệt, học phí chỉ có 100.000 đồng/tháng/HS, cộng với tiền ở ký túc xá 80.000 đồng/tháng/HS, rất phù hợp với điều kiện kinh tế của đa số HS nghèo ở nông thôn, vùng sâu vùng xa.

H) Trường có những khó khăn gì? Ông Hùng: Trường được thành lập từ năm 2008-2009 và cũng mới chính thức nhận bàn giao toàn bộ cơ sở vật chất từ tháng 3/2009. Có được cơ ngơi hoành tráng như vậy là do được sự quan tâm thiết thực của các cơ quan ban ngành từ tỉnh đến huyện, trong việc đào tạo nhân lực đón đầu cho khu công nghiệp (KCN) Nhơn Trạch và thành phố Nhơn Trạch (Đồng Nai) tương lai. Cơ sở vật chất kang trang, nhưng số lượng học sinh (HS) còn ít, do nhiều người chưa biết, nên trường còn khó khăn về các nguồn ngân sách hoạt động đào tạo. Nhà trường mới thành lập nên lực lượng cán bộ, giảng viên, công nhân viên cũng còn rất mỏng. Chúng tôi gầy dựng nhà trường thực sự từ điểm xuất phát. Đề án ban đầu của trường là đào tạo công nhân kỹ thuật. Nhưng hiện nay, trường xác định đào tạo theo nhu cầu phát triển của KCN, đào tạo đa ngành, tạo nguồn nhân lực cho thành phố Nhơn Trạch và các xã trong huyện, v.v.

TOAN HUYỀN thực hiện



TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP NHƠN TRẠCH ĐỒNG NAI

NGÀNH, MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO:

Cơ khí chế tạo máy; Công nghệ ô tô;
Kỹ thuật máy tính; Lập trình phân tích
hệ thống; Điện công nghiệp (Mã 07); Kế
toán doanh nghiệp; Công nghệ tự động
hóa; Bảo trì và sửa chữa máy công cụ;
Công nghệ cơ - Điện lạnh.

TUYỂN SINH:

- ☒ Đối tượng tuyển sinh: Học sinh (HS) tốt nghiệp THCS, HS hoàn thành lớp 12 và tốt nghiệp THPT.
- ☒ Thời gian học: Tốt nghiệp THCS học 3,5 năm; Tốt nghiệp THPT hoặc hoàn thành lớp 12: học 2 năm.
- ☒ Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển điểm học bạ môn Toán, Vật lý lớp cuối cấp.
- ☒ Học phí: 135.000đ/tháng (HS có hộ khẩu trong tỉnh); HS ngoài tỉnh 270.000đ/tháng.
- ☒ Nội dung học: Chương trình bổ túc THPT (cho HS tốt nghiệp THCS) và Trung cấp chuyên nghiệp.
- ☒ Tốt nghiệp: Cấp bằng Trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy.
- ☒ Sau khi tốt nghiệp, HS có thể học liên thông lên Cao đẳng và Đại học.

Bán hồ sơ tại Trường Trung cấp Kỹ thuật Công nghiệp Nhơn Trạch; Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện Định Quán, Tân Phú, Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Long Khánh,

Thông

Nhất, Trảng Bom
(tỉnh Đồng Nai).

☒ Nhận hồ sơ tại Trường trung cấp kỹ thuật Công nghiệp Nhơn Trạch.

CƠ SỞ VẬT CHẤT:

Nhà trường có tổng diện tích 41.000 m², bao gồm các hạng mục chính: Khu hành chính (3 tầng); Nhà học lý thuyết (4 tầng, 40 phòng học); Nhà xưởng thực hành (4.734 m²); Thư viện (2 tầng, 958 m²); Hội trường 400 chỗ ngồi; Ký túc xá (4 tầng, 110 phòng, 800 chỗ ở); Nhà ăn (600 chỗ); Sân chơi thể thao...

Trang thiết bị đào tạo đầy đủ và hiện đại. Đội ngũ giáo viên gồm các kỹ sư, cử nhân, thạc sĩ có nhiều kinh nghiệm, nhiệt tình, tâm huyết và yêu nghề.

CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI:

Trường thực hiện chế độ miễn giảm học phí và trợ cấp xã hội cho HS là con liệt sĩ, thương binh, bệnh binh; HS ở vùng sâu vùng xa, dân tộc thiểu số, thuộc diện gia đình bị thu hồi đất, thuộc diện hộ nghèo, HS là bộ đội xuất ngũ... Có chế độ cấp học bổng hoặc thưởng cho HS học xuất sắc, giỏi, khá.

Địa chỉ: Đường số 2 – xã Phú Hội - huyện Nhơn Trạch - tỉnh Đồng Nai
Điện thoại: 061.3561252 – 061.3561319



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ HUẾ

100 Phùng Hưng, TP. Huế - ĐT: 054.3529139 - Website: www.hce.edu.vn

Hiệu trưởng: TS. Nguyễn Văn Phát

Là 1 trong 7 trường thành viên thuộc Đại học Huế, Trường Đại học Kinh tế Huế được thành lập theo Quyết định số 126/2002/QĐ-TTg ngày 27/09/2002 của Thủ tướng Chính phủ với tiền thân là Khoa Kinh tế Nông nghiệp - Đại học Nông nghiệp II Hà Bắc giai đoạn 1969-1983; Khoa Kinh tế - Đại học Nông lâm Huế giai đoạn 1984-1994; Khoa Kinh tế độc lập trực thuộc Đại học Huế giai đoạn 1995-2002.

Trải qua 40 năm, Trường Đại học Kinh tế Huế ngày càng trưởng thành và lớn mạnh. Ban đầu, Trường chỉ có 24 giảng viên, viên chức với một chuyên ngành đào tạo. Đến nay, đội ngũ của Trường đã có 232 cán bộ viên chức với số lượng giảng viên là 177, trong đó có 6 phó Giáo sư, 05 nhà giáo ưu tú, hơn 50% giảng viên có trình độ tiến sĩ, thạc sĩ, giảng viên chính.

Các chuyên ngành đào tạo đại học (17): Kinh tế Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kinh tế Tài nguyên - Môi trường; Kinh tế đối ngoại; Kinh doanh nông nghiệp; Kế hoạch - Đầu tư; Quản trị kinh doanh tổng hợp; Quản trị kinh doanh thương mại; Quản trị nhân lực; Marketing; Kế toán doanh nghiệp; Kế toán - Kiểm toán; Tài chính - Ngân hàng; Tài chính công; Tin học Kinh tế; Thống kê kinh tế xã hội; Thống kê kinh doanh; Kinh tế chính trị.

Các chương trình hợp tác đào tạo

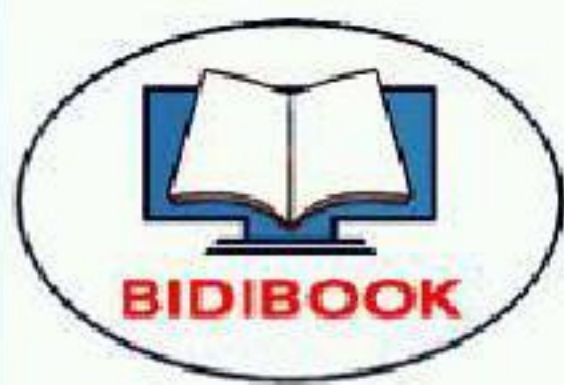
quốc tế đang thực hiện (2): Chương trình đào tạo quản trị kinh doanh Du lịch bằng tiếng Pháp; Chương trình đào tạo đồng cấp bằng chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng liên kết với Đại học Rennes 1, Cộng hòa Pháp. Ngoài ra Trường cũng đang xây dựng chương trình đào tạo tiên tiến chuyên ngành Kinh tế Nông nghiệp - Tài chính hợp tác với Đại học Sydney, Úc, dự kiến tuyển sinh vào năm 2010.

Các chuyên ngành đào tạo thạc sĩ (05): Quản trị kinh doanh; Kinh tế nông nghiệp; Kinh tế chính trị; Kế toán - Kiểm toán và Tài chính - Ngân hàng (liên kết với Học viện Tài chính Hà Nội)

Các chuyên ngành đào tạo tiến sĩ (01): Kinh tế nông nghiệp.

Sự phấn đấu, nỗ lực của các thế hệ cán bộ giảng viên và sinh viên Trường Đại học Kinh tế Huế trong 40 năm qua đã được đền đáp bằng huân chương Lao động hạng ba, hạng nhì do Nhà nước trao tặng. Nhiều tập thể và giảng viên được tặng thưởng huân chương Lao động và bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bộ GD&ĐT.





TRƯỜNG CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG HẬU GIANG

Cơ sở I: Đường Đỗ Chiểu, P.1, TX Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

Cơ sở II: Số 286 quốc lộ 61, Thị trấn Rạch Gòi, huyện Châu Thành A, Hậu Giang.

Điện thoại: 0711.3936178, 3930838; Fax: 0711.3936177

Email: masterhgcc@gmail.com, phongcntt.d64@moet.edu.vn

Website: <http://hgcc.edu.vn>

Hiệu trưởng: ThS. Hà Hồng Vân



Trường Cao đẳng Cộng đồng Hậu Giang thành lập ngày 01/8/2005 theo quyết định số 4128/QĐ-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. trường là cơ sở giáo dục công lập, thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang, chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trường Cao đẳng Cộng đồng Hậu Giang bắt đầu

tuyển sinh và đào tạo trình độ cao đẳng hệ chính qui từ năm học 2006-2007. Hiện nay Trường đã có 08 mã ngành đào tạo cao đẳng, trung cấp hệ chính qui; 04 mã ngành đào tạo cao đẳng, trung cấp hệ vừa học vừa làm. Đồng thời, Trường còn liên kết với các trường đại học, cao đẳng đào tạo 18 chuyên ngành hệ vừa học vừa làm. Tổng số sinh viên, học viên các ngành của Trường đến nay là hơn 2.000.

Luôn phấn đấu vì mục tiêu

**“Cộng đồng
học tập,
xã hội
phát triển”**





NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ BÌNH ĐỊNH

Tên viết tắt: **BIDIBOOK**

Địa chỉ trụ sở Công ty: 219 Nguyễn Lữ, Quy Nhơn, Bình Định

Điện thoại: (056) 3522645 – Fax: (056) 3522853 - Email: bidisabico@vnn.vn

Ngày thành lập Công ty CP Sách Thiết bị Bình Định: 2.7.2007



Thành tích
chính:
Huân chương
Lao động
hạng Nhì



Chức năng nhiệm vụ:

- Mua bán Sách giáo khoa, sách các loại, văn hoá phẩm, văn phòng phẩm, vật phẩm văn hoá. In lụa.
- Sản xuất và mua bán thiết bị dạy học, dạy nghề, thiết bị điện tử, vi tính, công nghệ thông tin, phần mềm tin học và các thiết bị văn phòng.
- Xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị, vật tư, ngành giáo dục. Sản xuất và mua bán bao bì các loại, sản phẩm gỗ.
- Mua bán dụng cụ thể thao, đồ chơi trẻ em. Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô.

Chúc mừng năm mới 2010

TRƯỜNG THPT VŨNG TÀU THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Địa chỉ: 09 Thi Sách, P.8, Thành Phố Vũng Tàu.

Điện Thoại: 064 3852188, 064 3851686 - Fax: 064 380735

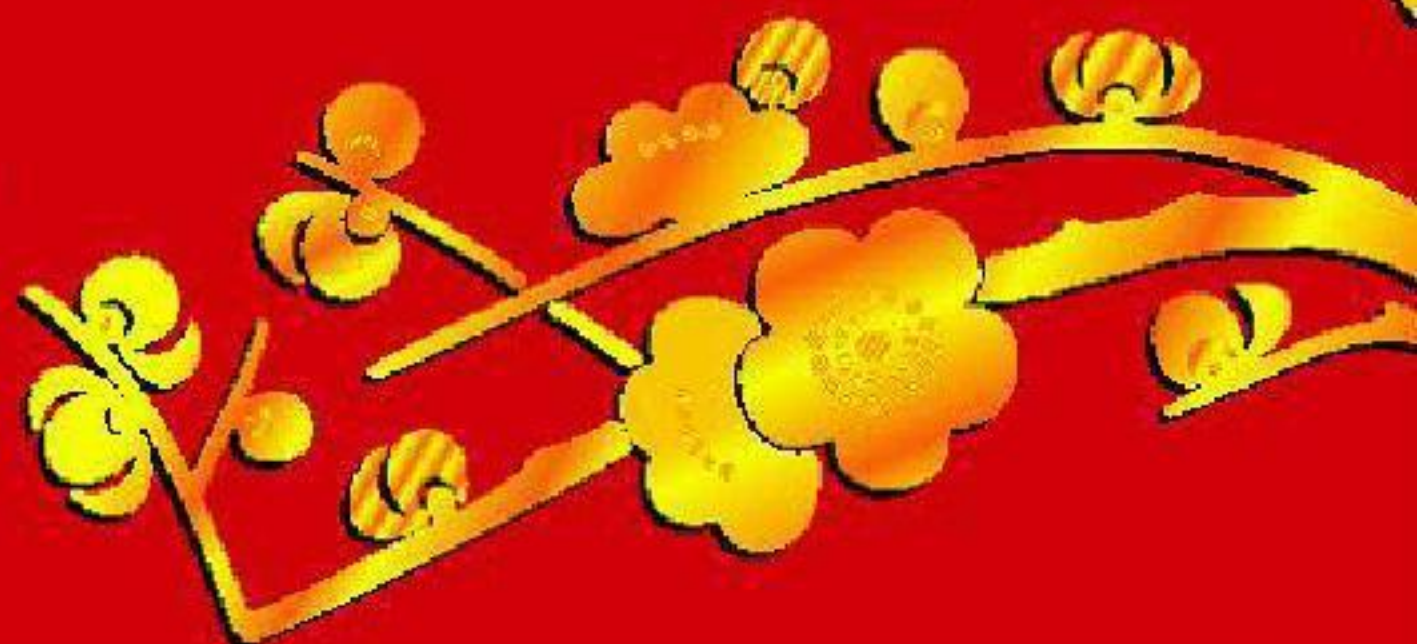
Website: thpt-vungtau.edu.vn

*Chúc mừng
năm mới*



2010

Mừng năm mới 2010 Trường THPT Quốc tế Việt
 Úc kính chúc: Lãnh đạo Bộ GD&ĐT, Lãnh đạo
 Sở GD&ĐT TP.HCM, tập thể giáo viên, CBCNV nhà
 trường, phụ huynh, các em học sinh năm mới:
AN KHANG-HẠNH PHÚC-THÀNH ĐẠT



**CHƯƠNG TRÌNH
 TUYỂN SINH 2010**

TRƯỜNG THPT QUỐC TẾ VIỆT ÚC (SAI GON INTERNATIONAL COLLEGE - SJC)

Năm 2010, nhà trường tuyển sinh các lớp 10 và 11 dành cho học sinh khá giỏi đang học chương trình ở Việt Nam và học sinh du học nước ngoài về... Từ tháng 3/2010, SIC tuyển sinh các lớp dự bị để bước vào các lớp chính thức sẽ nhập học vào tháng 9/2010. Trường THPT Quốc tế Việt Úc tuyển sinh trên phạm vi cả nước nên học sinh ở tất cả các tỉnh, thành đều có thể học tại đây. Để vào học chính thức từ tháng 9/2010, học sinh hãy đăng kí học ngay các lớp dự bị do nhà trường tổ chức:

Lớp dự bị buổi tối PRE E (Evening)
 từ tháng 3/2010 cho các học sinh
 đang học lớp 9.

**Lớp sáng, chiều, tối PRE MAE
 (Morning-Afternoon-Evening)** cho
 học sinh phổ thông (lớp 9 THCS và
 lớp 10, 11) có nguyện vọng theo học
 chương trình này.

Ở SIC, học sinh được học chương trình của Úc do giáo viên nước ngoài giảng dạy và thi tú tài quốc tế. Hơn nữa, các em cũng có nhiều cơ hội nhận được học bổng giá trị của trường khi đạt được thành tích học tập tốt. Mỗi năm nhà trường dành cho quỹ học bổng của cả ba khối lớp là 43.000USD/ năm.



Phó Thủ tướng - Bộ Trưởng Bộ GD&ĐT Nguyễn
 Thiện Nhân đến thăm trường ngày 26/10/2008

NHỮNG LÝ DO KHI HỌC TẠI SIC

- Học phí chỉ bằng 1/2 học phí tại Úc và phụ huynh có điều kiện gần gũi chăm sóc con em tốt hơn.
- Đội ngũ giáo viên nước ngoài có chuyên môn và kinh

nghiệm phụ trách; luôn ứng dụng các phương pháp giảng dạy mới, khoa học và hiệu quả theo tiêu chuẩn Quốc tế, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, giúp học sinh thực sự hiểu và nắm bắt bài học trên lớp nên không cần phải học thêm.

- Có nhiều hoạt động ngoại khóa đa dạng và phong phú giúp học sinh tự khám phá bản thân và phát triển tài năng như vẽ sáng tạo nghệ thuật, thể dục thể thao...

- Hàng năm trường có tổ chức chương trình tham quan và học tập hai tuần tại các thành phố lớn của Úc như: Perth, Melbourne, Canberra, Sydney... để học sinh có dịp giao lưu, học hỏi thực tế về ngôn ngữ, trao đổi văn hóa với học sinh ở Úc.

- Học sinh được học chương trình của Úc, bằng tốt nghiệp do Úc cấp có giá trị quốc tế đủ điều kiện để theo học đại học các nước trên thế giới.



Địa chỉ: 21K Nguyễn Văn Trỗi, Quận Phú Nhuận, TP.HCM

ĐT: 08.38 335 644 - 0903 741 886 - 0903 715 816 Email: hv@sic.edu.vn - web: www.sic.edu.vn

ĐẠI HỌC BÌNH DƯƠNG

TRÊN ĐÀ HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN



Con người sinh ra ai cũng có quyền bình đẳng tồn tại và phát triển.

Muốn tồn tại, phát triển mỗi người phải lao động, lao động có hiệu quả mới có điều kiện lo được cho bản thân, mới lo được cho gia đình, lo được cho xã hội, lo được cho thiên nhiên – đó chính là đạo lý. Nói cách khác, phẩm chất đạo đức của con người được lượng giá thông qua:

- Trách nhiệm với bản thân
- Trách nhiệm với gia đình
- Trách nhiệm với xã hội
- Trách nhiệm với thiên nhiên

Để thực hiện được điều này, mỗi người phải không ngừng học hỏi, học ở mọi nơi, mọi lúc, học ở trường, học ở lớp với bạn bè, học ở cộng đồng, học ở các đối tác, học thường xuyên, học suốt đời, dựa trên phương pháp "Cộng học" giữa thầy và trò, được xây dựng trên nguyên tắc 4 chữ "H" đó là:

HỌC – HỎI – HIỂU – HÀNH

- Học là để biết cách học như thế nào
- Học để biết cách hỏi
- Hỏi để học, hỏi để hiểu (để tập hợp thông tin, xử lý thông tin, khai thác thông tin).
- Hiểu phải hiểu đúng
- Hiểu đúng thì hành mới đúng
- Hành đúng mới có hiệu quả

Hành có hiệu quả mới lo được cho bản thân, mới lo được cho gia đình, mới lo được cho xã hội, lo được cho thiên nhiên.

Vì vậy, **HỌC – HỎI – HIỂU – HÀNH** là nền tảng để con người hoàn thiện mình trở thành người hữu ích, người có trách nhiệm có phẩm chất đạo đức.



Trong những năm qua, được sự ủng hộ, giúp đỡ chí tình của Lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo, đặc biệt là của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của tỉnh Bình Dương, các đơn vị đối tác trong, ngoài nước với sự nỗ lực đầy tâm huyết của các Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, các nhà khoa học, cán bộ công nhân viên và sinh viên, Trường Đại học Bình Dương không ngừng phát triển và phấn đấu góp phần xây dựng một nền giáo dục Mở đáp ứng nhu cầu học tập của nhiều tầng lớp nhân dân dựa trên quan điểm: *Giáo dục là của mọi người, vì mọi người, cho mọi người, mọi người được quyền hưởng thụ thành quả của giáo dục và có nghĩa vụ đóng góp xây dựng và phát triển giáo dục...*

Đại học Bình Dương luôn mở rộng cửa đón nhận tất cả những ai có khát vọng tiến thân bằng con đường học vấn nghiêm túc, có trách nhiệm...

Nhân dịp Xuân Canh Dần, thay mặt Hội đồng Quản trị, Ban Giám hiệu Trường Đại học Bình Dương kính gửi đến Lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy, UBND Tỉnh và các cơ quan, ban ngành, đoàn thể của tỉnh Bình Dương, Quý thầy cô giáo, các bạn đồng nghiệp, các em sinh viên lời chúc:

SỨC KHỎE - THÀNH CÔNG - VẠN SỰ NHƯ Ý

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
HIỆU TRƯỞNG**

CAO VĂN PHƯƠNG

CAO VĂN PHƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÌNH DƯƠNG

504 Đại lộ Bình Dương - Phường Hiệp Thành -
TX. TDM - Bình Dương
Tel: (0650) 3820833 - 3821316 Fax: (0650) 3820834
Email: dhbinhduong@hcm.vnn.vn
Web: http://www.dau.edu.vn

**Xuân Canh Dần
2010**





TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG

Địa chỉ : số 10, Huỳnh Văn Nghệ (tỉnh lộ 24) - P. Bửu Long - TP. Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai
 Điện thoại : **061.3952778** Fax : 061.3952534 - 3952379
 Email : lachong@lhu.edu.vn Web site : www.lhu.edu.vn; www.lachong.edu.vn



THÔNG BÁO TUYỂN SINH NĂM 2010

1. Nhiều ngành đào tạo :

TT	TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH	KHỐI THI
1	Tin học (Công nghệ Thông tin , Kỹ thuật Thương mại Điện tử)	101	A, D1
2	Điện tử	102	A
3	Điện Công nghiệp	103	A
4	Cơ khí (Cơ điện tử, Tự động hóa, Kỹ thuật nhiệt - lạnh)	104	A
5	Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp	105	A
6	Xây dựng Cầu đường	106	A
7	Công nghệ Cát máy	107	A, D1
8	Công nghệ tự động	108	A
9	Công nghệ kỹ thuật điện - Điện tử	109	A
10	Công nghệ Hóa học	201	A, B

- THỜI GIAN ĐÀO TẠO : 4 - 4,5 NĂM
- ĐÀO TẠO HỆ CHÍNH QUY LỚP NGÀY VÀ ĐÊM.

TT	TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH	KHỐI THI
11	Công nghệ Thực phẩm	202	A, B
12	Khoa học Môi trường	300	A, B
13	Nông nghiệp	301	A, B
14	Sinh học (Công nghệ Sinh học)	302	A, B
15	Quản trị Kinh doanh (Quản trị Doanh nghiệp, Quản trị Thương mại điện tử, Quản trị du lịch, Luật kinh tế)	401	A, D1
16	Tài chính - Ngân hàng	402	A, D1
17	Kế toán - Kiểm toán	403	A, D1
18	Ngoại thương	404	A, D1
19	Đông phương học (Việt Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc)	600	C, D1
20	Việt Nam học (trường dân du lịch)	601	C, D1
21	Ngữ văn Anh	701	D1

NGÀY THI : 04/07 và 05/07/2010 thi khối A
 09/07 và 10/07/2010 thi khối B, C, D1
 - CÓ TỔ CHỨC THI TẠI CỤM THI QUY NHƠN

2. Nhiều cấp học : Công nhân Kỹ thuật, Trung học chuyên nghiệp, Cao đẳng, Đại học, Thạc sĩ
 Nhiều loại hình đào tạo: Chính quy, Tại chức, Liên thông, Hoàn chỉnh Kiến thức.

3. Đội ngũ giảng viên giỏi, giàu kinh nghiệm và tâm huyết.
4. Cơ sở vật chất khang trang, các Phòng Thí nghiệm, Thư viện điện tử, Xưởng lắp ráp máy tính hiện đại.
5. Trường ĐH Lạc Hồng có quan hệ hợp tác với nhiều Trường Đại học và tổ chức trên thế giới để phối hợp đào tạo và nghiên cứu khoa học.
6. Môi trường học tập và sinh hoạt lành mạnh, giá sinh hoạt rẻ.
7. Đồng Nai có 64 Khu và cụm công nghiệp với khoảng 11.883 Nhà máy, Công ty; hàng năm cần 55.000 - 60.000 lao động trong đó cần khoảng 5.000 - 8.000 kỹ sư, cử nhân. Nhà trường đảm bảo nơi thực tập và việc làm cho sinh viên.
8. Nhà trường có Trung tâm Tư vấn và giới thiệu việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp. Tất cả sinh viên tốt nghiệp đều được bố trí việc làm.
9. Hàng năm Trường xét cấp học bổng cho sinh viên khá, giỏi và những sinh viên nghèo vượt khó.
- CHỈ TIÊU CHIÊU SINH :** Năm 2010 Trường ĐH Lạc Hồng tổ chức thi tuyển **3500 sinh viên** (nếu không đủ sẽ **xét tuyển thêm**) Trường hợp không trúng tuyển sẽ được ưu tiên xét tuyển vào Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp 4000, Liên thông từ Trung cấp lên Cao đẳng Đại học và Tại chức 5300.

Trân trọng kính mời quý Phụ huynh và các bạn học sinh hãy một lần đến thăm Trường Lạc Hồng để tận mắt hiểu rõ thêm về Trường, chắc chắn các bạn sẽ hài lòng !

Để biết thêm chi tiết xin vui lòng liên hệ : Bộ phận Tuyển sinh - Phòng Đào tạo Trường ĐH Lạc Hồng (061) 3 952 778 <http://www.lhu.edu.vn> <http://www.lachong.edu.vn>



" Ký túc xá điểm về
 văn minh, an ninh - trật tự
 không có tệ nạn xã hội " với sức
 chứa 1000 SV. Ưu tiên
 cho SV ở xa



TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN HIỆP

TỪNG BƯỚC ĐỔI MỚI

Cô Trần Thị Tung, Hiệu trưởng nhà trường

Tân Hiệp là một trường vùng sâu, vùng xa của huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước có tỉ lệ người dân nhập cư và dân tộc thiểu số cao. Do vậy mức sống người dân còn thấp, ảnh hưởng rất lớn đến việc dạy và học của thầy và trò.

Với tổng số 327 học sinh, trong đó có 35 em là người dân tộc thiểu số, chỉ số học sinh thường xuyên không ổn định do nhiều trường hợp khách quan khác nhau.

Tuy nhiên, vượt lên hoàn cảnh khó khăn thầy và trò của Trường Trung học cơ sở Tân Hiệp thực hiện tốt việc dạy học.

Trong thời gian vừa qua nhờ được sự quan tâm của phòng Giáo dục, các ban ngành địa phương và nhất là thực hiện chính sách tại

chính độc lập, Ban Giám hiệu nhà trường đã đầu tư cơ sở vật chất như: mua sắm thiết bị vi tính, đèn chiếu, trang bị phòng thư viện tối thành nơi cho học sinh tiếp cận thông tin. Bên cạnh đó trường còn chăm lo quan tâm đến mức đến đời sống an sinh, chi em giáo viên, xây dựng các phòng tập thể, khuyến khích giáo viên gắn bó với trường.

Chỉ sau một thời gian thực hiện tại chính độc lập kết hợp với sự tác động đồng hướng mang tính tích cực của Ban Giám hiệu nhà trường, Trường THCS Tân Hiệp bước đầu đã dần thay đổi bộ mặt hướng tới nâng cao chất lượng dạy và học trên địa bàn huyện Hớn Quản.

Phạm Quốc - Tuyết Nhung

TRƯỜNG TRUNG HỌC SỞ THANH BÌNH VÌ CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC



Cùng với định hướng và tác động tích cực của Phòng giáo dục huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Trường Trung học cơ sở Thanh Bình bước đầu đã khắc phục những khó khăn về cơ sở vật chất, thực hiện tốt khối đoàn kết nội bộ, hướng tới đưa phong trào dạy và học của trường ngày càng có những khởi sắc mới.

Cô Nguyễn Thị Mỹ Phương Hiệu trưởng cho biết: "Khó khăn của trường hiện nay là số học sinh dân tộc thiểu số cao (46/300 HS), mặt bằng kiến thức không đều, kinh tế người dân còn nghèo... Để khơi dậy tiềm năng dạy và học của

thầy và trò, ngoài việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học nhà trường đặc biệt chú trọng đến các phong trào mũi nhọn về chuyên môn như giáo viên giỏi, sáng kiến kinh nghiệm, học sinh giỏi. Thực hiện tiêu chí học và tự học, phát huy cao khả năng sáng tạo của giáo viên và học sinh.

Hy vọng rằng với tiêu chí phấn đấu nêu trên, tập thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh trong trường khắc phục khó khăn để đạt kết quả cao trong năm học 2009-2010.

Phạm Quốc - Tuyết Nhung

Kính chúc toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên trường THCS Thanh Bình năm mới

Sức khỏe - Hạnh phúc - Thành công!

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN LỢI

THI ĐUA DẠY VÀ HỌC



Trường Trung học cơ sở Tân Lợi, huyện Hớn Quản, Tỉnh Bình Phước là một đơn vị đang trên đà phát triển về chất lượng nhờ vào tư duy đúng hướng của Ban Giám hiệu cũng như tập thể giáo viên nhà trường.

Ban Giám hiệu nhà trường cho biết: "3 năm gần đây, chất lượng dạy và học được nâng lên, chúng tôi chăm chú nhằm có hướng tác động đúng, phát huy tính năng động sáng tạo của thầy và trò."

Hiện nay trường có 31 giáo viên, trong đó có 12 giáo viên giỏi cấp trường, 4 giáo viên giỏi cấp huyện và nhiều giáo viên đạt thành tích tốt. Toàn trường có 432 học sinh, chỉ 9 em nghỉ học, chiếm tỉ lệ 2,1%. Học sinh giỏi có 40 em, đạt tỉ lệ 9,5%, 115 em đạt học sinh tiên tiến, đạt tỉ lệ 27,2%.

Tuy có nhiều khó khăn bước đầu về cơ sở vật chất nhưng với tinh thần nâng cao chất lượng giáo dục, nhà trường đã

có nhiều hướng tác động bồi dưỡng nâng cao trình độ giáo dục, đầu tư máy vi tính cho học sinh tiếp cận với công nghệ thông tin. Đặc biệt trong thời gian qua trường đã mở lớp bổ túc văn hóa lớp 9 cho 137 học viên, được nhiều phụ huynh và các ban ngành địa phương đánh giá cao.

Với tư duy mới trong việc tìm ra hướng đi cho việc dạy và học Trường THCS Tân Lợi sẽ đạt nhiều thành tích cao hơn nữa trong phong trào thi đua dạy và học.

Phạm Quốc Tuyết Nhung



Xuân an vui

Thế giới Mới



86. Tết và nguy cơ bội thực

88. Phòng và xử trí ngộ độc thực phẩm ở trẻ em trong ngày Tết

90. Nhật ký đêm giao thừa

92. Gã phù thủy làm giàu bằng chuồn chuồn kim và chai lọ vỡ

94. Ngày Xuân thăm nhau

96. Lời ru mẹ quần lá trâu...

98. Cơm trưa văn phòng

100. Viễn tưởng về những chuyện có thật

104. Trái đất bao nhiêu tuổi?

106. Chúa tể những báu vật siêu nhỏ

110. Như say đắm - Võ Thị Hào



Tết và nguy cơ bội thực

ÁNH THOAN

Nói đến Tết, người Việt có một từ ghép rất sinh động, rất hình tượng: “ăn Tết”. Thật vậy, Tết là dịp của cỗ bàn linh đình, tiệc tùng, chiêu đãi... Làm thế nào để có thể tham gia vui Tết cùng mọi người mà không lo đến hậu quả “bội thực”? Thạc sĩ, bác sĩ Đào Thị Yến Phi, quyền chủ nhiệm bộ môn Dinh dưỡng, Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch, TP.HCM, chia sẻ với chúng ta một số kinh nghiệm.

Trên thực tế, rất khó từ chối niềm vui do chuyện ăn uống mang lại trong những ngày xuân, nhất là trong hoàn cảnh gia đình sum họp đông đủ và không khí náo nức ngay từ những ngày trước Tết. Thế nhưng chuyện “ăn Tết” của người Việt lại gồm toàn những món giàu năng lượng. Thực đơn Tết ở cả ba miền đều không thể thiếu món bánh gói bằng gạo nếp với nhân đậu xanh và thịt, dù có tên gọi và hình dáng khác nhau nhưng thành phần dinh dưỡng nói chung tương tự nhau.

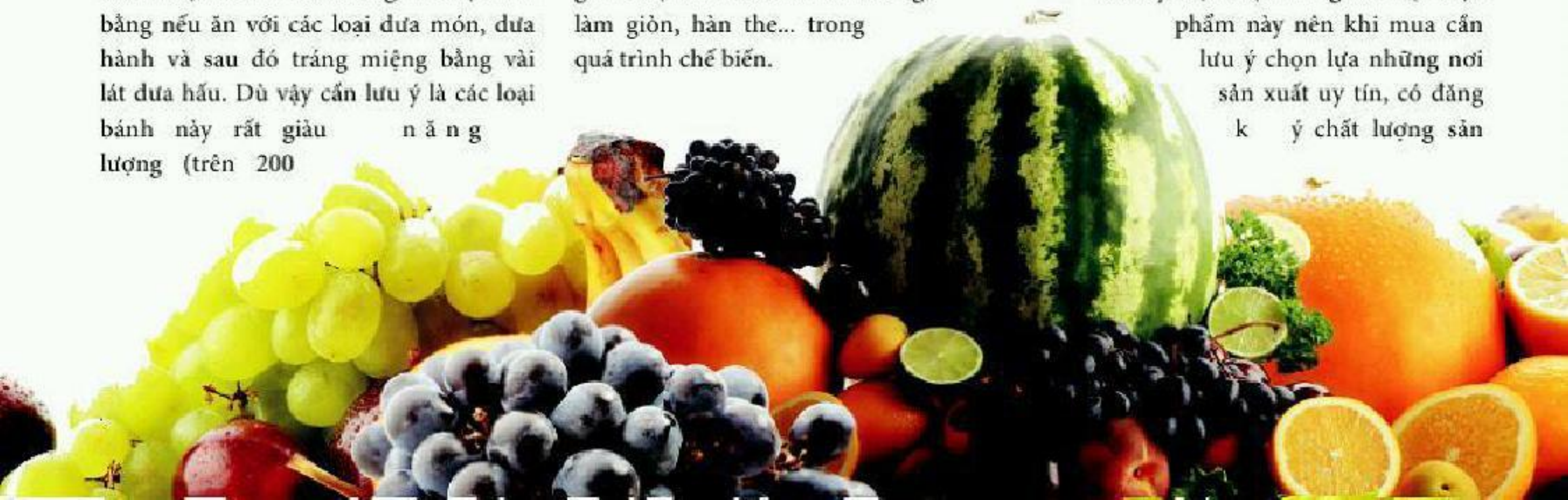
Bánh chưng, bánh tét có gần như đầy đủ các chất dinh dưỡng cho cơ thể, chỉ thiếu một ít chất xơ nhưng sẽ được cân bằng nếu ăn với các loại dưa món, dưa hành và sau đó tráng miệng bằng vài lát dưa hấu. Dù vậy cần lưu ý là các loại bánh này rất giàu năng lượng (trên 200

kcal/100g), nhiều chất béo và là các chất béo từ thịt mỡ ít có lợi cho sức khỏe, khá mặn ngay cả khi không ăn cùng dưa món, có thể gây tăng tiết dịch vị nếu ăn nhiều, vì vậy những người thừa cân, cao huyết áp, tiểu đường, bệnh lý dạ dày có tăng tiết dịch vị... không nên dùng nhiều. Trường hợp thích ăn các món bánh đặc trưng ngày Tết này mà không muốn gặp phải cảm giác khó chịu hay tăng cân thì nên chọn ăn vào bữa sáng hoặc trưa và chỉ nên ăn ít, khoảng 100g bánh, tức 1/10 cái bánh loại 1kg, bỏ bớt phần nhân bánh nhiều thịt mỡ. Cùng bữa với những loại bánh này nên ăn giảm bớt những thực phẩm giàu năng lượng như các món chiên rán, quay, xào..., ăn tăng thêm các loại rau sống và trái cây có nhiều chất xơ và ít ngọt như bưởi, cam, thanh long, dưa hấu...

Dưa hành, củ kiệu cũng là những món khá phổ biến trong ngày Tết. Các món này chủ yếu cung cấp chất xơ, không có nhiều chất thiết yếu như vitamin và rất ít năng lượng. Tùy theo cách chế biến mà lượng muối trong các loại dưa này khác nhau, nhưng nhìn chung khá cao, nhất là các dạng dưa ngâm trong nước mắm thay vì ngâm dấm. Do đó những món này không phù hợp với người cần giảm muối trong khẩu phần như bệnh nhân cao huyết áp, tiểu đường, tim mạch hoặc bệnh nhân suy thận. Ngoài ra, nếu các loại dưa này được làm sẵn để bán, cần lưu ý nguy cơ người chế biến sử dụng các phụ gia có hại như các chất làm trắng, làm giòn, hàn the... trong quá trình chế biến.

Trong những ngày Tết, người miền Nam có tập quán kho một nồi thịt heo với trứng vịt để ăn kèm dưa giá; người miền Bắc hay nấu thịt đông hoặc làm món chân giò ninh măng. Nhìn chung các món ăn này đều nhiều chất béo không no không tốt cho tim mạch và khá mặn, nên tránh dùng nhiều ở những người thừa cân, cao huyết áp, bệnh tim mạch, tiểu đường, rối loạn chuyển hóa mỡ. Món trứng khá nhiều cholesterol cần tránh ở những bệnh nhân có bệnh lý gan mật đang tiến triển. Dưa giá và măng, dù là măng khô hay măng tươi, đều là những thực phẩm gia tăng sự thành lập axit uric, nên tránh dùng ở những người bị bệnh thống phong (bệnh gout). Với những người không có bệnh lý gì đặc biệt có thể dùng mỗi bữa khoảng nửa quả trứng vịt với khoảng 50g thịt, hoặc 1/4 bát thịt đông, hoặc một miếng chân giò loại bỏ da. Các món ăn này thường được ăn kèm với dưa giá, dưa chua hoặc rau sống... cũng là một cách tốt để cân bằng thành phần thực phẩm trong những ngày Tết.

Các loại giò lụa, giò thủ... hay được dự trữ vào dịp Tết vì là các món ăn cơ động, ít ngán, được nhiều người ưa thích, từ trẻ em đến người lớn. Các loại giò này cung cấp chủ yếu chất đạm cho bữa ăn. Giò thủ có thành phần chất béo cao hơn, chủ yếu là axit béo no bão hòa nên cũng tránh dùng cho những người có vấn đề về huyết áp, tim mạch và các bệnh lý chuyển hóa mỡ. Các phụ gia có hại như hàn the cũng rất hay hiện diện trong các loại thực phẩm này nên khi mua cần lưu ý chọn lựa những nơi sản xuất uy tín, có đăng ký chất lượng sản phẩm.



phẩm và được quản lý về mặt an toàn vệ sinh thực phẩm. Những người thừa cân, béo phì nên chọn giò lụa hơn là giò thủ và các loại giò mỡ, chả chiên để tránh đưa thêm vào cơ thể một lượng năng lượng thừa không cần thiết.

Các mâm cỗ Tết cũng thường hiện diện món nem rán, người miền Nam gọi là chả giò, miền Trung gọi là ram. Lượng chất béo trong thành phần món ăn này thường rất cao, đặc biệt khi được cuốn bằng các dạng bánh xốp để giữ độ giòn lâu như bánh tráng rế, bánh tráng xốp hay lăn bột..., do vậy những người thừa cân béo phì không nên dùng quá 1 - 2 cuốn cho mỗi bữa ăn và luôn nhớ ăn kèm nhiều rau sống.

Các loại thức ăn khô như tôm khô, cá khô, Lạp xưởng, vịt lạp, bò khô... cũng thường được dùng làm quà biếu trong dịp Tết và hiện diện khá thường xuyên trong bữa ăn ngày Tết của các gia đình từ thành thị đến nông thôn. Tùy theo chất lượng của từng sản phẩm mà thời gian bảo quản và sử dụng khác nhau. Các thực phẩm này nhìn chung đều quá mặn, có một số thì quá béo (lạp xưởng, vịt lạp) nên cũng không tốt cho những người cần kiêng muối, kiêng mỡ. Vậy nên nhóm thực phẩm này nên hạn chế ăn càng ít càng tốt, một vài miếng nhỏ cho vui với mọi người chứ không nên ăn... cho đã.

Tết cũng là dịp để người ta thưởng thức các món bánh mứt. Thành phần dinh dưỡng của món bánh mứt chủ yếu là chất bột đường và có thể có một ít chất xơ không đáng kể. Hàm lượng đường cao này đương nhiên là không cho phép những bệnh nhân tiểu đường hay người thừa cân béo phì sử dụng; nhưng cũng không mấy tốt cho những người bình thường, thậm chí cả người suy dinh



Muốn tránh các nguy cơ từ chuyện ẩm thực nhằm đảm bảo sức khỏe và tâm lý để vui xuân, điều đầu tiên cần làm có lẽ là nên hoạch định kế hoạch... chơi Tết hơn là ăn Tết. Các bữa cỗ cúng nên làm đơn giản, tính toán lượng thực phẩm vừa đủ với số người tham dự, vừa tiết kiệm "ngân sách" lại vừa tránh được nguy cơ bội thực và các hậu quả ngán ngẫm sau đó do thức ăn quá dư thừa. Loại thực phẩm tiếp khách tốt nhất trong những ngày Tết là trái cây.

đường vì cung cấp năng lượng rỗng, làm tăng đường huyết dẫn đến chán ăn và làm mất cân đối khẩu phần ăn.

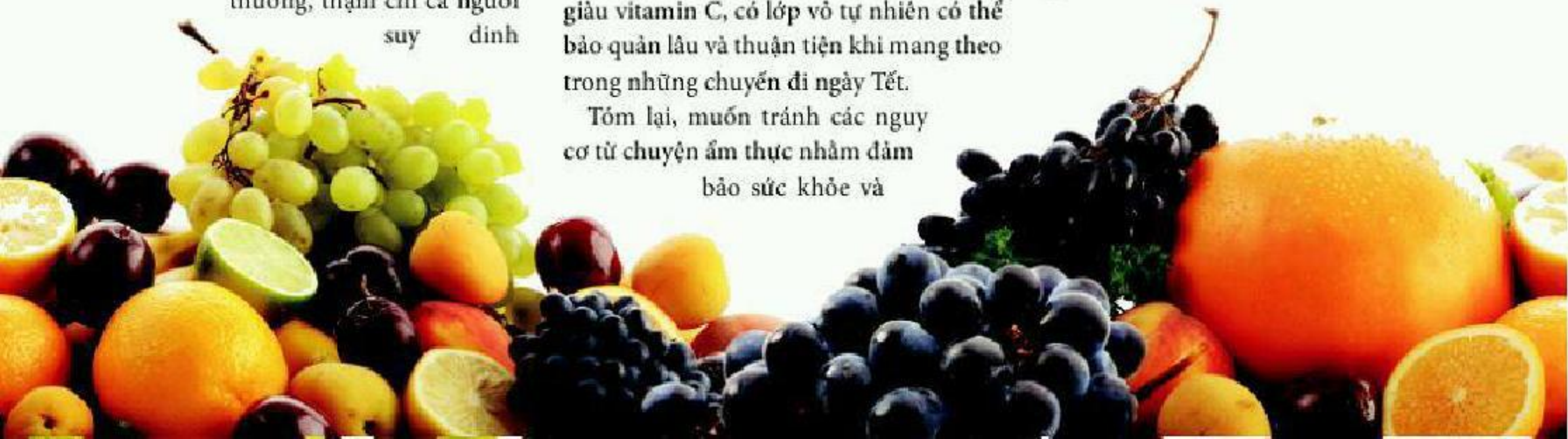
Về thức uống cũng nên chọn các loại không có năng lượng như nước khoáng, nước trà loãng... Các loại nước mát hoặc nước trà có pha thêm vài lát gừng tươi hoặc vỏ quýt thái chỉ rất tốt cho việc điều hòa hệ tiêu hóa và giải nhiệt. Rượu bia có lẽ chỉ nên dùng một ít vào bữa tối tại nhà. Lượng rượu bia cho phép ở một người lớn có tầm vóc trung bình là khoảng 60g ethanol, tương đương 50ml rượu mạnh, 200ml rượu nhẹ hay 300ml bia. Với những người thích uống nước ngọt cũng không nên dùng quá 1 lon mỗi ngày.

Trái cây là loại thực phẩm được khuyên dùng nhiều nhất trong những ngày Tết, vì đây là nguồn cung cấp vitamin quan trọng, là nguồn cung cấp nước, chất xơ làm cân đối khẩu phần ăn vốn nhiều năng lượng, nhiều đạm, nhiều chất béo trong những ngày xuân. Dĩ nhiên, để tốt nhất cho sức khỏe chỉ nên ăn những loại trái cây còn tươi, sạch sẽ, không dập nát, không có những vết thâm hay úng bên trong thịt quả cho dù vỏ bên ngoài còn tươi đẹp. Những loại trái cây họ Citrus như cam, quýt, bưởi rất tốt cho những ngày này vì nhiều nước, nhiều chất xơ, giàu vitamin C, có lớp vỏ tự nhiên có thể bảo quản lâu và thuận tiện khi mang theo trong những chuyến đi ngày Tết.

Tóm lại, muốn tránh các nguy cơ từ chuyện ẩm thực nhằm đảm bảo sức khỏe và

tâm lý để vui xuân, điều đầu tiên cần làm có lẽ là nên hoạch định kế hoạch... chơi Tết hơn là ăn Tết. Các bữa cỗ cúng nên làm đơn giản, tính toán lượng thực phẩm vừa đủ với số người tham dự, vừa tiết kiệm "ngân sách" lại vừa tránh được nguy cơ bội thực và các hậu quả ngán ngẫm sau đó do thức ăn quá dư thừa. Loại thực phẩm tiếp khách tốt nhất trong những ngày Tết là trái cây. Gặp bữa ăn được mời, nếu có tham dự nên cố gắng giữ nếp ăn uống thường ngày của mình, ăn nhiều canh rau, hạn chế bớt các món ăn quá nhiều dầu mỡ. Tổng lượng thực phẩm cung cấp chất đạm trong ngày không nên vượt quá 200g và gia tăng thực phẩm cung cấp chất xơ như rau củ quả ít nhất 300g mỗi ngày.

Nếu cảm thấy mình đã... lỡ ham vui mà ăn quá lượng thức ăn bình thường hàng ngày thì tốt nhất là nên tiêu bớt năng lượng bằng cách gia tăng vận động thể lực, có thể là tham gia khiêu vũ, tham gia trò chơi vận động, đi bộ, bơi lội... Cũng có thể dùng 1 viên Xenical ngay sau bữa ăn để hạn chế bớt việc hấp thu mỡ từ bữa ăn vào máu, mặc dù lượng mỡ bị ức chế tối đa chỉ vào khoảng 30% nhưng cũng là một cách giảm năng lượng khá hiệu quả và an toàn. ■





Phòng và xử trí ngộ độc thực phẩm ở trẻ em trong ngày Tết

BSCK1 TRẦN QUỐC LONG

Cứ mỗi độ xuân về, hoa đào, hoa mai tươi sắc thắm, là thời điểm thích hợp để mọi thành viên trong gia đình sum họp, cúng ông bà, đãi tiệc bạn bè, nên trong nhà thường dự trữ nhiều thức ăn, chủ yếu là thức ăn được chế biến sẵn như bánh mứt, thịt cá, bánh chưng, giò chả... là những thức ăn thuận lợi cho vi khuẩn sinh sôi và phát triển; đồng thời là lúc trẻ em được nghỉ học, vui chơi, ăn uống nhiều hơn ngày thường, cho nên ngày Tết cũng là thời điểm dễ xảy ra ngộ độc thức ăn ở trẻ em.

Ngày nay, ngộ độc thức ăn ở trẻ em vẫn là vấn đề gây lo lắng cho các bậc cha mẹ, vì vậy việc nhận biết được trẻ em ngộ độc thức ăn là việc làm hết sức là cần thiết. Một biểu hiện thường gặp trong ngộ độc thức ăn là sau khi ăn hoặc uống gì trước đó, có thể trong vài phút, vài giờ, thậm chí có thể sau một ngày, trẻ đột ngột có những biểu hiện như đau bụng, buồn nôn hay nôn, có thể nôn ra thức ăn hay toàn nước, có thể đi cầu nhiều lần, phân lỏng, có thể lẫn máu, ở trẻ nhỏ thường có sốt cao, trẻ lớn hơn thường không sốt hoặc sốt nhẹ hơn.

Nếu nôn và đi cầu nhiều lần, trẻ em sẽ bị mất nước và chất điện giải, một biểu hiện nặng thường dẫn đến trụy tim mạch;

dấu hiệu mất nước thường thấy nhất là trẻ khát nước, khô miệng, khô môi, mắt trũng, mạch nhanh có thể bé bị co giật, nước tiểu ít và sẫm màu. Trường hợp ngộ độc nặng, xử trí không kịp thời có thể dẫn đến tử vong.

Về xử trí, trước một em bé có biểu hiện ngộ độc thức ăn, cần nhanh chóng làm cho chất độc lẫn trong thức ăn đào thải ra ngoài, bằng cách dùng ngón tay ngoáy vào vòm họng ở gốc lưỡi, kích thích để bé nôn ra thức ăn, nếu trẻ đang nằm thì cho bé nghiêng đầu qua một bên để tránh hít sặc lúc bé nôn, để tránh nước và thức ăn bị sặc vào phổi.

Trường hợp trẻ hít thức ăn hoặc sữa vào đường hô hấp cần nhanh chóng cấp cứu trẻ bằng nghiệm pháp Heimlich, là thủ thuật đơn giản, dùng để cấp cứu khi có dị vật lọt vào đường thở. Dấu hiệu để nhận biết là sau khi bé bị sặc thì trở nên khó thở dữ dội, kèm theo tím tái. Nên làm động tác nhằm tạo một lực tác động mạnh, đột

ngột vào 2 buồng phổi bằng cách vỗ từ lưng hoặc ép vào cơ hoành, mục đích tạo ra một áp lực lớn, đột ngột trong đường hô hấp, đẩy dị vật choán gần hết đường thở như kẹo, thức ăn, sữa, hạt dưa hấu, hạt bí, đậu phộng... ra khỏi đường thở.

Nếu bé được chăm sóc đúng cách tại nhà sẽ làm giảm tình trạng ói và tiêu chảy và ngăn ngừa được nhiều biến chứng, bồi hoàn lượng nước và chất điện giải bị mất qua tiêu chảy, qua nôn ói. Cho bé uống nước biển khô có tên khoa học là Oresol (ORS), không nên dùng nước lọc hay nước uống có gas như nước ngọt, vì nước

không bù lại lượng điện giải đã mất và nếu dùng nước chứa nhiều đường sẽ làm nặng thêm tình trạng mất nước. Cho bé ăn thức ăn lỏng như nước cháo, súp, nếu sau một buổi mà trẻ không bị nôn và tiêu chảy thì cho bé ăn lượng thức ăn nhiều hơn, nhưng tránh ép trẻ ăn no quá. Nếu trẻ vẫn bị nôn trong quá

Một biểu hiện thường gặp trong ngộ độc thức ăn là sau khi ăn hoặc uống gì trước đó, có thể trong vài phút, vài giờ, thậm chí có thể sau một ngày, trẻ đột ngột có những biểu hiện như đau bụng, buồn nôn hay nôn, có thể nôn ra thức ăn hay toàn nước, có thể đi cầu nhiều lần, phân lỏng, có thể lẫn máu, ở trẻ nhỏ thường có sốt cao, trẻ lớn hơn thường không sốt hoặc sốt nhẹ hơn.



trình ăn lỏng thì tạm dừng không cho trẻ ăn trong vòng 1 giờ, sau đó cho ăn lại với lượng thức ăn ít hơn, thức ăn lỏng, nhẹ, dễ tiêu. Trẻ lớn hơn thường cho ăn cháo, súp hay cơm nhão để giúp mau hồi phục các men tiêu hóa; với trẻ còn bú, các bà mẹ nên cho bú một bên là đủ, sau 6 đến 8 giờ nếu trẻ không ói thì cho bú lại bình thường.

Nếu đã chăm sóc bé như trên mà tình trạng không cải thiện, bé ngày càng nôn nhiều, không thể uống được hoặc bỏ bú, mệt nhiều, chất nôn có máu hoặc ngả màu xanh; trẻ bị sốt cao, đi cầu phân có máu, khát nước, đau bụng, hoặc bệnh kéo dài trên hai ngày thì cho bé nhập viện để điều trị, tránh để kéo dài thêm vì sẽ có nhiều biến chứng như trụy tim mạch, viêm cầu thận, suy thận cấp do mất nước hay nhiễm độc do thức ăn.

Về phòng ngừa ngộ độc thức ăn, trước hết bậc cha mẹ cần có ý thức giữ gìn vệ sinh trong ăn uống, trong chế biến cũng như trong chọn lựa thực phẩm, chú ý chất lượng cũng như hạn dùng, tuyệt đối không ăn những thức ăn lạ, giữ sạch bát, đĩa, xoong, nồi đựng thức ăn đun sôi trước khi cho bé sử dụng. Nếu bé ăn không ăn hết cần đun lại rồi mới cất giữ trong tủ lạnh, khi ăn lại vẫn phải đem đun sôi rồi mới ăn. Đây kỹ thức ăn tránh ruồi, gián, chuột... tiếp xúc với thức ăn, tạo thói quen cho trẻ và người trong nhà rửa tay trước khi cho trẻ ăn.

Tóm lại, ngày Tết cổ truyền là dịp mọi người trong gia đình sum họp, vui vẻ, chúc mừng hạnh phúc cho nhau, bên cạnh đó, việc phòng tránh các bệnh nói chung và phòng ngộ độc thức ăn, đặc biệt đối với trẻ em, là việc làm hết sức cần thiết. Cần tạo cho mỗi người trong gia đình có được ý thức vệ sinh trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe để hưởng trọn một mùa xuân đầy niềm vui và hạnh phúc. ■





Nhật ký đêm giao thừa

PGS.TS.BS NGUYỄN HOÀI NAM

Buổi chiều 30 Tết

Chưa đến bốn giờ chiều, các bác sĩ và nhân viên trực ngày 30 Tết của Khoa Gây mê hồi sức đã đến. Họ đến sớm hơn thường lệ, để cho các đồng nghiệp của mình trong phiên trực ban ngày kịp về chuẩn bị cho mâm cơm cúng ông bà ngày cuối năm, mà buổi trưa họ không làm được vì bận trực. Những tiếng chúc mừng nhau sớm vang lên trong từng góc hành lang của bệnh viện. Ai cũng mong mình và mọi người một năm mới thật vui tươi và hạnh phúc.

Sáu giờ chiều, bữa cơm cuối năm tại phòng ăn của bệnh viện, ba món khá ngon hơn ngày thường. Một vài người mang theo bánh chưng, bánh tét và thức ăn làm từ nhà, mời nhau cùng thưởng thức. Họ nói với nhau bằng quơ về những kỷ niệm vui buồn trong năm. Không khí như chùng xuống trầm mặc và nhẹ nhàng. Cây mai vàng ngoài góc nhà của anh bảo vệ đã trở bông, những cánh mai khe khẽ nhip nhàng trước gió xuân, đem lại cho mọi người những cảm xúc buồn vui khó tả. Giờ này, ở nhà chắc đã bắt đầu

bữa cơm chiều. Một anh bạn bác sĩ gây mê hồi sức nói với chúng tôi: “Thế là ba cái Tết rồi em không được ăn bữa cơm chiều 30 với gia đình”.

19 giờ tối, ca mổ đầu tiên của phiên trực, một bệnh nhân nữ, 23 tuổi, bị viêm ruột thừa. Bệnh nhân được mổ nội soi, 30 phút ca mổ hoàn tất, bác sĩ phẫu thuật nói với cô gái: “Ngày mừng hai, cô có thể về nhà được rồi, ở đó mọi người và cả mùa xuân đang chờ cô”. Bệnh nhân không tin: “Sao người ta bảo mổ ruột thừa phải nằm bệnh viện cả tuần?”. Vâng, đúng là như vậy, nhưng với kỹ thuật mổ nội soi chỉ cần thời gian nằm bệnh viện rất ngắn. Sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật cũng là ngọn gió mang mùa xuân đến cho mọi người.

Hai giờ tiếp theo, phòng mổ và phòng cấp cứu cũng vắng lặng. Khác hẳn với mọi ngày: giờ này là giờ cao điểm của tai nạn giao thông, của bệnh tật... Ngay cả những đứa bé nằm trong bụng mẹ cũng cố gắng hoãn lại thời gian chào đời để được chào đón chính những khoảnh khắc đầu tiên của mùa xuân, của năm mới. Ngang qua Khoa Sản, chúng tôi thấy những bà mẹ trẻ đang xoa bụng và thầm thì nhủ nhủ gì đó với đứa trẻ trong bụng. Vâng, thời khắc ấy, tuy mỗi con người đều được biết vài chục lần, nhưng mỗi lần năm mới đến nó vẫn tràn đầy thiêng liêng và bí ẩn.

Ranh giới giữa sự sống và cái chết

10 giờ tối, phòng mổ nhận liên tiếp hai bệnh nhân nặng chuyển thẳng từ phòng cấp cứu vào. Một bệnh nhân bị ung thư gan vỡ, máu chảy đầy ổ bụng, mạch và huyết áp đều không đo được. Vừa hồi sức vừa mổ, máu truyền đến đơn vị thứ 10. Kíp phẫu thuật được huy động tối đa, kíp gây mê hồi sức cũng vậy. Phía ngoài hành lang phòng mổ, thân nhân đi lại, lo lắng. Một người vợ còn trẻ, hai đứa con. Sau hơn một giờ cấp cứu, máu đã cầm, bệnh còn nặng nhưng khả năng sẽ qua khỏi cơn nguy kịch.

“Vấn biết lẽ sinh tử là của tạo hóa, nhưng nếu chống tôi sống được đến ngày mai để anh ấy thấy được một mùa xuân nữa thì chúng tôi cũng mãn nguyện lắm



roi” - Người vợ của bệnh nhân gạt nước mắt và nói với chúng tôi. Vàng, anh ấy sẽ thấy được một mùa xuân nữa, chúng tôi khẳng định.

Phòng mổ bên cạnh, một bệnh nhân 18 tuổi, tóc vàng hoe, sau một cú chích thì bị chính người bạn cùng chích với mình đâm bằng dao Thái Lan. Một nhát đâm chí mạng, thủng cả dạ dày, động mạch chủ bụng. Máu chảy đầy bụng, nghi ngờ có cả HIV. Dù sao đi nữa cũng phải mổ, máu lại bơm vào, cả kíp mổ căng thẳng, vị trí vết thương quá hiểm hóc. Thời gian hình như cũng dừng lại, không một tiếng động nào ngoại trừ những mệnh lệnh ngắn gọn đưa dụng cụ, tiêm thuốc, truyền máu và dịch. Hai lần ngừng tim trên bàn mổ, lại ngừng tay để nhồi tim, đánh sốc điện. Ba giờ sáng, máu đã cầm, mạch đã có, hơi thở của bệnh nhân đều lại.

Phòng mổ bên cạnh, lúc một giờ sáng, tiếng khóc đứa bé đầu tiên của năm mới chào đời và giọt nước mắt hạnh phúc của người mẹ đã kéo chúng tôi ra khỏi cơn mê hoặc của công việc.

- Đứa con thứ hai, con trai, ba ký rưỡi - Cô hộ lý thông báo. Một sự sống bắt đầu.

Nơi mùa xuân đến muộn

Đến 6 giờ sáng, 8 ca mổ nữa được tiến hành, các nhân viên lại cấp tập, lại đặt nội khí quản, lại gây mê, tiêm thuốc, truyền máu. May mắn thay hay chính là điều diệu kỳ của Trời đất. Tất cả những bệnh nhân ngày hôm ấy đều qua khỏi hiểm nguy, những đứa bé sinh ra đều to khỏe bụ bẫm và khóc ngay, chúng khóc cho một cuộc đời mới đầy gian khổ nhưng cũng nhiều hạnh phúc, tiếng khóc cũng



chính là tiếng cười rạng rỡ vì được làm con người. Một đời người tuy nhiều vất vả, đắng cay nhưng là báu vật duy nhất mà Thượng đế đã ban tặng cho loài người. Chúng sinh ra trong những ngày đầu mùa xuân để thực hiện ước mơ bất tử ngàn đời của mỗi con người. Vàng, chúng ta sẽ mãi mãi bất tử cùng mùa xuân và qua những đứa con của chúng ta, những dòng máu của chúng ta mãi mãi tuôn chảy trong huyết mạch của những thế hệ mai sau.

7 giờ sáng, giờ giao ca, các bác sĩ và nhân viên của phòng mổ vẫn cố gắng cùng các phẫu thuật viên thực hiện nốt ca mổ cuối cùng. Họ muốn làm nốt những công việc còn lại để các đồng nghiệp của mình có chút thời gian tận hưởng hương vị của ngày Xuân. Buổi sáng vắng lặng,

trời trong và hơi nóng. Chút bánh ngọt và mứt Tết được mang ra, chai rượu nhẹ của chúng tôi mang theo dự định uống để mừng giao thừa cũng chưa được dùng đến. Suốt cả đêm, công việc quá nhiều và toàn là bệnh nặng, nhưng hình như không ai nghĩ là năm mới mình sẽ vất vả. Phòng hồi sức tràn ngập bệnh nhân và sản phụ. Tất cả đều đã mở mắt và làm theo y lệnh của bác sĩ khám bệnh. Mùa xuân đã đến với họ dù trong hoàn cảnh ngặt nghèo nhất.

7 giờ 30, một làn gió Xuân ào vào khắp các ngõ ngách của căn phòng giao ban khoa, những ly rượu được rót đầy, các bác sĩ phẫu thuật và gây mê hồi sức của hai kíp trực chúc tụng nhau, một năm mới bắt đầu. Theo cột mốc thời gian thì hình như nơi đây mùa xuân đến hơi muộn. ■

Chúc Mừng Năm Mới 2010

**Duy nhất tại Việt Nam đạt chứng nhận quốc tế
Về chất lượng SQF2000 / HACCP / ISO9001**

www.sapuwa.com.vn

Gã phù thủy làm giàu bằng chuồn chuồn kim và chai lọ vỡ

TRẦN ĐĂNG KHOA

I. Bạ! Không tin được. Làm gì có ai dựng nghiệp kinh doanh và làm giàu bằng đồ phế thải ve chai đồng nát? Họa chỉ có ma quỷ hiện hình! Vậy mà có đấy. Người ấy là họa sĩ Lê Thanh Minh. Kẻ phát hiện ra trò kỳ bí này là tiến sĩ Trịnh Bá Đình. Đình bảo tôi:

- Nay, gồm thật, Lê Thanh Minh quả là gã phù thủy. Lão có thể biến chai lọ vỡ thành vàng...

Tôi tròn mắt kinh ngạc. Trịnh Bá Đình là nhà phê bình nghiêm cứu thứ thiệt, lại ăn nói nghiêm túc, chữ đầu có đũa cột, bóng lớn như mình. Đình bảo:

- Ông không tin thì cứ đến nhà thằng Minh mà xem. Nó ngủ suốt ngày. Lúc nào đói lại vác chai lọ vỡ hay mấy con chuồn chuồn kim đi bán. Mà bán đắt. Hàng quốc cấm cũng chẳng đắt được hơn thế!

Đúng là Lê Thanh Minh bán chuồn chuồn kim với chai lọ vỡ thật. Nhưng đó là chuồn chuồn và chai lọ vỡ ở trong tranh. Anh biến chúng thành nghệ thuật. Và khi đã thành nghệ thuật thì vô giá, chẳng bạc vàng nào sánh được. Trịnh Bá Đình thử làm một bài toán. Anh "hạch toán" theo kiểu một bà hàng xén nhà quê. Mới hay Minh lãi khủng khiếp: giấy dó Minh mua một nghìn một tờ. Màu khoảng hai nghìn. Vẽ chi tất cả vốn Minh bỏ ra mới có ba ngàn đồng. Anh bán 300 đô, có cái đến 500 đô. Lê Thanh Minh trợn mắt lên:

- Ô, mấy cái lão này điên thật rồi. Tờ bán tranh, bán trí tuệ, nghệ thuật, chứ có bán màu với giấy dó giá cao đâu mà các cậu bảo đắt?

II. Tôi biết họa sĩ Lê Thanh Minh từ năm 1984. Khi ấy, chúng tôi cùng về Thanh Xuân học ngoại ngữ, chuẩn bị sang Liên Xô. Minh học Trường Hội họa I. Surykov. Tôi ở Học viện Văn học M. Gorki. Cách nhau vài bến tàu điện ngầm. Ngày nghỉ nào, chúng tôi cũng gặp nhau. Mấy ông bạn Nga bảo: "Tại Việt Nam toàn dân dúi dúi tụ họp. Nếu chỉ có một thằng thì nó ngủ. Hai thằng là xi



■ Thiên ác (son dầu)

xup nấu nướng. Còn nếu ba thằng trở lên thì chúng rôm rả bàn chuyện chính trị". Chúng tôi có biết gì chuyện chính trị đâu. Chỉ thuần túy bàn nghệ thuật thôi.

Những năm ấy, ở trong nước rất vất vả. Dân đói. Lương cán bộ chỉ đủ sống một tuần. Mọi nhà đua nhau nuôi lợn. Có gia đình trên tầng năm, cũng ngăn một nửa nhà dành cho lợn, còn gọi một cách kính cẩn là *thủ trường lợn*. Vợ chồng, con cái ốm đau chẳng sao, nhưng *thủ trường lợn* mà "hắt hơi sổ mũi" là náo loạn cả nhà.

Lê Thanh Minh tranh thủ cưới vợ. Rồi đẻ liền hai đứa con. Anh bảo: "Phải tranh thủ mà đẻ, ông ạ. Đẻ con trước, rồi đẻ tranh sau. Bởi con cần đường sữa. Đường sữa đã có Liên Xô chịu rồi. Còn tranh thì chỉ ăn tim óc mình thôi. Tim óc mình thì lúc nào cũng sẵn. Tôi chỉ sợ trẻ con suy dinh dưỡng".

Hai đứa con Minh trông cứ đều thau tháu như trứng gà, trứng vịt. Chúng nghịch như quỷ. Cứ như quan niệm của Lê Thanh Minh thì trẻ con cần phát triển tự nhiên. Bố mẹ không nên can thiệp quá sâu vào đời sống cũng như tính cách của chúng. Căn phòng Minh dành cho con ngổn ngang bừa bộn như một bãi bom.

Có lần, một họa sĩ đến chơi, nằm nghỉ trưa ngay trên sàn nhà. Thằng bé bỗng ngăn người ngấm gương mặt xồm xoàm râu ria của ông bạn bố. Nó bảo: "Mặt chú buồn cười lắm. Cứ um tùm như bụi rậm. Cháu đái nhé!". Anh họa sĩ ngăn người trước ý nghĩ rất đời kỳ dị của thằng bé. Anh tưởng nó đùa. Thế là anh cũng đùa: "Ừ, thì cháu đái đi!". Ai dè, thằng bé vạch vôi, rót thẳng một luống nước khai mò, nóng hổi xuống cái "bụi rậm um tùm" của họa sĩ, khiến anh chàng kêu ré lên như bị chọc tiết. Anh lăn lộn mấy vòng, rồi chạy té ra khỏi phòng như tên bắn. Mà chạy cũng không kịp. Bởi vị khách đó đâu có chuẩn bị cho cuộc tẩu thoát này. "Tại cậu đấy chứ! - Lê Thanh Minh trách bạn - Tại sao cậu không quát nó ngay từ đầu, lại bảo nó đái. Thôi, tắm đi bố, rồi ta ăn cơm".

Lê Thanh Minh làm bếp khá giỏi. Anh bảo: "Tờ nấu chắc chắn ngon. Món nào cũng ngon. Chỉ mỗi khoản sạch sẽ vệ sinh là tớ không dám bảo đảm". Minh sống tuềnh toàng. Đầu tóc lúc nào cũng rối bù. Quần áo xộc xệch, ống thấp ống cao. Anh như bức biếm họa, vẽ cầu thủ, nguệch ngoạc: "Tinh lực của tớ để hết trong các bức tranh. Còn ngoài đời, tớ

chỉ là một cái cọng rác. Tổ rất dị ứng với những thằng họa sĩ dõm dảng, lúc nào cũng sạch sẽ thơm tho. Loại họa sĩ ấy, tranh rất khó ngửi!”

Những lúc rỗi rảnh, Minh thường kéo chúng tôi đến các viện bảo tàng mỹ thuật. Anh có thể lang thang suốt ngày ở đấy. Rồi anh khuôn sách về nhà. Minh đọc nhiều, đủ các chủng loại, mà đọc kỹ như một nhà nghiên cứu. Đặc biệt là sách khoa học và nghệ thuật phương Đông. Rồi anh vẽ. Vẽ rất nhiều. Tranh chân dung. Tranh tĩnh vật. Tranh phong cảnh. Tranh trừu tượng. Bức tranh nào cũng có hồn. Nghĩa là rất sống động. Mà đủ các chủng loại, kích cỡ. Có tranh chỉ bằng bàn tay trẻ con. Có tranh hoành tráng, to hơn cả bức tường. Chủ yếu là sơn dầu. Minh vẽ hàng trăm tranh như thế. Anh đã hai lần mở triển lãm cá nhân ở Matxcova. Phòng tranh Minh rất đông khách. Bè bạn nước ngoài rất thích tranh anh.

Minh vẽ đúng như anh quan niệm. Đối với người nghệ sĩ, khi sống thì hãy sống như tất cả mọi người. Có thể lẫn vào cả một biển người. Nhưng khi sáng tạo nghệ thuật thì lại phải thật quái đản. Nghĩa là phải thực sự độc đáo, không lẫn với bất cứ ai. Chỉ có làm được thế thì mình mới có vị trí trong nghệ thuật và người xem mới nhớ đến mình, mới tìm mua tranh của mình.

Buổi Lê Thanh Minh bảo vệ tác phẩm tốt nghiệp, tôi có đến dự. Phải nói đó là một cuộc triển lãm nghệ thuật thú vị. Mỗi người một phong cách. Nhưng tranh Lê Thanh Minh vẫn có một vị trí riêng và nổi

trội hơn cả. Bởi thế, Hội đồng Nghệ thuật đánh giá rất cao. Chủ tịch Hội đồng, giáo sư họa sĩ nổi tiếng Liên Xô T. Salakhov cho rằng, Lê Thanh Minh rất giỏi trong bố cục và đặc biệt là việc sử dụng màu sắc. Anh là một họa sĩ rất độc đáo của phương Đông. Ông hy vọng Lê Thanh Minh sẽ thành họa sĩ lớn và anh sẽ làm rạng rỡ Trường Hội họa Surykov.

Sau này, nghiệm ra, tôi thấy ông thầy Nga ấy rất tinh tường. Ông đã nhìn ra cái biệt tài, cái thể mạnh của Lê Thanh Minh. Anh thực sự là một họa sĩ có tài. Bức tranh nào của anh cũng rất độc đáo. Độc đáo mà không xa lạ. Anh kỹ lưỡng trong từng chi tiết nhỏ. Và nói như Trịnh Bá Đình, Minh toàn vẽ những thứ người ta vứt đi. Cái chai vỡ, cây đèn dầu, vài quân bài đã cũ, cái mõ chùa và cuốn sách nhàu nát, đồng bạc rách, cái đĩa Bát Tràng nứt sọc, rồi lại chuồn chuồn kim... Anh vẽ kỹ, như kiểu tranh cổ điển thời Phục hưng, nhưng lại tinh vi, hiện đại và mới mẻ. Các nét đều sống động. Đồng tiền, quân bài, cái đĩa vỡ... trông thật đến mức cảm giác như anh không vẽ mà nhấc luôn hiện vật dán thẳng vào tranh. Nói như họa sĩ nổi tiếng Liên Xô T. Salakhov: “Cái tài của Lê Thanh Minh là anh đặt những cái rất khác nhau ở bên nhau, cái nào cũng sáng rõ nhưng lại tạo ra khoảng mù mờ, mung lung, bát ngát, đến nỗi có cảm giác bức tranh đã tràn ra khỏi khung và hình như chính Lê Thanh Minh cũng cảm thấy hoảng sợ trước sự nổi loạn của chúng, nên anh đã “trói” chúng lại bằng mấy cái khung khuôn ngay trong tranh



■ Họa sĩ Lê Thanh Minh

mảnh như những sợi tơ nhện. Nhưng có điều lạ là dường như những đường nét, hình khối nhỏ bé, thưa thoáng phơ ra trước mắt ta kia chỉ là ảo ảnh, là những nét chấm phá, còn bức tranh thực sự của Minh, cái anh dụng công vẽ lại là những cái anh không vẽ, chúng nằm sâu ở phía sau bức tranh kia...”

Tôi nghĩ đấy chính là biệt tài của Minh. Nó làm cho tranh của anh có nhiều sức gọi. Vì thế dân sành điệu rất mê anh, săn tìm tranh của anh. Các gallery suốt ngày điện đến, giục Minh như giục con nợ. Có tranh anh chưa vẽ xong, người ta đã đòi khuôn ra khỏi nhà. Rồi người ta còn sao chép tranh của anh. Lê Thanh Minh phải có những ký hiệu riêng để giúp người mua phân biệt giữa tranh thật với tranh giả. Đó là điều thường chỉ xảy ra đối với các danh họa, hoặc những bậc tài danh đã chết, chứ rất ít khi xảy ra đối với người còn sống.

Có lẽ vì thế mà tiến sĩ Trịnh Bá Đình gọi Lê Thanh Minh là một lão phù thủy, có biệt tài phù phép, biến những chai lọ vỡ thành vàng. Tôi đã được thấy một bức tranh *chai lọ* của Minh bày trong triển lãm ở phố Tràng Tiền, với giá 54.000 USD, tương đương với một biệt thự ba tầng sang trọng thời đó. Thoạt đầu tôi cứ tưởng Minh để thế cho oách, nhằm *giải quyết khâu oai*, chứ có mấy ai mua. Tranh nghệ thuật mà rẻ quá thì cũng chẳng có ai thèm nhòm. Vậy thì việc gì họa sĩ không nâng vọt giá lên để làm một thứ trang trí. Tôi thử hỏi bức tranh của Minh. Có trông coi triển lãm lác đác: “Bức tranh này không bán được, anh ạ. Một ông Tây đã đặt tiền mua rồi!”. Trịnh Bá Đình cười bảo tôi:

- Đấy, thì tớ đã bảo rồi mà. Lê Thanh Minh thực sự là một gã phù thủy. Chỉ phù thủy mới có khả năng kinh doanh và làm giàu bằng chai lọ vỡ... ■

■ Vào cõi thiên thai (sơn dầu)



Ngày Xuân thăm nhau

VIỄN HOÀI

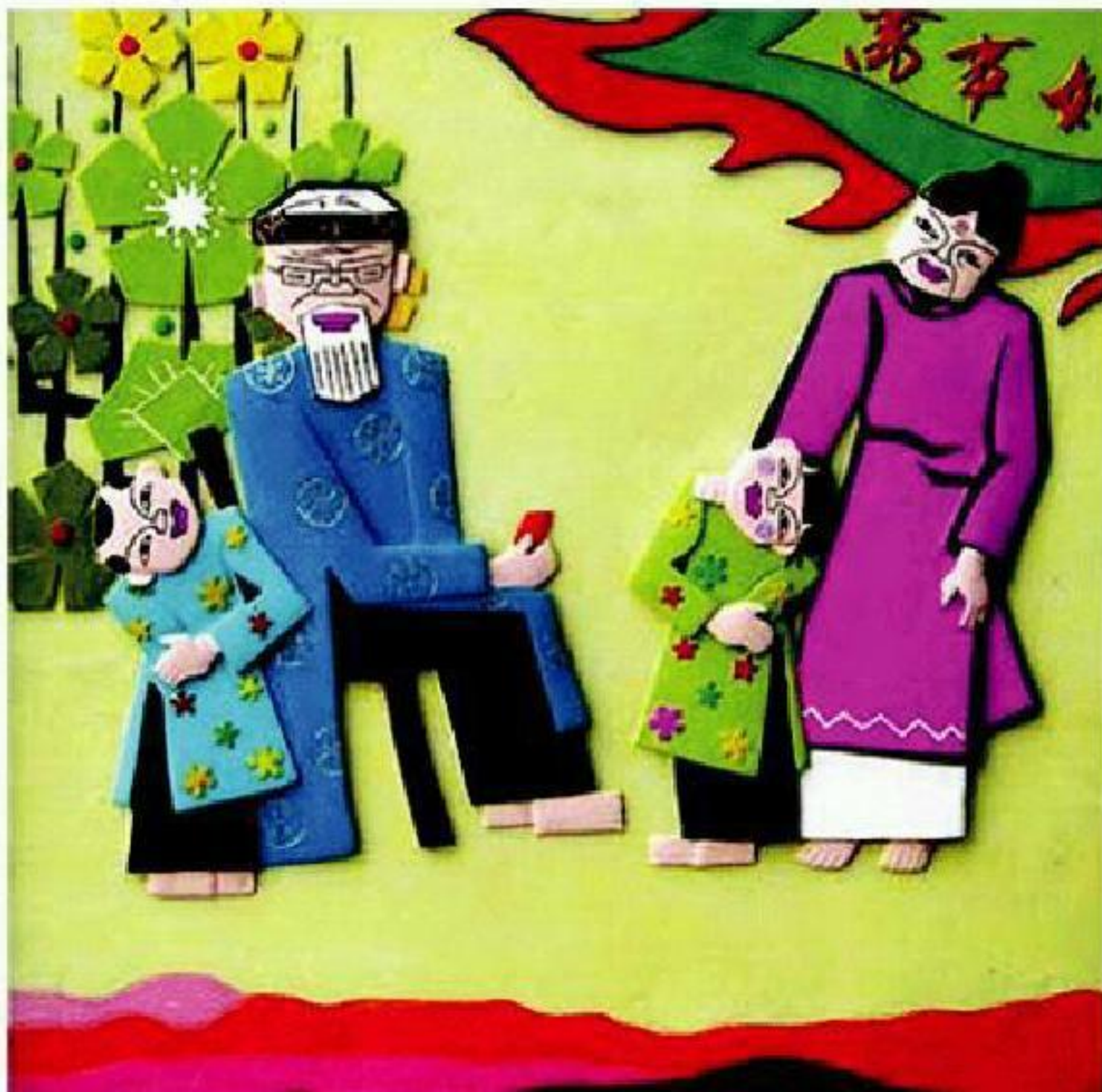
Tập tục truyền thống cũng có những điều kiêng kỵ, tránh không nên làm trong ba ngày Tết (đến nay, vẫn còn một số nơi, nhất là vùng thôn dã, giữ nguyên lệ thói xưa rất nghiêm). Ví dụ: móng 1, không được đến và đập đất sớm nhà hàng xóm, láng giềng (sợ không *hạp tuổi*, gây xung khắc hoặc mang đến điềm không hay cho chủ nhà). Không gây gỗ, cãi vã; hạn chế làm hồng, vỡ đồ đạc; không mặc áo quần đều là màu đen (gợi đau buồn, tang tóc) đi thăm viếng; người đang thọ tang tứ thân phụ mẫu, anh chị em và con ruột, trừ trong gia tộc (nghĩa là những người cũng đang chịu tang như mình) không được đến thăm bất kỳ ai. Không quét nhà theo hướng từ trong ra ngoài (vườn, sân) như bình thường mà quét từ lối vào nhà chính xuống gian phụ hoặc khu bếp (tránh để tiền tài đi ra hết).

Tập tục là vậy nhưng cha ông ta cũng không quá cứng nhắc, đưa ra thêm quy tắc hành vi ứng xử cụ thể trong giao tiếp, thăm viếng ngày Tết. Tinh thần chung của 3 ngày Tết là “hi xà”, nặng tiếng cười thăm giao, chỉ nói điều tốt, tặng nhau điểm lành. Không trách, giận nhau.

Nhưng bạn nên nhớ rằng, việc thăm nhau, nếu không biết giữ những *phép lịch sự tối thiểu nhất*, bạn (và những người đi cùng bạn) sẽ mang đến sự bức mình cho chủ nhà. Chủ nhà không bao giờ nói ra điều ấy. Nhưng chính bạn sẽ là người chủ nhà chẳng bao giờ mong quay trở lại. Và bạn hãy tin rằng, khi bạn quay gót ra về, sau lưng bạn có những lời bình phẩm không hay về bạn đấy.

Dưới đây là những lời “mách nước”, tác giả không có ý “lên lớp - dạy khôn” độc giả, trong lòng chỉ muốn

Dành thời gian thư thả của 3 ngày Tết thăm hỏi nhau từ lâu đã là nét đẹp trong tập tục văn hóa Việt. Bên tách trà nóng, nhâm nhi lát mứt gừng, mứt dừa, mứt bí, cắn hạt dưa, chậm rãi thưởng thức các loại bánh chế biến thuần từ sản vật của đồng ruộng... câu chuyện ngày xuân đôi khi còn hóa giải những mâu thuẫn, xung khắc suốt cả năm, giữa hai con người, hai gia đình.



giúp bạn “đẹp hơn - ấn tượng hơn” trong 3 ngày Tết.

Câu chào lời chúc đầu năm

Một lời thăm hỏi, một câu chúc ngắn gọn đủ ý nghĩa sẽ đi theo người được hỏi, được chúc suốt cả năm. Lời nói, gió sẽ cuốn đi nhưng nếu không biết hỏi - chúc cho đúng, câu nói dù thật lòng sẽ trở thành sáo ngữ, vô duyên. Người tiếp nhận (trong lòng) sẽ đánh giá bạn: không hiểu ý nghĩa câu nói mà vẫn nói hoặc hỏi, chúc cho có. Câu chúc lúc này đã thể hiện trình độ học vấn của bạn nữa đấy!

Nhiều người theo thói quen, đến thăm nhau là hỏi ngay: *Phát tài gì chưa?* Câu nói này không đúng với rất nhiều ngữ

cảnh và đối tượng. Ngày Tết là dịp nghỉ ngơi, tính sổ những gì đã qua của năm cũ, xếp đặt những dự định mới cho một năm tiếp theo. Không ai làm gì ra tiền trong 3 ngày Tết, trừ những hộ kinh doanh dịch vụ ăn uống - đi lại - vui chơi hoặc các hình thái phục vụ đặc thù khác, phải làm việc cả dịp Tết. Câu hỏi *phát tài* ngụ ý: làm gì ra nhiều tiền chưa (anh, chị, cô, bác, ông, bà), rất khó trả lời trong bối cảnh đang nghỉ ngơi, quây quần đón Tết.

Có lẽ, hỏi câu này với những người mượn ngày Tết, mở chiều cờ bạc (chỉ là vui chơi trong gia đình, bạn bè với nhau) thì có phần phù hợp! Các cụ chúng ta dạy ít mà sâu sắc - người già (không gì hơn): chúc thọ; người kinh doanh: chúc may

mắn phát tài; những ai đang chuẩn bị lập thân, khởi nghiệp: chúc thành đạt - thành công; chúc chóng lớn, ngoan, học giỏi ở con trẻ; chúc phúc cho những đôi tân hôn; chúc mọi việc đau buồn đi qua với những ai có tai nạn, gặp chuyện thương tâm trong năm cũ và xin chúc an lành, thái hòa cho mọi nhà.

Đi cùng em bé

Bé luôn là nhân vật trung tâm khi cùng bạn đến thăm nhà một ai đó. Bé sẽ nhận phong bì mừng tuổi theo tập tục. Nếu bé còn nhỏ, bạn hãy khéo léo nhận và cất hộ bé. Đừng cho bé cầm trên tay. Bởi bé sẽ ngậm vào miệng, các bé đã có răng sẽ cắn phong bì. Mực in màu, giấy nhũ vàng, đồng tiền bên trong đều không tốt cho bé nếu bé nhai và ngậm (hoặc nuốt) vào trong miệng, cổ.

Bé đã lớn, biết nói, bạn tập sẵn thói quen cho bé. Sau khi nhận lì xì, (vòng tay) cảm ơn người đã cho, bé nên (hai tay) gửi lại cho bố mẹ (*bố mẹ cất cho con* - nếu bé tự nói được câu ấy, thật tuyệt vời!). Điều quan trọng, bạn phải căn dặn bé rằng: không được mở ngay phong bì trước mặt người cho. Tôi đã từng chứng kiến vài lần chuyện khó chịu. Có bé (ngây ngô) lấy luôn món tiền bên trong ra và đếm. Trẻ con nghĩ sao bọc bạch liên: *xì... cho con nít có mấy ngàn thôi, ít quá*. Không ai chấp trách những câu nói của trẻ con. Nhưng người cho sẽ khó chịu và buồn về sự giáo dục con cái của bạn.

Ngày nay, mừng tuổi, có vài hoàn cảnh cụ thể, biến thành một dạng khác. Cho "con trẻ" để "đền đáp, tri ân, lấy lòng" người lớn. Bạn cần hết sức thận trọng. Nhất là đừng để bé biết số tiền trong chiếc phong bì màu đỏ. Bé sẽ không ngại ngần so sánh, chú này ít - cô kia nhiều; bác này có mấy ngàn - dì kia đến cả chục, trăm... Chuyện tế nhị này, thông thường trẻ em thấy sao nói vậy. Các cháu không hiểu hết. Bạn hãy chủ động dạy trẻ điều này lúc còn nhỏ. Lì xì chỉ là quà tượng trưng mừng con thêm 1 tuổi. Cô, bác, anh chị nếu có cho con nhiều như thế vì con học giỏi, con ngoan và chính là để dành mua sách vở, bút mực... những đồ dùng

học tập, giải trí cho chính con đấy. Con phải biết sử dụng có ích nhất món quà này. Tốt nhất, bạn chuẩn bị cho bé một chú heo đất. Tập bé thói quen tiết kiệm, dành dụm. Bé tự tay bỏ lì xì vào heo. Không cần biết bên trong có bao nhiêu tiền. Không nên trao (nuông chiều) tiền mặt cho con trẻ.

Các bé đã qua tuổi nhũ nhi, biết bò, đi, chạy, thường tung tăng khắp căn phòng. Bạn hãy trông bé. Coi chừng bé bị ngã, va vào cạnh bàn, cạnh tủ. Bé tự lấy nước để uống, nước sôi trong bình trà có thể gây bỏng cho bé. Bé còn có thể làm đổ vỡ những dụng cụ được trưng bày trên bàn đón tiếp ngày xuân của chủ nhà (thường gặp nhất là lọ hoa, ly tách). Bạn hãy lấy và cho bé cây kẹo, lát bánh, mứt mà bé thích. Không nên để cho bé tự ý chọn. Bé sẽ làm quả bánh, hộp mứt được bày dọn khá đẹp trở nên lộn xộn như "lầu thập cẩm". Đặc biệt bạn không cho bé lấy thật nhiều bánh - mứt - kẹo và bỏ vào túi mang về nhà (trừ khi chính chủ nhà tận tay lấy và gói cho bé). Bạn cũng lưu ý rằng: kẹo, bánh, mứt, hạt dưa đều có thể gây tổn thương cho đường hô hấp và thực quản của bé, nếu bé tự tay cho vào miệng (các cơ quan truyền thông đã cảnh báo việc này rất nhiều). Thường thức y học cũng dặn rằng: ăn nhiều chất ngọt không tốt cho răng của trẻ...

Đi cùng người thân, bạn bè

Một số bạn trẻ (kể cả người lớn), tiện đường, thường rủ thêm bè bạn đang đi cùng mình đến thăm nhà một ai đó (bà con, người quen cùng cơ quan, bạn học cũ...) là người thân thật sự của chỉ riêng mình. Việc làm tương bình thường này mang lại những điều không hay cho cả hai phía. Thứ nhất, có người lạ xuất hiện trong câu chuyện, chủ nhà sẽ ngỡ ngàng, mọi chuyện chỉ còn là xã giao. Họ không thể nói với bạn (hoặc vợ, con, bố mẹ của bạn) điều gì đó rất thâm tình. Bản thân người được bạn rủ cùng vào thăm cũng không biết nói gì với chủ nhà, ngoài chào hỏi cho qua chuyện. Mặt khác, không phải nhà ai cũng có phòng khách rộng, trong một không gian vốn đã hẹp,

Ngày nay, mừng tuổi, có vài hoàn cảnh cụ thể, biến thành một dạng khác. Cho "con trẻ" để "đền đáp, tri ân, lấy lòng" người lớn. Bạn cần hết sức thận trọng. Nhất là đừng để bé biết số tiền trong chiếc phong bì màu đỏ. Bé sẽ không ngại ngần so sánh, chú này ít - cô kia nhiều; bác này có mấy ngàn - dì kia đến cả chục, trăm... Chuyện tế nhị này, thông thường trẻ em thấy sao nói vậy. Các cháu không hiểu hết. Bạn hãy chủ động dạy trẻ điều này lúc còn nhỏ.

cùng một lúc phải tiếp cả chục vị khách, trong đó hơn một nửa trong diện "không mời" mà đến, tâm trạng chủ nhà kém vui.

Thời gian thăm nhau

Trừ những mối quan hệ thâm tình hay có chuyện phải mượn thời gian - không gian ngày xuân để trấn tĩnh, bọc bạch, hóa giải hết, tốt nhất bạn đừng ngồi quá lâu. Chủ nhà không chỉ tiếp có mỗi mình bạn (hoặc gia đình bạn), ai ai cũng có nhiều khách đến thăm trong ngày Tết. Không thể chu đáo với nhóm bạn này mà bỏ mặc nhóm khách kia. Ngồi chung vào bàn cho tiện đón tiếp thì khó hòa hợp trong câu chuyện, trừ khi mọi người đều đã biết nhau trước đó.

Không ai quy định giờ giấc thăm viếng 3 ngày Tết, nhưng phép lịch sự nhắc chúng ta phải biết tôn trọng, không làm khó gia chủ. Đừng đến sớm quá, đầu giờ buổi sáng, đầu giờ buổi chiều (chủ nhà còn phải dọn dẹp, xông hương bàn thờ tổ tiên, có khi phải chuẩn bị mâm cơm cúng ông bà 3 ngày Tết hay sửa soạn lại ấm trà, quả mứt), cũng tránh đừng đến những giờ mà chủ nhà cần nghỉ ngơi hoặc ăn trưa, ăn tối. Bạn nên tế nhị để ý nét mặt và sắc mặt của chủ nhà. Dấu hiệu mệt mỏi (ngáp, dụi mắt); lơ là, bỏ câu nói giữa chừng... thì cần khéo léo tạm biệt.

Mong và chúc bạn luôn để lại *ấn tượng tốt đẹp về mình*, trong lòng những người, bạn gặp trong 3 ngày Tết! Những điều trên đây đâu quá khó để thực hiện phải không bạn! ■

Lời ru mẹ quăn lá trầu...

PHẠM ĐÌNH LÂN

Đã thành lệ, cuối năm tôi lại sắp xếp công việc về quê ít ngày lo công chuyện Tết. Cha tôi là trưởng tộc cho nên việc bày biện nhà thờ vào dịp ngày rằm, ngày Tết vừa là trách nhiệm vừa là tâm nguyện. Từ ngày cha tôi khuất núi, mẹ tôi rời khỏi đất quê ra Hà thành sống cùng con cháu, đến nay cũng đã mười lăm năm có lẽ, cũng gần ấy năm mẹ tôi gánh việc họ hàng thay cha. Cuộc sống đổi thay, chuyện cơm áo gạo tiền không phải lo toan như trước, nhưng mỗi dịp xuân về, mẹ tôi lại tất bật chuẩn bị.

Mẹ tôi bày ra nhiều thứ, rồi chỉ từng món quà và bảo: “Túi hương thơm và gói bánh kẹo này con chia làm hai phần. Phần chính để cúng ở nhà thờ họ, phần nhỏ con mang ra nhà thờ họ ngoại. Nhớ

thắp hộ mẹ nén hương cho bà. Gói bánh mếm này con mời các ông, các bà và nói rằng mẹ vẫn khỏe”. Mẹ tôi lần lần rút ra từ túi áo bông một gói khăn mếm đã ngả màu, lần giờ từng lớp, lấy ra gần chục cái phong bì tự làm bằng giấy cắt dán và đưa cho tôi mấy đợt: “Chỗ này mẹ mừng tuổi cho mấy đứa con cái Thanh và cái Lộc. Chúng nó ngoan, chăm học. Cái này con đưa cho cháu Thọ làm mâm cơm cúng bà ngoại. Con nhớ qua thăm cố Thái, cố Ngôn, bà Minh, bà Vĩ”...

Tôi bảo: “Mẹ quên rồi à? Con cái Lộc đi làm cả rồi. Bà Thắng vào Sài Gòn với con trai cả đã gần một năm nay. Con nhớ không nhầm thì năm nay chú Hiệu, mợ Hoàn lên tuổi bảy lăm. Mẹ có gửi gì không?”. Mẹ tôi cười. Mấy sợi tóc bạc lòa xòa trước trán rung rung trong se gió:

“Thế thì mừng cho các chú mợ ấy. Có việc gì nữa con thu xếp cho mẹ. Mẹ không nhớ hết”. Cuối cùng mẹ tôi dặn: “Hôm nào ra con nhớ hái ít chè xanh và trầu cau trong vườn nhé”.

Mẹ tôi nói nhiều, sợ tôi quên. Riêng tôi, có thể quên cái gì nhưng ba thứ chè xanh, lá trầu và vài chục quả cau thì tôi không bao giờ quên được.

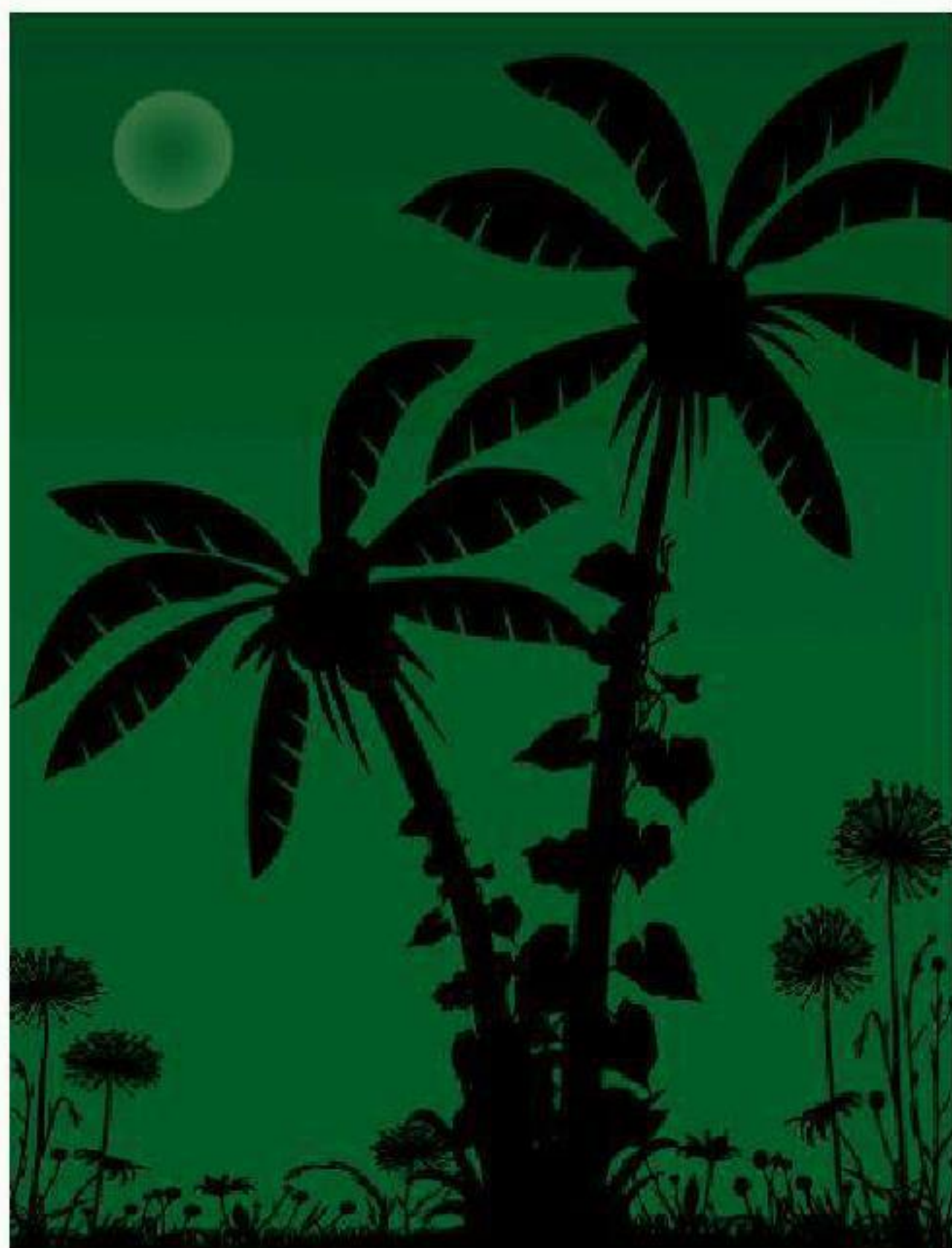
Chè xanh quê tôi nức tiếng cả vùng đất Nghệ. Nói là quê nhưng cây chè chỉ ưu ái cho một làng. Đó là làng Gay. Chẳng rõ ai đặt tên cho

làng tự lúc nào mà cả tên làng, tên chợ, tên đất ở đây đã thấy vất vả, nhọc nhằn. Nào là làng Gay, chợ Lờ, chợ Bông, rồi rú Rạch, đồi Còi... Ấy vậy mà cây chè cứ lớn trong mưa gió, nắng hạn; cứ ra cành này lộc trong gian khó của người quê tôi. Những cây chè chỉ cao tầm người. Cứ năm bảy gốc chụm lại thành một chùm cây hút nhụy sống từ đất, dón tinh túy cho cành và lá dâng tặng con người một thức uống chất ngọt không dễ gì quên.

Mẹ tôi thường nhắc đến bà Hòe, bởi bà là bạn hái chè, bạn đi chợ thường xuyên. Những năm khó khăn, cây chè như một sản vật cứu đói. Dân buôn chè dưới xuôi thường lên đặt chè mua tại nhà, cho nên các bà thường giúp nhau hái chè cho kịp chuyến. Cuộc sống còn quá nhiều thiếu thốn, thậm chí chưa đủ bữa ăn, nhưng người quê tôi ít khi làm đói, không bớt cành xen lá. Bó chè mẹ tôi và bà Hòe thường chặt và khéo, nhất là việc lựa cành làm sao để bó chè tròn căng, lá già xen đều với lá xanh, đuôi cành dài và tốt.

Nhà tôi chênh vênh trên sườn đồi. Xung quanh nhà trồng chè và những cây ăn quả lưu niên. Phía hiên nhà bếp có một giàn trầu nhỏ được trồng từ ngày gia đình chuyển vào đây. Sau này mẹ tôi bảo giàn trầu đó là do cha tôi trồng cùng với mấy cây cau trước cổng vườn. Cha tôi trồng bởi vì mẹ tôi ăn trầu. Ngày đó khó khăn, đứt bữa là chuyện thường. Kiếm được củ khoai củ sắn ăn qua bữa đã khó, đến nỗi miếng trầu cũng không đủ vị. Có lần cha tôi kể, cứ mỗi lần ăn trầu mẹ tôi lại thường hát ru một mình: “Lời ru mẹ quăn lá trầu không / Mòng cau nên mới nhát nong con ơi”.

Thương mẹ quá, thế là cha tôi âm thầm chắt chiu dành dụm được ít tiền, một mình lên miền ngược mua mấy cây cau về trồng và mua mấy cây tre nữa làm giàn cho trầu leo. Có phải đất hợp hay vì cha tôi khéo tay, trời không phụ lòng



chăm sóc mà mới vài năm cau đã bói quả. Giàn trầu xanh mướt và tỏa mùi nồng thơm. Mẹ tôi dùng trầu cau trong vườn cho đến ngày cha tôi khuất núi, mẹ ra ở với chúng tôi. Thỉnh thoảng có người ở quê ra hoặc con cháu tranh thủ về nhà mẹ, tôi mới được dùng cau trầu trong vườn mình. Bây giờ, đôi lúc một mình mẹ tôi lại lầm rầm hát, chữ trong, chữ rề: "Lời ru mẹ quán lá trầu"...

Tôi hỏi mẹ: "Thơ của mẹ hay của ai mà hay thế?". Mẹ cười: "Nghe người ta hát mình hát theo". Thằng cháu trai tôi ngồi xem phim cũng tranh thủ chen vào, nói như ông cụ non: "Cụ là người của thế kỷ trước!". Mẹ tôi, nghe chữ được, chữ mất, trở miếng trầu nhai dở trong miệng, khen: "Cháu ngoan, cháu ngoan"... Cả nhà cười rộ trong tiếng gió xuân đang lọt qua khe cửa ủa vào.

Tôi vò mấy cành chè rồi ơm vào trong ấm sứ. Mẹ tôi lựa mấy lá trầu quệt vôi và bỏ mấy quả cau bày lên đĩa. Tôi để trên bàn thờ, thắp mấy nén hương. Mùi hương quện tròn với mùi của chè, linh thiêng và ấm cúng. Mẹ tôi chấp tay trước bàn thờ. Những nếp nhăn ngày càng nhiều và sâu hơn bởi tuổi già và nỗi ưu tư hao buồn trong im lặng. Mẹ tôi vui vì lâu ngày mới được dâng lên cho linh hồn cha tôi những sản vật quê hương và được uống bát nước chè xanh, được ăn miếng trầu cau do người chống tự trọng nay đã là người thiên cổ.

Tôi đứng sau tấm thân gầy nhỏ của mẹ, nước mắt âm thầm chảy vào trong, bởi mấy năm nay tôi đã nói dối mẹ, tôi đã giấu mẹ một điều, vì tôi không muốn mẹ lại vương thêm nỗi buồn. Vườn chè và giàn trầu ở quê vẫn tốt tươi. Còn mấy cây cau cha tôi trồng cho mẹ đã rũ lá chết mấy năm nay. Chùm cau mà hàng năm vào dịp Tết tôi mang từ quê ra tôi phải mua ở chợ.

Dẫu sao, tôi vẫn muốn mẹ vui khi xuân mới lại về! ■





Cơm trưa văn phòng

Đến giờ ăn trưa, hoặc tin nhắn, hoặc điện thoại, hoặc status trên Y/M sẽ lên tiếng tá lả. Ăn trưa công sở đã được chuyên nghiệp hóa rồi.

ĐINH THU HIỀN

Cơm nhà, trà chợ

Một bữa ăn trưa, ngày xưa, khi đi làm mà không về nhà, đơn giản. Cái cặp lồng (cà-mèn) bên trong có đủ chất dinh dưỡng 4 thành phần: bột, đạm, béo, chất xơ, được “mẹ cháu” hoặc chính “bố cháu” dậy sớm nấu nướng. Toòng teng phía trước ghi-đông xe đạp chẳng là bó hoa dã quỳ như trong bất cứ chuyện tình lãng mạn nào, thực tế là một bữa trưa dân ẩm bụng.

Một thời tưởng như đã xa vắng lắm nhưng lại gần gũi. Giờ, hóa ra vẫn còn vô số chiếc cặp lồng như thế đồng hành cùng chủ nhân. Người ta không phải tiếc tiền, mà vì lười và vì bảo vệ sức khỏe để tiếp tục chiến đấu. Vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm giờ ở nấc báo động đỏ. Ăn cái gì bên ngoài cũng khiếp. Các quán cơm bình dân để lợi nhuận hóa tối đa toàn mua đồ ế từ chợ hoặc đồ thải ra từ các nhà hàng lớn. Thịt lợn đã bốc mùi thiu. Gà nhập từ Mỹ, nghe oách thế, nhưng thực ra là hàng đông lạnh đã quá hạn sử dụng. Các loại rau thì được mua từ chính hiệu những nơi trồng trọt bằng phương pháp “kích bốc”: phun

thuốc từ tối nay, sớm mai hái mang ra chợ bán...

Do vậy, kiểu cách mang cơm từ nhà đi đang quay trở lại với những ai cẩn thận bảo vệ sức khỏe quý giá của mình. Ăn xong bữa trưa văn phòng với cặp lồng ngay trên bàn làm việc, bạn bè í ới rủ nhau cả phê. Vậy là đi! Bữa trưa mọi người nghỉ ngơi mà. Chà thế, có câu nói bất hủ: *Cơm nhà, trà chợ*.

Cơm bụi, cà phê cóc

Với những người không mang theo “cơm nhà”, đương nhiên phải ăn bên ngoài. Thế nên mới xuất hiện các kiểu, các dạng ăn trưa.

Phổ biến nhất, phải nhắc đến cơm bụi bình dân. Đã cơm bụi, đương nhiên là bình dân, phù hợp túi tiền rồi. (Nhưng sở dĩ phải nhắc tới cả cụm từ này, vì còn có loại cơm bụi giá cao - đi đám cưới và ăn tiệc, đôi khi chỉ là đi trả nợ). Cơm bụi bữa trưa là quán ăn gần cơ quan (hoặc gần cơ quan người yêu, công ty của bạn bè). Ở đó, mỗi người một đĩa cơm. 10 phút. Xong.



Cơm bụi văn phòng có khi giản lược đến mức bỏ vào trong hộp đựng thức ăn bằng giấy, trộn tất cả thức ăn và cơm, muỗng nĩa đều bằng nhựa, ọ ọ như rằng bà lão. Chủ nhân của những hộp cơm vừa ăn vừa gõ máy tính. Ăn xong, hộp cơm được gói lại bỏ thùng rác, dễ ồm. Nhưng không được thân thiện lắm với môi trường.

Cơm bụi, đúng là chứa nhiều bụi và bẩn. Người ta từng chứng kiến nổi canh của một quán cơm đã cạn tới đáy. Khách vào đông, chủ quán liều lấy xô nước rửa bát (không có hóa chất rửa, chắc cũng để tiết kiệm) đổ vào nấu tiếp. “Sáng kiến” khủng khiếp của bà chủ cũng do thấy nổi nước rửa bát vàng mờ, lời biện bạch khó chấp nhận nhất trong năm.

Giá tiền của cơm bụi quá phù hợp với đại đa số dân văn phòng. Người ta ăn cơm không phải vì ngon, mà chỉ để no bụng. Rồi chiều lại tiếp tục làm việc. Cơm bụi gắn liền với cà phê cóc. Giá tiền của cơm bụi chỉ 15.000 đồng, cà phê cóc 5.000 đồng nữa, là xong bữa. Khỏe re và tỉnh táo như ai.

Cà phê cóc có mặt ở bất cứ nơi đâu tại Sài Gòn. Góc đường đẹp, góc đường xấu. Quận 1, quận 7 sang trọng hay quận 5, quận 6 đông đúc, ồn ào. Có khi đang uống cà phê, bị trật tự đô thị đi đẹp, vừa ồm ly cà phê đá, vừa nhìn chiếc xe cà tàng của mình bị đưa lên xe về công an quận. Méo mặt đi nộp phạt. Vậy mà chẳng ai từ bỏ thói quen ngồi cà phê cóc.

Quán cóc ngoài đường, tôi chỉ thấy nhiều nhất ở Việt Nam. Đặc biệt là cà phê. Thái Lan cũng bán quán ngoài lòng lề đường, mà đa số chỉ là quán ăn. Trung Quốc cũng y chang, quán ăn thì đầy rẫy mà cà phê ngoài đường thì chưa thấy bao giờ. Châu Âu thì hoàn toàn không. Quán có “view” nhìn ra ngoài đường là quán sang lắm, vào đó là trả tiền chết luôn. Sướng nhất vẫn là cà phê cóc Sài Gòn.

Đón nắng, đón gió, thưởng thức khung cảnh đẹp, giá rẻ vô cùng. Giới công chức văn phòng ngồi cùng giới lao động tay chân, chẳng hề gì. Người ta vui hơn với một cuộc sống bình dị và dễ chấp nhận những điều bất thường mà trở nên bình thường.

Xả stress và xả tiền

Một bộ phận khác, ăn trưa ở những nơi tinh bắng đồ Mỹ, ngồi cà phê ở những quán tập trung những nam thanh nữ tú ở vị trí trung tâm thành phố. Ở Hà Nội, tôi nhớ đến Napoli, nơi mà nhắc đến, giới văn phòng cao cấp không lạ lắm. Nhưng năm rồi, có dịp ra Hà Nội, thấy Napoli đã giảm sự cao cấp rất nhiều bằng việc mùi thức ăn (của cơm và canh bình thường) lan khắp không gian. Ghế ngồi đã bị sút sọc nhiều, cho thấy chủ đầu tư đã không đổ tiền để nâng cấp nữa.

Điều này hơi khác với Sài Gòn. Quán ăn và quán cà phê cho giới công chức nhiều tiền phải được chăm sóc hàng ngày. Cứ một - hai năm, là quán tự động đóng cửa cả tháng để sửa chữa và nâng cấp. Dân cổ cồn trắng vốn tinh tế. Trả tiền cho những nơi, những chốn cho bữa trưa vốn ít ỏi thời gian, nhưng tốn khá nhiều con số của tiền bạc, thì phải xứng đáng. Không ai chọn một quán đã cũ mèm, cà vế ký ức lẫn vật chất nữa.

Ăn trưa - quãng thời gian để xả stress và xả tiền, ấy là cách của rất nhiều giới chức văn phòng hiện nay. Người ta cần phải quên rằng, cuộc họp khó chịu sáng nay như thế nào hay một số công việc đang phải đối phó trong “thập diện mai phục”. Có những người không tham gia vào những bữa ăn trưa trung bình 100 USD thì cũng chẳng tin được, cũng như tôi từng không tin khi gặp một người đi làm thuê cho văn phòng nước ngoài mà có mức lương 230 triệu đồng/tháng.■

Viễn tưởng về những chuyện có thật

Bạn bước vào một siêu thị xe hơi của một hãng nổi tiếng. Chao ơi, nhiều xe quá. Lách vào các gian hàng ở từng tầng lầu rộng thoáng, chọn loại xe mình thích, mở cửa xe, bạn bước vào. Nhấn ga. Bóp còi. Phía trước là một lối ra bãi trống để lái thử xe trên nhiều địa hình, kể cả khi bạn chưa có bằng lái xe...

PHAN VĂN TÚ

Siêu thị xe hơi ấy không có vệ sĩ, nhân viên hay camera quan sát, bạn tha hồ “vọc” xe bao lâu tùy thích. Không thích chiếc này thì đổi chiếc khác, không ai quấy rầy, không ai để ý chuyện bạn làm... Thậm chí bạn có thể dễ dàng yêu cầu chiếc xe được tháo tung ra, lật qua, lật lại, xoay tới xoay lui để kiểm tra...

Đó là chuyện viễn tưởng? Hoàn toàn không, chuyện có thật.

Chuyện đó xảy ra ở đâu?

Vừa xây xong căn nhà, chủ hộ rất



■ Mô hình tập lái máy bay Boeing 747 với tỉ lệ 1/8 (ảnh trên); Mô hình máy bay ảo được sử dụng để đào tạo phi công tại Trung tâm huấn luyện ở Atlanta. Trong ảnh: hình ảnh nhìn từ cửa sổ máy bay ảo này là những tượng đài ở tit Washington DC, cũng là hình ảnh ảo

muốn được tư vấn về việc trang trí nội thất nhưng không có thời gian và tiền bạc để thuê kiến trúc sư giỏi. Chọn những bộ bàn ghế, đèn trang trí ra sao cho căn phòng khách đây? Công việc đầu tiên chủ hộ làm là ghi hình lại căn phòng. Đoạn clip ấy được đưa đến một cửa hàng trang trí nội thất. Ở đây, có những nhân viên làm việc không biết mệt mỏi vào bất cứ giờ nào để giúp bạn chọn lựa. Bạn có thể bắt các nhân viên ấy khiêng ra, lắp vào hàng trăm phương án bàn ghế, đèn đóm, vật dụng trang trí và trả lời các câu hỏi tư vấn rất chuyên nghiệp mà không tốn tiền. Thậm chí cuối cùng, bạn có thể quyết định không mua bất cứ món hàng nào tại cửa hàng này mà cũng chẳng ai trách...

Một ví dụ khác. Di chuyển bằng máy bay rõ ràng là tốn kém hơn các phương tiện khác và vì thế, cơ hội để chúng ta được... lái máy bay càng hiếm, kể cả những

học viên đang theo học các khóa huấn luyện phi công ở các trường lái danh giá nước ngoài. Ấy thế nhưng không còn bao lâu nữa, bạn có thể lái máy bay như một phi công mà không tốn tiền, vào bất cứ lúc nào bạn muốn, bay đến vùng đất nào trên Trái đất này mà bạn muốn... mà không cần giấy phép.

Đó là chuyện viễn tưởng? Không, chuyện có thật. Đó là game online?

Không, đó là không phải là trò chơi. Chuyện đó xảy ra ở đâu? Trên không gian trực tuyến mà bất cứ ai trên hành tinh này cũng có thể tham gia với một thiết bị có kết nối Internet...

Vâng, công nghệ mô phỏng kết hợp với các ứng dụng tạo hiện trường “ảo” trên nền tảng Internet cho phép chúng ta có thể thực hiện những điều như thế trong tương lai gần. Rất gần. Hiện nay, nhiều ứng dụng bước đầu của công nghệ này đã hình thành rất thú vị.

Từ câu chuyện quảng cáo

Các nhà sản xuất, nhà kinh doanh, nhà quảng cáo là những người tiên phong ứng dụng công nghệ này trong tương lai. Lâu nay, chúng ta hiểu quảng cáo trực tuyến là những banner trên các website, nhưng, không còn bao lâu nữa công nghệ sẽ cho phép và góp phần làm cho quảng





■ Phim trường ảo ứng dụng trong truyền hình

cáo trực tuyến lên ngôi, đặc biệt, khi các thiết bị kỹ thuật số cá nhân và điện thoại di động đem đến khả năng truy cập web tiện lợi hơn, web "thông minh" cho phép máy tính làm được nhiều tác vụ tự động một cách hiệu quả hơn. Dự báo này hầu như không cần phải lý giải vì ai cũng thấy được những đặc trưng nổi bật của truyền thông trực tuyến mà những kênh thông tin khác không có.

Người sử dụng sản phẩm, dịch vụ sẽ dần có thói quen vào mạng để tìm hiểu, sắm soi sản phẩm trước khi mua một cách rất riêng tư và được tư vấn về chính sản phẩm đó trên mạng. Đặc trưng "phát hành toàn cầu" và chi phí thấp cho phép quảng cáo trực tuyến phát triển. Nếu với truyền hình, bạn phải tiếp cận quảng cáo cùng với số đông trong thời gian nhà đài phát sóng, thì với quảng cáo trực tuyến, sự lựa chọn tùy thuộc vào nhu cầu của bạn. Bạn có thể "thử" một thiết bị muốn mua trên mạng thoải mái chứ không chỉ bị nghe/xem/đọc quảng cáo thụ động như trong quảng cáo phát thanh - truyền hình truyền thống. Các nhà quảng cáo có cơ hội rất tốt để gây ấn tượng với khách hàng trước khi họ quyết định và có thể theo dõi phản ứng của người tiêu dùng trên mạng, nhờ đó, để ra được những cách tiếp thị thích hợp. Quảng cáo trực tuyến còn giúp cho người sử dụng nghe được âm thanh sống động, xem tại bất kỳ nơi đâu nhờ công nghệ tạo hiện trường ảo. Nhà sản xuất có thể đo lường được hiệu quả quảng cáo từ những cú nhấp chuột trên mạng: bao nhiêu người đã tiếp cận thông tin ấy trong những thời gian cụ thể, mất bao nhiêu USD để đưa được thông tin ấy tới 1.000 người (trong tương quan so sánh với giá quảng cáo qua truyền hình vào giờ cao điểm).

Đâu chỉ là dự cảm

Thực ra, công nghệ mô phỏng (simulation) kết hợp phần mềm tương tác và các thiết bị liên quan đã được ứng dụng khá lâu ở Việt Nam, có điều chưa ứng dụng rộng trên nền tảng Internet.

Phổ biến nhất là ứng dụng trong lĩnh vực đào tạo. Đại học Hàng hải Việt Nam là một trong những cơ sở áp dụng thành công mô hình này trong các lĩnh vực lái tàu biển, điều khiển máy... Nhiều trường dạy lái xe ở Việt Nam cũng đã trang bị cabin điện tử cho học viên thực tập. Một ứng dụng hơi đơn giản ở nhiều thành phố lớn là mô phỏng các kiểu tóc phù hợp với gương mặt để cho người hớt tóc chọn lựa trước khi quyết định hớt tóc.

Rất nhiều phòng thí nghiệm ảo ở các trường đại học đã được lắp đặt để sinh viên có cơ hội tiếp cận với những hiện tượng, phản ứng mà bình thường khó có điều kiện thực hiện vì quá đắt hoặc mất thường không thể nhận ra nếu không mô phỏng. Phản ứng hạt nhân chẳng hạn, ngay cả các phòng thí nghiệm của Cơ quan Hàng không và vũ trụ quốc gia Mỹ (NASA) cũng đều phải dùng công nghệ mô phỏng chứ không thể phung phí tiền của cho việc các thí nghiệm thật. Các phần mềm tương tác dạy lái máy bay còn tích hợp cả bản đồ vệ tinh Google Earth để tạo cảm giác không gian chính xác ở các độ cao khi cất cánh, hạ cánh.

Một trong những ứng dụng phổ biến hiện nay ở nhiều đài truyền hình là công nghệ *phim trường ảo* để cho ra một sản phẩm kết hợp từ tín hiệu hình ảnh thật với hình ảnh được tạo ra bằng sự tương tác với sự hỗ trợ của máy tính trong thời gian thật. Tín hiệu "ảo" là hình ảnh các không gian theo ý đồ nội dung được tạo ra để "cần" (chroma key) vào tín hiệu thật là người dẫn hay phóng viên truyền hình (được quay tại studio trên nền phòng màu xanh). Phim trường ảo có khi được bố trí quay thật, chẳng hạn quay cảnh ở bảo tàng Louvre, cảnh Nhà Trắng và sau đó lập trình cho các camera "hiểu". Phần mềm phim trường ảo không phải là chuyện cần phòng như cách hiểu thông thường mà nó khả năng cảm biến "thông minh" khi các góc máy quay thay đổi để phù hợp với luật viễn cận. Các chương trình như Dự báo thời tiết trên VTV cũng đã ứng dụng công nghệ này với mức độ còn đơn giản.

Mô phỏng trong điều tra

Nhiều nước châu Âu đã ứng dụng công nghệ mô phỏng vào nhiều hoạt động điều tra cũng như phòng ngừa tội phạm.

Cảnh sát Thụy Sĩ phân tích tai nạn, hỏa

hoạn bằng công nghệ mô phỏng. Khoa học pháp lý và khoa học về tai nạn đã ứng dụng phép quang trắc, máy quét laser ba chiều và các phần mềm đồ họa để giúp cảnh sát tái tạo hiện trường gần như thật. Nhưng vấn đề không phải chỉ đơn thuần là hình ảnh hóa các sự kiện mà là tạo ra các phối cảnh để kiểm tra và cho phép thử nghiệm từng tình huống khác nhau.

Báo chí từng cho biết rằng kết quả của nghiên cứu bằng công nghệ mô phỏng (kỹ thuật CAD) để phân tích vụ tai nạn dẫn đến cái chết của vương phi Diana đã đi đến kết luận rằng nếu trong đường hầm có trang bị lan can thì đã không ai phải thiệt mạng trong vụ tai nạn đó. Nhưng thậm chí khi không có lan can thì Diana vẫn có thể không sao nếu thắt dây an toàn.

Nhờ các phần mềm chuyên dụng, cảnh sát có thể chứng minh nạn nhân của một vụ án mạng trên thực tế bị sát hại bởi một chiếc cờ lê chứ không phải bởi một chiếc búa như dự đoán ban đầu. Các dấu vết ngày nay đã được quét từ khắp nơi trên toàn thế giới và được chia sẻ trên các mạng lưới để giúp các nhà điều tra dễ dàng hơn trong việc tìm ra thủ phạm phù hợp với dấu vết. Công nghệ mô phỏng cũng được ứng dụng tốt cả ở lĩnh vực pháp y nhằm giảm thiểu việc sử dụng phương pháp khám nghiệm tử thi truyền thống.

Mùi vị truyền qua mạng, tại sao không?

Mới đây, Nhật Bản đã thử nghiệm chiếu phim có mùi qua bộ phim *The New World* có nam diễn viên Colin Farrell đóng vai chính, với hệ thống tỏa mùi tinh vi do Hãng NTT Communications phát triển, bao gồm 6 loại mùi khác nhau phụ thuộc vào từng cảnh chiếu. Những mùi này sẽ được tỏa ra ở phía dưới ghế ngồi của khán giả trong rạp. Khi những hiệu ứng âm thanh và hình ảnh kỹ thuật cao vẫn còn đang tiếp tục chinh phục người sử dụng Internet thì người Nhật Bản đã tuyên bố sẽ nghiên cứu để truyền mùi qua mạng!

Nhưng, tất cả vẫn còn là dự báo. Có điều những dự báo này dựa trên một xu thế đang diễn ra trong thời đại số. Vấn đề là xu thế này sẽ đến Việt Nam với tốc độ, quy mô ra sao, chúng ta hãy chờ xem và hãy chuẩn bị để đón đầu! ■

Rực rỡ sắc màu loài vật

Trong thế giới loài vật, mỗi loài mang mỗi vẻ khác nhau trong đời sống từ hình dạng, tư thế... Đáng chú ý nhất và hấp dẫn nhất là màu sắc của loài vật. Có lúc chúng đổi màu để tồn tại, có lúc chúng đổi màu để... tỏ tình. Sắc màu loài vật luôn cuốn hút con người vì những bí ẩn đang dần được khám phá.

Ếch Dendrobate



Loài ếch bé nhỏ Dendrobate là cư dân của những khu rừng ẩm ướt Mỹ Latinh. Chúng mang trên mình chiếc áo da sắc màu sặc sỡ, thu hút ngay các nhà động vật từ cái nhìn đầu tiên. Nhưng hãy cẩn thận, nguy hiểm chết người đấy! Chính sắc màu rực rỡ này là điều cảnh báo cho các loài ăn thịt khác: không ăn thịt tớ được đâu nhé! Lớp da của chúng có mang một loại độc chất gây ngứa, đôi khi có thể gây chết người. Nếu đã lỡ xơi rồi thì... không còn có dịp để ăn lần thứ hai đâu!

Cá vẹt



Có hơn 80 loại cá vẹt, thật khó có thể nhận biết được sự khác biệt giữa chúng bởi màu sắc rực rỡ đa dạng. Loài cá này

không cùng màu sắc cả khi cùng một lứa tuổi, cùng giới tính, cùng đàn. Chúng hiện diện trên khắp thế giới, ở các vùng biển ấm. Cũng như phần lớn các loài cá vùng nhiệt đới, chúng mất đi sự phối màu độc đáo của mình khi ra khỏi nước.

Đà điểu cổ trụ



Đà điểu cổ trụ là loài chim khổng lồ của Úc với chiếc cổ trụ lông màu xanh lơ, nổi bật hai đường viền đỏ như mào gà xuất phát từ dưới mỏ chạy dọc theo cổ. Loài chim này không biết bay, nhưng chúng chạy, lạng lách như một tay lái lụa và rất hung dữ, chỉ cần có cử chỉ chọc tức của đối phương dù lớn hay bé, là chúng phóng gân cổ nhào đến tấn công ngay.

Hồng hạc

Hồng hạc có rất nhiều ở bờ biển phía Nam nước Pháp, trong khu vực gần rừng núi Andes và ở phía Bắc Tanzania. Điểm đặc biệt của loài chim này là màu sắc của chúng thay đổi theo thời gian. Từ 4 đến 7 tuổi là khoảng thời gian chúng có màu sắc rực rỡ, sinh động nhất. Theo các nhà



nghiên cứu, sắc màu độc đáo đó là do loại thực phẩm khoái khẩu của chúng có chứa loại sắc tố tạo ra, đó là tôm. Nếu chẳng có thứ thực phẩm đó, có lẽ chúng sẽ trở thành... bạch hạc?

Cò... lửa



Loài chim này dễ nhận ra trong vùng phá nước mặn hay trong khu vực rừng sù vẹt ở Trung Mỹ và Thái Bình Dương. Giống như loài hồng hạc, màu sắc bộ lông của chúng cũng phát sinh từ loại thực phẩm chúng đã ăn bằng chiếc mỏ cò dài ngoằng: các loài giáp xác bé nhỏ. Tùy theo loại thực phẩm mà chúng đã xơi, sắc màu của chúng sẽ thay đổi từ màu cam đến màu đỏ tía.

Gà lôi

Đằng sau chiếc điều phóng to như chiếc yếm che ngực, chú gà lôi này là một



trong những giống gà to lớn của khu vực Đông Nam Á. Vào mùa ăn ái, gà trống tự làm phồng chiếc diều với sắc màu rực rỡ như khoe mẽ, quyến rũ con mái. Nếu không dụ dỗ được, chủ sẽ... xáp vào tấn công luôn. Quả là chai mặt thật!

Chim tu can



Loài chim đặc hữu tu can của vùng Trung Mỹ từ lâu đã nổi tiếng với vẻ ngoài óng ánh đa sắc màu xanh lá, vàng, đỏ, cam rực rỡ. Ngay cả chiếc mỏ to hình dạng độc đáo dễ nhận dạng cũng đầy màu sắc.

Khi Ouakari



Nằm trong danh sách họ linh trưởng, loài khi Ouakari với chiếc đầu không chút lông mao, mang lớp da màu đỏ như người say rượu. Màu đỏ này không hề suy giảm cho dù nó không ở ngoài nắng mà ở dưới những tán lá cây rừng rậm rạp không chút nắng. Nhưng màu đỏ sẽ rực hơn khi khoe ra dưới ánh sáng Mặt trời. Theo truyền thuyết, khi Ouakari có nguồn gốc là con người; vì ngủ quên cạnh

lò sưởi, nên cả chiếc đầu bị đỏ.

Chim cốc biển



Chim cốc biển thuộc bộ Bồ nông, một loài chim nước kích thước lớn, sống trong vùng xích đạo; phân biệt với các loại chim khác ở đặc điểm cả bốn ngón đều có màng chân, phần lớn có túi cổ. Vào mùa ăn ái, con đực trương phồng chiếc túi màu đỏ cam, lượn lơ "tán gái". Càng phồng to, chiếc diều càng đỏ đẹp rực rỡ và các cô nàng vội vây quanh. Động vật cũng biết tận dụng "nhân sắc" của mình đấy chứ!

Bồ câu Victoria



Đây là loài bồ câu mào có bộ lông xanh cực đẹp. Loài chim này đang được xếp vào danh mục có nguy cơ tuyệt chủng, dù hiện nay còn khoảng 10 nghìn con. Màu xanh kỳ lạ đã trở thành đích ngắm của nhiều tay săn tìm lông chim quý hiếm.

Khi mặt xanh



Thuộc họ hàng khi đầu chó ở Trung Phi, lúc bình thường chúng mang gương mặt xanh và tức tức biến sang màu đỏ rực khi giận dữ. Đến lúc này, đối thủ của chúng khôn hồn ba chân bốn cẳng "biến" đi.

Chim tước



Loài chim quý của nước Úc mặc chiếc áo phủ một mảng màu sắc rực rỡ, độc đáo. Hiện nay chỉ còn khoảng gần 3.000 con sống trong môi trường tự nhiên.

QUANG VINH (Theo JDM)



TRÁI ĐẤT bao nhiêu tuổi?

*Trăng bao nhiêu tuổi trăng già
Núi bao nhiêu tuổi gọi là núi non?*

Phải mất 50 năm tranh luận, các nhà vật lý và sinh học mới tạm đồng ý với nhau về tuổi của Trái đất. Trong những năm 1860 ý kiến hai bên còn khác nhau quá xa: các nhà vật lý cho rằng Trái đất khoảng 50 triệu tuổi, còn các nhà sinh học nói rằng khoảng vài trăm triệu tuổi.

PHAN THANH QUANG

Các nhà địa chất lấy căn cứ trên nguyên tắc “đồng nhất” do Charles Lyell (người Anh) nêu ra trong *Nguyên lý địa chất* xuất bản năm 1830. Ước lượng của họ còn dựa trên quan sát và phân tích các địa tầng, tỉ lệ trầm tích và các nghiên cứu về hóa thạch.

Năm 1859, Charles Darwin, người nghiên cứu kỹ các sách của Lyell, đã xuất bản một bộ sách nổi tiếng về nguồn gốc các loài. Thuyết tiến hóa do chọn lọc tự nhiên của Darwin cho rằng Trái đất phải khá lớn tuổi để các sinh vật phức tạp có thời gian tiến hóa do chọn lọc. Trên cơ sở của phép tính đơn giản dựa trên tốc độ xói mòn của đất, Darwin cho rằng Trái đất khoảng 300 triệu năm tuổi. Nhưng những sự chỉ trích về phương pháp của ông đã khiến ông thay đổi con số trong lần xuất bản thứ hai (một tháng sau đó) và cắt bỏ con số đó trong những kỳ xuất bản sau (lần thứ ba vào năm 1861). Nói

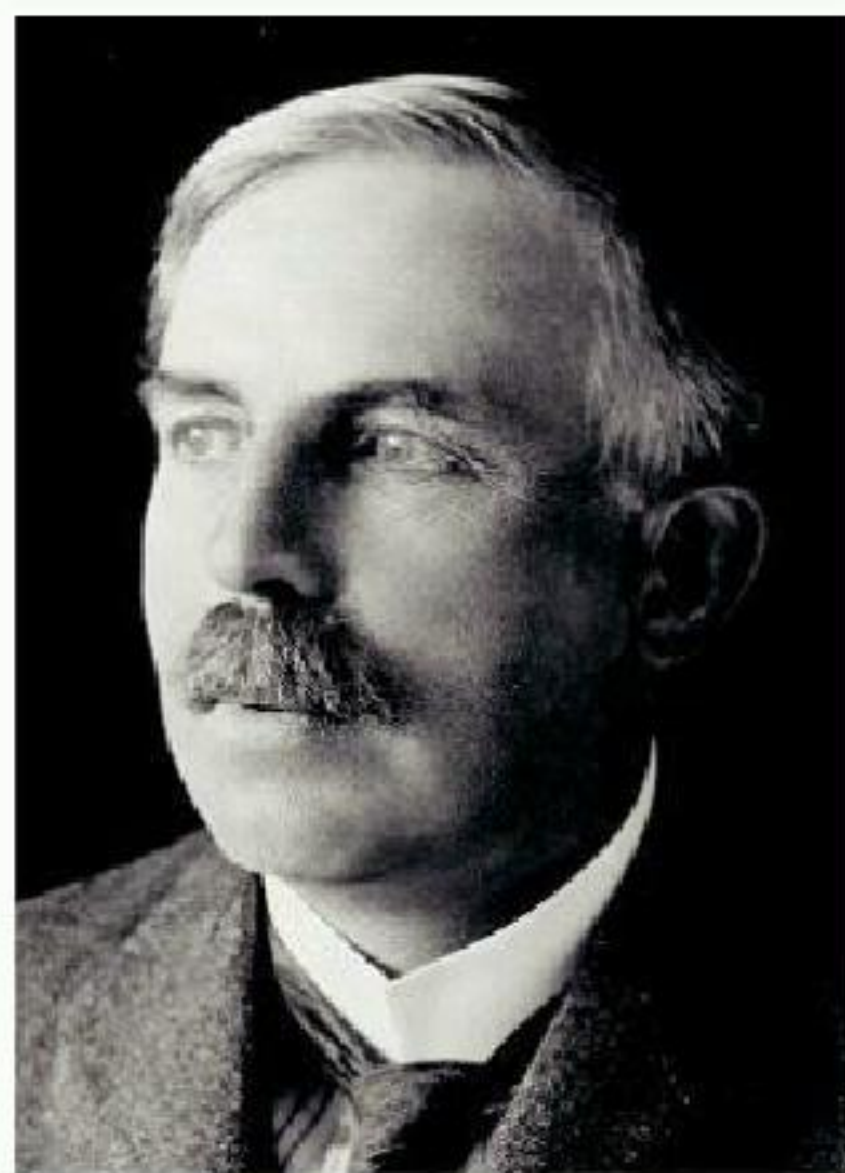
chung cả Darwin và các nhà địa chất tiếp tục tin rằng quy mô thời gian địa chất rất dài.

Nhà vật lý William Thomson (1824 - 1907), còn được biết dưới tên Lord Kelvin (trong thang nhiệt độ Kelvin) nghi ngờ tính xác đáng của lý thuyết Darwin về sự tiến hóa và quy mô thời gian dài mà Lyell nêu ra. Theo ông, dựa vào những định luật của nhiệt động học thì Trái đất cũng như Mặt trời đều còn tương đối trẻ. Bởi vì nếu Trái đất có hàng trăm triệu năm tuổi, thì nó phải hoàn toàn nguội rồi và Mặt trời cũng vậy. Dựa vào hàng trăm giả thuyết đáng tin cậy, áp dụng những định luật phát tán nhiệt được nhà toán học Pháp Joseph Fourier thiết lập đầu thế kỷ 19, vào năm 1862, Kelvin chứng tỏ rằng tuổi của Trái đất (cũng như của Mặt trời) vào khoảng 100 triệu năm là cùng.

Lúc đầu ngạc nhiên, các nhà địa chất hình như chịu khuất phục trước tính toán của Kelvin. Những tính toán này dựa vào những định luật toán học phức tạp mà

chính các nhà địa chất cũng chưa rành. Hơn nữa trong bậc thang uy tín về khoa học, địa chất bị lép vế so với vật lý. Hồi đó các nhà địa chất không có trong tay một phương pháp nào đáng tin cậy có thể xác định được tuổi của Trái đất. Tuổi của những địa tầng rất tương đối. Họ chỉ giả thuyết rằng những lớp xưa nhất cũng là sâu nhất và tuổi của lớp này được so với tuổi của của lớp khác căn cứ vào tốc độ bị bào mòn và lượng phù sa lấp lên. Họ cũng chưa có “đồng hồ” xác định thang của thời gian liên tục, độc lập với chính những hiện tượng địa chất, cho phép cung cấp một mốc thời gian tuyệt đối so với hiện tại.

Ngay Lyell vào năm 1867 sau khi đề xuất rằng tuổi Trái đất là 240 triệu năm, cũng học theo Darwin rút lui con số đó trong những lần tái bản sau của cuốn *Nguyên lý địa chất*. Thomas Huxley, người bảo vệ thuyết Darwin, kịch liệt chống lại hành động đó. Ông cho rằng các phép tính của Kelvin, bên ngoài có vẻ



■ Nhà vật lý New Zealand Ernest Rutherford, một trong những người góp phần quan trọng tìm ra tuổi của Trái đất

chính xác, thực ra là sai lầm. Nhưng bản thân ông cũng không đưa ra được con số nào! Nói chung các nhà địa chất liên kết lại để chống Kelvin. Ngay Huxley cuối cùng cũng phải chấp nhận rằng các nhà tự nhiên học phải thích ứng và rằng rất có thể tốc độ bào mòn lớn hơn là người ta tưởng, như là lời đề xuất của Darwin trong những lần xuất bản sau của cuốn *Nguồn gốc các loài*.

Đối diện với mô hình của Kelvin, các nhà địa chất, vốn không biết đến những định luật vật lý toán, tất nhiên phải sai lầm và phải liên kết với ý kiến áp đảo nhất lúc bấy giờ. Kelvin cũng chống lại Lyell khi nói rằng lý thuyết của ông về Trái đất không tương thích với các định luật vật lý.

Trong suốt một nửa thế kỷ, khoa học vẫn mù mờ về tuổi Trái đất. Một mặt các nhà địa chất cuối cùng rồi cũng kết luận rằng tuổi Trái đất khoảng 100 triệu năm, mặt khác, Kelvin vẫn tiếp tục giải quyết vấn đề này. Năm 1897, ông cho rằng Trái

đất khoảng từ 20 đến 40 triệu tuổi... Như vậy là khác xa con số 100 triệu năm mà các nhà địa chất đã chấp nhận một cách miễn cưỡng.

Dù có bất đồng rõ ràng giữa các nhà vật lý với địa chất và tự nhiên, bài toán tuổi Trái đất vẫn còn y nguyên cho đến đầu thế kỷ 20. Nhưng những công trình của nhà vật lý New Zealand Ernest Rutherford (1871 - 1937) đã đem lại một bước nhảy quyết định khi người ta tìm ra electron. Vấn đề tuổi Trái đất lại nổi lên. Chính ông đã phát hiện chỗ hổng trong lý luận của Kelvin, do đó trả lại chân lý cho các nhà địa chất và tự nhiên học.

Từ năm 1898, Rutherford, giáo sư vật lý ở Đại học McGill Montreal, nghiên cứu những tính chất phóng xạ của radium. Mùa hè 1903, các nhà vật lý Pháp Pierre Curie và Albert Laborde đã phát hiện rằng radium phát ra nhiều nhiệt. Rutherford với sự giúp đỡ của một đồng nghiệp chuyên về đo nhiệt độ, Howard Turner Barnes, đi theo con đường đó và từ mùa thu 1903 cũng nhận thấy rằng nhiệt lượng do sự phân rã các nguyên tử tạo ra rất lớn so với kích thước nhỏ bé của chúng. Ông suy ra rằng những phân tử phóng xạ, phân bố trong vỏ Trái đất, tất nhiên làm Trái đất nóng lên. Trái đất không nguội đi một cách đều đặn như Kelvin tưởng và nó có thể giữ một nhiệt độ không đổi qua hàng triệu năm.

Năm 1904, Rutherford đến Anh để dự một đại hội, ở đó ông gặp Kelvin và ông chỉ ra cho Kelvin, nhà vật lý chống Darwin thấy rằng ông ta đã bỏ qua một nguồn nhiệt trong lòng Trái đất. Đó là một nguồn nhiệt nội tại vô tận ngăn không cho Trái đất nguội đi theo thuyết nhiệt động học, như một vật bị mất nhiệt mà không lấy lại được. Do đó Trái đất giữ một nhiệt độ hầu như không đổi như lời khẳng định của các nhà địa chất, mà chính họ cũng không hiểu vì sao họ có lý.

Kelvin không thể chấp nhận ý kiến rằng Trái đất rất nhiều tuổi, vì như thế là mở cửa cho thuyết tiến hóa mà ông phản đối hoàn toàn. Ông chết trong hoài

nghi, không tin rằng radium thực sự có thể là một nguồn nhiệt nội tại của Trái đất. Một nhà vật lý Đức đã nói về tiểu sử của Kelvin: "Một chân lý khoa học mới không chiến thắng vì thuyết phục các nhà đối lập và làm cho họ thấy ánh sáng, mà chiến thắng vì khi các nhà đối lập mất đi, thì thế hệ sau lớn lên trở nên quen thuộc với chân lý mới đó". Đó là điều đã đến với thuyết do Kelvin theo đuổi và bị bác bỏ dứt khoát sau khi ông mất vào năm 1907.

Nếu ý kiến của Kelvin bị bác bỏ thì dựa vào đâu mà xác định tuổi của Trái đất? Phải tìm cách xác định tuổi của quặng mới giải quyết được. Chính định luật phân rã nguyên tử của Rutherford thiết lập năm 1902 với sự cộng tác của Frederic Soddy, người được giải thưởng Nobel sau này, đã cung cấp đơn vị thời gian đang tìm đó.

Thực vậy, Rutherford năm 1905 đã tìm ra rằng trữ lượng helium của những mỏ uranium và tỉ suất hình thành của chúng do sự phân rã của uranium là căn cứ để xác định tuổi của quặng. Tháng 11/1905, đồng nghiệp và cũng là người cộng tác với ông, Bertram Borden Boltwood (1870 - 1927, người Mỹ) ở Đại học Yale, đã cho ông biết rằng có thể dựa vào phương pháp đó để biết tuổi của nhiều quặng là từ 92 triệu đến 570 triệu năm.

Vài năm sau Boltwood tiếp tục đi theo hướng đó, còn Rutherford chuyển sang vấn đề khác, đã tìm thấy những phiến đá có tuổi là 1,6 tỉ năm. Hiện nay nhờ những kỹ thuật hiện đại người ta tính được rằng tuổi của Trái đất khoảng 4,5 tỉ năm.

Các nhà vật lý đã trả lại chân lý cho các nhà địa chất và tự nhiên học, vốn chủ trương Trái đất tồn tại từ rất xa xưa. Các nhà vật lý hơn nữa còn xác định quy mô tuyệt đối của thời gian, thay thế cho quy mô tương đối mà các nhà địa chất chủ trương. Những nguyên tử phóng xạ rõ ràng đã cung cấp đồng hồ cho phép xác định tuổi của Trái đất, là điều mà các nhà địa chất tưởng rằng không thể được vào cuối thế kỷ 19.

(Theo tạp chí Nghiên cứu, 10/2009)

Chúa tể những báu vật siêu nhỏ

PHAN TRỌNG HÙNG

Kỳ quan của thế giới ra đời trong nhà tù

Magnus Stenbock là một thống chế nổi tiếng người Thụy Điển hồi đầu thế kỷ 18. Tuy nhiên lịch sử lại biết đến ông như một nghệ nhân tài ba. Sau khi ra lệnh đốt phá thành phố Antona (nay thuộc Hamburg, Đức) năm 1713, ông bị giam giữ trong một lâu đài. Chính trong thời gian bị giam cầm đó, từ một chiếc răng cá voi, ông đã chế tác chiếc vòng cổ tinh xảo dài 96cm, nặng 17,5g. Chiếc vòng cổ này bao gồm 4.802 mắt xích nhỏ xíu móc với nhau, mỗi mắt xích chỉ có đường kính khoảng 3mm. Một số mắt xích chỉ dày 0,25mm. Chuyên gia lịch sử nghệ thuật Peter Hartmann người Áo nhận xét: "Chế tác từ vật liệu cứng như răng cá voi thành một chiếc vòng như vậy gần như là điều không tưởng".

Chiếc vòng cổ này được Herfried Eder, một nhà sản xuất đồng hồ Thụy Sĩ, mua với giá 20.000 euro. Sau đó ông đã cất công nghiên cứu chi tiết kỳ quan này. Kết quả nghiên cứu của ông làm giới chuyên gia bảo tàng sững sốt. Thông thường các mắt xích của một chiếc vòng cổ có điểm nối để ghép được các mắt xích ấy thành một chiếc vòng. Tuy nhiên các mắt xích tạo nên chiếc vòng cổ Stenbock lại không hề có chỗ nối! Có nghĩa là vị thống chế

Xe tứ mã nhỏ bằng con rận, ngà voi chạm trog tinh xảo lớn bằng chiếc tem thư: các nghệ nhân của thế kỷ 18 đã tạo ra những báu vật siêu nhỏ cho các bậc vua chúa châu Âu bằng kỹ thuật chạm khắc mà cho đến nay vẫn còn là một bí ẩn đối với các nhà khoa học.

già đã đeo gọt chiếc vòng cổ với tất cả các mắt xích từ một chiếc răng cá voi liền khối. Ông đã chế tác ra báu vật này tương tự như cách của nhà điêu khắc thiên tài Michelangelo. Khi được hỏi, làm thế nào để tạo ra bức tượng David từ đá cẩm thạch tài tình như vậy, Michelangelo đã nói: "David vẫn đứng đó từ lâu rồi, tôi chỉ đeo bỏ phần đá cẩm thạch thừa quanh chàng trai mà thôi".

Từ nhiều tháng qua, các nhà khoa học Thụy Điển và Đức cùng với các chuyên gia ngà voi đau đầu tìm hiểu xem Stenbock đã dùng kỹ thuật nào để tạo nên tuyệt tác này. Phải chăng vị thống chế già đã dùng phèn hoặc một dung dịch nào đó làm mềm răng cá voi? Cũng có thể ông đã tạo ra chiếc vòng kỳ diệu trên một bản tiện. Nhưng như vậy ông sẽ phải làm việc cực kỳ vất vả trong tình trạng bị giam trong ngục, bị xiềng xích để tạo ra những mắt xích chỉ lớn bằng... một con rận.

Cuộc chạy đua của các nghệ nhân

Ngay từ thế kỷ 16, các nghệ nhân đã chế tác cho các nhà quý tộc những báu vật, đồ trang sức siêu nhỏ từ răng cá mập và cá voi, những chiếc cốc tuyệt đẹp từ vỏ ốc anh vũ, đồ chơi tự động với hệ thống bánh răng cực kỳ phức tạp. Họ còn chế tác ra những hình nhân có các cơ quan nội tạng có thể tháo rời ra được và hộp đựng đồ trang sức với những cơ chế đóng mở bí hiểm. Đa số các đồ vật đó làm chúng ta sững sốt vì kích thước siêu nhỏ của

chúng: xe ngựa kéo nhỏ bằng con rận, trên bề mặt một hạt anh đào được chạm khắc hơn một trăm đầu người và những món đồ chơi nhét vừa trong một hạt hồ tiêu.

Hồi đó công cụ quan trọng nhất của các nghệ nhân là các bàn tiện, phay, bào, đục, dao khắc, cưa nhỏ. Ngay cả giới quý tộc cũng say mê với công việc này. Trong cung điện của Peter Đại đế cũng như trong lâu đài của Hoàng gia Anh đều có các bàn tiện để các vị vua chúa thử tài. Trong khi đó, cuộc thi tài giữa các nghệ nhân thực sự đã được đẩy đến giới hạn giữa sự có thể và sự không thể. Đối với một số báu vật, cho đến nay giới chuyên gia vẫn chưa giải thích được chúng được chế tác như thế nào. Tại vùng Berchtesgaden (Đức) có một chiếc cốc bằng gỗ, lớn bằng đầu ngón tay, thành cốc dày 0,1mm - có nghĩa chỉ mỏng bằng tờ giấy. Không ai biết được nghệ nhân đã làm thế nào để tạo được lá gỗ mỏng như vậy.

"Các quả cầu Trung Hoa" cũng làm đau đầu các chuyên gia. Các quả cầu này được chế tác ra từ một vật liệu liền khối và cái nọ nằm trong cái kia như loại búp bê Matroska của Nga.

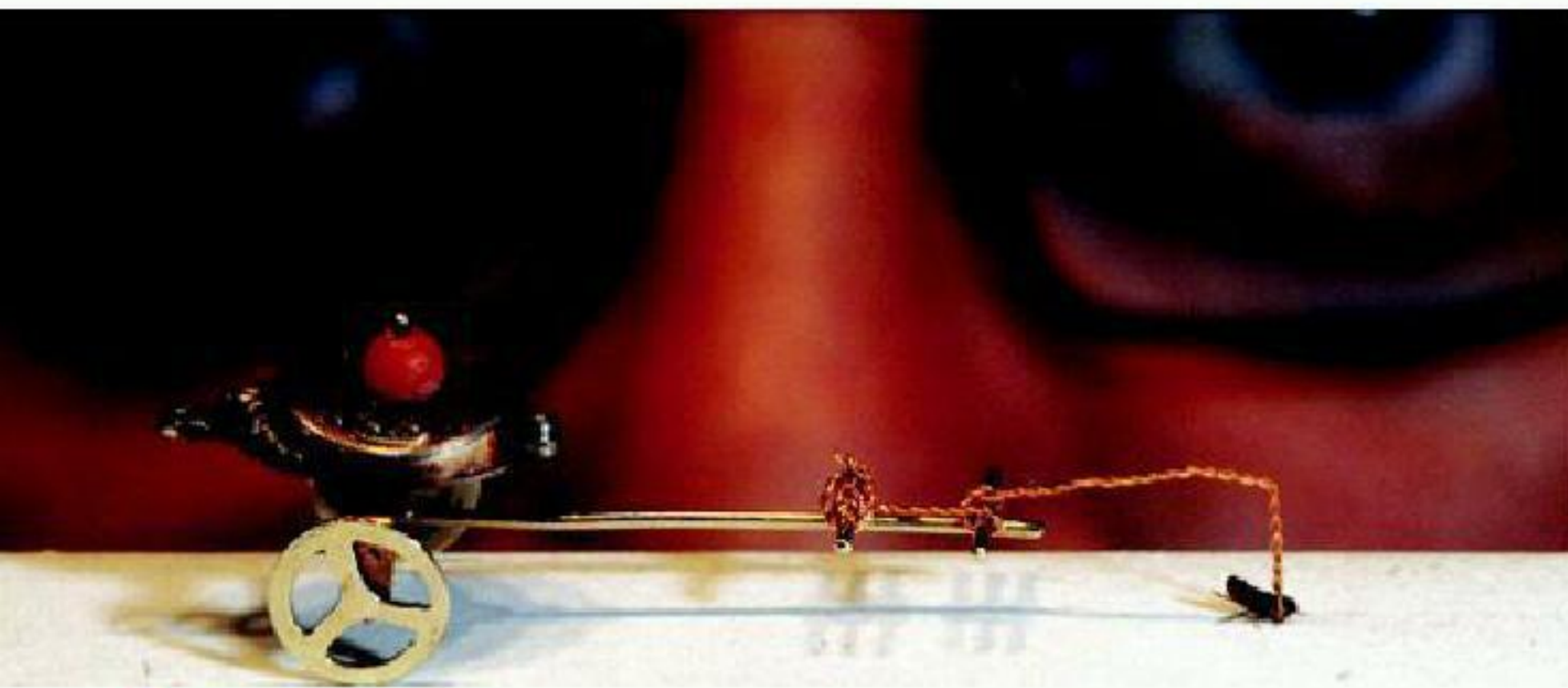
Một nhóm nghệ nhân điêu khắc vùng Nam Đức theo trường phái nghệ thuật Rokoko đã tạo ra khung cảnh thu nhỏ của một miền đất hứa, trong đó con người chỉ lớn bằng con kiến, các chi tiết trang trí trên mái nhà, cửa sổ chỉ nhỏ chừng vài phần trăm milimét.

Hai anh em nghệ nhân người Đức



■ Chiếc vòng cổ kỳ quan





■ Một con rân kéo có xe

Johann và Sebastian Hess được coi là những người đi tiên phong của khuynh hướng nghệ thuật này. Từ năm 1765, họ bắt đầu sáng tạo những đèn, tháp mini. Bức tranh khắc nhỏ bằng một chiếc tem thư diễn tả chi tiết phong cảnh đồng quê yên bình của họ có đầy đủ cảnh vật thiên nhiên, người chăn cừu và bầy cừu. Tác phẩm quan trọng nhất của Sebastian Hess là một chiếc ghim ngọc cài ngực dài 7cm, đủ chỗ để ông trình bày chi tiết trên đó 26 người, 5 ngôi nhà, cây cối và 2 con tàu. Sau này báu vật đó được bán sang Anh với giá bằng giá của một tòa lâu đài cỡ nhỏ. Khoảng năm 1770, hai anh em nghệ nhân thiên tài này chuyển đến Viên, kinh đô của hoàng đế thời bấy giờ và tại đó đã sáng tạo những báu vật mini còn nhỏ bé hơn.

Paul Johann còn trội hơn người em. Trên bức tranh làm bằng ngà voi của mình, ông khắc chi tiết một chú cừu cao 1mm. Sau này bức tranh được nạm vào một khối pha lê. Ông còn sáng tạo bức tranh khắc một cây gỗ, mà các cành của nó cách nhau từ 0,02 đến 0,03mm. Để so sánh: tóc người dày hơn khoảng cách đó từ 2 đến 3 lần. Chuyên gia Hartmann nhận xét: "Ngay cả với những dụng cụ điêu khắc nhỏ nhất cũng không thể tạo ra một bức tranh khắc như vậy".

Khoảng vài chục năm sau, hai nghệ nhân Stephani và Dresch (Đức) đã vượt qua được "hàng rào âm thanh" khi sáng tác một vòm lá mà khoảng cách giữa các cành cây chỉ còn 0,01mm. Họ đã đến được giới hạn của kích thước mắt người

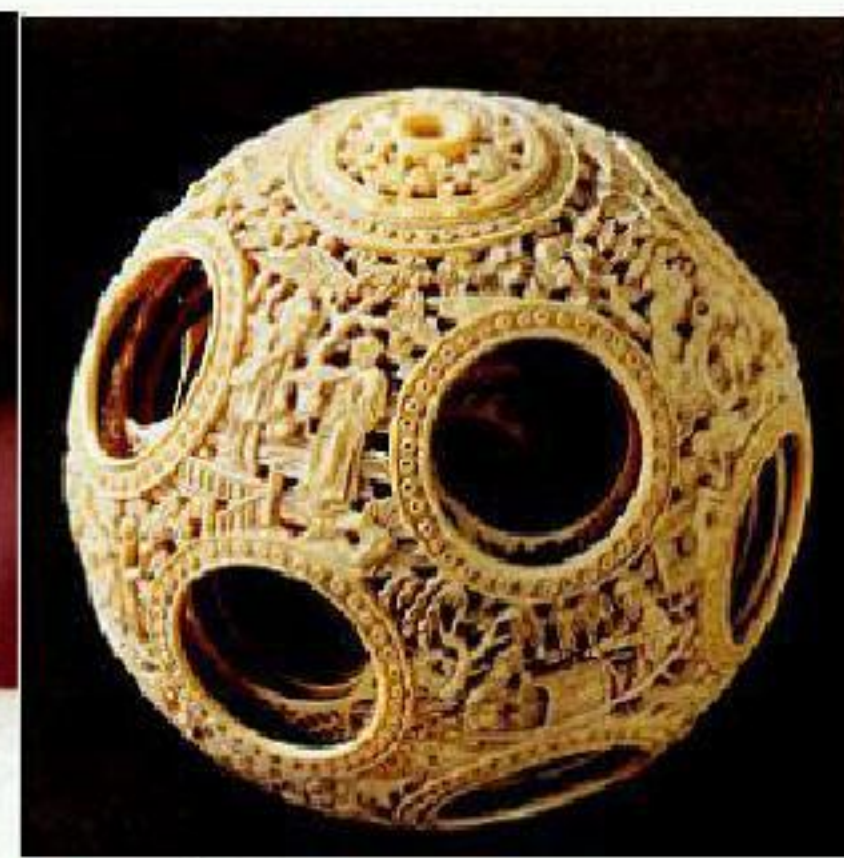
còn nhận thấy được. Một tác phẩm nổi tiếng khác của họ là chiếc thuyền đang căng buồm lộng gió chỉ cao 1,8cm, hai bên mạn thuyền là lỗ súng đại bác và trên bong là các thủy thủ chỉ cao 2mm. Thậm chí mũi của các thủy thủ cũng được trình bày rất chi tiết.

Số phận bi đát của các nghệ nhân nổi tiếng

Cuộc đời của các nghệ nhân này hầu như nằm trong bóng tối. Gần như không có tài liệu nào viết về họ. Người đời sau chỉ biết rằng Stephani và Desch xuất hiện ở London năm 1790 và nổi tiếng ở đó.

Tuy nhiên cuộc chạy đua chế tác ra những báu vật ngày càng nhỏ hơn cũng có cái giá của nó. Các nghệ nhân luôn phải sống trong tình trạng căng thẳng. Trong nhiều tuần lễ liền họ phải cưa, bào, chạm khắc các tác phẩm của mình. Chỉ lơ tay một chút thôi là công sức của bao nhiêu ngày cặm cũi sẽ trở thành vô ích. Có lẽ chính vì thế Johann Hess đã mắc chứng trầm cảm. Người nghệ nhân được các quyển bách khoa toàn thư nghệ thuật gọi là "thiên tài" này đã bị chết đuối trên sông Danube vì những tình tiết cho đến nay vẫn chưa lý giải được.

Nikolaus Klammer, học trò số một của anh em nhà Hess cũng có số phận bi đát như hai ông thầy của mình. Cách đây vài tháng, chuyên gia Hartmann được mời giám định một tác phẩm của ông. Trên một miếng ngà voi dài 2,4cm, rộng 1,8cm là một quang cảnh hải cảng với 5 chiếc tàu và hơn 20 người. Có lẽ Klammer đã



■ Các quả cầu Trung Hoa

quá miệt mài bào, dũa, chạm khắc bên tác phẩm này và quên đi thế giới quanh ông. Ông rơi vào cảnh nợ nần. Khi vợ ông và 6 đứa con chết vì bệnh đậu mùa, ông không còn làm chủ được hai bàn tay mình nữa và mắc chứng trầm cảm. Những năm cuối đời, ông phải kiếm sống bằng nghề dạy vẽ.

Số phận của Magnus Stenbock, tác giả



■ Chiếc nhẫn kích thước 2,4cm x 2,1cm chạm chó tinh vi và rất chi tiết của Paul Hess

chiếc vòng cổ bằng răng cá voi nổi tiếng còn bi thảm hơn. Sau khi bị giam cầm gần 5 năm trong ngục sâu của một pháo đài, vị thống chế già đã chết vì kiệt sức. Chủ nhân hiện nay của chiếc vòng này, ông Herfried Eder, đã cất công nghiên cứu những công trình của vị thống chế già và còn phát hiện thêm một số chuỗi vòng cổ bằng ngà voi, răng cá voi khác của ông hiện đang được trưng bày tại một số viện bảo tàng ở Đức và Thụy Điển.

(Tổng hợp)



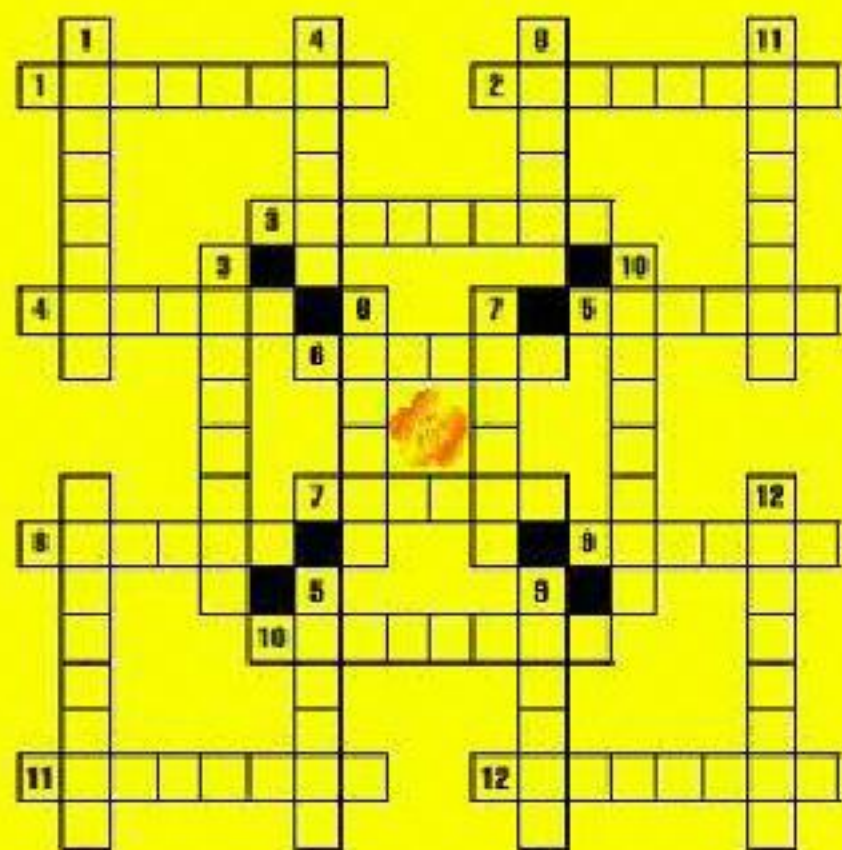
Thủ giản

Ô CHỮ 871

Hàng ngang:

1. Nghệ sĩ nhân dân, phu nhân của cố nhạc sĩ Phan Lạc

Hoa.



2. Con gái vua.
3. Thành ngữ chỉ những người nhút nhát, sợ sệt.

4. Tên con vật trong bài thơ *Tiếng thu* của Lưu Trọng Lư.

5. Một trong những sở thích của phụ nữ.

6. Nhạc sĩ, thi sĩ, họa sĩ nổi tiếng, tác giả của *Buồn tàn thu*, *Suối mơ*, *Làng tôi...*

7. Vượt ra ngoài luật lệ, khuôn phép.

8. Tác giả bộ chèo *Bài ca giữ nước* gồm 3 vở: *Lý*

9. Món ăn làm từ trứng luộc sơ qua nước sôi, nửa sống nửa chín.
10. Tên một loại gỗ quý thuộc nhóm IA, còn gọi là trắc thối.
11. "Giấy rách phải..." (thành ngữ).
12. Ông từng giữ chức Tư nghiệp Quốc Tử Giám, là người thầy tiêu biểu nhất của nước ta thời phong kiến.

Hàng dọc:

1. Môn khoa học nghiên cứu các bệnh về mắt.
2. Trong một bức tranh của mình, danh họa Picasso đã vẽ chim bồ câu ngậm vật này.
3. Anh ruột Cao Bá Quát.
4. Nghệ thuật chơi cây cảnh, có xuất xứ từ Nhật Bản.
5. Quốc gia nhỏ thứ tư trên thế giới, có diện tích vồn vẹn 26km² ở Nam Thái Bình Dương.
6. Từ chỉ cái chết của vua chúa.
7. Hội thơ do Lê Thánh Tông làm chủ soái có 28 thành viên.
8. Tên của kinh thành Thăng Long dưới triều Hồ Quý Ly.
9. Tên một loại nón chỉ có ở Huế.
10. "Đất... chưa mưa đã thấm / Rượu hồng đào chưa nhắm đã say" (ca dao).
11. Loại vũ khí thường dùng của sĩ quan.
12. Vũ khí hủy diệt mà quân đội Mỹ đã sử dụng trong chiến tranh Việt Nam.

Thánh Tông tuyển hiền, Ý Lan nhiếp chính và Lý Nhân Tông kế nghiệp.

ĐOÀN NGỌC NGHĨA



THEO NGUYỄN LÝ

Một quý ông đến ca cẩm với cô gái bán thuốc mọc tóc:

- Sau khi sử dụng cái thứ thuốc cô bán cho tôi, tóc tôi rụng không còn sợi nào!
- Đúng rồi, về nguyên lý là phải như vậy! Muốn tóc mới mọc lên được thì tóc cũ phải rụng đi thì mới có chỗ chớ!

G.B (st)

Trâu - hổ bàn giao

Đầu Tết Canh Dần hổ

gặp trâu

Tỉ tê hai chủ nói

cùng nhau:

- Bờ xôi ruộng mật anh

xơi chán

Lợn béo cừu non tỏ

nhìn lâu

Hết hạn anh về coi

khăm khá

Tôi phen tôi đến chắc

sang giàu

Nâng ly chúc hổ, trâu

thăm nhấc:

- Chớ đại tham mối, dễ

chết mau!

TRẦN ĐÌNH THÂN

TAO CHỒNG BÀ LẬT
ĐẶT ĐI NGÀY HẸM
HAI KHÔNG PHẢI
VÌ CÓ BÒ MÀ
VÌ SỢ... **KẾT XE!**



Đáp án Sudoku 870

9	8	6	2	4	7	1	3	5
7	4	3	1	5	6	8	9	2
2	1	5	9	8	3	7	4	6
6	9	2	8	3	1	4	5	7
1	7	8	4	2	5	3	6	9
5	3	4	6	7	9	2	8	1
8	2	9	5	1	4	6	7	3
3	5	1	7	6	8	9	2	4
4	6	7	3	9	2	5	1	8

Nghĩ về người trồng cây

Giữa đại hồng thủy của kinh tế thị trường
Và cơn lốc làm giàu
Người trồng cây vẫn ngồi thiền trên đất
Nhan nhản những hàng nhái,
hàng giả, hàng kém chất lượng
Hạt lúa củ khoai cứ thật thà
Sau lũ quét cò lại mọc
Sống là định mệnh của hành tinh này
Người trồng cây không thể chết.

Có một nơi trái tim

Có một nơi trái tim làm điểm tựa
Biết lắng nghe, biết nói nhỏ êm đềm
Biết suy tư nói những điều giản dị
Cho hồn ta như điều gặp gió lên

Có một nơi trái tim trong trẻo
Nói với ta về cuộc sống đời thường
Nhất nhảnh cho ta những hạt vàng
Ta trót để rơi lấp lánh
Giữ những gì đời gian nhất
Để làm nên cuộc sống trăm hương

Nơi trái tim yêu dấu
Chờ ta mùa xanh của những bến bờ
Cho ta lắng nghe mình thao thiết
Cho lòng ta bỗng hết bơ vơ

Ta đổi trái tim thành ngọn lửa
Nang dưng khi cha trường ca Đám Sấm
Mang âm hưởng tiếng vọng đại ngàn
Ta hiến dâng cho tình yêu, cuộc sống

LÊ BÌNH

Hoa dã quỳ

Khát khao ai gửi Dã quỳ
Sắc vàng náu bước đường đi lối về

Cao nguyên núi hện - đôi thể
Đốc đèo ngày ấy - Dã quỳ đón đưa

Bây giờ mơ ước khác xưa
Cỏ đơn bớt lạnh cây vừa đơm bông

Tự mình thương lấy long đong
Ngó lơ gửi ngọn gió bóng hương hoa

Mùa xuân hoang dại chờ ta
Mùa xuân gọi gió vàng hoa theo cùng!

TRƯƠNG NAM HƯƠNG

Tuổi thơ

Mùa xuân theo mẹ lên chùa
Oản, xôi cũng nhận - chuối, bùa cũng đeo
Mẹ quỳ, tôi nép quỳ theo
Lay từ ngon cỏ lay veo... tôi trôi!

VŨ BÌNH LỤC

Hồn quê

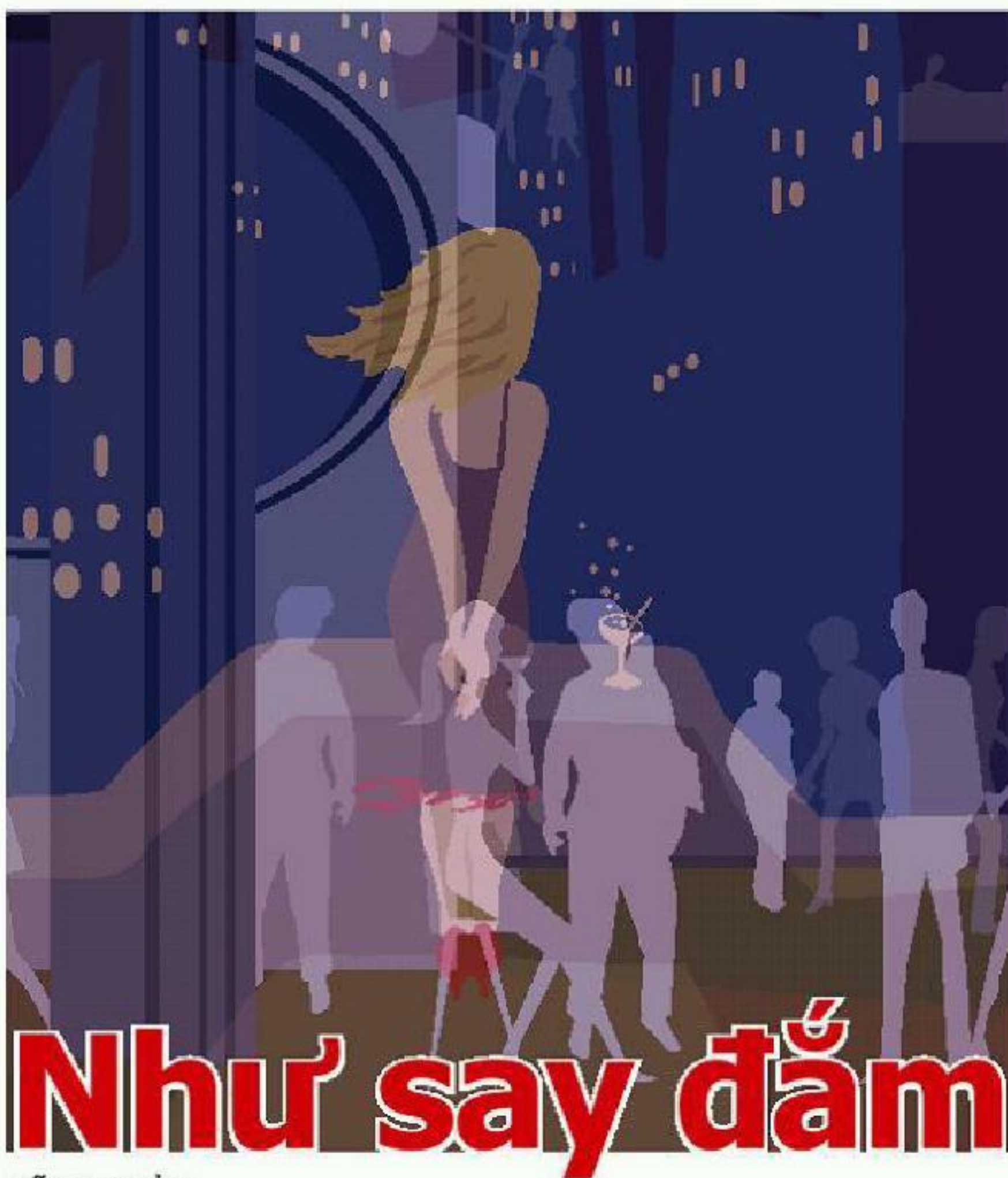
Sương khói giăng mùn mịt
Lúa xuân ngượng ngùng e
một nét quê dịu dàng từ ng
chỉ mình ta ngỡ ngác... tr

Chi mình ta bối hồi với sông Trà
mấy mươi năm xuôi ngược đường trần
bước chân nghiêng ngả
Hồn đã lắng tinh sương
chan chan vị đời
đa đoan mùi tục lụy
đôi dép thán rớt lại phía trời xa!...

Những là nhớ...
Ta heo hắt được...
vun vén một...
kẻ làm trai nhọc...
gió đông thổi tràn...

Chắp tay tạ lỗi với hương trầm chùa Keo
nghe nao nức tiếng đời trong vắng Phậ
cha ông nghĩ ngợi
mà cụ rùa còn...
mím cười viết...

Gặp giữa quê...
mắt em g...
một chút...
xôi lên...
hương...



Như say đắm

Anh ta.
Định mệnh.
Cái người đàn ông nhìn tôi. Trục chỉ tôi.
Từ đằng kia.

Như luồng bay vút thẳng cánh én. Phả hương lành lạnh, một chút đắng của làn gió rớt cuối thu. Cái nhìn ấy chấp chới qua ba mươi hai hàng ghế. Từ phía đông của quán cà phê. Lao sang phía tây, nơi tôi đã bất thần đứng dậy.

Để đến được tôi, cái nhìn ấy đã phải trượt qua mặt một đôi tình nhân luống tuổi đang hôn nhau. Mặt họ nhàu. Mắt đục. Chân chim, dử nhờn bụi đường. Nơi hai chóp mũi chạm nhau nhăn lại. Góc mũi hằn những nếp rãnh dọc nông sâu khó dò. Ngang sơn căn là bốn con mắt lừ đừ không khép chặt. Về đêm mê không giấu được cái nhìn lăm lét hải hùng.

Tia nhìn của anh cũng lao qua hai dãy bàn rộng với bảy cái ghế. Trên ghế, sáu người hăm hụi bàn chuyện làm ăn, mặt cũng rất nhàu. Người toan tính kẻ hăm hè,

kẻ so vai rứt cổ, thỉnh thoảng như sức nhớ, cổ ngồi thẳng lưng lên nhưng cứ khoảng tàn một điệu thuốc là lưng lại khòm xuống. Cái nhìn ấy thanh thản đi qua hai người đàn ông đang thả hồn lơ đãng qua ngọn khói cà phê, đầy mắt rỗng.

Qua năm người đàn bà, có người đeo hằn một đôi kính râm to che nửa mặt vẫn không che hết quầng bầm tím trên mắt phải. Họ đang bàn cãi về ngày đưa đơn ra tòa. Cuốn lịch Vạn sự màu vàng hoa hiên in lem nhem để ngay trước mặt. Người đàn bà có bàn tay mũm mĩm trắng muốt đeo nhẫn saphia tím trên ngón trỏ có vẻ là thấy bói của cả nhóm. Chị ta xê dịch từng ngón tay lên các dòng chữ để ngày tốt xấu. Ngày tam nương, ngày sát chủ không nên đưa đơn. Ngày hoàng đạo mới là ngày tốt.

Bên cạnh là một đôi đang tranh cãi về việc phân chia tài sản. Người chống hăm hè, vung tay, quát tháo, đập vỡ ly nước chanh leo sát mặt vợ. Những hạt chanh leo màu nâu vương vãi nằm như đám cá chết

trên bàn nước lênh láng. Cái ống hút gãy queo nằm run bần bật trên mặt bàn chưa thôi nảy lên.

Tiếng khóc tức tưởi của người vợ bị nhấn chìm trong âm thanh tỏ tình ở chiếc bàn đằng sau họ. Đôi tình nhân vừa tát nhau vừa chửi tục rồi nhe răng ra cười, cái rốn và khoang bụng dưới để trần của cô gái còn nhìn rõ một đám lông tơ nhỏ từ dưới lên. Từ cái tam giác u ám nằm giữa hai chân, cái rốn hơi lồi nhỏ lên trợn trạo. Những người ngồi đằng trước, đằng sau và đối diện không cưỡng nổi những cái liếc mắt. Hai người trong số họ lén lút ném về phía cô gái những cái nhìn thèm thuồng pha chút khinh miệt.

Dù thế nào, dù có phải trượt qua bao nhiêu dãy bàn, cái nhìn của anh rõ ràng là đang lao về phía tôi. Chỉ cho tôi mà thôi.

Tôi tưởng thấy liên tục từng đợt hào quang phóng ra từ đáy mắt. Cái nhìn không sao nhãng tôi. Một cánh én xa lạ với bầu trời.

Di trú là điều duy nhất nó phải làm. Vì sau lưng là một mùa rét muốt và những cành cây đang vụn vẹo trong gió. Những lớp vỏ cây đang khô khát đường kia.

Chúng đen thẫm, quắt vượn trong tuyết vọng. Mạch nhựa cuối cùng thu lại trong vỏ. Tự ép uống mình vào giấc ngủ non đợi một mùa sau.

Mùa sau biết đâu nắng ấm. Và có thể không bão. Nhiều người đã lập đàn cầu trời đừng lụt đừng hạn. Đám nước cống đầy dầu mỡ, axit và thuốc bảo vệ thực vật đã tiêu qua ruột người, qua ruột cây và đám vật nuôi từ mùa trước vẫn dếnh lên thế kia, rình rập bên những miệng cống nghẹt, đặc thẳng đợi giết chết những mạch nhựa cuối cùng. Và khi đó, không chỉ người, mà loài vật, cả loài cây, cũng sẽ bị ung thư. Đến những cánh én cũng không thể thoát khỏi một bầu trời nhũn nhụa khói thải, bụi và giăng mắc những con mắt đục lờ, đỏ sọc máu, chớp đảo qua lại từ Tây sang Đông, từ Nam chí Bắc.

Đương nhiên rồi. Cái nhìn của anh là cái nhìn của một cánh chim di trú. Thực sự chim thì bao giờ cũng luyến nhớ một bầu trời.

Dường như anh đang mơ màng mà nhìn tôi. Tình tứ mà nhìn. Hoang mang mà nhìn. Như một dấu hỏi. Như say đắm. Như trốn chạy mà đỉnh đặc chẳng vội vàng.

Vâng. Tôi đấy thôi.

Tôi mặc một váy ướt. Mà như không quần áo. Nhảy múa trên đường phố. Tăng lạng trên đồng ruộng.

Những đám lau lách lá sắc trên đôi trọc. Những đóa sim mua cần cỏi tím



không hết tim.

Tôi nhảy múa trên những người mặc quần áo. Những người đeo mặt nạ. Những người đi lại chen chúc trên phố, trong công sở và trong phòng ngủ. Trong công sở thì nói chuyện phòng ngủ, lấy tục tĩu làm nổi trội. Trong phòng ngủ thì nói chuyện công sở, cố ép uống mình ái ân với vợ hoặc chồng để che giấu nỗi chán ngán và những mối tình chớp nhoáng, tỏ ra bản tuồng để tự an ủi trong nhàn thế bạc như vôi. Dù ở công sở hay ở nhà thì cũng tự khinh bỉ mình rồi ru mình trong lời ru cay chua.

Tôi nhảy múa trước những đôi khóa thân đang quần quai trên giường. Họ vừa xem phim "con heo" vừa làm tình mà chẳng bao giờ họ chạm được đến nhau.

Tôi nhảy múa ngoài trời chẳng đủ. Tôi nhảy múa trong quán cà phê. Nơi hò hẹn và nơi chia ly.

Nơi những người thất nghiệp ngồi đó, gọi một cốc trà lipton, cả ngày nhìn thiên hạ để ngăn không ra sông Hồng, buộc đá vào chân và lao mình từ trên cầu Chương Dương xuống.

Trong quán cà phê này không ai nhận ra rằng tôi đang khóa thân. Họ nhìn thấy tôi trong chiếc đầm liền màu xám, chiếc khăn choàng vai màu lá cây, đôi hoa tai màu xanh lam, đôi mắt đen viền bóng cũng màu lam bạc. Họ thấy tôi ngồi lặng trước ly cà phê, hong váy ướt và khăn ướt.

Họ không thấy một tôi đang khóa thân. Tôi run vì gió bắc. Tôi chẳng nhìn thấy ai. Họ là những ngài Kén và quý bà Kén, lạnh giá trong những cái kén được kéo bằng sợi thép.

Tôi tình cờ dạt vào đây, trong quán cà phê này. Nằm đối mặt hồ. Mà trời lại bỗng mưa.

Những cơn mưa đồng đánh, mỏng mình trong làn gió bắc. Mặt hồ sẽ nhăn nhó như biển. Sẽ lập tức bị run rẩy bởi ruột muốn co ro. Và ta tạt vào một quán cà phê.

Ta sẽ ngồi hong váy ướt. Một tay cầm gấu váy. Một chân hơi nhướn lên dưới gấm bàn. Hai đùi mở rộng. Cho gió lồng lộn giữa vùng hang thăm thẳm khôn dò. Và vừa ngồi nhâm nhi ly cà phê mà nhìn trời mưa.

Thực ra tôi chỉ cầm hờ gấu váy. Cầm thế là để làm điệu. Trước những ngài Kén. Những người được bọc kỹ bằng vỏ kén dệt bằng thép, tự thủ dâm dưới gấm bàn và trên đầu lưới để lấy làm thức thối và độc đáo.

Và như thế, là anh đang nhìn về phía tôi. Cái nhìn lao qua những người đàn bà đẹp, cách trở ba mươi hai thước tây. Tôi được đo bằng những viên gạch bóng lộn đen trắng

như da rắn cạp nong.

*

Anh là người tôi chờ.

Những người đàn ông của tôi hẳn phải đến từ bầu trời.

Người ấy sẽ chao đôi cánh, tỏa bóng râm trên mặt biển, trên những vệt thẳm âm u rừng rậm. Lượn thương xót trên những đường phố đông đặc người đội mũ bảo hiểm, chen chúc nhau đường ngọt ngào bụi mà mỗi lần hít thở là một lần tự sát. Đó là cuộc chen chúc của những đàn kiến đang hối hả đi đến những cái chết được báo trước ở bên kia thành phố.

Người ấy bay qua và che bóng râm trên tấm thân trần của tôi, nơi tôi đang miệt mài nhảy múa. Đôi chân trần không có giày tất che chở, nhói đau gai nhọn. Mỗi cuộc hít thở trên đường phố của tôi cũng chỉ là một cuộc tự sát, giống đàn kiến đội mũ bảo hiểm kia thôi.

Dưới cánh người ấy, những con bọ và dế xếp cánh ngủ. Chúng sẽ để yên cho tôi. Và tôi thoát khỏi nách của những Người Kén.

Người ấy đến từ trời, đắm đắm nhìn tôi. Và hỏi:

- Em lạnh?

Rồi tôi và người ấy sẽ băng an xếp cánh, đứng trên một cầu vồng bắc qua nửa bầu trời, nhìn dưới chân những thân người trôi dạt trong đám mây xám đục hình lưỡi cày.

Người ấy sẽ hỏi:

- Cái gì thế em?

Tôi sẽ cười và nói:

- Đó là những người tình của em.

Người ấy không sùng sốt, không ghen, khề cười, nhìn tôi độ lượng và sẽ bảo:

- Em nhiều người tình đến thế sao?

Tôi chỉ nói:

- Anh hãy nhìn sang những đám mây bên kia. Bên kia là những người chưa ân ái cùng em. Họ chưa làm đàn ông.

Những đám mây bên này là những người tình ham hố. Họ chỉ nghĩ cách chiếm đoạt. Chiếm đoạt rồi thì họ chuội đi, lạng lờ như cá ươn và biến thành những đám mây hình lưỡi cày.

Người ấy buồn lặng trên cầu.

Và tôi hỏi:

- Thế anh có định chiếm đoạt em không?

**

Nhưng cái người lẽ ra phải đến từ trời ấy chưa đến.

Thì bây giờ tôi thấy anh.

Da ngăm hồng. Áo T-shirt màu đỏ không cổ bên trong áo vét đen. Cặp chân dài mạnh mẽ di chuyển trong chiếc quần màu xám sành điệu. Bước đi thẳng, đầu ngẩng

cao, mắt hướng về phía tôi. Chỉ người đàn ông mới có cái nhìn không phân vân và bước đi như thế.

Tôi ghen thờ. Đầu gối nhũn.

Gần rồi. Cánh tay của anh. Một vòng ôm rộng. Làn môi hé mở. Viền môi hơi bạc. Về lên một đường cong đậm mê. Khi đường cong ấy chạm vào đường cong hờn mát của môi tôi, sẽ là mở ra một chân không. Một độ rơi hẫng khiến ta không hiểu đang rơi xuống địa ngục hay thiên đường.

Tôi có để cho đôi môi kia chạm tới? Râu mới cạo. Hàm xanh rêu.

Không phải người đàn ông của trời. Anh bằng xương thịt. Thế mà tôi từng nhiều lần mơ anh.

Cái người đàn ông ấy, trong những giấc mơ, cứ lặng lẽ nhìn tôi nhảy múa giữa dòng đời, với nụ cười âu yếm và chế giễu. Anh bao giờ cũng đứng ở bờ bên kia. Đợi tôi. Đợi ngày tôi mỏi mệt. Đợi ngày tôi chán nhảy múa. Đợi ngày những khớp xương và mạch máu của bàn chân tôi đuối ra như những con cá ươn lưỡi biếng. Đợi ngày mắt tôi muốn khép và chiếc váy tôi đầm ướt. Lưng anh rất thẳng. Làn môi và lồng ngực quyến rũ. Cặp đùi đẹp hơi khuỳnh ra. Và dáng anh vươn cao giữa những khớp xương mỗi như kêu kêu kẹt dưới sức nặng của năm tháng. Ánh mắt không khoan nhượng nhìn tôi như một lưỡi dao... Lưỡi dao ấy sẽ cắt ngọt tôi với quá khứ và hiện tại.

Tôi biết, tôi sẽ gặp, và sẽ theo anh. Cũng được. Người đàn ông của trời xa xôi quá. Anh bằng xương thịt. Biết bao nhiêu là âu yếm giữa hai bờ.

Anh vẫn bước. Rất thẳng. Mắt không sao nhãng mục tiêu là tôi.

Ồi tôi thích biết mấy cái người nhận ra tôi giữa đám đông. Bao nhiêu người đàn ông nói rằng yêu tôi, nhưng vẫn vờ vịt bả là với xung quanh trong khi tiến về phía tôi, để che giấu hoặc lấy lòng thiên hạ. Còn anh thì không. Anh mạnh mẽ và mơ mộng.

*

Tôi đứng dậy, dang cao hai tay.

Này là em. Đây anh. Dang anh.

Người đàn bà mong manh. Người đàn bà nhảy múa trên thân hồng và trên những gốc rạ nhọn rớm máu đang đến với anh đây.

Này là em. Người đàn bà điên rồ. Có ba mươi bảy người tình trên cạn và bốn mươi ba người tình dưới nước. Có hai mươi lăm người tình đang lơ lửng ở cõi A-tu-la. Thế mà rốt cuộc lại là những người tình chết đuối.

Này nhận lấy, anh.

Tôi vươn dang hai tay. Kiều bạc. Trong phút chốc tôi quên hết những Người Kén. Họ đã quay ra nhìn tôi và anh tự lúc nào. Thân mình họ lấp lánh những sợi kén bền chắc dệt từ thép. Họ nhìn tôi ngổ ngàng vấy ướt mà vấy chẳng khô. Họ nhìn anh đang đi thẳng từ đầu kia quán cà phê đến đầu này, như sắp lao vào người đàn bà như điên đang ngổ ngàng vấy ướt bỗng đứng bật dậy từ lúc nào và vươn dang hai tay chờ đón.

Thật là một pha mê ly đáng xem.

Vì tôi biết, tay trong tay, ngực kề ngực, thân ấp vào thân, chúng tôi sẽ hòa làm một, lập tức. Thấy kẻ những Người Kén dệt vỏ bằng thép.

Và chúng tôi sẽ ra đi.

Tôi hơi chùng người xuống. Nghẹn thở hạnh phúc là cái cảm giác này. Tuyệt diệu là cái xúc giác này. Tôi vươn dang hai tay. Nghiêng về phía anh.

*

Chỉ một bước nữa thôi.

Bước cuối cùng.

Và sẽ là cú gây đổ ngoạn mục của thân người tôi. Mềm như một cành tầm xuân. Đổ vào anh.

Bước cuối cùng kết thúc.

Tôi đứng. Hai tay giơ về phía trước, trong một trạng thái chờ mong lơ lửng. Hai tay giơ sững trong khoảng không.

Không có cú gây đổ ngoạn mục.

Những Người Kén bỏ lăn ra cười.

Chà, giá như họ còn biết thêm rằng thực sự tôi đang khỏa thân mà đứng trong trạng thái đó thì e rằng họ đến chết mất vì cười.

Anh đã lao thẳng đến tôi.

Anh làm tôi suýt ngã.

Anh lao qua tôi, chẳng dừng.

Ánh mắt lúc trước hướng đắm đắm về phía tôi, nay lại hướng đắm đắm ra nơi khác, phía sau lưng tôi. Sau lưng tôi, cách ba chiếc bàn là cánh cửa. Qua cánh cửa là mặt đường.

Tôi choáng váng. Hóa ra tôi ngộ nhận. Tôi dệt mộng hão huyền trong khi ngổ ngàng vấy ướt.

*

Trong đón đầu ề chế, tôi ngoái nhìn theo anh.

Bao nhiêu mộng đẹp tôi dệt giữa những Người Kén, trong phút chốc tan tành sứt lở và tôi thành một kẻ trẫm lặn lơ lửng dưới bước chân anh lướt qua tôi.

Kẻ nào? Nếu không phải là tôi, thì anh nhìn ai mà da diết vậy?

Kẻ đó hẳn phải ở sau lưng tôi.

Tôi ngoái lại.

Sau lưng tôi có tới ba người đàn bà.

Có lẽ anh đang tiến về phía cô áo xanh. Cô đẹp, dù cũng là một Người Kén.

Nhưng anh đi qua cô áo xanh, mà không dừng lại.

Thế thì hẳn là cô áo hồng. Cô cũng khá ái.

Hay là cô áo trắng. Cô đang đứng đưa hai chân và cổ nén trợn cười nòn ruột vì tôi.

Tôi theo dõi, nín thở.

Dù thế nào, dù anh hướng về ai, thì tôi cũng sẽ nói: anh nhầm lẫn. Chỉ có em mơ anh. Anh và em định mệnh.

Tôi sẽ chạy đến. Dù thế nào cũng mặc. Tôi đã sẵn sàng. Như một viên đạn đã được lên nòng. Tôi sẽ lao về đích, trong một khoái cảm tan xác.

Nhưng anh không đến với áo xanh, áo hồng, áo trắng.

Anh lao thẳng vào tường, rồi ngã xuống. Nơi anh lao vào, chỉ cách cánh cửa một gang tay.

Mắt anh vẫn nhìn không chớp và trong suốt.

Cây gây dò đường của người mù văng ra bên chân tường.

2009

Xuân Canh Dần
2010

Chúc mừng năm mới



SỬ DỤNG TRÀ HOÀN NGỌC TRONG VIỆC PHÒNG CHỐNG UNG THƯ

Trong các số trước chúng tôi đã giới thiệu với bạn đọc về TRÀ HOÀN NGỌC 7 NGA – TÂY NINH, có tác dụng tốt trong phòng ngừa và hỗ trợ điều trị đến 25 loại bệnh cho con người và nghiên cứu mới nhất cho thấy, trà Hoàn Ngọc còn có khả năng phòng chống và chữa các loại bệnh như: Ung thư, HIV, Lao, Tim mạch, Gan nhiễm mỡ, Thấp khớp, Kháng khuẩn kháng nấm ... được các nhà khoa học, Bộ Y tế công nhận. Tác dụng của việc sử dụng trà Hoàn Ngọc trong việc phòng chống ung thư có thể lý giải như sau:

Ung thư là một nhóm các bệnh liên quan đến việc phân chia tế bào một cách vô tổ chức và những tế bào đó có khả năng xâm lấn những mô khác

bằng cách phát triển trực tiếp vào mô lân cận hoặc di chuyển (di căn) đến nơi khác trong cơ thể nếu không được chữa trị sớm. Hầu hết các bệnh ung thư có thể chữa trị và nhiều trường hợp có thể chữa lành, nếu được phát hiện và điều trị sớm. Hiện nay, trà Hoàn Ngọc 7 Nga Tây Ninh có thể được xem là một trong những cứu cánh quan trọng nhất cho căn bệnh nan y này.

Doanh nghiệp tư nhân Trà Hoàn Ngọc 7 Nga Tây Ninh đã đầu tư nhiều công trình nghiên cứu về thành phần hóa học, hoạt tính sinh học, thử độc cấp tính, thử độc bán trường viễn, hoạt tính gây độc tế bào (ung thư vú, ung thư biểu mô, ung thư gan), Hoạt tính chống oxy hóa của rễ cây Hoàn

Ngọc (công trình nghiên cứu đến nay đã tròn 7 năm tuổi). Kết quả cho thấy "hoàng thiên bất phụ thiên tâm nhân". Các công trình nghiên cứu trên đều đạt kết quả tốt nhất, được trình bày cặn kẽ trên lĩnh vực khoa học đối với tác nhân chính làm cho Trà túi lọc oản Ngọc thuyết phục được vì trong thành phần trà Hoàn Ngọc 7 Nga có rễ cây Hoàn Ngọc chứa nhiều chất rất quý như: Lupeol, Lupenone, Betulin... có thể tiêu diệt và ngăn chặn sự phát triển tế bào Ung thư, HIV/AIDS.

Như vậy, người bệnh nghèo giảm bớt lo âu có quyền hy vọng có một loại Trà Thuốc để chống đỡ, phòng ngừa bệnh tật. Khi "sức khỏe" được cải thiện thì "tuổi thọ" sẽ dâng cao.

Vu vơ

Nghiêng xuống dòng sông ảo ảnh mùa xuân
con đò ngang nét vẽ mềm uốn thả
nghe tuổi thơ đi về ngọn gió
ngò sen đồng dầy phấn sang xuân
Giữa con sông và khoảng trống cánh đồng
trẻ chăn bò chụm lưng tới suối âm
thanh sạch nhường kia và bất tận
như tình yêu đầu nhìn thấy bao giờ
Mùa xuân ngang qua mùa hè lại tới
cuộc sống bộn bề ta khát vọng như

vu vơ

VŨ DUY CHU

Nước bồng

Nước vo gạo nếp để gói bánh chưng
Mẹ tôi đổ vào cái vại ở góc nhà
Rồi lấy nón mê dầy lợp

Ồi, cái vị lên men của dưa muối chua
Của những mẩu thịt, củ cải ngâm trong
su hào, rau cải, rau củ cải...

Thức khứu giác tôi những ngày tôi cón cào
Tết trôi đi đánh vèo
Để lại giếng hai mẹ chạy cày ruộng bữa...

Trong rừng sâu tôi từng ăn măng rừng,
trái đào rừng hái bữa
Rùng mình, ẻ chân răng
Lại nhớ bát canh chua mẹ nấu ăn
Mấy anh em chia nhau từng bát rau bắp mỡ

Miếng ngon nhớ lâu
Nhưng mấy khi mẹ có miếng ngon
Quả trứng gà cũng dành cho con
dành ngỗng con giò

Vì sao mẹ gọi nước bồng, tôi không rõ
Nhưng quên đi rồi
Không bao giờ!

Đợi anh

Ao đầy nước mưa vẫn còn thuở gió
em đợi anh
như đợi mùa thu
từng đám cúc vàng trước ngõ
ánh nắng vắt ngang gò đồng
vẫn biết rằng khoảng trời kia
những bước chân mỗi một dặm dài
tình yêu với em là thử thách
tuổi đầy hai tay
ngày đã xế chiều
mùi lá sen già sớm trưa phảng phất
thời gian âm thầm vô ốc mọc rêu
em vẫn đợi anh
đợi từng khoảng khắc
mặt ao qua đông còn mấy cánh bèo.

NGUYỄN HOÀI NHƠN

Thời gian

Ngợp trời tháng giêng hoa cỏ
Mừng em khăn áo xập xòe
Tôi chỉ là tên xa lạ
Trộm nhìn, trộm nhớ, trộm nghe...

Tháng giêng lạnh buốt ruột
Sờ tay đã chạm vào m
Khóc rồi nỗi buồn năm cũ
Đau trườn qua kỷ niệm xưa.

Có phải thời gian ngưng đọng
Lên cây, lên đuôi mắt em
Đàn tam đối hôn bé bỏng
Lên cây, lên đuôi mắt em.

Có phải bắt đầu từ đây
Sẽ không còn mãi tháng giêng
Thời gian gấp ngừng quay lại
Bóng nước chân loài ốc sên.

Xuân xanh Phương Thảo

Ngủ một mùa xuân Hà Nội
mùa xuân và mùa hè
tự do của tôi
ngày sẽ tới
giờ thu phải
có một mùa xuân
tiền mùa hè

Anh tôi đang non
em sắp mùa trái chín
gió heo may sáng nay
gọi tên em
tôi cũng gọi tên em
bồng nhiên giọt cà phê
từng giọt nhỏ
từng giọt
ngọt
tôi nhớ về Hà Nội
vì em.

PHAN TRUNG THÀNH

Nhật

Nhật tiếng chuông
Bỏ trong lòng
Suốt ngày ngân
Nhật tiếng suối
Bỏ dưới chân
Suốt ngày reo
Nhật mùa thu
Bỏ trong sương
Suốt ngày âm u
Bỏ con mèo con di lặc mẹ
Bỏ vào đàn
Ngủ rồi mà trong đầu...
Meo!

Nhà thuốc Đông y gia truyền Hồng Khôi - một địa chỉ tin cậy đối với người bệnh

Từ bài thuốc gia truyền Hồng Khôi Viêm Xoang Hoàn

Nằm ở khu 5 thị trấn Phố Mới – huyện Quế Võ – tỉnh Bắc Ninh, Nhà thuốc Đông y gia truyền Hồng Khôi đã trải qua 4 đời với nghề làm thuốc. Từ cỏ cây hoa lá và các loại thảo dược, Nhà thuốc đã lưu truyền được cho con cháu nhiều bài thuốc quý đặc trị các bệnh về viêm mũi, viêm xoang, viêm xoang dị ứng với thuốc gia truyền Hồng Khôi Viêm Xoang Hoàn. Thuốc hay, vị thuốc tốt đã có tác dụng thanh nhiệt, tiêu viêm, trừ thấp, hóa đờm, phù hợp với các triệu chứng của viêm mũi, viêm xoang như: ho, sổ mũi, hắt hơi, đau đầu. Theo cơ chế bệnh sinh thì viêm mũi, viêm xoang do rất nhiều nguyên nhân gây ra, một trong các nguyên nhân là do môi trường ẩm thấp, ô nhiễm hoặc cơ thể dễ mẫn cảm với thời tiết khí hậu hoặc do cơ thể tiêu hóa kém, đờm thấp, tích trệ ở ổ xoang, ổ khớp là nguyên nhân sổ mũi, chảy mũi gây tắc mũi, ngạt mũi, đau đầu, nặng có thể phát sốt, dịch mủ, hơi thở ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khỏe.

Hiện nay thuốc gia truyền Hồng Khôi Viêm Xoang Hoàn đã được nhiều bệnh nhân xa gần biết đến thông qua các phương tiện thông tin truyền thông. Nhưng đặc biệt nhất vẫn là bệnh nhân điều trị đã khỏi tự giới thiệu mách bảo cho những người khác đến nhà thuốc để lấy thuốc về chữa bệnh. Bài thuốc gia truyền Hồng Khôi Viêm Xoang Hoàn đã được Bộ Y tế cấp số đăng ký lưu hành để tạo điều kiện cho bệnh nhân ở xa không có điều kiện đến trực tiếp vẫn có thể mua tại các hiệu thuốc, quầy thuốc trên toàn quốc bằng uy tín, chất lượng và hiệu quả chữa bệnh.

Đến thuốc Hồng Khôi Bổ Não và Hồng Khôi Viêm Gan

Không dừng lại ở bài thuốc gia truyền Hồng Khôi Viêm Xoang Hoàn, lương y Nguyễn Ngọc Khoa ngay từ khi thừa kế nghề làm thuốc của cha ông để lại đã nghiên cứu kỹ về chứng đau đầu, mất ngủ, giảm trí nhớ và các chứng cơ địa dị ứng, mẩn ngứa, mụn nhọt, mé đay do can khí bất túc, do chức năng giải độc của gan bị suy giảm để đưa ra hai bài thuốc là Hồng Khôi Bổ Não và Hồng Khôi Viêm Gan. Qua nhiều năm nghiên cứu thành công về bài thuốc, căn cứ vào kết quả điều trị và theo dõi các nguyên nhân, cơ chế gây bệnh, chức năng của tạng phủ để gia giảm các vị thuốc tốt nên 2 bài thuốc Hồng Khôi Bổ Não và Hồng Khôi Viêm Gan cũng đã được Bộ Y tế kiểm định và cấp tiếp số đăng ký lưu hành trên phạm vi toàn quốc: Thuốc Hồng Khôi Bổ Não số V1175/H12/10 và thuốc Hồng Khôi Viêm Gan số 1176/H12/10. Đây là ghi nhận thành công bước đầu của Nhà thuốc Đông y gia truyền Hồng Khôi đã góp thêm vào làng nghề thuốc Đông dược của người Việt để trị bệnh cứu người.

Hồng Khôi Viêm Gan: Có tác dụng giải độc mát gan, điều hòa chức năng gan sơ can kiện tỳ, dưỡng huyết điều kinh. Tức là tăng cường khả năng, chức năng giải độc của gan trong hệ thống miễn dịch để bảo vệ cơ thể. Giải độc men gan cao do nghiện rượu, uống bia nhiều do chất phóng xạ, hóa chất độc hại theo thức ăn vô tình xâm nhập vào cơ thể, để tăng cường tiêu hóa, chức năng kiện vận, điều hòa của tỳ vị, dạ dày. Có tác dụng bổ huyết, dưỡng huyết. Điều hòa kinh nguyệt, cân bằng âm dương trong cơ thể. Chủ yếu chữa các chứng bệnh viêm dị ứng da, mụn nhọt, mẩn ngứa, mé đay gây bội nhiễm do viêm gan gây ra. Vị thuốc gia giảm có tác dụng chủ yếu trong bài thuốc Hồng Khôi Viêm Gan là Diệp hạ châu đắng có tác dụng rất tốt để chữa về gan, viêm gan chữa mụn nhọt, mẩn ngứa, mé đay do dị ứng. Kết hợp cùng Sài hồ bắc để chữa chứng ngực sườn đầy tức, chứng hoa mắt, chóng mặt, đau đầu mất ngủ, buồn bực, mệt mỏi chán tay.



Hồng Khôi Bổ Não: Có tác dụng tốt với chứng tâm phiền hồi hộp, gây mất ngủ lâu ngày, suy nhược cơ thể, phiền khát do thiếu máu, mất máu nhiều gây nên chứng tâm huyết hư mà đau đầu mất ngủ, gây hoa mắt, chóng mặt, miệng khô nứt nẻ. Các vị thuốc được dùng chủ yếu là các vị âm dược như: Bạch thược, mạch môn, thiên môn, sa sâm, sinh địa có tác dụng tư âm bổ huyết, sinh tinh dịch. Kết hợp cùng với đương quy, bạch truật, hoàng liên để bổ khí huyết và cùng tảo nhân, viễn trí, lạc tiên có tác dụng để an thần, bổ não, an thần định trí, tăng cường trí nhớ, phòng ngừa lão hóa, thích hợp cho mọi lứa tuổi.

Với 3 bài thuốc Hồng Khôi của mình, Nhà thuốc Đông y gia truyền Hồng Khôi tự hào đã đóng góp thêm vào kho tàng phong phú của nền y học cổ truyền Việt Nam. Những bài thuốc quý tăng cường chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng đã được đông đảo bệnh nhân xa gần biết đến với thương hiệu Hồng Khôi nổi tiếng. Nếu ai có dịp đến nhà thuốc Đông y gia truyền Hồng Khôi hẳn sẽ được tận mắt chứng kiến sự tiến bộ, trưởng thành của tập thể lương y và nhân viên nhà thuốc.

Đặc biệt hầu hết các sản phẩm thuốc của Nhà thuốc Hồng Khôi đã được bào chế rất công phu, kỹ lưỡng từ dạng thang sắc, sang dạng cao, dạng viên hoàn đến đóng gói, bảo quản hoàn toàn phù hợp với tiêu chuẩn quy định của Dược điển Việt Nam, đạt tiêu chuẩn kiểm định của Viện Kiểm nghiệm Bộ Y tế. Nhà thuốc đạt cúp vàng Thương hiệu Dược phẩm an toàn tại Hội chợ triển lãm Y dược phương Đông và quốc tế năm 2006.

Phương pháp bào chế thuốc Hồng Khôi được kết hợp giữa hiện đại với kinh nghiệm gia truyền: luôn đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng có tác dụng điều trị, chữa bệnh, góp phần bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của nhân dân trong và ngoài tỉnh cũng như từng bước hội nhập với y học hiện đại.

Mọi thông tin về sản phẩm thuốc gia truyền Hồng Khôi xin liên hệ:

- Nhà thuốc Đông y gia truyền Hồng Khôi

- Địa chỉ: Khu 5 Thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

- Điện thoại: 02413.863.270 - 0913.296.737- 0917.896.889

- Email: hongkhoigiatruyen@vnn.vn

Chủ cơ sở: Lương y Nguyễn Ngọc Khoa



Não là một trong những cơ quan đảm bảo tính sống còn của cơ thể, điều hòa và kiểm soát hầu hết các chức năng của cơ thể. Não được cung cấp oxy và dưỡng chất bởi hệ mạch máu não. Tế bào não đặc biệt dễ tổn thương, không hồi phục trong điều kiện thiếu oxy. Mặc dù khối lượng chỉ bằng 2% khối lượng cơ thể nhưng não yêu cầu lưu lượng máu rất lớn chiếm tới một phần tư lưu lượng máu qua tim. Do vậy, đảm bảo cung cấp máu cho não là rất quan trọng, trong việc phòng và điều trị bệnh cũng như cải thiện chất lượng cuộc sống.

Người cao tuổi hay mắc các bệnh não do mạch não. Nguyên nhân thường do tăng huyết áp, xơ cứng mạch não làm giảm tính đàn hồi theo tuổi; máu tăng độ quánh do tăng cholesterol; giảm enzym tiêu hủy sợi huyết; lòng mạch bị thu hẹp, dễ bị tắc nghẽn do mảng xơ vữa và cục máu đông. Quá trình này thường tiến triển

RỐI LOẠN TUẦN HOÀN NÃO, TAI BIẾN MẠCH MÁU NÃO – TẠI SAO HAY GẶP Ở NGƯỜI TRUNG TUỔI TRỞ LÊN?

chậm qua nhiều năm làm cản trở lưu thông máu bình thường trong lòng mạch và giảm lượng máu lên não (thiếu năng tuần hoàn não), khởi đầu là các triệu chứng: đau đầu, chóng mặt, chậm chạp, giảm trí nhớ... Tình trạng nặng có thể gặp là tai biến mạch não do xuất huyết não, hoặc nhồi máu não. Người bệnh bị tai biến mạch não có thể qua khỏi giai đoạn nguy hiểm tới tính mạng và hồi phục, nhưng cũng có thể mang di chứng nặng nề tùy theo vùng não bị tổn thương, như liệt nửa người, nói ngọng, đại tiểu tiện không tự chủ... là gánh nặng của cả bệnh nhân, gia đình và xã hội.

Để dự phòng và hỗ trợ điều trị các bệnh lý mạch não đạt kết quả cao phải kết hợp đồng thời giữa chế độ không dùng thuốc (ăn uống - hạn chế: mỡ động vật, thức uống có cồn, thuốc lá; sinh hoạt hợp lý; tránh những yếu tố tăng nguy cơ như vận động cố sức, làm việc căng thẳng, buồn vui, lo lắng quá độ...) với việc dùng thuốc và thực phẩm chức năng (các sản phẩm có tác dụng giảm độ quánh máu, tăng sức bền và độ đàn hồi thành mạch, hạ huyết áp, giúp cho việc lưu thông máu tốt).

Cần nhắc tính tiện dụng, giá thành và hiệu quả điều trị cho người bệnh, Công ty dược phẩm Nata – Hoa Linh đã nghiên cứu và bào chế sản phẩm An Thọ Minh có chứa đồng thời: chiết xuất Hoa hòe, Cao Bạch Quả và Nattokinase. Trong đó, Hoa hòe là một thảo dược quen thuộc, được ưa dùng trong nhân dân để phòng ngừa và

hỗ trợ điều trị tăng huyết áp, xơ vữa động mạch. Hoạt chất Rutin – thành phần chính trong hoa hòe, là một vitamin P có tác dụng tăng sức bền thành mạch, giảm tính thấm mao mạch nên có ý nghĩa trong để phòng xuất huyết mạch máu não. Các Flavonoid - Glycosid, Terpenoid trong cao Bạch quả giúp tăng cường tuần hoàn não, tăng cung cấp oxy và dưỡng chất cho não. Đặc biệt, Nattokinase (một loại men chiết xuất từ đậu tương lên men), có khả năng làm tiêu hủy sợi fibrin, từ đó phòng ngừa và tiêu hủy cục máu đông. Tác dụng của Nattokinase mạnh hơn gấp 4 lần Plasmin (enzym duy nhất của cơ thể có khả năng tiêu hủy cục máu đông). Do vậy, sử dụng Nattokinase có ý nghĩa quan trọng trong để phòng tai biến mạch máu não do tắc mạch.

Việc phối hợp chiết xuất Hoa hòe, cao Bạch quả và Nattokinase trong viên An Thọ Minh tạo tác dụng hiệp đồng cộng nhằm bảo vệ não và mạch não toàn diện: làm bền thành mạch, tăng cường tuần hoàn máu não, tăng cung cấp oxy và dưỡng chất cho não, cải thiện các triệu chứng như đau đầu, chóng mặt, ù tai, hay quên, chậm chạp... Đồng thời giúp giảm nguy cơ tai biến mạch máu não.

An Thọ Minh góp phần giúp người cao tuổi sống khỏe mạnh, bình an và minh mẫn bên con cháu!

Sản phẩm có bán tại các nhà thuốc trên toàn quốc. ĐT tư vấn: 04.22180613

MANG ĐẾN NIỀM VUI CHO NGƯỜI MẮC BỆNH NGOÀI DA

Tìm hiểu về người bệnh

Chị Diễm Phương ngụ tại 150/2/3 Nguyễn Trãi, Q.1 mắc bệnh nấm, chàm, mẩn ngứa đi ứng khi đến nhà thuốc **Bảo Thanh Đường 210 Lê Lai, Q.1, TP.HCM - ĐT: 08.39252818 - 0907566072** (Là đại diện của nhà thuốc **102 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: 04.39423585 - 0977.516228**) chỉ mới hết bệnh. Bà tiến sĩ Nguyễn Xuân Phương ở 179 Nguyễn Văn Hưởng, P.Thảo Điền, Q.2 bị nấm tóc, ngứa, vuốt tóc có rụng, nhiều gàu. Khi lấy thuốc uống, bôi của nhà thuốc đã hết bệnh.

Cần quan tâm và phát huy

Từ những người thực, bệnh thực, chúng ta đi sâu tìm hiểu: Đó là nhà thuốc có bề dày kinh nghiệm và uy tín, các lương y luôn đúc kết những kinh nghiệm quý. Từ cụ tổ Nguyễn Đăng Công Lập, lương y triều vua Thiệu Trị. Nay toàn bộ công nghệ triết tách, cô đặc, nấu chân không các dược liệu đông y, nhà thuốc phải nhập máy móc, công nghệ hiện đại từ Singapore, để tinh chế các loại thuốc bôi mà bệnh nhân khi dùng nhanh khỏi bệnh, hiệu nghiệm. Thí dụ: Điều chế lọ thuốc bôi chữa: chàm, vẩy nến, thật công hiệu, nhà thuốc phải qua cả một công đoạn triết tách như mỡ trăn, hoặc các dược liệu khác... Để khi bôi lên phần da hồng đỏ bệnh nhân thấy dễ chịu ngay. Bên cách đó đội ngũ lương y khép kín, từ việc trồng cây thuốc, thu hái sao tẩm cho nguồn thuốc luôn ổn định, chất lượng các vị thuốc được đảm bảo. Những bệnh nhân mãn tính thường rất khổ sở về căn bệnh của mình, khi tìm đến phương thuốc quý, vừa được các lương y tận tình khám bệnh, tư vấn miễn phí, họ vừa được chữa khỏi hẳn bệnh, không tái phát, giá cả phải chăng. Sở trường của nhà thuốc là chữa rất hiệu nghiệm. Đặc biệt với các bệnh như: **Nấm, Chàm, Lang ben, Viêm da, Viêm nang lông, Hôi nách, Eczema, Viêm chân tóc, Nấm ben, Nấm toàn thân, Bạc biến, Á sùng, Nấm tóc,...**

Ngoài sự nỗ lực không ngừng nghỉ của đội ngũ lương y giỏi. Nhà thuốc được bình chọn doanh nghiệp xuất sắc nhất qua mạng năm 2007. Người bệnh đến đây yên tâm, tin tưởng vào đội ngũ lương y chuyên nghiệp, phương thuốc độc đáo, mang đến niềm vui cho người bệnh. **NGUYỄN QUÝ - ĐOÀN TỬ**



Bạn đọc ở xa khám miễn phí tại các chi nhánh:

Đà Nẵng: 60A Lê Hồng Phong ĐT: 0511. 3562037-0907566072

Nha Trang: 31 Nguyễn Thị Minh Khai ĐT: 058. 3522005,

Kiên Giang: 69 Hùng Vương, Rạch Giá ĐT: 077. 3947347

Website: www.baothanhduong.com

HỒNG MẠCH KHANG HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ CHỨNG ĐAU ĐẦU, CHOÁNG, NGẤT... DO HUYẾT ÁP THẤP

Chúng ta thường quan tâm đến bệnh huyết áp cao với các chỉ số, biến chứng của chúng gây ra. Trong khi đó huyết áp thấp một căn bệnh chiếm khoảng 5% dân số và tỷ lệ mắc bệnh ở phụ nữ và người già khoảng từ 10-20% lại chưa được nhận thức và quan tâm một cách đầy đủ. Ít người biết được rằng huyết áp thấp nếu không được điều trị kịp thời cũng gây nên những hậu quả xấu không kém bệnh huyết áp cao. Hiện nay trên thị trường, một sản phẩm thực phẩm chức năng có tác dụng hỗ trợ điều trị huyết áp thấp hiệu quả là Hồng Mạch Khang (HMK). Vậy HMK có tác dụng như thế nào, chúng tôi xin trích dẫn cuộc trao đổi với dược sỹ Tạ Thị Trâm – Công ty cổ phần Trung Mỹ (nhà phân phối sản phẩm) để quý vị độc giả được rõ.

Dược sỹ (DS) có thể cho biết về huyết áp thấp?

DS: Huyết áp là áp lực của dòng máu tác động lên thành mạch khi máu chảy trong lòng mạch để đến các mô trong cơ thể. Huyết áp thấp là biểu hiện của dòng máu suy giảm tới não và một số cơ quan khác trong cơ thể. Khi huyết áp thấp không đủ để cung cấp máu đến các cơ quan quan trọng trong cơ thể. Các cơ quan này sẽ

không làm việc bình thường được và có thể bị tổn thương lâu dài. Ví dụ: huyết áp thấp có thể gây đau đầu, choáng ngất, đột quỵ khi não bị thiếu máu, hay có thể gây nên những cơn đau thắt ngực ở tim khi động mạch vành thiếu máu cung cấp....

Xin DS cho biết thế nào là tụt huyết áp tư thế?

Tụt huyết áp tư thế xảy ra khi chức năng của hệ thống thần kinh tự động bị suy giảm. Một phần của hệ thần kinh kiểm soát những hoạt động sống một cách tự động như điều khiển nhịp tim, co giãn mạch máu để đáp ứng phù hợp đối với những thay đổi đột ngột. Ví dụ khi thay đổi tư thế từ tư thế thấp sang tư thế cao như: đang ngồi hoặc nằm mà đứng lên máu sẽ bị dồn lại ở các chi dưới. Nếu cơ thể không tự điều chỉnh được sẽ dẫn đến tụt huyết áp tư thế.

Vậy HMK có tác dụng như thế nào trong hỗ trợ điều trị huyết áp thấp thưa DS?

HMK có chứa Quy đầu (rễ chính của cây đương quy), là một vị thuốc Đông y có tác dụng bổ máu, tăng tạo máu, dùng cho những trường hợp thiếu máu; ngoài ra còn có tác dụng hoạt huyết, tăng cường lưu thông máu, tốt cho trường hợp thiếu máu não. Ích trí nhân có tác dụng ôn bổ tâm tỳ dương, giúp tăng cường chức năng của

thận và các cơ quan tiêu hóa. Xuyên tiêu có tác dụng ôn trung tán hàn, giúp làm ấm bên trong cơ thể, hoạt huyết thông mạch, thúc đẩy lưu thông máu và trợ giúp tiêu hóa, do đó HMK giúp làm giảm nhanh các triệu chứng lâm sàng của huyết áp thấp như: mệt mỏi, hoa mắt, chóng mặt, đau đầu, choáng, ngất....ngoài ra HMK còn có tác dụng tốt trong việc nâng cao sức khỏe toàn trạng.

Nên sử dụng HMK như thế nào để có hiệu quả tốt nhất thưa DS?

HMK nên dùng trước bữa ăn 30 phút với liều từ 4 – 6 viên/ngày chia 2 lần và sử dụng liên tục một đợt 3 – 6 tháng để có hiệu quả tốt nhất.

Xin cảm ơn DS.

PV



Mọi thông tin chi tiết về sản phẩm xin liên hệ:
CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG MỸ
42C ngõ 159 Phố Pháo Đài Láng, Đống Đa, Hà Nội

ĐT: 043.7759051; Fax: 043.7759052
Website: <http://trungmyjsc.com>
Sản phẩm có bán tại các nhà thuốc trên toàn quốc

MẬT ONG VỚI MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP DÂN GIÀN CHỮA HO MÙA LẠNH

Bị cảm lạnh gây ho; nhiễm gió lạnh, khàn tiếng gây ho; thời tiết hanh khô gây khó cổ, rát họng... ho; ho tái đi tái lại, ho dai dẳng lâu ngày không khỏi... Đó là những chứng ho thường gặp vào mùa lạnh, nhất là ở các đối tượng: trẻ nhỏ, người già, người có sức đề kháng kém (dễ bị cảm lạnh, cảm cúm, trúng gió...), người có cơ địa nhạy cảm, dễ bị kích thích (nhất là ở đường hô hấp), người có sẵn bệnh lý tại đường hô hấp, người bị ho mãn tính...

Bằng mật ong, kết hợp thêm một số loại cây, hoa, quả có sẵn tại nhà, chúng ta có thể chế biến thành nhiều phương thuốc chữa ho hiệu quả, an toàn cho cả người lớn và trẻ nhỏ. Sau đây là một số phương pháp:

1. Mật ong hấp quýt còn nguyên vỏ xanh:

- Cách làm: Quýt (3 – 4 quả), rửa sạch vỏ, để ráo nước, bỏ đôi quả, bỏ hạt, thái lát mỏng, cho vào bát tô. Đổ mật ong ngập phần quýt, trộn đều cho quýt thấm đều mật ong. Sau đó đem hấp hoặc cho vào nồi đun cách thủy 10 – 15 phút, tới khi quýt nhuyển, quýt đều với mật ong thành một thứ dịch sánh như siro. Để nguội, ngày uống 2 – 3 lần, mỗi lần 1 – 2 thìa café. Khi uống, có thể cho thêm một vài hạt muối. Không nuốt ngay, ngậm 5s trong miệng, để trôi từ từ qua cổ họng, có tác dụng sát khuẩn tại chỗ, giảm viêm họng, giảm ngứa rát, giảm khàn tiếng.

2. Mật ong hấp lá hẹ

3 – 5 nhánh lá hẹ, rửa sạch, để ráo nước, thái nhỏ, cho vào bát. Đổ mật ong ngập lá, trộn đều, đem hấp hoặc đun cách thủy cho tới nhuyển. Cách sử dụng tương tự mật ong hấp quýt.

3. Mật ong hấp tỏi

CHỮA HO MÙA LẠNH

4 – 5 nhánh tỏi, đập dập, trộn đều mật ong, đem hấp cách thủy, tới khi ngửi thấy mùi tỏi hăng hắc là được (Không cần để tỏi quá nhừ). Để nguội, uống 2-3 lần/ngày, mỗi lần 1 – 2 thìa café. Tỏi và mật ong đều có hoạt tính kháng khuẩn tự nhiên. Nên khi dùng phối hợp sẽ giúp giảm viêm họng, giảm viêm đường hô hấp. Đồng thời, tăng cường sức đề kháng, giúp cơ thể tránh gió, lạnh, giảm kích thích gây ho.

4. Có thể làm tương tự cách trên với các nguyên liệu khác như: cánh hoa hồng, rễ chanh, lá húng chanh, quả Phật thủ, hoa khế, hoa đu đủ đực, lá tía tô, hành hoa... ta cũng có được những phương thuốc chữa ho hiệu quả tương tự. Tùy theo những nguyên liệu có sẵn trong mỗi gia đình mà sử dụng để chế biến.

Trường hợp, không có các nguyên liệu khác phối hợp, có thể dùng chính mật ong nguyên chất để giảm ho. Nhưng lưu ý, nếu dùng cho trẻ dưới 1 tuổi thì nên hấp mật ong trước khi dùng.

Như vậy, mỗi gia đình nên có sẵn một chai mật ong để sử dụng làm thuốc hoặc chế biến thành thuốc giảm ho khi cần. Đây là phương pháp chữa ho hiệu quả, an toàn, thích hợp với mọi đối tượng, nhất là lại dễ làm, không tốn kém.

* Để sử dụng lâu ngày, có thể chế biến theo các cách nêu trên nhưng với lượng lớn hơn. Sau đó, để nguội, cho vào tủ lạnh, dùng dần. Khi dùng, nên để bớt hơi lạnh rồi đem hâm nóng cho dễ uống.

* Hiện nay, phạm vi ứng dụng của mật ong đã được mở rộng ngoài các ứng dụng trong dân gian. Hay nói cách khác,

xuất phát từ kinh nghiệm dân gian, y dược học hiện đại đã đi sâu nghiên cứu thành phần, tác dụng của mật ong. Thêm một lần nữa, các tác dụng sau đã được chứng minh: mật ong chữa ho tốt hơn



Dextromethorphan (nghiên cứu của TS Ian Paul, Trường Đại học Pennsylvania, Mỹ); Mật ong có tính kháng khuẩn tự nhiên, nên khi ngậm, có tác dụng kháng khuẩn tại chỗ, hỗ trợ điều trị viêm họng; Mật ong kích thích tái tạo niêm mạc mới, giúp mau lành các tổn thương niêm mạc hầu họng (như viêm loét, ho gây đau rát...), do trong thành phần có chứa acid Panthotenic và Albumin; Mật ong còn là vị thuốc bổ, giúp tăng cường thể lực, tăng sức đề kháng, nên bệnh chóng bình phục và để phòng ho tái phát... Trên cơ sở đó, Mật ong đã được ứng dụng để sản xuất thuốc ho đóng được (như thuốc ho Bảo Thanh), trong đó, phối hợp thêm một số nguyên liệu khác như ô mai, thảo dược (Xuyên bối mẫu, Tỳ bà diệp, Sa sâm, Cát cánh, gừng, Bạc hà...), bào chế dưới dạng siro thuốc hoặc viên ngậm, tiện sử dụng và hiệu quả với nhiều chứng ho, nhất là ho dai dẳng lâu ngày, ho tái đi tái lại, ho mãn tính do dị ứng thời tiết, ho do cảm lạnh, nhiễm lạnh...

**Bệnh trĩ không còn đáng sợ ?
Đã có phẫu thuật trĩ không đau sau mổ!**

*** Bệnh trĩ là gì?** Là sự sưng phồng tĩnh mạch trĩ xuất hiện vùng xung quanh hậu môn và đoạn trước trực tràng. Bệnh trĩ chiếm 60 – 70% người đến khám hậu môn trực tràng. Đây là bệnh không ảnh hưởng đến tới sự sống còn nhưng bệnh gây khó chịu, đau đớn, ảnh hưởng nhiều đến sinh hoạt làm việc của người bệnh. Do tâm lý e ngại vì vậy nhiều người (nhất là chị em phụ nữ) ít đến các cơ sở y tế để được tư vấn và khám bệnh kịp thời. Vì vậy bệnh ngày càng nặng nề nên khó khăn cho việc điều trị sau này.

* Những nguyên nhân gây bệnh trĩ?

Đo di truyền

Táo bốn kinh niên

Rối loạn chức năng ruột do dùng thuốc nhuận tràng hoặc căng giãn chuyển động của ruột.

Thói quen ngồi lâu ít vận động: đọc sách báo, thợ may, lái xe, văn phòng....

Thời kỳ phụ nữ mang thai và sinh nở nhiều lần.

Bệnh lý gan mãn tính.

Tất cả những nguyên nhân trên đều dẫn đến sự ~~đau đớn và khó chịu~~ máu to ra, thành mạch mỏng hơn, đỏ và chảy máu. Nếu sự căng giãn và các nguyên nhân trên tiếp tục tác động thì mạch máu sẽ yếu và mô sẽ bị sa xuống gây ra bệnh trĩ.

⚠ Những triệu chứng của bệnh trĩ?

Những dấu hiệu dưới đây biểu hiện triệu chứng của bệnh trĩ:

Máu đỏ tươi chảy nhỏ giọt sau khi đi đại tiện hoặc thấm ra giấy vệ sinh.

Đau, ngứa khó chịu vùng hậu môn.

Vùng xung quanh hậu môn có hiện tượng nhấp nhô của các khối trĩ.

Bút trí bị sa ra ngoài.

*** Làm thế nào để xác nhận từng độ của bệnh trí?**

Trĩ độ 1: Xuất hiện bên trong lòng hậu môn, có thể chảy máu khi đại tiện.

Trí độ 2: Búi trĩ đã sa ra ngoài nhưng có thể tự thụt vào

Trĩ độ 3: Búi trĩ sa ra ngoài khi bệnh nhân đi đại tiện và phải dùng tay để đẩy búi trĩ trở vào hậu môn.

Trĩ độ 4: Búi trĩ sa ra ngoài vĩnh viễn và không thể đẩy lại hoàn toàn hậu môn.

*** Bệnh trĩ và những biến chứng thường gặp?**

Chảy máu: Trĩ là do giãn mạch máu nên rất dễ rách, vỡ, gây chảy máu nhiều kéo dài hàng tuần và diễn biến tái đi tái lại nhiều đợt, nếu để kéo dài bệnh nhân sẽ bị thiếu máu trầm trọng (cần phân biệt với các bệnh khác gây chảy máu như polip, ung thư vùng

trực tràng, viêm trực tràng...). Trường hợp này cũng phải can thiệp phẫu thuật ngay.

Trĩ lòi ra ngoài thành búi hoặc thành vòng gây đau đớn khó chịu. Lúc đầu trĩ sa ra ngoài khi đại tiện và nhét lại được, sau đó thì sa luôn và nằm hẳn ở ngoài hậu môn và không đẩy lên được, gây bầm tím, chảy máu vì bị nghẹt động mạch nên rất đau đớn, gây khó chịu, trường hợp này cần phẫu thuật sớm tránh hoại tử.

Trĩ bị tắc nghẽn do cục máu tụ lại làm búi trĩ sưng to, căng bóng gây đau đớn cho bệnh nhân lúc này cần phẫu thuật lấy cục máu ngay.

Trĩ bị viêm nhiễm, làm nóng rát ngứa ngáy gây khó chịu ở hậu môn, đôi khi do bệnh nhân rặn nhiều gây nứt kẽ hậu môn, búi trĩ sưng to phù nề, có khi tiết dịch làm bệnh nhân khó chịu và rất dễ nhiễm trùng. Đôi lúc bệnh nhân bị viêm nhiễm kéo dài cũng gây nên tình trạng dò hậu môn. Trường hợp này cũng phải phẫu thuật để tìm đường dò.

*** Vậy tri được chữa như thế nào?**

Trường hợp trí nhớ: Sẽ được cải thiện rõ rệt bằng chế độ ăn nhiều chất xơ, như rau xanh... uống nước đầy đủ từ 1,5 – 2,5 lit/ngày. Và chế độ tập luyện thể dục thể thao hợp lí cho từng lứa tuổi.

Phương pháp Đông y: uống thuốc có nhiều chất nhuận tràng cũng góp phần giảm bớt áp lực lên túi trĩ hoặc nâng cao phần khí huyết để bổ sung sức khỏe cho bệnh nhân cũng làm giảm và kéo dài bệnh trĩ.

Ngoài ra các phương pháp như: Bôi trĩ, thắt chun búi trĩ, tiêm trĩ xơ chai hoặc làm đông bằng tia hồng ngoại, hay xử lý búi trĩ bằng công nghệ laser cũng góp phần làm búi trĩ được ổn định một thời gian dài. Tuy nhiên những phương pháp trên phụ thuộc vào kinh nghiệm của bác sĩ, chưa kể có thể gây những biến chứng như: teo hẹp hậu môn, xơ sẹo.

*** Vậy phòng khám đa khoa Thăng Long 684C Nguyễn Văn Cừ phẫu thuật trĩ bằng phương pháp nào?**

Trước tiên bệnh nhân được phòng nội soi với trang thiết bị hiện đại qua đó bệnh nhân thấy được tình trạng bệnh lí của mình qua màn ảnh vô tuyến như: Vùng hậu môn bên ngoài, các khối u, vết nứt hậu môn, tình trạng các vết dò... sau đó bệnh nhân được khám sâu vào trong trực tràng để phát hiện các búi trĩ bên trong và tình trạng viêm nhiễm, chảy máu của bệnh nhân. Những diễn biến trên sẽ được máy nội soi hiển thị trên màn ảnh để bệnh nhân thấy tận mắt và sẽ được chụp ảnh để lưu lại. Nếu bệnh nhân bị trĩ độ 1, 2 sẽ được bác sĩ tư vấn uống thuốc, bôi thuốc và đặt thuốc. Nếu nặng sẽ được tư vấn để phẫu thuật. Sau

đây là 3 phương pháp được phòng khám áp dụng tại 2 cơ sở trên.

1. Phương pháp HCPT: Là phương pháp nhiệt nội sinh, ưu điểm của phương pháp này là khống chế nhiệt độ, không phá hủy nhiều tế bào vì vậy búi trĩ được triệt tiêu giúp bệnh nhân mau lành vết thương. Đối với các cấp độ trĩ phương pháp HCPT đều xử lý triệt để: Từ trĩ độ 1 đến trĩ độ 4. (Trĩ nội, ngoại, trĩ hỗn hợp...)

2. Phẫu thuật cắt trĩ bằng phương pháp PPH

(longo): Phẫu thuật này dựa trên nguyên lý kéo lại búi trĩ trở lại trạng thái bình thường bằng cách cắt và khâu phần mạch máu cung cấp cho búi trĩ làm búi trĩ co nhỏ. Vết cắt được thực hiện từ 2cm – 5 cm trên đường lược, ở đường này không có thần kinh cảm giác giúp bệnh nhân giảm đau đáng kể. Tuy nhiên với những búi trĩ ngoại sa nhiều thì phương pháp này hiệu quả không cao và tỷ lệ tái phát sau 7 – 10 năm vẫn xảy ra và phương pháp này phải hoàn trả kinh phí cao.

3. Phương pháp Ultroid

Là thiết bị dùng gồm các dung dịch muối, nước qua quá trình phân li làm cho bụi tri bị teo nhỏ và biến mất. Thủ thuật này chỉ có tác dụng đối với tri nội độ 1,2, ưu điểm của phương pháp này là kinh phí thấp, ít tai biến, nhược điểm: không điều trị được tri ngoại, tri hỗn hợp độ 3, 4.

4. Và phương pháp phẫu thuật không đau

Tại cơ sở: bất kỳ phương pháp chữa bệnh trĩ nào nhất là với những cách chữa cổ điển: thắt trĩ bằng vòng cao su, tiêm trĩ xơ chai, quang đông hồng ngoại, laser, HCPT hoặc longo đều gây cảm giác đau đớn cho bệnh nhân sau phẫu thuật. Cảm giác này làm bệnh nhân sợ hãi với bản thân mình, người thân nhất là khi chứng kiến cơn đau kéo dài và được ví như “đau chống mõng chống tì”. Với kỹ thuật gây tê đặc biệt của Đức, phòng khám chúng tôi cam kết với bệnh nhân sau mổ không đau đớn, không chảy máu, tuyệt đối an toàn, hạn chế tái phát tối đa (có cam kết bằng giấy tờ với bệnh nhân).

Trên đây là những phương pháp phẫu thuật trí đang được áp dụng tại 2 cơ sở:

XXXXXXXXXX, XXXXXXXX XXX XXXXXXSTAY - 1
XXXXX - XXXXXXXX GGGG - bXXXX BB 506c 54MBBXX
. XXXX/MXXXX

1 0000: 90000000 VB 0000: a8: 0000
00000000 00000000 Q QT: 0T H00 H0000G
90000000 G H 90000000

HỘ TẠNG ĐƯỜNG

BẢO VỆ TẠNG Ở BỆNH NHÂN TIỂU ĐƯỜNG



Tiểu đường là một bệnh mãn tính, dễ dẫn đến nhiều biến chứng nguy hiểm như: hôn mê, suy tim suy thận, xơ vữa động mạch...Khoảng 33% các ca chạy thận nhân tạo và 50% các ca cắt cụt chi ở Mỹ và châu Âu là do biến chứng của bệnh tiểu đường. Tiểu đường còn là nguyên nhân hàng đầu dẫn tới mù lòa trong số người lớn từ 20 đến 74 tuổi và tổn thương thần kinh xuất hiện ở khoảng 1/2 các bệnh nhân tiểu đường trong quá trình phát triển của bệnh. Một thực tế cho thấy nhiều nhóm thuốc dùng cho bệnh nhân tiểu đường hiện nay chỉ tập trung vào điều trị hạ đường huyết chứ chưa chú trọng tới ngăn ngừa các biến chứng, mặc dù các biến chứng là nguyên nhân chủ yếu gây tử vong ở bệnh nhân tiểu đường.

Theo cách điều trị thông thường: các bác sĩ thường phối hợp điều chỉnh chế độ ăn, giảm cân, chế độ tập luyện cùng với các thuốc hạ đường huyết nhằm duy trì nồng độ đường huyết sát với ngưỡng bình thường để giảm tỉ lệ của các biến chứng. Các phương pháp này là cần thiết nhưng cũng chưa đủ và còn có những hạn chế: điều trị bằng Insulin có thể không đạt được việc kiểm soát

đường huyết như mong muốn ở các bệnh nhân đã có đề kháng Insulin, các thuốc uống hạ đường huyết có thể mất tác dụng sau một thời gian sử dụng (từ 5 năm trở lên). Ngay cả khi những thuốc này còn tác dụng, cần phải được sử dụng thận trọng vì liều quá cao có thể gây tụt đường huyết. Mặt khác biến chứng tiểu đường vẫn xuất hiện (mặc dù ít hơn) kể cả những bệnh nhân đã kiểm soát tốt đường huyết của họ. Bản thân Insulin cũng bị nghi ngờ là một nguyên nhân của bệnh tim mạch. Như vậy, cần thiết phải bổ sung thêm những phương pháp hạ đường huyết và ngăn ngừa biến chứng tiểu đường toàn diện hơn, an toàn hơn.

Trong bối cảnh như vậy, một sản phẩm bổ sung có nguồn gốc thiên nhiên vừa có tác dụng điều hòa đường huyết, giúp phòng ngừa và hỗ trợ điều trị hiệu quả bệnh tiểu đường (typ 1 và typ 2), vừa có tác dụng bồi bổ cơ thể, tăng cường khả năng bảo vệ và ngăn ngừa các biến chứng của nó như Hộ Tạng Đường rất được hoan nghênh. Hộ Tạng Đường được sản xuất từ các thảo dược: Hoài sơn, Câu kỷ tử, Nhàu, Mạch môn. Đặc biệt trong Hộ Tạng Đường còn có Alpha-lipoic acid, một chất chống oxy hóa mạnh, có khả năng làm giảm và ngăn ngừa các tổn thương oxy hóa ở bệnh nhân tiểu đường. Một nghiên cứu mới đây cho thấy Alpha-lipoic acid có nhiều đặc điểm về tác dụng giống Insulin (tốt cho tiểu đường typ 1). Một nghiên cứu khác chứng minh chất này giúp cải thiện sự nhạy cảm của cơ thể với Insulin (tốt cho tiểu đường typ 2). Để có kết quả tốt nhất, sản phẩm này nên được sử dụng thường xuyên với liều từ 2 đến 4 viên, chia làm 2 lần hàng ngày, trước bữa ăn 30 phút.

Hoàng Cường

Thông tin chi tiết về sản phẩm xin liên hệ.

CÔNG TY ĐÔNG TÂY:

số 42A, ngõ 159, phố Pháo Đài Láng, Q.Đống Đa – Hà Nội

ĐT: 04.3775.9865 – 04.3775.9866.

Hotline: 0906.268.403